CÔNG TY CỔ PHẦN FPT **FPT CORPORATION**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** ***Independence - Freedom - Happiness***
Số/No.: 66 /FPT-FCC	*Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2021* *Hanoi, March 25th, 2021*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM	**DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE STATE SECURITIES COMMISION'S PORTAL AND HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S PORTAL**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: Công ty Cổ phần FPT/ *FPT Corporation*
- Mã chứng khoán/ *Security Symbol*: FPT/ *FPT*
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Số 17 Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội/ *17 Duy Tan Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay Distric, Hanoi*
- Điện thoại/ *Telephone*: 024. 7300 7300
- Fax: 024. 3768 7410
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by:* Bà Bùi Nguyễn Phương Châu/ *Ms. Bui Nguyen Phuong Chau*
  Chức vụ/ *Position*: Giám đốc Truyền thông FPT/ *Chief of FPT's Corporate Communications Officer*

Loại thông tin công bố: ☑ định kỳ ☐ bất thường ☐24h ☐ theo yêu cầu
Information disclosure type: ☑ *Periodic* ☐ *Irregular* ☐ *24 hours* ☐ *On demand*

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2020

Content of Information disclosure (*): *2020 Annual Report*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 25/03/2021 tại đường dẫn: http://fpt.com.vn/vi/nhadautu/cong-bo-thong-tin
This information was disclosed on Company website (https://fpt.com.vn/en/ir/information-disclosure) on March 25th, 2021.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thôngsg tin đã công bố/ *I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any mispresentation.*

Văn bản đính kèm/*Attach file:* Báo cáo thường niên năm 2020/*2020 Annual Report*

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người CBTT/*Party to disclose information*

CÔNG TY CỔ PHẦN FPT

Bùi Nguyễn Phương Châu

Nơi nhận/*Recipient:*

- Như trên/*As above*:
- Lưu/*Archived by*: VT, FCC/*Admin, FCC*

DẪN DẮT CHUYỂN ĐỔI SỐ

KIẾN TẠO BÌNH THƯỜNG MỚI

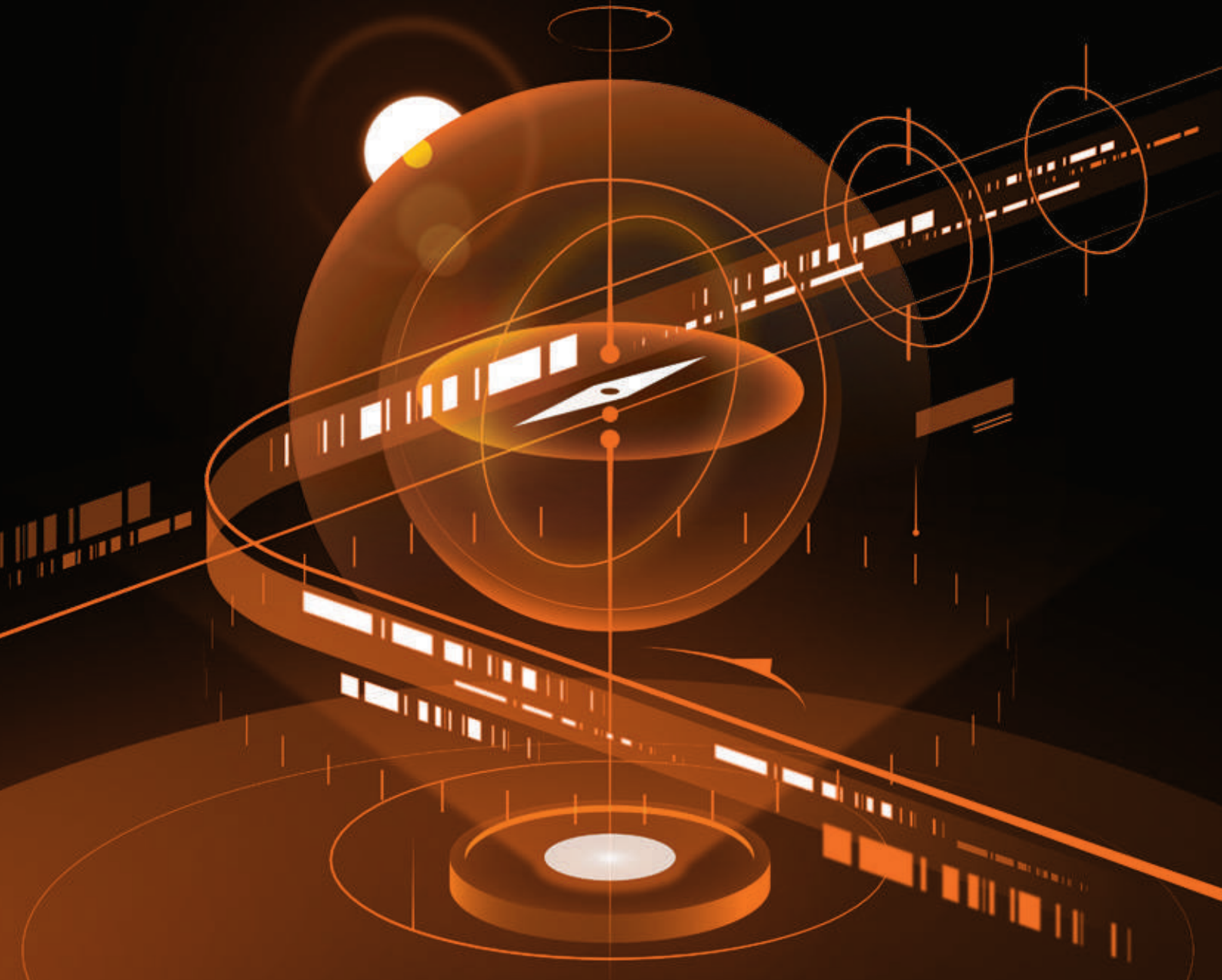

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2020

& CHÚ THÍCH VIẾT TẮT

AI	Trí tuệ nhân tạo
BCTC	Báo cáo tài chính
BKS	Ban Kiểm soát
Big Data	Phân tích dữ liệu lớn
CBNV	Cán bộ nhân viên
CNTT	Công nghệ thông tin
CTTV	Công ty thành viên
Cloud	Điện toán đám mây
ĐH	Đại học
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng Cổ đông
FPT/Tập đoàn	Công ty Cổ phần FPT
FPT Digital	Công ty TNHH FPT Digital
FPT Education	Công ty TNHH Giáo dục FPT
FPT Online	Công ty Cổ phần Dịch vụ Trực tuyến FPT
FPT Investment	Công ty TNHH Đầu tư FPT
FPT IS	Công ty TNHH Hệ thống Thông tin FPT
FPT Retail	Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT
FPT Software	Công ty TNHH Phần mềm FPT
FPT Smart Cloud	Công ty TNHH FPT Smart Cloud
FPT Telecom	Công ty Cổ phần Viễn thông FPT
HĐQT	Hội đồng Quản trị
IoT	Internet of Things (Kết nối vạn vật)
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
Lowcode	Nền tảng tự động hóa mọi bước phát triển phần mềm
OKRs	Objective & Key Results (Quản trị theo Mục tiêu và Kết quả then chốt)
RPA	Tự động hóa quy trình bằng Robot
SME	Doanh nghiệp vừa và nhỏ
Synnex FPT	Công ty Cổ phần Synnex FPT
TGĐ	Tổng Giám đốc
VNĐ	Đồng Việt Nam

Tải hoặc xem Báo cáo thường niên FPT năm 2020 tại:
https://fpt.com.vn/vi/nhadautu/cong-bo-thong-tin/bao-cao-thuong-nien
hoặc quét mã QR dưới đây.

MỤC LỤC

Thông điệp Chủ tịch HĐQT	004 - 005
Thông điệp Tổng Giám đốc	006 - 007
I. FPT NĂM 2020	**008**
Con số nổi bật	010 - 011
Giải thưởng tiêu biểu	012 - 013
Hoạt động nổi bật	014 - 016
Tình hình tài chính nổi bật giai đoạn 2016 - 2020	017 - 021
II. TỔNG QUAN VỀ FPT	**022**
Giới thiệu về công ty	024 - 025
Lịch sử hình thành và phát triển	026 - 027
Ngành nghề kinh doanh	028 - 030
Địa bàn hoạt động	031 - 031
Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý	032 - 033
Giới thiệu Ban Lãnh đạo	034 - 040
Thông tin vốn cổ phần và cổ đông	041 - 041
III. PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	**042**
Báo cáo ngành CNTT	044 - 051
Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2023	052 - 053
Báo cáo Ban Điều hành về kết quả kinh doanh 2020 và nhận định 2021	054 - 090
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tập đoàn	091 - 092
Kế hoạch và định hướng năm 2021	093 - 095
IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY	**096**
Mô hình quản trị và vai trò của các bên	098 - 098
Quản trị công ty năm 2020	099 - 113
Báo cáo của Hội đồng quản trị	114 - 116
Báo cáo Ban Kiểm soát	117 - 120
Quản trị rủi ro	120 - 125
Quan hệ nhà đầu tư	125 - 129
V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	**130**
Thông tin chung về báo cáo	132 - 132
Định hướng và chiến lược phát triển bền vững	133 - 133
Tổng quan về phát triển bền vững tại FPT	134 - 137
Gắn kết với các bên liên quan	138 - 145
Các vấn đề trọng yếu trong phát triển bền vững của FPT	146 - 157
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	**158**
MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG	206 - 208

Thông điệp

Chủ tịch HĐQT

Kính thưa Quý cổ đông, khách hàng, đối tác và toàn thể cán bộ nhân viên FPT,

2020 là một năm "lửa thử vàng" chưa từng có trong lịch sử thế giới với sự hoành hành của đại dịch Covid-19 dẫn tới khủng hoảng mang tầm thế kỷ của kinh tế - xã hội trên toàn cầu, cướp đi mạng sống con người, mạng sống doanh nghiệp và công việc người lao động. Tuy vậy, khi đối mặt với thách thức lịch sử không thể đảo ngược này, FPT lựa chọn kiên định nắm bắt CƠ trong NGUY, phản ứng nhanh nhạy trước mọi biến cố, "mỗi người làm việc bằng hai", quyết tâm không để dù chỉ một người lao động mất việc.

Nhìn tổng quan, FPT giữ vững vị thế thương hiệu công nghệ có giá trị nhất Việt Nam trong năm 2020 (ước tính gần 218 triệu USD), với tổng doanh thu hợp nhất đạt 29.830 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 4.424 tỷ đồng, lần lượt tăng 7,6% và 13,1% so với 2019. Sức tăng trưởng lợi nhuận cao gần gấp đôi tăng trưởng doanh thu do nỗ lực liên tục đổi mới và ứng dụng công nghệ chuyển đổi số để nâng cao năng suất lao động và biên lợi nhuận. Tuy có những biến động về các chỉ số kinh doanh trong nửa đầu năm, từ Quý III và đặc biệt trong Quý IV, tất cả 3 mảng kinh doanh cốt lõi (Công nghệ, Viễn thông và Giáo dục/Đầu tư) đều chứng kiến những tiến triển về cả doanh thu và lợi nhuận so với cùng kỳ năm trước.

Ở Lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài, FPT ngoạn mục vượt mốc doanh thu 500 triệu USD, với mức tăng trưởng chắc chắn 8-9% ở 2 thị trường trọng yếu Nhật Bản và Mỹ, và mức mở rộng bứt phá 28% từ khu vực Châu Á Thái Bình Dương. FPT đã nâng tầm vị thế và mức độ đóng góp vào chuỗi giá trị toàn cầu khi vượt qua nhiều đối thủ tên tuổi trong các cuộc đấu thầu quốc tế, đem về hàng trăm thương vụ ấn tượng, trong đó có 118 giao dịch "mega-deal" quy mô trên 1 triệu USD, tăng 23% so với 2019. Thêm 1 trung tâm sản xuất phần mềm tại Ấn Độ (quy mô 1.000 lao động), và 1 trung tâm nghiên cứu và phát triển tại Costa Rica được mở ra để phục vụ nhu cầu tức thời của khách hàng tại Mỹ và toàn cầu.

Lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường trong nước chứng kiến việc lội ngược dòng chuyển lỗ thành lãi tính đến thời điểm kết thúc năm. Với vai trò đối tác tư vấn chiến lược và triển khai chuyển đổi số, FPT đã đồng hành đắc lực giúp các tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam vượt khó và bứt phá trong "bình thường mới".

Nguồn doanh thu đến từ Dịch vụ chuyển đổi số trong năm 2020 tăng 31%, đạt 3.219 tỷ đồng, thể hiện xu thế nổi bật của AI, Cloud, IoT, Lowcode.

Trong năm 2021, FPT sẽ tiếp tục khẳng định vị thế dẫn dắt Chuyển đổi số Quốc gia, với chiến lược trọng tâm "Data Driven & Customer Centric" - lấy khách hàng làm trọng tâm, lấy dữ liệu làm nền tảng. Trải nghiệm số của khách hàng trong và ngoài nước sẽ tiếp tục được nâng cao, dựa trên 3 chân kiềng của chuyển đổi số - "chuyển đổi kinh doanh", "chuyển đổi công nghệ", và đặc biệt là "chuyển đổi con người".

2021 sẽ tiếp tục là một năm thử thách lòng quả cảm của doanh nghiệp Việt, với những tác động khó đoán biết của đại dịch Covid-19 và những diễn biến tiếp theo của "trật tự thế giới mới". Một mặt, đại dịch không cho phép bất kỳ ai, bất kỳ tổ chức nào có sự lựa chọn khác ngoài chuyển lên trực tuyến. Mặt khác, nó tạo ra cơ hội lớn chưa từng có cho những chiến binh can trường, dám vượt qua các giới hạn và thông lệ để bứt phá, chuyển bại thành thắng.

Với tố chất dám "nghĩ khác - làm khác" của người FPT, với DNA "tiên phong bằng công nghệ", với đội ngũ lãnh đạo và chuyên gia say mê sáng tạo và sẵn sàng đổi mới để thích nghi, tôi tin tưởng rằng FPT sẽ xuất sắc hoàn thành các mục tiêu đặt ra cho 2021, góp phần nâng cao vị thế Việt Nam trên bản đồ số toàn cầu.

Nhân dịp Xuân mới Tân Sửu, tôi xin gửi lời tri ân tới toàn thể đội ngũ FPT vì những nỗ lực và cống hiến không ngừng nghỉ trong năm 2020, và lời cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ, đồng hành của Quý cổ đông, khách hàng, đối tác. Kính chúc các quý vị "Năm trâu - Sức trâu - Cày trâu - Thành vàng"!

Trân trọng cảm ơn,
Chủ tịch HĐQT

Trương Gia Bình

Thông điệp Tổng Giám đốc

Kính gửi Quý cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, khách hàng và toàn thể cán bộ nhân viên FPT,

Một năm 2020 đầy bão táp đã qua đi nhưng dịch bệnh Covid-19 vẫn còn là mối đe dọa lớn đối với nhân loại. Nền kinh tế thế giới lao đao, chuỗi cung ứng toàn cầu đứt đoạn, nhiều ngành nghề đối mặt với khủng hoảng trầm trọng. Tuy nhiên, năm 2020 cũng là năm chứng kiến sự thăng hoa của ngành CNTT, khi công nghệ trở thành công cụ quan trọng đưa các hoạt động offline lên online, giúp người dân, doanh nghiệp và Chính phủ thích nghi với một bình thường mới.

Với FPT nói riêng, Covid-19 là phép thử sức bền và tính thích nghi. Qua đó tìm ra sức mạnh của Tập đoàn nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh và vận hành liên tục, trên cơ sở phát huy nguồn lực sẵn có.

Trong những ngày đầu năm 2020, Ban Lãnh đạo Tập đoàn xác định cần **tìm động lực tăng trưởng mới**, đảm bảo tăng trưởng bền vững. Động lực này xoay quanh mở rộng thị trường, sáng tạo sản phẩm - dịch vụ mới và đổi mới hình thức bán hàng, đi đôi với tối ưu hóa quản trị, kế thừa tinh hoa của thế hệ đi trước và phát huy sức trẻ của đội ngũ CBNV.

Mở rộng thị trường song hành cùng quá trình tăng trưởng doanh thu. Thị trường nước ngoài được xác định là thị trường chiến lược, giàu tiềm năng và cần tiếp tục khai thác để bảo đảm nguồn thu dài hạn. Bốn chi nhánh mới tại Canada, Trung Đông, Ấn Độ và Costa Rica đã nâng tầm hiện diện toàn cầu của FPT lên 26 quốc gia và vùng lãnh thổ. Doanh thu CNTT tại thị trường nước ngoài đạt 12.000 tỷ đồng, tăng 10,6% so với cùng kỳ. Trong nước, FPT tập trung mở rộng tập khách hàng, đặc biệt là khối khách hàng SME với định hướng trở thành nguồn thu bền vững nhờ nhu cầu chuyển đổi số tăng trưởng mạnh. Song song với đó, khối Giáo dục tăng cường hoạt động tại nhiều tỉnh thành mới, đáp ứng nhu cầu đào tạo CNTT tăng nhanh trên toàn quốc.

Thấu hiểu nhu cầu bức thiết của khách hàng trong và sau Covid-19 cần tối ưu năng suất lao động, tiết kiệm chi phí và đảm bảo kinh doanh liên tục, Khối Công nghệ đã sáng tạo **nhiều sản phẩm, dịch vụ, giải pháp, nền tảng Made by FPT** (*), đưa vào ứng dụng rộng rãi tại các tổ chức, doanh nghiệp. Khối Giáo dục cũng cho ra đời nhiều chương trình đào tạo mới trong khi khối Viễn thông chú trọng phát triển các sản phẩm đặc thù như Ứng dụng FPT camera tích hợp, Ví điện tử Foxpay hay các giải pháp bảo mật để phục vụ xã hội, doanh nghiệp và người dân trong điều kiện giãn cách xã hội...

Năm 2020 đánh dấu sự ra đời của Công ty TNHH FPT Smart Cloud và mới đây là Công ty TNHH FPT Digital, đặt nền móng cho một giai đoạn phát triển tập trung khai thác tiềm năng của mảng tư vấn Chuyển đổi số và các công nghệ mũi nhọn như AI, Cloud, Big Data...

Bên cạnh đó, **hàng loạt hình thức bán hàng, kênh bán hàng mới được FPT sáng tạo** trên cơ sở tập hợp sức mạnh của mọi đơn vị thành viên, tăng cường bán chéo, tạo doanh thu mới. Ban chỉ huy hoạt động kinh doanh theo đó đã ra đời, được phụ trách trực tiếp bởi Ban Điều hành Tập đoàn, đã giúp FPT nắm bắt kịp thời cơ hội kinh doanh và triển khai các hợp đồng có quy mô lớn. Chưa bao giờ FPT tập hợp được một đội ngũ bán hàng lên tới hàng chục nghìn người như hiện tại, góp phần tăng doanh thu đáng kể cho FPT.

Con người là nhân tố quan trọng biến động lực tăng trưởng thành kết quả. FPT đã thành công thu hút một đội ngũ các tiến sỹ, kỹ sư công nghệ đầu ngành trong các mảng như AI, Cloud từ Nhật Bản và các nước khác, góp phần tạo giá trị gia tăng cho các dự án trong dài hạn. Ngoài ra, Tập đoàn không ngừng bổ sung và luân chuyển đội ngũ lãnh đạo nhằm dẫn dắt Tập đoàn vượt qua khó khăn và duy trì tăng trưởng.

Cùng với đó, một chế độ làm việc 'thời chiến' được FPT kích hoạt để thích ứng với Covid-19. **Tính kỷ luật được đặt lên hàng đầu**, với tinh thần mỗi lãnh đạo là chỉ huy, mỗi cán bộ nhân viên là một chiến sỹ. Song song với đó, 31 dự án chuyển đổi số nội bộ được triển khai toàn diện từ hoạt động quản trị đến vận hành, bán hàng, nâng cao hiệu suất của mỗi cá nhân, giúp Tập đoàn tiết kiệm gần 170 tỷ đồng.

Tổng kết năm 2020, trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng chưa tới 3%, doanh thu và lợi nhuận trước thuế của FPT lần lượt tăng 7,6% và 12,8% so với 2019. Lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 4.120 đồng, tăng 12,4% so với cùng kỳ.

(*) Xem thêm phần giới thiệu hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ, nền tảng và giải pháp Made by FPT từ trang 62-79 của Báo cáo.

Dịch vụ Chuyển đổi số tăng trưởng doanh thu 31%, đạt 3.219 tỷ đồng. Riêng nhóm hơn 77 sản phẩm, dịch vụ, nền tảng, giải pháp chuyển đổi số Made by FPT tăng trưởng doanh thu 51% so với năm 2019, trong đó, có những sản phẩm, giải pháp mới tăng trưởng ấn tượng 123%.

Vững bước trong kỷ nguyên số

Covid-19 được FPT đánh giá là thời cơ vàng của chuyển đổi số khi công nghệ trở thành yếu tố quyết định sự sống còn của nhiều doanh nghiệp.

IDC dự báo ngành CNTT toàn cầu đang trên đà vươn tới doanh thu 5 nghìn tỷ USD trong năm 2021, tăng trưởng 4,2%. Tại Việt Nam, 72% doanh nghiệp SME đang tìm cách chuyển đổi số, con số này trong năm 2019 chỉ có 32%.

Kế hoạch kinh doanh năm 2021 đã được HĐQT thông qua trong bối cảnh dịch bệnh chưa hoàn toàn được kiểm soát, với chỉ tiêu doanh thu 34.720 tỷ đồng, tăng 16,4%, và lợi nhuận trước thuế 6.210 tỷ đồng, tăng 18% so với năm 2020.

Chuyển đổi số sẽ tiếp tục là trọng tâm của FPT trong chu kỳ phát triển tiếp theo, hứa hẹn mang về nguồn thu bền vững trong dài hạn.

Để hiện thực hóa kế hoạch nói trên, FPT nhận định sẽ tiếp tục hoàn thiện chuỗi giá trị, đẩy mạnh dịch vụ tư vấn bên cạnh việc đầu tư liên tục vào công nghệ lõi phát triển hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ, nền tảng, giải pháp Made by FPT.

Cùng với đó, Tập đoàn sẽ tiếp tục tối ưu hoá quản trị thông qua việc thúc đẩy chuyển đổi số nội bộ, phát triển nguồn lực nhân sự chất lượng cao trong các mũi nhọn công nghệ.

Với một tầm nhìn dài hạn và chiến lược phát triển được hoạch định rõ ràng, FPT tự tin sẽ tiếp tục vững vàng, sáng tạo, linh hoạt trong năm 2021 và cam kết không ngừng nỗ lực tạo ra những giá trị cao hơn cho Quý cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, khách hàng và CBNV.

Thay mặt Ban Điều hành, tôi xin trân trọng cảm ơn Quý cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, khách hàng và toàn thể CBNV đã luôn tin tưởng và đồng hành cùng FPT trong suốt thời gian qua và mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, đồng hành của Quý vị trong thời gian tới.

Trân trọng,
Tổng Giám đốc

Nguyễn Văn Khoa

Năm 2020 "Lửa thử vàng", cả thế giới đối mặt với đại dịch Covid-19.
Bằng lựa chọn kiên định, "chọn CƠ trong NGUY", nhanh nhạy thích ứng với thời cuộc, chúng tôi đã tìm ra động lực tăng trưởng mới từ việc mở rộng thị trường cũng như chuỗi giải pháp dịch vụ; mở hàng loạt kênh bán - hình thức bán mới và đầu tư nguồn lực công nghệ, con người. FPT vững vàng vượt khủng hoảng...

MỞ LỐI TĂNG TRƯỞNG

VỮNG VÀNG VƯỢT BÃO

1 FPT NĂM 2020

Năm 2020, trước những diễn biến phức tạp và khó dự đoán của Covid-19, FPT đã nhanh chóng chuyển đổi mọi hoạt động của Tập đoàn từ "thời bình sang thời chiến", chủ động, linh hoạt xây dựng các kịch bản ứng phó với bất ổn của nền kinh tế để đảm bảo sức khoẻ tài chính của doanh nghiệp, đồng thời nhanh chóng tìm kiếm, nắm bắt cơ hội mới, đảm bảo tăng trưởng.

Tập đoàn kích hoạt Chế độ "thời chiến" – ứng phó linh hoạt, khai thác tối đa cơ hội, tối ưu nguồn lực, nhất quán mục tiêu, quyết liệt hành động, đảm bảo kinh doanh liên tục.

12 chỉ thị
được ban hành kịp thời đảm bảo an toàn sức khỏe CBNV và kinh doanh liên tục thích ứng với "bình thường mới".

16.000 CBNV
tương đương 53,2% tổng số CBNV làm việc từ xa vào thời gian cao điểm thực hiện giãn cách xã hội.

500.000 cuộc họp
điều hành kinh doanh theo hình thức online.

1.600 doanh nghiệp
trên toàn cầu như Nhật Bản, Mỹ, Pháp, Việt Nam... tương tác qua các hội thảo online do FPT tổ chức.

Con số nổi bật

Doanh thu ↑ 7,6%
29.830 tỷ VNĐ

Lợi nhuận trước thuế ↑ 12,8%
5.263 tỷ VNĐ

Trong khi doanh thu ước tính năm 2020 của các doanh nghiệp lớn của Ấn Độ như Infosys, TCS, Wipro chỉ tăng dưới 5% và lợi nhuận tăng không đến 2%.

Doanh thu Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài ↑ 10,6%
12.000 tỷ VNĐ

LNTT Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài ↑ 14,4%
1.970 tỷ VNĐ

Hoạt động kinh doanh của FPT vẫn tăng trưởng tốt tại những quốc gia bị ảnh hưởng nặng bởi Covid-19: doanh thu thị trường Nhật Bản tăng 9%; Mỹ tăng 8%.

Doanh thu chuyển đổi số ↑ 31%
3.219 tỷ VNĐ

Tương đương mức tăng trưởng doanh thu chuyển đổi số trung bình trong giai đoạn 2017 – 2019.

Doanh thu sản phẩm, giải pháp Made by FPT ↑ 51%

500 tỷ VNĐ

Thúc đẩy tăng trưởng biên lợi nhuận trong dài hạn.

Doanh thu ký mới khối Công nghệ ↑ 23%

18.870 tỷ VNĐ

Nhờ nắm bắt nhanh cơ hội từ nhu cầu đầu tư chuyển đổi số tăng trưởng mạnh trên phạm vi toàn cầu.

Tạo

30.651 việc làm

Trong bối cảnh Việt Nam có 1,3 triệu lao động mất việc.

Thắng 03 hợp đồng quy mô

>100 triệu USD

Vượt hàng trăm công ty công nghệ sừng sỏ, khẳng định năng lực cạnh tranh toàn cầu.

Mở rộng quy mô toàn cầu

48 văn phòng tại

26 quốc gia

Mở thêm 04 văn phòng, trung tâm phát triển tại Canada, Trung Đông, Ấn Độ, Costa Rica đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng.

Ủng hộ

135.849 bộ/cái

trang thiết bị, đồ bảo hộ, khẩu trang y tế

Chatbot

giải đáp hơn 1 triệu
câu hỏi về dịch

Khu cách ly gần

2.000 chỗ

Giúp học sinh của

15.000 trường

học trực tuyến miễn phí
qua VioEdu

Đóng góp tích cực cho cộng đồng trong cuộc chiến chống Covid-19, góp phần đưa Việt Nam trở thành một trong những quốc gia ứng phó thành công nhất với Covid-19.

Giải thưởng tiêu biểu

Top 3 Doanh nghiệp niêm yết của Việt Nam được đánh giá cao về quản trị công ty (Kết quả đánh giá Thẻ điểm quản trị công ty ASEAN 2019, thuộc Sáng kiến quản trị Công ty ASEAN của Diễn đàn Thị trường vốn ASEAN).

---

50 thương hiệu dẫn đầu trong các lĩnh vực kinh doanh tại Việt Nam.

50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam.

Doanh nghiệp **có đóng góp nổi bật** trong cuộc chiến chống Covid-19 tại khu vực châu Á.

Doanh nghiệp **ứng phó Covid-19 hiệu quả nhất** - Doanh nghiệp duy nhất tại Việt Nam được trao giải thưởng này.

---

akaBot, akaChain, Cloud MSP là những **sản phẩm đầu tiên của Việt Nam** được đưa vào danh sách các sản phẩm quốc tế uy tín Gartner Peer Insights.

---

akaBot, akaMES, akaChain **đạt giải Vàng và Bạc** tại giải thưởng Stevie Awards 2020.

Top 5 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất, nhóm vốn hóa lớn (Sở Giao dịch Chứng khoán HCM phối hợp tổ chức)

Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam

akaBot - **Sản phẩm số xuất sắc nhất**, FPT.AI - **Top 3 Nền tảng số xuất sắc** của
Giải thưởng Sản phẩm công nghệ số Make in Viet Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông)

Đứng đầu ở cả 4 tiêu chí của Giải thưởng Chăm sóc khách hàng băng thông rộng cố định năm 2020 (IDG)

FPT.AI và akaBot đạt giải **Top 10 Sao Khuê** - Danh hiệu uy tín và danh giá nhất của ngành phần mềm và dịch vụ CNTT Việt Nam (VINASA)

Hoạt động nổi bật

Ký kết nhiều hợp đồng tư vấn chuyển đổi số toàn diện trị giá trăm triệu USD cho các tập đoàn hàng đầu toàn cầu

Tại đấu trường quốc tế, FPT đã nâng tầm vị thế khi cạnh tranh sòng phẳng, vượt qua hàng trăm công ty CNTT tên tuổi để trở thành đối tác được quyền ưu tiên tham gia tất cả các dự án chuyển đổi số của hãng ô tô lớn hàng đầu tại Mỹ, với hợp đồng trị giá 150 triệu USD; giành hợp đồng 100 triệu USD tư vấn và triển khai chuyển đổi số cho Tập đoàn Dầu khí quốc gia Malaysia; đối tác công nghệ chiến lược của hãng đồ uống lớn nhất thế giới tại Nhật Bản.

Tại Việt Nam, FPT khẳng định vị thế dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, là đối tác tư vấn chiến lược – triển khai chuyển đổi số cho các công ty Top đầu các lĩnh vực tài chính-ngân hàng, sản xuất, bất động sản, viễn thông, nông nghiệp như Điện lực TPHCM, HomeCredit, Thiên Long, Thủy sản Minh Phú, Vinfast, Hưng Thịnh, MobiFone, AA Corporation...

Nhiều nền tảng, giải pháp chuyển đổi số Made by FPT được thế giới vinh danh

Tháng 12, akaBot (nền tảng tự động hóa quy trình nghiệp vụ doanh nghiệp), akaChain (nền tảng công nghệ chuỗi khối) và Cloud MSP (giải pháp điện toán đám mây toàn diện) là những nền tảng, giải pháp đầu tiên và duy nhất của Việt Nam được Gartner - Công ty nghiên cứu và tư vấn CNTT hàng đầu thế giới đưa vào danh sách các sản phẩm quốc tế uy tín (Gartner Peer Insights). Bảng xếp hạng dựa trên đánh giá của hơn 3.000 doanh nghiệp, tổ chức và các chuyên gia phân tích hàng đầu. Bên cạnh đó, akaBot còn được xướng danh tại nhiều bảng xếp hạng uy tín quốc tế: Top 6 nền tảng RPA phổ biến trên thế giới (Software Review), Top 30 Nền tảng RPA tại Nhật Bản (RPA Hack).

Nền tảng trí tuệ nhân tạo FPT.AI giành ngôi quán quân cuộc thi Xử lý Ngôn ngữ tự nhiên SHINRA-ML 2020 tại Nhật Bản. FPT.EagleEye Checkpoint Functions trở thành sản phẩm bảo mật đầu tiên của Việt Nam được đăng tải trên IBM X-Force Marketplace - một nền tảng thông minh cung cấp thông tin về các mối đe dọa an ninh toàn cầu mới nhất.

Trong nước, các sản phẩm, giải pháp Made by FPT đã giành những ngôi vị quan trọng nhất tại nhiều giải thưởng quan trọng cấp quốc gia như Make in Viet Nam, Smart City, Sao Khuê...

FPT đã chung tay với Chính phủ, địa phương, cộng đồng phòng chống Covid-19 và có nhiều đóng góp tích cực, kịp thời, hiệu quả

Covid-19 đã tác động xấu đến kinh tế xã hội trên quy mô toàn cầu. FPT đã chủ động, tích cực chung tay với cộng đồng và Chính phủ Việt Nam bằng việc ứng dụng công nghệ AI trong công tác tuyên truyền, phòng chống Covid-19 cũng như đào tạo trực tuyến cho cộng đồng...

Chỉ trong 7 ngày, FPT đã hợp tác với Bộ Y tế xây dựng Trợ lý ảo nCov dựa trên nền tảng trí tuệ nhân tạo FPT.AI, giúp tự động cung cấp thông tin, giải đáp hơn 1 triệu câu hỏi về dịch bệnh của người dân. Trong thời gian cách ly xã hội, FPT giúp học sinh của 15.000 trường trên toàn quốc học tập trực tuyến miễn phí qua VioEdu, ghi nhận 600.000 tài khoản học sinh luyện tập thường xuyên trên hệ thống.

Bên cạnh đó, FPT đóng góp 20 tỷ đồng để tặng các trang thiết bị y tế thiết yếu, máy tính hỗ trợ xét nghiệm, các gói chăm sóc sức khoẻ đến các y bác sỹ tuyến đầu trên cả nước, cũng như ủng hộ khu cách ly 2.000 chỗ tại KTX Hòa Lạc. Góp phần giải quyết khó khăn chung cho cộng đồng và doanh nghiệp, FPT đã nâng băng thông cho người dùng internet, lắp internet miễn phí tại nhiều khu cách ly và bệnh viện dã chiến; phát triển hệ sinh thái Made by FPT giúp doanh nghiệp tăng năng suất lên đến 80%, tiết kiệm đến 60% chi phí...

Với những nỗ lực này, FPT là công ty Việt Nam duy nhất vinh dự được trao tặng Giải Bạc Stevie Awards ở hạng mục Doanh nghiệp ứng phó Covid-19 hiệu quả nhất trong trận chiến chống Covid-19.

Ký kết hợp tác với Viện nghiên cứu trí tuệ nhân tạo hàng đầu Mila

Với định hướng chiến lược trở thành nhà cung cấp dịch vụ chuyển đổi số hàng đầu thế giới, năm 2020, FPT tập trung đẩy mạnh đầu tư nghiên cứu phát triển công nghệ lõi mới như AI, Big Data, Cloud, RPA... Trong đó AI là một công nghệ mũi nhọn. Tháng 6/2020, FPT chính thức ký kết thoả thuận hợp tác chiến lược với Viện Nghiên cứu Trí tuệ nhân tạo hàng đầu thế giới Mila, trở thành tập đoàn công nghệ đầu tiên tại khu vực Đông Nam Á là đối tác chiến lược của viện nghiên cứu này. Thoả thuận giữa FPT và Mila hướng tới đạt kết quả nổi bật trong 3 năm (2020-2023), mở ra cơ hội cọ xát, nâng cao năng lực công nghệ cho nguồn nhân lực FPT và cộng đồng công nghệ trẻ ở Việt Nam; đồng thời từng bước hiện thực mục tiêu xây dựng thành công Trung tâm Nghiên cứu AI của Việt Nam đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Giữ vững vị thế nơi làm việc tốt nhất ngành CNTT

FPT là Công ty dẫn đầu trong ngành Công nghệ Thông tin/ Phần mềm & Ứng dụng/ Thương mại Điện tử, đồng thời đứng trong Top 50 Doanh nghiệp Việt có Thương hiệu Nhà Tuyển dụng hấp dẫn năm 2020. Giải thưởng do Anphabe - Công ty tiên phong tại Việt Nam về giải pháp Thương hiệu Nhà Tuyển Dụng toàn diện, sở hữu và điều hành Mạng cộng đồng nghề nghiệp cấp quản lý lớn nhất tại Việt Nam thực hiện dựa trên khảo sát hơn 70.000 đáp viên trong độ tuổi lao động.

Với quy mô hơn 30.000 nhân sự, trong suốt hơn 30 năm qua, FPT luôn chú trọng xây dựng, duy trì môi trường làm việc Chủ động – Đổi mới – Sáng tạo với các giá trị văn hóa doanh nghiệp độc đáo, tạo điều kiện tối đa cho các cán bộ nhân viên nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm để phát triển tối đa tiềm năng, trở thành một phiên bản tốt nhất của chính mình.

Tình hình tài chính nổi bật giai đoạn 2016 – 2020

Số liệu tài chính trong báo cáo này được cung cấp dựa trên báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của công ty mẹ, báo cáo tài chính của các công ty do Tập đoàn nắm quyền kiểm soát (Công ty con) và kết quả kinh doanh hợp nhất của các công ty liên kết theo phương pháp vốn chủ. Kể từ năm 2018, kết quả kinh doanh của Tập đoàn không hợp nhất doanh thu của FPT Retail và Synnex FPT do hai công ty này không còn là công ty con. Các số liệu tài chính khác của FPT Retail và Synnex FPT được hợp nhất vào kết quả kinh doanh của Tập đoàn theo phương pháp vốn chủ.

Vốn chủ sở hữu

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

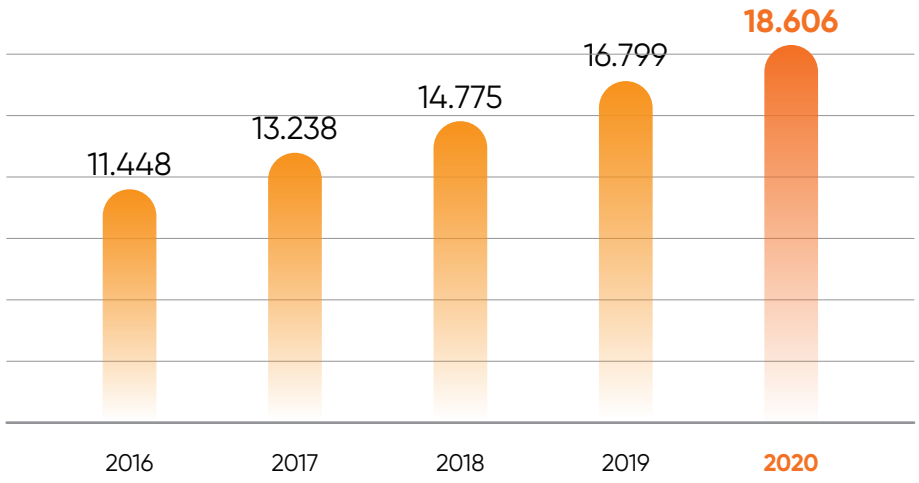

Tổng tài sản

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

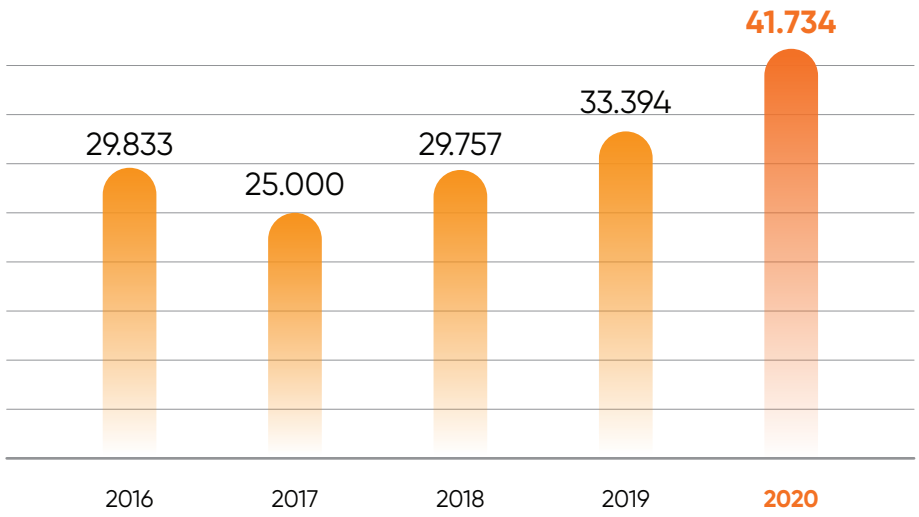

Tổng giá trị tài sản của FPT năm 2020 tăng thêm 8.340 tỷ đồng so với thời điểm cuối năm 2019, đạt 41.734 tỷ đồng chủ yếu do tiền và các khoản đầu tư ngắn hạn.

Tổng doanh thu

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

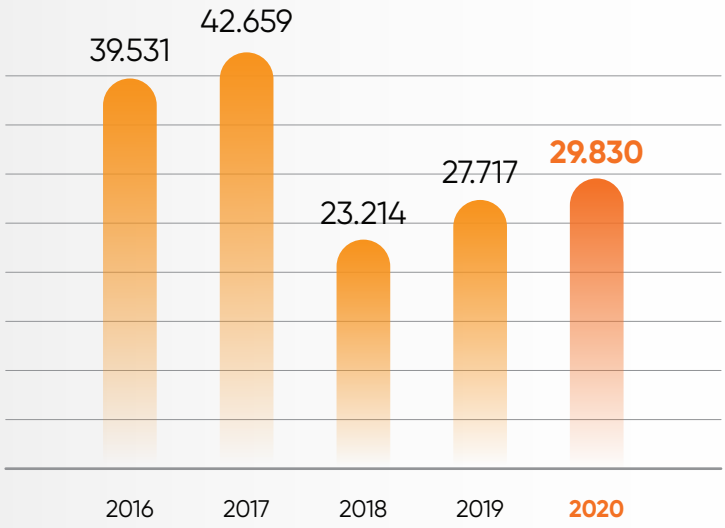

Tổng lợi nhuận trước thuế

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

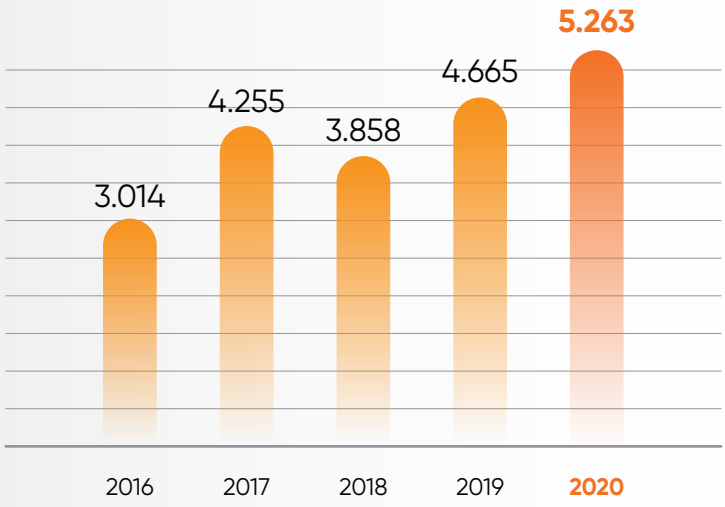

Lợi nhuận trước thuế, khấu hao và lãi vay (*) (EBITDA)

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

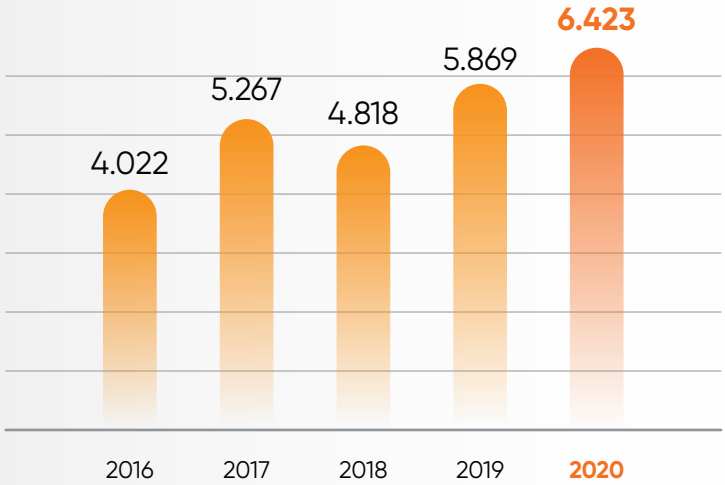

Doanh thu Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

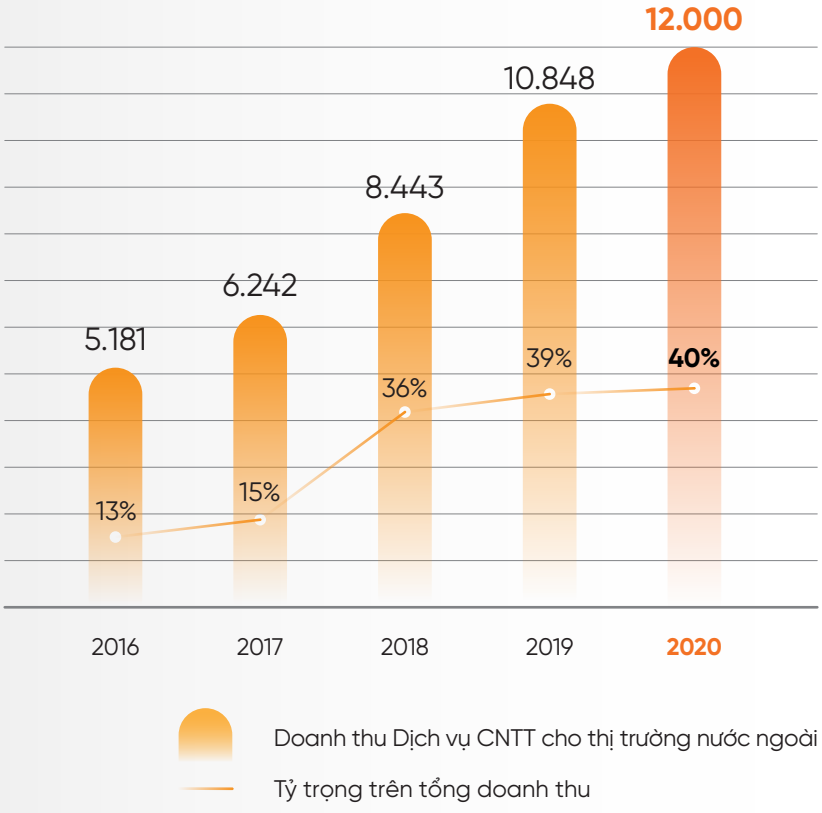

Lợi nhuận trước thuế Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

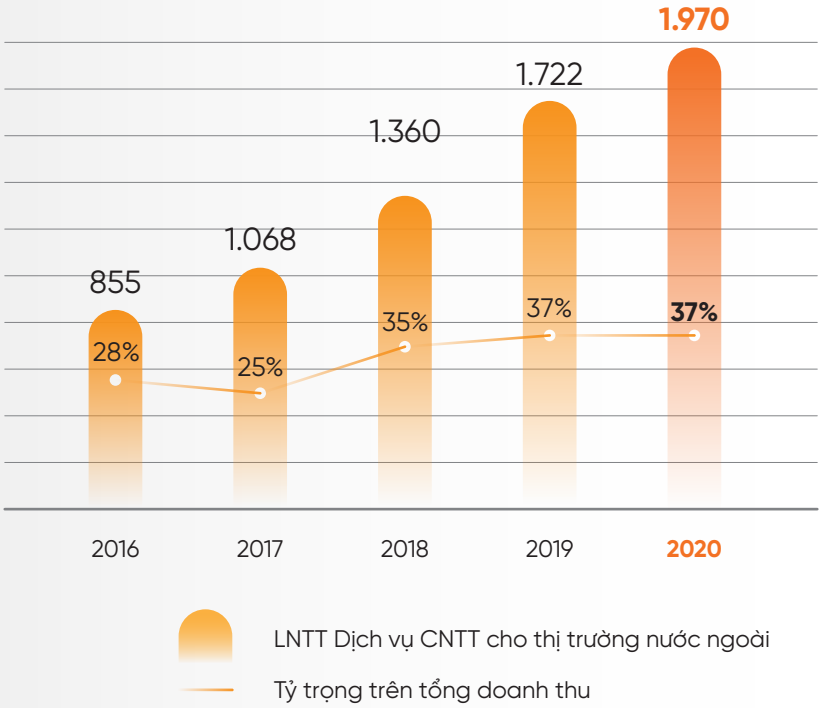

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)

(Đơn vị: VNĐ)

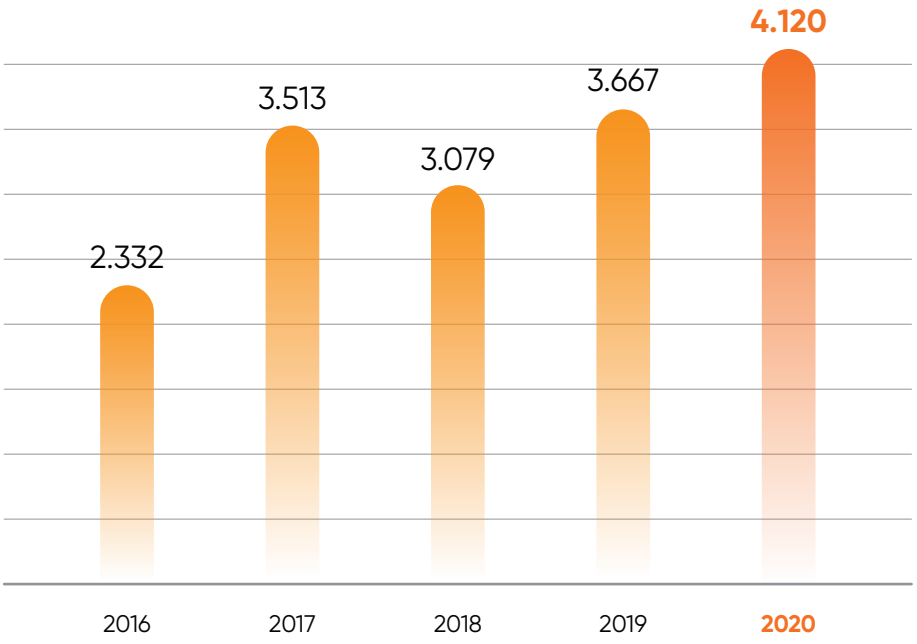

(*) EPS từ năm 2016 - 2019 được điều chỉnh hồi tố theo tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu 15% trong năm 2020 và quy định về cách tính EPS theo thông tư 200/2014/TT-BTC.

Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu (ROE)

(Đơn vị: %)

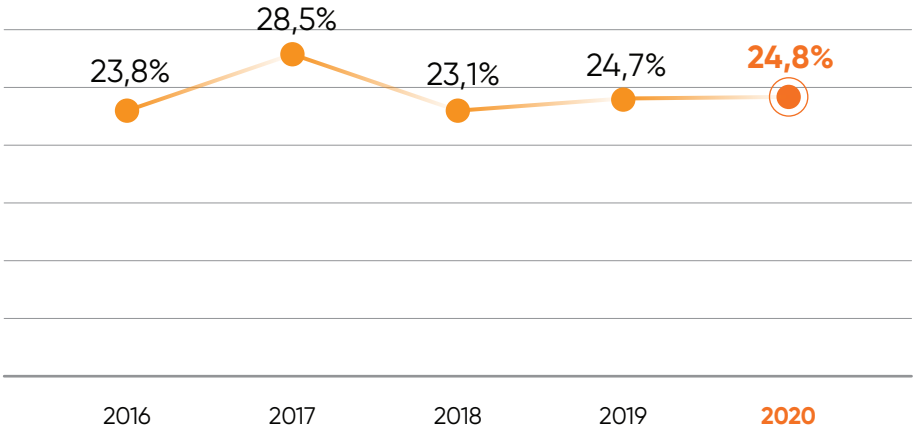

Bảng tóm tắt kết quả kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

STT	Chỉ tiêu	2016	+/-	2017	+/-	2017 tương đương (*)	2018	+/-	+/- tương đương (*)		+/-	2020	+/-
1	**Tổng doanh thu**	39.531	4,1%	42.659	7,9%	19.778	23.214	-45,6%	17,4%	27.717	19,4%	29.830	7,6%
2	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	2.964	5,8%	4.220	42,4%	2.960	3.800	-10,0%	28,4%	4.610	21,3%	5.191	12,6%
3	**Lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao**	4.022	9,8%	5.267	30,9%	3.824	4.818	-8,5%	26,0%	5.869	21,8%	6.423	9,4%
4	**Lợi nhuận trước thuế và lãi vay**	3.089	5,4%	4.227	36,9%	2.792	3.653	-13,6%	30,8%	4.514	23,6%	4.933	9,3%
5	**Lợi nhuận trước thuế**	3.014	5,7%	4.255	41,2%	2.954	3.858	-9,3%	30,6%	4.665	20,9%	5.263	12,8%
6	**Lợi nhuận sau thuế**	2.576	5,6%	3.528	37,0%	2.488	3.234	-8,3%	30,0%	3.912	21,0%	4.424	13,1%
7	**Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ**	1.991	3,1%	2.932	47,3%	1.981	2.620	-10,6%	32,3%	3.135	19,7%	3.538	12,8%

+/-: Tăng/giảm so cùng kỳ

(*) So sánh tương đương được hiểu là: kết quả kinh doanh năm 2017 không bao gồm lợi nhuận thoái vốn từ công ty FPT Retail và Synnex FPT đồng thời hợp nhất kết quả kinh doanh của hai công ty này theo phương pháp vốn chủ.

KHAI PHÓNG TIỀM NĂNG

DẪN ĐẦU VỊ THẾ

"Phép thử" Covid-19 là minh chứng cho sức khỏe doanh nghiệp.
Minh chứng cho thành tựu FPT trong hành trình hơn 30 năm không ngừng nỗ lực và bền bỉ vươn cao. Sẵn sàng khai phóng tiềm năng của định hướng chiến lược đón đầu xu hướng, nguồn nhân lực công nghệ trẻ trung sáng tạo, hệ sinh thái giải pháp đa dạng ưu việt, dẫn đầu vị thế trong ngành CNTT.

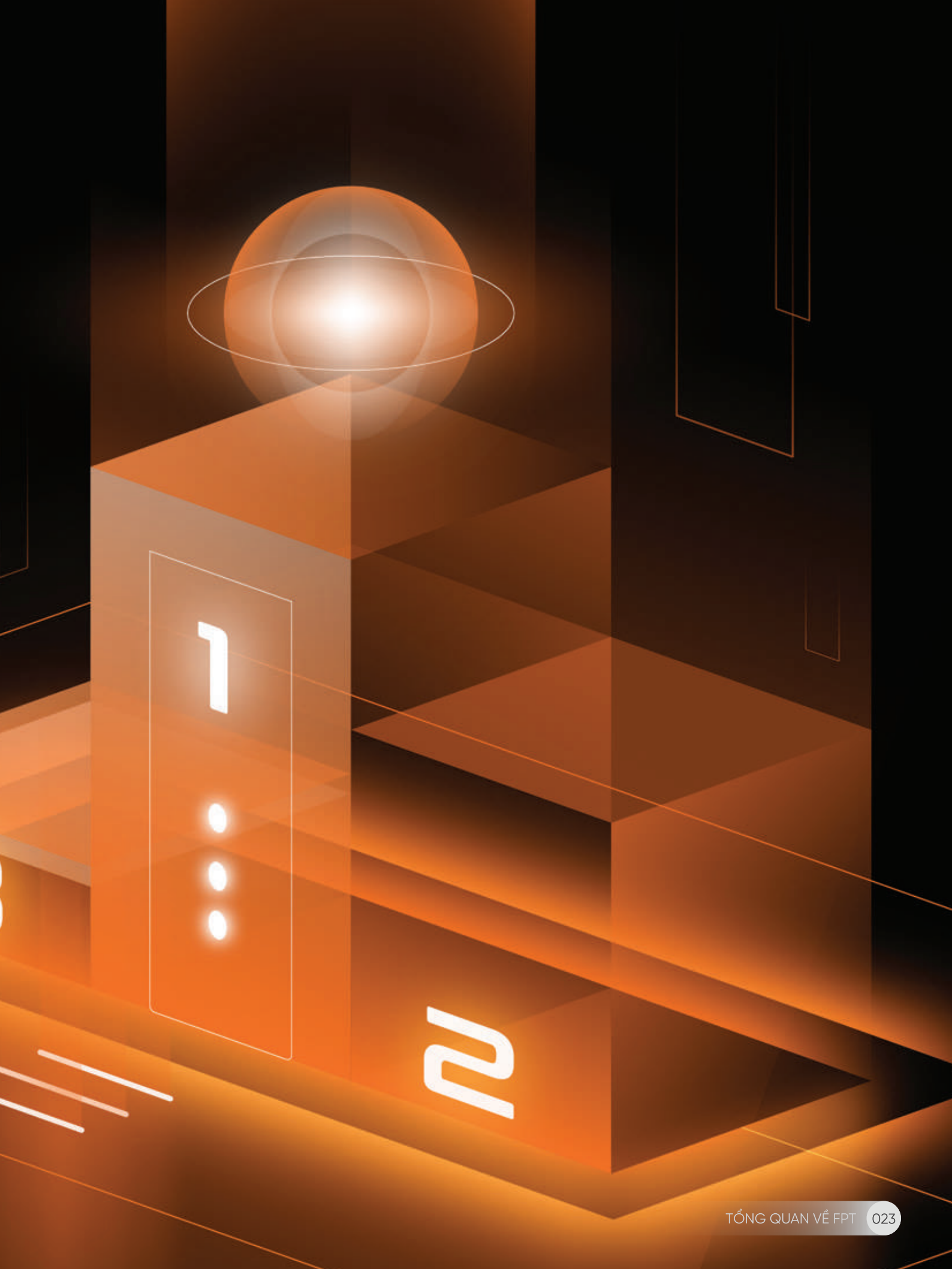
1
2

2 TỔNG QUAN VỀ FPT

Giới thiệu công ty

Tầm nhìn - Sứ mệnh

"FPT mong muốn trở thành một tổ chức kiểu mới, hùng mạnh bằng nỗ lực lao động sáng tạo trong khoa học kỹ thuật và công nghệ, làm khách hàng hài lòng, góp phần hưng thịnh quốc gia, đem lại cho mỗi thành viên của mình điều kiện phát triển tài năng tốt nhất và một cuộc sống đầy đủ về vật chất, phong phú về tinh thần."

Giá trị cốt lõi

Những giá trị cốt lõi Tôn trọng – Đổi mới – Đồng đội – Chí công – Gương mẫu – Sáng suốt được xem là một phần không thể thiếu kiến tạo nên bộ GEN của FPT, là Tinh thần FPT, là sức mạnh thúc đẩy lãnh đạo, CBNV của Tập đoàn không ngừng nỗ lực, sáng tạo vì lợi ích chung của cộng đồng, khách hàng, cổ đông và các bên liên quan khác.

TÔN TRỌNG

- Không phân biệt vị trí cao thấp, quan hệ thân sơ.
- Chấp nhận mọi người như họ vốn có.
- Tạo điều kiện tối đa để các thành viên được là chính mình.

ĐỔI MỚI

- Không ngừng học hỏi.
- Nỗ lực dẫn đầu công nghệ mới, sản phẩm mới.
- Tiếp thu các phương thức quản trị/kinh doanh mới.

ĐỒNG ĐỘI

- Đồng tâm, Tập thể và Chân tình.
- Chung một mục tiêu chung "Vì sự thành công của khách hàng và sự phát triển trường tồn của công ty".

CHÍ CÔNG

- Nền tảng quan trọng nhất để lãnh đạo xây dựng niềm tin trong nhân viên.

GƯƠNG MẪU

- Lãnh đạo phải là người thể hiện rõ nét nhất về Tinh thần FPT.

SÁNG SUỐT

- Tầm nhìn xa và tính quyết đoán.

Thông tin chung

Tên công ty	Công ty Cổ phần FPT
Tên viết tắt	FPT
Tên tiếng Anh	FPT Corporation
Ngày thành lập	13/09/1988
Mã chứng khoán	FPT
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	0101248141
Vốn Điều lệ	7.839.874.860.000 VNĐ
Vốn chủ sở hữu	18.605.667.400.728 VNĐ
Trụ sở chính	Số 17 Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
Số điện thoại	+84 24 7300 7300
Fax	+84 24 3768 7410
Website	https:// fpt.com.vn

FPT Tower

Lịch sử hình thành và phát triển

Trong hơn ba thập kỷ phát triển, với vai trò là công ty công nghệ hàng đầu Việt Nam, FPT đã giúp các tổ chức, doanh nghiệp nâng tầm giá trị và góp phần quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, khẳng định vị thế của Việt Nam trên bản đồ công nghệ thế giới.

1988

Ngày 13/09, FPT được thành lập với 13 thành viên.

1996

Với năng lực phát triển các hệ thống CNTT lớn trong các lĩnh vực tài chính ngân hàng, thuế, hải quan, chính phủ điện tử, FPT trở thành **công ty tin học số 1 Việt Nam.**

1997

Một trong **04 Nhà cung cấp dịch vụ Internet đầu tiên** được cấp phép.

1998

Xây dựng hệ thống chính quyền điện tử FPT.eGov.

Sau 22 năm, **FPT.eGov** được triển khai ở 20 tỉnh thành trên toàn quốc với hơn 1.500 dịch vụ công trực tuyến, trên 600.000 hồ sơ được giải quyết/năm, tiết kiệm chi phí xã hội trung bình trên 70 tỷ đồng/năm.

2000

Xây dựng hệ hống quản lý tổng thể bệnh viện **FPT.eHospital.**

Sau 20 năm, hệ thống giúp tiết kiệm trung bình 1 triệu ngày công/năm.

2001

Công ty CNTT đầu tiên của khu vực Đông Nam Á nhận chứng chỉ **ISO 9000:2000.**

2002

Cổ phần hóa với vốn điều lệ 20 tỷ đồng.

Công ty CNTT đầu tiên của khu vực Đông Nam Á nhận chứng chỉ **CMM4** – Chuẩn quản lý quy trình chất lượng các sản phẩm phần mềm do Viện Kỹ nghệ phần mềm của Mỹ đánh giá.

2005

Công ty CNTT Việt Nam đầu tiên thành lập pháp nhân tại Nhật Bản.

2006

Trở thành **nhà thầu chính tại thị trường nước ngoài** với hợp đồng phần mềm trị giá 6,5 triệu USD cho Petronas (Malaysia).

Thành lập Đại học FPT – **ĐH đầu tiên trong doanh nghiệp.**

Công ty CNTT đầu tiên niêm yết trên sàn chứng khoán.

2012

Top 100 Nhà cung cấp dịch vụ ủy thác toàn cầu do IAOP đánh giá.

2008

Triển khai Dự án Quản lý Thuế thu nhập cá nhân quản lý 13 triệu đối tượng nộp thuế và là dự án có quy mô lớn nhất khu vực Đông Nam Á tại thời điểm này.

2014

Triển khai hệ thống vé tàu điện tử cho Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. Sau 06 năm triển khai đã có 36 triệu vé được bán qua hệ thống này.

M&A **công ty RWE IT Slovakia** - Thương vụ M&A đầu tiên trong lĩnh vực CNTT của Việt Nam tại thị trường nước ngoài.

2015

Top 300 Doanh nghiệp giá trị nhất châu Á (Nikkei Asian Review đánh giá).

2018

Kỷ niệm 30 năm thành lập và công bố sứ mệnh trở thành một trong những **tập đoàn tiên phong chuyển đổi số.**

Mua 90% cổ phần của Intellinet – Công ty Tư vấn Công nghệ hàng đầu của Mỹ.

2019

Nâng tầm đẳng cấp - Trở thành **Nhà cung cấp dịch vụ chuyển đổi số toàn diện.**
Ký kết hai hợp đồng tư vấn chuyển đổi số với DPDGroup - Hãng chuyển phát lớn thứ hai châu Âu và Tập đoàn Minh Phú - Nhà sản xuất, chế biến tôm số 1 Việt Nam.

Bán bản quyền sử dụng nền tảng tự động hóa quy trình bằng Robot - akaBot với tổng giá trị lên tới 6,5 triệu USD cho một công ty Nhật Bản trong vòng 05 năm.

2020

Nâng tầm vị thế trên toàn cầu

Vượt hàng trăm công ty CNTT toàn cầu để tư vấn, triển khai chuyển đổi số toàn diện trị giá hàng trăm triệu USD cho các tập đoàn hàng đầu toàn cầu tại Mỹ, Nhật Bản, Malaysia. Trong nước, FPT là đối tác tư vấn chiến lược chuyển đổi số toàn diện của hàng loạt tổ chức, tập đoàn hàng đầu các ngành năng lượng, sản xuất, thuỷ sản, tài chính – ngân hàng, bất động sản...

Nhiều sản phẩm, giải pháp Made by FPT như: akaBot,akaChain, Cloud MSP được đưa vào danh sách sản phẩm công nghệ uy tín thế giới Gartner Peer Insights; akaBot được vinh danh Top 6 nền tảng tự động hoá quy trình doanh nghiệp (RPA) phổ biến trên thế giới.

Công ty Việt Nam duy nhất vinh dự được trao tặng Giải Bạc Stevie Awards ở hạng mục Doanh nghiệp ứng phó Covid-19 hiệu quả nhất.

Tập đoàn đầu tiên ở Đông Nam Á trở thành đối tác chiến lược của Viện nghiên cứu trí tuệ nhân tạo hàng đầu thế giới - Mila.

Ngành nghề kinh doanh

FPT là công ty cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin lớn của Việt Nam và đang hướng đến mục tiêu trở thành công ty cung cấp dịch vụ chuyển đổi số toàn diện hàng đầu thế giới. Hoạt động kinh doanh của FPT tập trung vào ba khối kinh doanh cốt lõi là Công nghệ, Viễn thông và Giáo dục.

Công nghệ

Vị thế và quy mô

Tổng doanh thu

77
Nền tảng, giải pháp chuyển đổi số Made by FPT

18.728
Nhân sự công nghệ có kinh nghiệm chuyên môn sâu và kỹ năng làm việc chuyên nghiệp

05
Tổ hợp đào tạo và công viên phần mềm quy mô lớn tại Hà Nội, Đà Nẵng, Quy Nhơn, Tp.HCM, Cần Thơ với tổng diện tích 112 ha

48
Văn phòng, trung tâm phát triển tại 26 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới

• FPT là đối tác tư vấn chiến lược/đối tác quan trọng về công nghệ/chuyển đổi số của các tập đoàn, tổ chức hàng đầu trên thế giới và tại Việt Nam trong nhiều lĩnh vực: **Airbus, Amazon Web Services, Bayer, Hitachi, IBM, Microsoft, Oracle, Panasonic, RWE, Schaeffler, SCSK, Siemens, Toppan, BIDV, Cenland, Điện Quang, Động Lực, EVN, EON Vietnam, Habeco, Hưng Thịnh, MB, Medlatec, Minh Phú, MobiFone, Saporo, Sunhouse, Thiên Long, TPbank, Trường Thành, Vietcombank, Vietnam Airlines, Vinamilk...**

Dịch vụ, Sản phẩm, Giải pháp

Là công ty tiên phong trong các xu hướng công nghệ mới, đặc biệt là các công nghệ lõi của cuộc cách mạng 4.0, FPT đã nhanh chóng nắm bắt cơ hội từ thị trường toàn cầu để phát triển hệ sinh thái nền tảng, giải pháp, sản phẩm, dịch vụ Made by FPT giúp thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của các doanh nghiệp, tổ chức trên thế giới.

• Tư vấn chuyển đổi số: Tư vấn chuyển đổi số toàn diện (từ xây dựng lộ trình đến giám sát triển khai lộ trình chuyển đổi số); Tư vấn phát triển đội ngũ nhân lực số (xây dựng văn hóa số, phát triển đội ngũ nhân lực số); Tư vấn phát triển hệ thống công nghệ thông tin (số hóa thông tin, số hóa quy trình, phát triển và củng cố hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin)
• Giải pháp, dịch vụ chuyển đổi số dựa trên công nghệ: AI, RPA, IoT, Big Data, Cloud,...
• Giải pháp, dịch vụ chuyên sâu cho các lĩnh vực: Ngân hàng – Tài chính, Tài chính công, Viễn thông, Y tế, Giao thông vận tải, Điện, Nước, Gas,...
• Tích hợp, chuyển đổi hệ thống công nghệ
• Giải pháp dựa trên các nền tảng công nghệ: SAP, Oracle, Microsoft, ESRI
• Dịch vụ kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm
• Thiết kế vi mạch, sản xuất phần mềm nhúng, CAD/CAE,...

Viễn thông

Tổng doanh thu

Vị thế và quy mô

Top 3
Nhà cung cấp dịch vụ Internet hàng đầu Việt Nam

05
Trung tâm dữ liệu chuẩn quốc tế trên toàn quốc

220
Văn phòng, điểm giao dịch trên toàn quốc

13
Chi nhánh tại Myanmar và Campuchia

59/63
Tỉnh, thành có hạ tầng viễn thông

2.710 Gpbs
Dung lượng băng thông quốc tế

~200 kênh
Truyền hình trong nước và quốc tế với nhiều nội dung vượt trội, trong đó có 70 kênh chất lượng chuẩn HD

100 triệu
Hệ thống quảng cáo thông minh eClick AdNetwork tiếp cận người dùng internet tại 200 quốc gia trên thế giới

50 tỷ
eClick AdNetwork thu hút lượt theo dõi, tương tác ấn tượng với hình thức đa dạng, đa nền tảng, đa kênh

Dịch vụ, Sản phẩm, Giải pháp

Là một trong ba nhà cung cấp dịch vụ Internet hàng đầu Việt Nam, FPT luôn theo sát các xu hướng thị trường và không ngừng nỗ lực đầu tư hạ tầng, nâng cấp chất lượng sản phẩm, dịch vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ mới để mang đến cho khách hàng những trải nghiệm vượt trội.

- Dịch vụ Viễn thông: dịch vụ Internet; kênh thuê riêng; trung tâm dữ liệu; điện thoại VoIP; dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng; kết nối liên tỉnh và quốc tế; dịch vụ IoT...
- Dịch vụ truyền hình FPT: truyền hình FPT; FPT Play; các sản phẩm, dịch vụ giải trí trên nền tảng Internet và điện thoại di động
- Dịch vụ nội dung số: quảng cáo trực tuyến; hệ thống quảng cáo thông minh eClick AdNetwork

Giáo dục

Vị thế và quy mô

Tổng doanh thu

Tổ chức giáo dục và Trường Đại học có tầm ảnh hưởng khu vực châu Á – Thái Bình Dương

do Brand Laureate đánh giá

06

Tỉnh, thành có các cơ sở đào tạo của FPT gồm: Hà Nội, Đà Nẵng, Tp.HCM, Cần Thơ, Tây Nguyên, Quy Nhơn

40

Quốc gia có hợp tác đào tạo

180

Đối tác quốc tế

01

Trung tâm trao đổi và phát triển sinh viên quốc tế

52.005

Học viên chuyển đổi ở tất cả các cấp học

Các mảng đào tạo

Là thương hiệu giáo dục có tầm ảnh hưởng quốc tế, Tổ chức Giáo dục FPT đã mở rộng đầy đủ các cấp học góp phần cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho thị trường lao động.

- Tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông
- Cao đẳng, đại học đến sau đại học
- Liên kết quốc tế, phát triển sinh viên quốc tế
- Chương trình đào tạo ngắn hạn cho doanh nghiệp

Địa bàn hoạt động

Tại Việt Nam, hạ tầng công nghệ của FPT phủ rộng khắp 59/63 tỉnh, thành. Tại nước ngoài, FPT có hệ thống 48 văn phòng tại 26 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Cơ cấu doanh thu theo thị trường

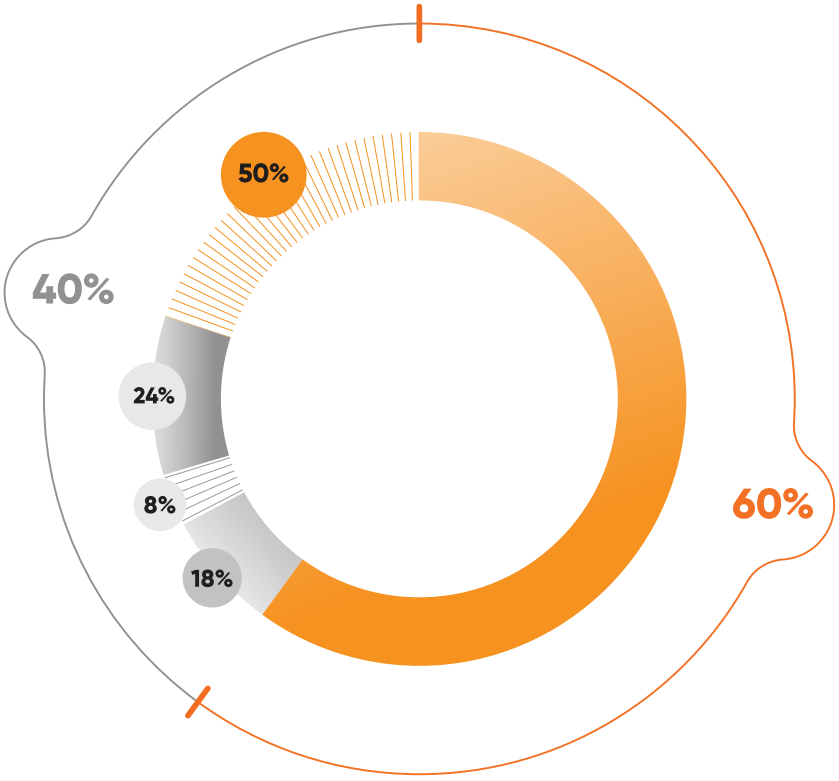

Việt Nam

Nước ngoài

Nhật Bản
(bao gồm doanh thu từ thị trường Hàn Quốc và Trung Quốc)

Mỹ

Châu Âu

Châu Á Thái Bình Dương

Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý

Công ty hoạt động theo mô hình được quy định tại mục a, khoản 1, Điều 137 của Luật Doanh nghiệp bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc. Tính đến thời điểm 31/12/2020, mô hình hoạt động của Tập đoàn gồm 07 công ty con và 05 công ty liên kết. Thông tin chi tiết về các công ty con và công ty liên kết xem trong phần Cấu trúc doanh nghiệp của Báo cáo tài chính.

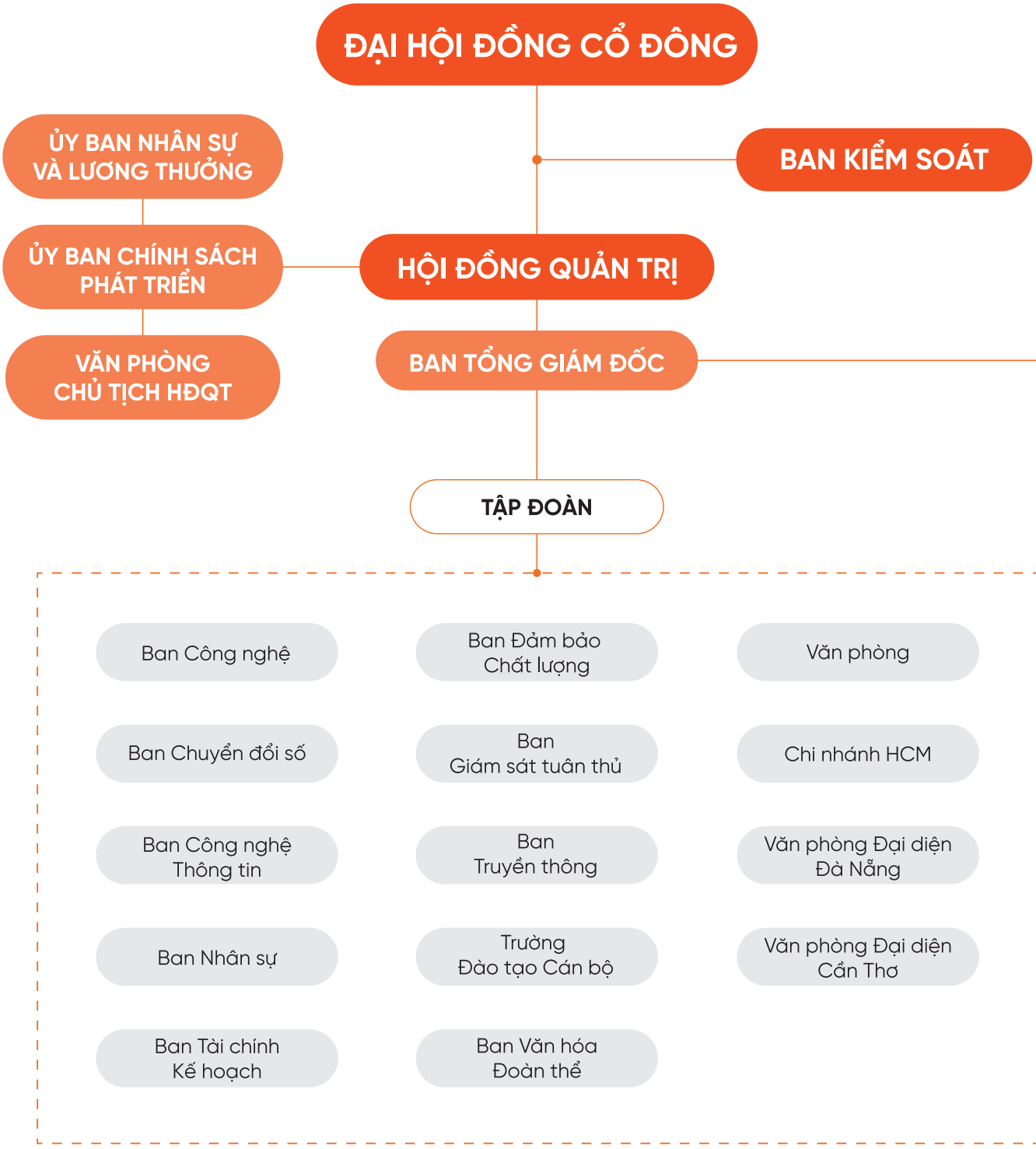

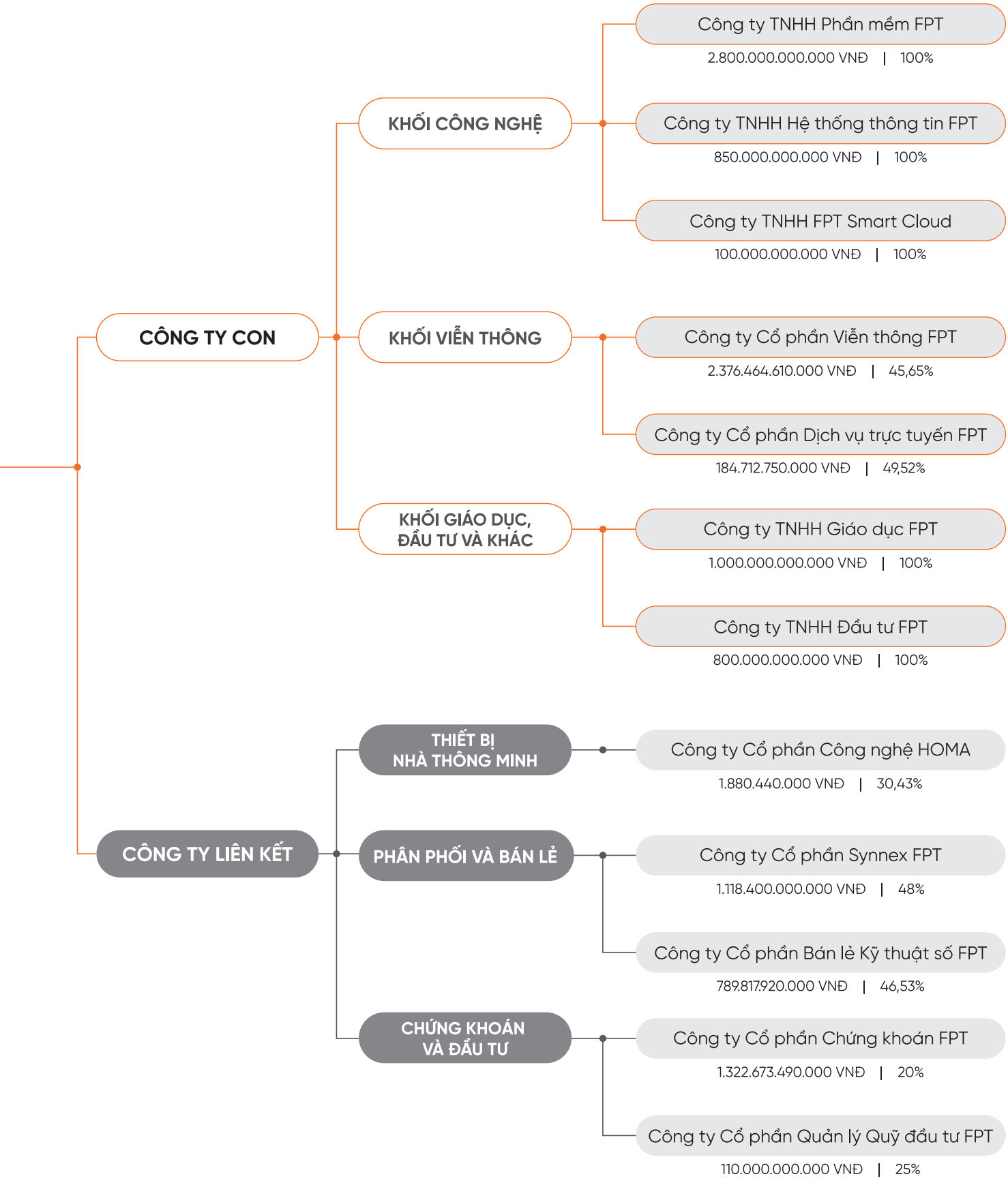
CÔNG TY CON
KHỐI CÔNG NGHỆ
Công ty TNHH Phần mềm FPT
2.800.000.000.000 VNĐ | 100%
Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT
850.000.000.000 VNĐ | 100%
Công ty TNHH FPT Smart Cloud
100.000.000.000 VNĐ | 100%
KHỐI VIỄN THÔNG
Công ty Cổ phần Viễn thông FPT
2.376.464.610.000 VNĐ | 45,65%
Công ty Cổ phần Dịch vụ trực tuyến FPT
184.712.750.000 VNĐ | 49,52%
KHỐI GIÁO DỤC, ĐẦU TƯ VÀ KHÁC
Công ty TNHH Giáo dục FPT
1.000.000.000.000 VNĐ | 100%
Công ty TNHH Đầu tư FPT
800.000.000.000 VNĐ | 100%
CÔNG TY LIÊN KẾT
THIẾT BỊ NHÀ THÔNG MINH
Công ty Cổ phần Công nghệ HOMA
1.880.440.000 VNĐ | 30,43%
PHÂN PHỐI VÀ BÁN LẺ
Công ty Cổ phần Synnex FPT
1.118.400.000.000 VNĐ | 48%
Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT
789.817.920.000 VNĐ | 46,53%
CHỨNG KHOÁN VÀ ĐẦU TƯ
Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
1.322.673.490.000 VNĐ | 20%
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư FPT
110.000.000.000 VNĐ | 25%

Giới thiệu Ban Lãnh đạo

Thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị FPT đa dạng về quốc tịch và là những lãnh đạo có nhiều năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực công nghệ, tài chính, kinh doanh, giàu kinh nghiệm chuyên môn.

Ông Trương Gia Bình

Thành viên sáng lập
Chủ tịch HĐQT

Quốc tịch: Việt Nam

Ông là linh hồn, là người tập hợp lực lượng và là một chiến lược gia. Ông đã đưa ra những định hướng chiến lược quan trọng giúp FPT phát triển và đạt được vị thế như hiện nay.

Ông bảo vệ Tiến sĩ tại ĐH Tổng hợp Quốc gia Moscow – Lomonosov (Nga) năm 1982 và được Nhà nước công nhận danh hiệu Phó Giáo sư năm 1991. Năm 2013, ông được Tập đoàn Nikkei (Nhật Bản) trao tặng Giải thưởng Nikkei Asia vì những đóng góp quan trọng cho sự phát triển của ngành CNTT Việt Nam.

Ông Bùi Quang Ngọc

Thành viên sáng lập
Phó Chủ tịch HĐQT

Quốc tịch: Việt Nam

Là một nhà quản trị xuất sắc, ông luôn tiên phong trong việc hiện đại hóa hệ thống quản trị FPT, đảm bảo mọi hoạt động của Tập đoàn hiệu quả và chuẩn xác theo đúng các quy chuẩn chất lượng quốc tế.

Ông bảo vệ Tiến sĩ về cơ sở dữ liệu tại ĐH Grenoble (Pháp) năm 1986. Năm 2005, ông được vinh danh trong Top 10 lãnh đạo CNTT xuất sắc nhất Đông Dương.

Ông Đỗ Cao Bảo

Thành viên sáng lập
Thành viên HĐQT

Quốc tịch: Việt Nam

Là chuyên gia CNTT uy tín hàng đầu ở Việt Nam, ông tham gia kiến tạo và quản trị nhiều dự án CNTT mang tầm quốc gia và có những đóng góp lớn vào sự nghiệp phát triển của FPT. Trong giai đoạn 1994 - 2015, ông đã đưa FPT trở thành công ty dẫn đầu thị trường tích hợp hệ thống, phát triển phần mềm tại Việt Nam.

Ông tốt nghiệp ngành Toán điều khiển, Học viện Kỹ thuật Quân sự năm 1984.

Ông Lê Song Lai

Thành viên HĐQT

Quốc tịch: Việt Nam

Ông là người có nhiều năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tài chính, đầu tư ở các cơ quan Nhà nước. Trong quá trình công tác, ông đã nắm giữ những vị trí quan trọng tại Bộ Tài chính, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.

Ông tốt nghiệp Thạc sĩ Luật tại Trường Đại học Quốc gia Hà Nội năm 1998 và Trường Đại học Tổng hợp Cambridge (Anh) năm 1999.

Ông Jean Charles Belliol

Thành viên HĐQT độc lập

Quốc tịch: Pháp

Ông là người có gần 30 năm kinh nghiệm về tài chính doanh nghiệp, tài chính kỹ thuật, tài chính dự án tại Việt Nam, Pháp và Nhật Bản.

Ông tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Ecole Supeieure de Commerce de Reims (Pháp).

Ông Tomokazu Hamaguchi

Thành viên HĐQT độc lập

Quốc tịch: Nhật Bản

Ông có hơn 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực CNTT và nhiều năm kinh nghiệm quản lý, điều hành, kinh doanh tại tập đoàn đa quốc gia.

Ông tốt nghiệp Đại học Kyoto (Nhật Bản) khoa Kỹ thuật điện năm 1967.

Ông Dan E Khoo

Thành viên HĐQT độc lập

Quốc tịch: Malaysia

Ông là một tên tuổi nổi tiếng trong lĩnh vực Công nghệ thông tin trên phạm vi toàn cầu với gần 30 năm kinh nghiệm, đảm nhận vị trí lãnh đạo tại nhiều tổ chức CNTT cấp cao.

Trong giai đoạn 2008 – 2012, ông đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Danh dự Liên minh Dịch vụ và CNTT Thế giới (WITSA).

Thành viên Ban Điều hành

Ban Điều hành và đội ngũ Giám đốc nghiệp vụ của FPT đang được trẻ hóa và là những người có nhiều năm gắn bó, am hiểu các mảng hoạt động nghiệp vụ cũng như công nghệ của Tập đoàn. Tháng 9/2020, FPT bổ nhiệm ông Vũ Anh Tú – Phó Tổng Giám đốc FPT Telecom vào vị trí Giám đốc Công nghệ FPT thay cho ông Lê Hồng Việt chuyển sang đảm nhiệm vị trí Tổng Giám đốc Công ty TNHH FPT Smart Cloud.

Đội ngũ lãnh đạo được trẻ hóa

≤ 45 tuổi: **90%**

> 45 tuổi: **10%**

Thâm niên tại FPT

< 15 năm: **30%**

≥ 15 năm: **70%**

01 Ông Nguyễn Văn Khoa

Tổng Giám đốc

(Từ năm 2019 đến nay)

Năm sinh: 1977

Là một trong những lãnh đạo trẻ thế hệ 7x của FPT, ông đã đảm nhiệm nhiều vị trí lãnh đạo quan trọng: Tổng Giám đốc FPT Telecom (2012-2018), Tổng Giám đốc FPT IS (2018-2019), Tổng Giám đốc FPT. Với tầm nhìn mới mẻ, sự quyết liệt và đề cao sáng tạo, kỷ luật, ông đã dẫn dắt FPT và các CTTV liên tục đổi mới và tăng trưởng; khẳng định vị thế công ty chuyển đổi số hàng đầu.

Ông đồng thời kiến tạo động cơ tăng trưởng bền vững cho FPT trong dài hạn bằng việc phát triển Hệ sinh thái công nghệ Made by FPT; mở nhiều kênh bán mới, hợp lực các đơn vị thành viên; chuyển đổi số nội bộ giúp tối ưu hiệu suất, tiết kiệm cho Tập đoàn hàng trăm tỷ đồng... Ông là Chủ tịch Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam, thành viên Hiệp hội Internet Việt Nam, Hiệp hội Truyền hình cáp Việt Nam, Uỷ viên Ban chấp hành Hội Tin học TP.HCM.

02 Ông Nguyễn Thế Phương

Phó Tổng Giám đốc

(Từ năm 2010 đến nay)

Năm sinh: 1977

Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ông đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc xây dựng hệ thống tài chính, kế toán FPT theo chuẩn quốc tế như tiên phong số hoá hệ thống quản trị tài chính và xây dựng nguồn lực quản trị tập trung trong toàn Tập đoàn; thúc đẩy hoạt động đầu tư tài chính.

Ông tốt nghiệp cử nhân kinh tế ĐH Ngoại thương.

03 Ông Hoàng Việt Anh

Phó Tổng Giám đốc

(Từ năm 2018 đến nay)

Năm sinh: 1975

Ông đồng thời là Tổng Giám đốc FPT Telecom. Với định hướng tập trung vào trải nghiệm khách hàng, 3 năm qua, ông đã dẫn dắt FPT Telecom liên tục được bầu chọn là Nhà cung cấp Dịch vụ Internet cố định chăm sóc khách hàng tốt nhất Việt Nam (IDG). Ông có hơn 25 năm kinh nghiệm chỉ đạo các dự án quy mô hàng triệu USD với khách hàng toàn cầu của FPT Software. Năm 2007, ông được nhận Giải Quả cầu Vàng CNTT, nhờ nỗ lực đưa hình ảnh CNTT Việt Nam ra thế giới.

Ông tốt nghiệp cử nhân CNTT ĐH Bách khoa Hà Nội.

07 Ông Nguyễn Xuân Việt

Giám đốc Công nghệ thông tin

Năm sinh: 1969

Gia nhập FPT năm 2006, ông là người xây dựng hệ thống phòng chống tấn công và đảm bảo an toàn thông tin và tham mưu giúp Ban Lãnh đạo Tập đoàn và CTTV xây dựng chiến lược, chính sách, kế hoạch ứng dụng CNTT vào hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt hiệu quả tối ưu. Đồng thời, ông quản trị việc thực hiện chiến lược, chính sách và nguồn lực CNTT đạt hiệu quả trong toàn Tập đoàn.

Ông tốt nghiệp ĐH Bách Khoa, Chuyên ngành Công nghệ thông tin.

08 Ông Chu Quang Huy

Giám đốc Nhân sự

Năm sinh: 1990

Năm 2012, ông gia nhập FPT và đã được vinh danh nhiều danh hiệu quan trọng như FPT Under 35, Hoa hậu FPT, Trạng nguyên FPT. Năm 2019, ông đảm nhiệm vị trí Giám đốc Nhân sự FPT và có những đóng góp quan trọng đưa FPT trở thành Nhà Tuyển dụng được yêu thích nhất trong lĩnh vực CNTT. Năm 2020, ông được Forbes vinh danh Top 30 Under 30.

Ông tốt nghiệp ĐH Kinh tế quốc dân, chuyên ngành Toán kinh tế.

04 Ông Vũ Anh Tú

Giám đốc Công nghệ

(Từ tháng 9/2020 đến nay)

Năm sinh: 1978
Gia nhập FPT từ năm 2001, ông hiện là 1 trong 4 cán bộ công nghệ cấp cao nhất. Ông đã đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng trong khối công nghệ, kỹ thuật và thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động phát triển kinh doanh của các đơn vị trong Tập đoàn: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Viễn thông FPT, Chủ tịch Công ty TNHH MTV Viễn thông quốc tế FPT (thuộc FPT Telecom), Trưởng ban CNTT FPT...
Ông Tú đã chỉ huy triển khai thành công nhiều hệ thống mạng viễn thông, dự án số hoá dịch vụ công và bảo mật quan trọng cho Chính phủ, ngân hàng; phát triển nhiều giải pháp, dịch vụ Made by FPT với hàng chục triệu người dùng.
Ông chịu trách nhiệm xây dựng chiến lược, định hướng, chính sách, nguồn lực công nghệ của FPT; chỉ đạo các dự án phát triển sản phẩm, dịch vụ mới Made by FPT, tham gia các dự án chuyển đổi số cùng các khách hàng lớn của Tập đoàn...
Ông tốt nghiệp ĐH Bách Khoa Hà Nội.

05 Ông Trần Huy Bảo Giang

Giám đốc Chuyển đổi số

(Từ năm 2018 - tháng 2/2021)

Năm sinh: 1983
Gia nhập FPT năm 2006, ông hiện đang đảm nhiệm vị trí Tổng Giám đốc FPT Digital. Ông có trên 15 năm kinh nghiệm trong ngành CNTT, từng đảm nhiệm vai trò Giám đốc Công nghệ FPT Software, là kiến trúc sư và tư vấn trưởng cho nhiều dự án chuyển đổi số lớn với khách hàng trên toàn cầu, giúp các doanh nghiệp đón đầu xu hướng, xây dựng hệ thống các giải pháp công nghệ tiên tiến, đáp ứng nhu cầu tăng trưởng đột phá, chiếm ưu thế cạnh tranh. Ông Giang đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao và kiến tạo các năng lực công nghệ cốt lõi trong lộ trình chuyển đổi số cho Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

06 Ông Lê Hồng Việt

Giám đốc Công nghệ

(Từ tháng 11/2015 - 9/2020)

Năm sinh: 1981
Gia nhập FPT từ năm 2005, ông hiện đang đảm nhiệm vị trí Tổng Giám đốc FPT Smart Cloud. Ông đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc đặt nền móng và mở ra các hướng phát triển công nghệ mới, nổi bật là Trí tuệ Nhân tạo và Điện toán đám mây, góp phần đưa FPT trở thành "ngọn cờ đầu" về AI tại Việt Nam; đồng thời thúc đẩy sự phát triển hệ sinh thái sản phẩm công nghệ đa dạng trong Tập đoàn.
Ông tốt nghiệp ĐH Sydney (Australia), ngành Công nghệ phần mềm.

09 Bà Bùi Nguyễn Phương Châu

Giám đốc Truyền thông

Năm sinh: 1979
Gia nhập FPT năm 2002, trong vai trò Giám đốc Truyền thông và Phụ trách công bố thông tin, Người quản trị công ty, bà đã góp phần nâng cao giá trị, hình ảnh thương hiệu của Tập đoàn. Trong nhiều năm liền, FPT luôn đứng trong Top 50 thương hiệu dẫn đầu tại Việt Nam và được đánh giá cao về minh bạch thông tin, quản trị công ty. Năm 2020, FPT là một trong 3 doanh nghiệp niêm yết của Việt Nam có quản trị công ty tốt nhất (Diễn đàn Thị trường vốn ASEAN).
Bà tốt nghiệp Học viện Quan hệ quốc tế, chuyên ngành Quan hệ quốc tế.

10 Bà Nguyễn Thị Kim Phương

Giám đốc Chất lượng

Năm sinh: 1977
Gia nhập FPT năm 1999, bà là một trong những người xây dựng, thiết lập Hệ thống Chất lượng của FPT đáp ứng chuẩn quốc tế. Bà chịu trách nhiệm chính trong việc giám sát, thúc đẩy triển khai các chương trình trọng điểm về đổi mới quản trị của Tập đoàn giai đoạn hiện nay như OKRs, Tuân thủ kỷ luật... và có nhiều đóng góp thúc đẩy hoạt động cải tiến, sáng tạo, tối ưu quy trình làm việc trong toàn FPT giúp tăng năng suất lao động chung của toàn hệ thống.
Bà tốt nghiệp ĐH Kinh tế Quốc dân, Chuyên ngành Quản trị chất lượng.

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2022

Ban Kiểm soát FPT gồm 03 thành viên là những người có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đồng thời có đầy đủ các chứng chỉ nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS theo đúng quy định pháp luật liên quan.

Ông Nguyễn Việt Thắng

Trưởng Ban Kiểm soát

Ông là thành viên BKS của FPT từ năm 2008 và được bầu làm Trưởng BKS nhiệm kỳ 2012 - 2017 và 2017 - 2022. Hiện ông đảm nhiệm vị trí Phó Hiệu trưởng trường ĐH FPT kiêm Viện trưởng Viện quản trị kinh doanh và công nghệ.

Ông bảo vệ Tiến sĩ kinh tế tại trường ĐH Bulacan (Philippines).

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

Thành viên Ban Kiểm soát

Bà là thành viên BKS của FPT từ năm 2017. Từ năm 2008 đến nay, bà làm việc tại Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

Bà lấy bằng Thạc sỹ Thương mại và Tài chính quốc tế trường Đại học Leeds Beckett (Anh).

Ông Nguyễn Khải Hoàn

Thành viên Ban Kiểm soát

Ông là thành viên BKS của FPT từ năm 2007 và là người có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính. Hiện ông đảm nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc FPT Software.

Ông bảo vệ Tiến sĩ chuyên ngành đầu tư tại Viện kinh tế - Viện hàn lâm Khoa học (Nga).

Thông tin vốn, cổ phần và cổ đông

Thông tin vốn, cổ phần

Vốn điều lệ	7.839.874.860.000 VNĐ
Khối lượng cổ phiếu đã phát hành	783.987.486 cổ phiếu
Loại cổ phiếu	Phổ thông
Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành	783.905.110 cổ phiếu
Khối lượng cổ phiếu quỹ	82.376 cổ phiếu
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 VNĐ

Cơ cấu cổ đông

**Đơn vị: cổ phiếu*

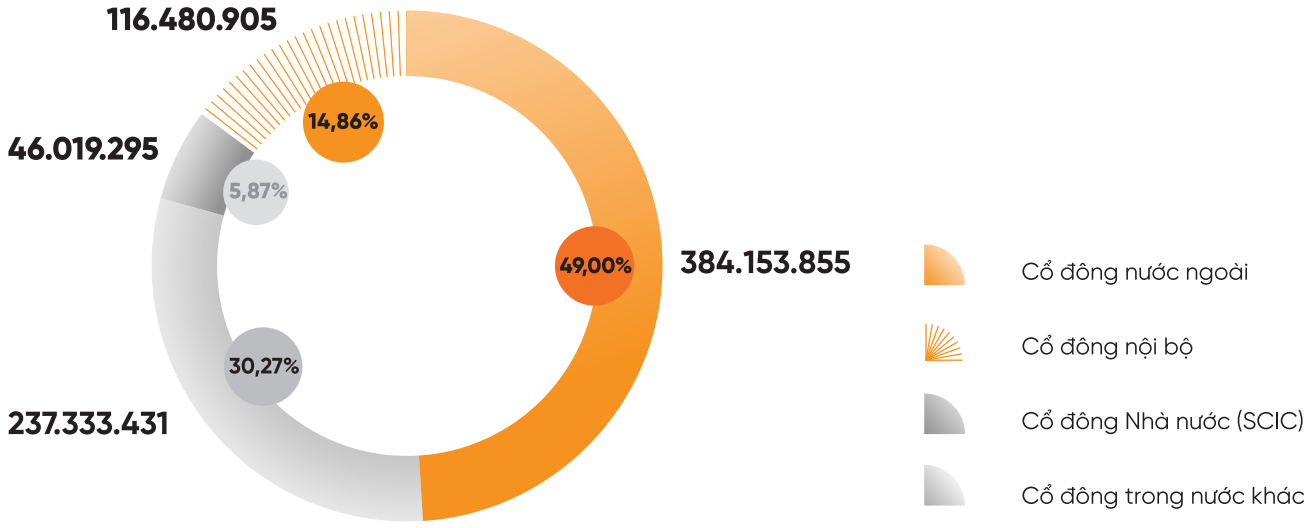

Lịch sử chi trả cổ tức từ năm 2016 – 2020

**Đơn vị: tỷ VNĐ*

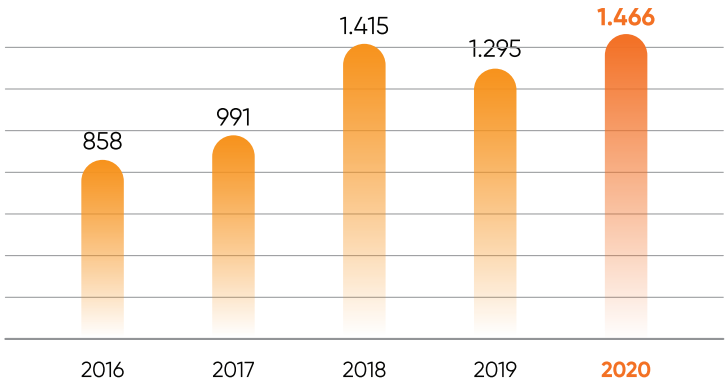

Lưu ý: Đây là cổ tức tiền mặt thực trả cho cổ đông của FPT, bao gồm phần cổ tức còn lại của năm liền trước (nếu có) và tạm ứng cổ tức của năm đó.

3 PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

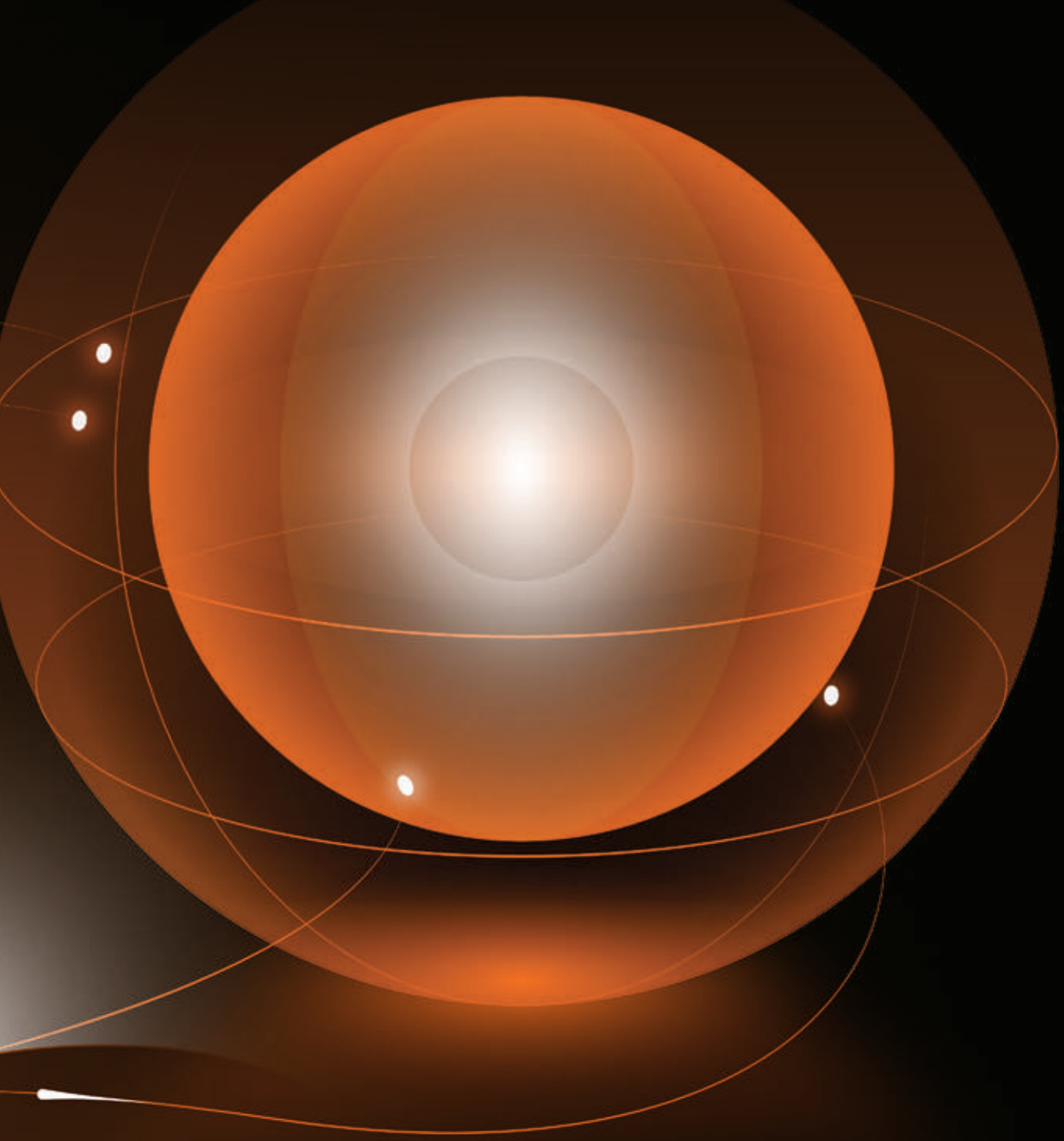

Biết "nhạy cảm" với bối cảnh thị trường và ngành CNTT, bằng tri thức và kinh nghiệm, chúng tôi tập trung mọi nguồn lực cho chiến lược: thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, linh hoạt thích ứng để bứt phá thành công.

CHUYỂN ĐỔI TOÀN DIỆN

LINH HOẠT BỨT PHÁ

3 PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Báo cáo ngành CNTT

Tổng quan ngành CNTT

Thế giới

Covid-19 đã và đang tạo ra những tác động đáng kể đến doanh thu và tốc độ tăng trưởng của lĩnh vực CNTT toàn cầu. Nhìn tổng thể, doanh thu và tốc độ tăng trưởng của ngành dù ghi nhận mức tăng trưởng âm trong năm 2020, nhưng mức giảm phát vẫn thấp hơn so với mức giảm của nền kinh tế toàn cầu và nhiều ngành nghề khác như hàng không, du lịch, và dịch vụ.

Theo báo cáo của World Bank, kinh tế thế giới ghi nhận mức tăng trưởng âm 4,3% trong năm 2020. Dưới tác động của đại dịch, nhiều ngành nghề cũng nằm trong xu hướng tăng trưởng âm như bán lẻ âm 5,7%, hàng không âm 60,9%...

Trong khi đó, theo Gartner, bắt đầu từ quý 4/2020, thị trường CNTT thế giới đã có sự cải thiện đáng kể so với quý 3 (âm 5,4%), khi nhiều doanh nghiệp trên toàn cầu dần thích ứng với Covid-19, với mức tăng âm 3,2%. Tổng chi cho CNTT toàn cầu năm 2020 ước tính đạt xấp xỉ 3.700 tỷ USD.

Tăng trưởng chi tiêu CNTT toàn cầu trong quý 4 đến từ việc các doanh nghiệp tăng cường chi tiêu cho chuyển đổi số để thích nghi với điều kiện bình thường mới, khi giãn cách xã hội diễn ra tại nhiều thành phố và khu vực trên thế giới, nhằm duy trì hoạt động kinh doanh, đáp ứng các yêu cầu làm việc từ xa, học tập trực tuyến và giao dịch mua sắm qua mạng.

Chi tiêu cho CNTT theo vùng

(Đơn vị: tỷ USD)

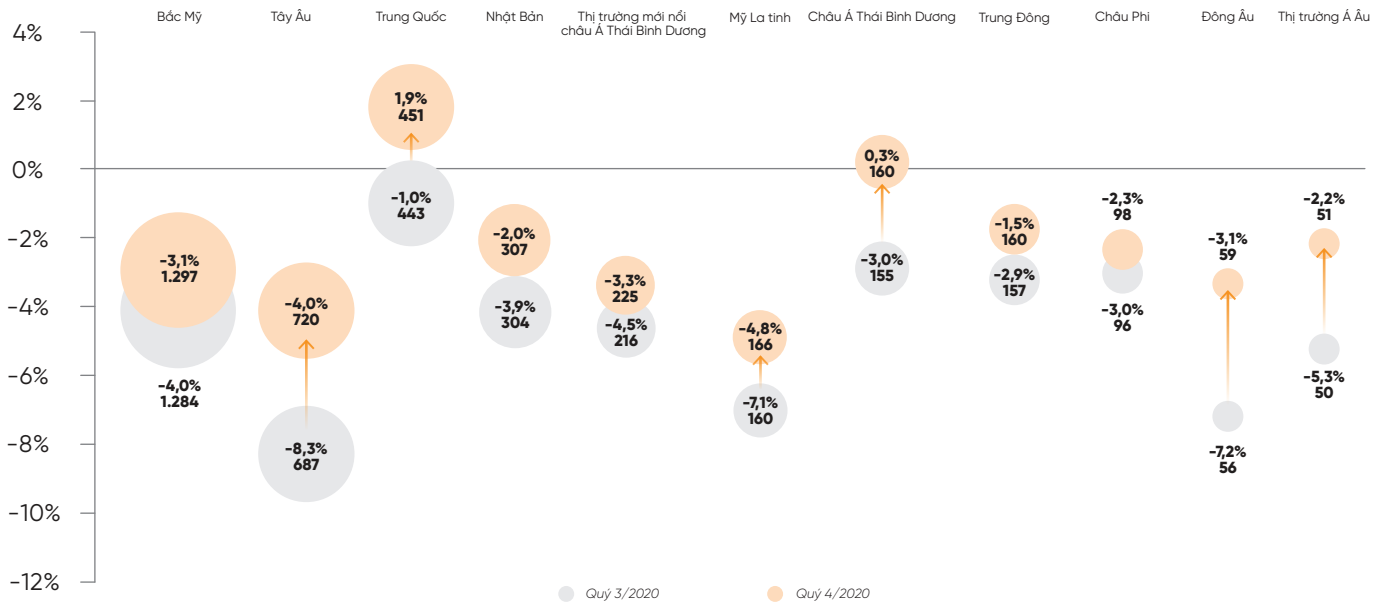

Nguồn Gartner, phát hành tháng 1/2021

Theo khảo sát của Gartner, năm 2020 đánh dấu sự tăng tốc mạnh mẽ của các dự án chuyển đổi số trên toàn cầu. Trong năm 2018, tỷ lệ các dự án chuyển đổi số ở giai đoạn khởi tạo chiếm tới 83% và chỉ có 17% các dự án ở giai đoạn nhân rộng và hoàn thiện. Nhưng trong năm 2020, tỷ lệ này đã thay đổi đáng kể khi có tới 40% các dự án ở giai đoạn nhân rộng và hoàn thiện, các dự án trong giai đoạn khởi tạo chỉ chiếm 60%.

Xu hướng chuyển đổi số trên toàn cầu

(Đơn vị: tỷ USD)

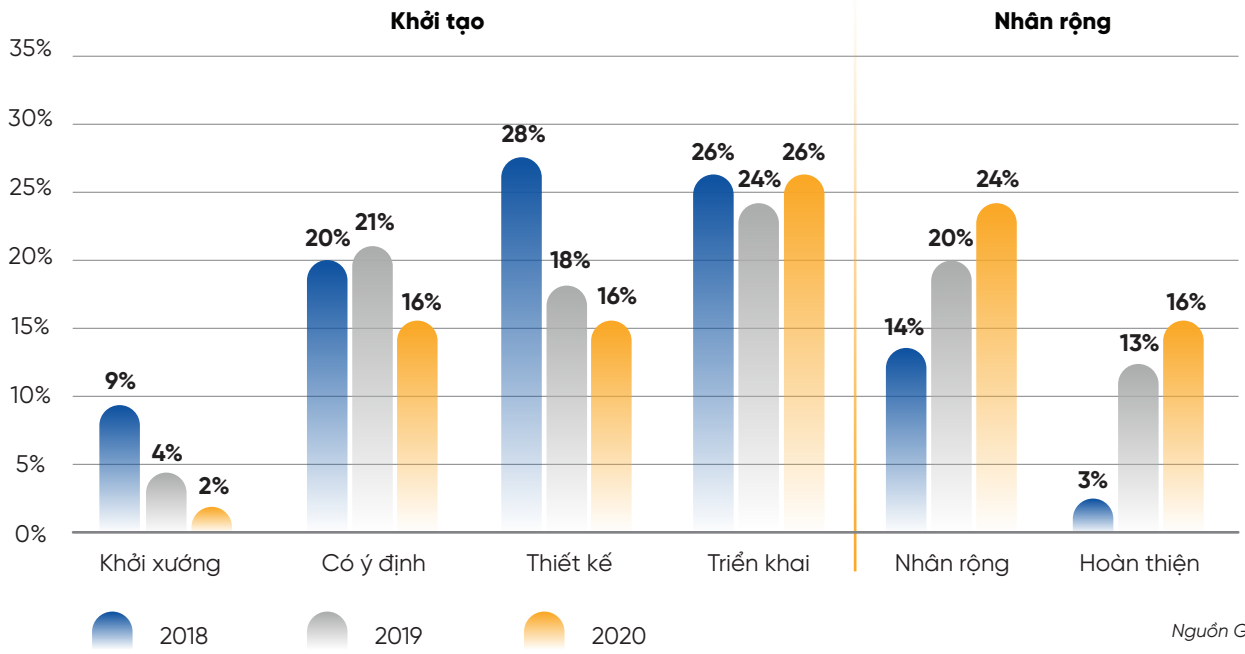

Nguồn Gartner

Gartner cũng dự phóng với xu hướng đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số và tối ưu hóa chi phí, các doanh nghiệp sẽ đẩy mạnh việc thuê ngoài dịch vụ CNTT, đặc biệt ưu tiên các đối tác có năng lực công nghệ cao và chi phí hiệu quả.

Đại dịch Covid-19 đã kéo theo sự thay đổi lớn trong cách thức kinh doanh của các công ty ở mọi lĩnh vực. Các doanh nghiệp đã tăng tốc số hóa tương tác giữa khách hàng và chuỗi cung ứng cũng như hoạt động nội bộ của họ từ 3-4 năm. Mức độ đầu tư vào các sản phẩm số trong danh mục cũng đã tăng hơn 7 năm so với điều kiện thông thường.

Các ngành nghề đẩy mạnh Chuyển đổi số để đáp ứng với Covid-19

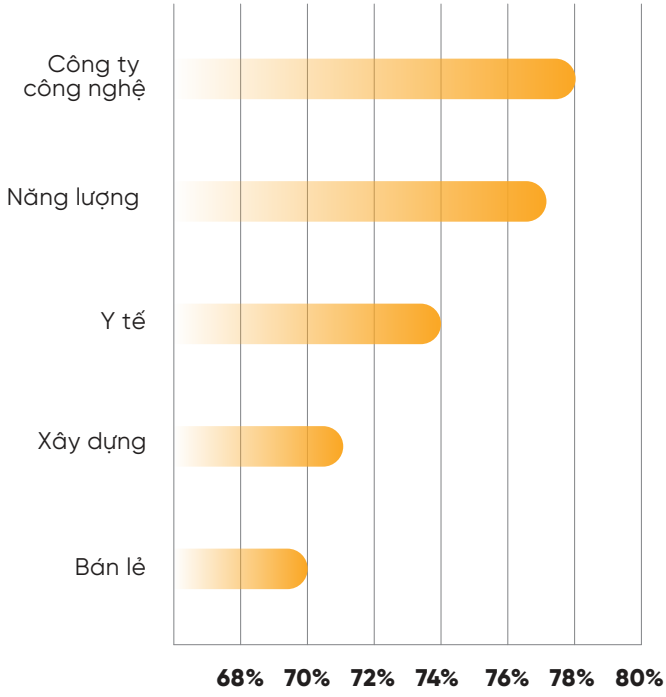

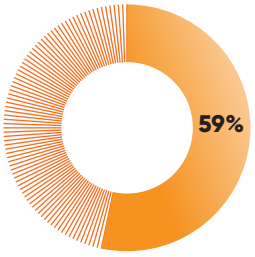

Ưu tiên hàng đầu của các CEO là dẫn đầu thông qua các sáng kiến số tiên phong trong Chuyển đổi số*

15 Tỷ USD

Số tiền các công ty đã chi thêm mỗi tuần cho Chuyển đổi số sau khi bùng phát dịch Covid-19

**Theo báo cáo của IDG 2020, "CIO Pandemic Business Imact Survey, 2020"*

Một nghiên cứu của KPMG và Harvey Nash khảo sát các giám đốc công nghệ trong năm 2020 cho thấy trong khoảng thời gian ba tháng sau khi dịch Covid-19 bùng phát, chi tiêu cho công nghệ số đã tăng với tốc độ nhanh nhất trong lịch sử. Các giám đốc công nghệ cho biết đã tăng mức chi tiêu trung bình thêm 5% để đối phó với cuộc khủng hoảng đại dịch, và mức tăng này tương đương với 15 tỷ USD chi thêm mỗi tuần cho đầu tư vào an toàn thông tin và chuyển dịch mô hình làm việc tại chỗ sang từ xa.

Việt Nam

Nhờ những chính sách kiểm soát dịch bệnh hiệu quả, Việt Nam vươn lên như một ngôi sao sáng trên bản đồ thế giới ở cả hai mặt trận phòng chống Covid-19 và phát triển kinh tế. Năm 2020, Việt Nam đạt tăng trưởng GDP 2,8%, nằm trong danh sách các nền kinh tế tăng trưởng tốt nhất trước những tác động nặng nề của Covid-19. Bên cạnh đó, với nguồn lao động trẻ, có khả năng học hỏi nhanh các công nghệ mới và chi phí cạnh tranh, Việt Nam đang trở thành điểm đến hấp dẫn của xu hướng chuyển dịch chuỗi cung ứng sản xuất, dịch vụ của thế giới. Do đó, đây chính là thời điểm vàng "ngàn năm có một" cho Việt Nam nói chung và ngành CNTT nói riêng nâng tầm vị thế, cạnh tranh sòng phẳng trên phạm vi toàn cầu.

Tăng trưởng GDP năm 2020 của Việt Nam so với một số quốc gia khác

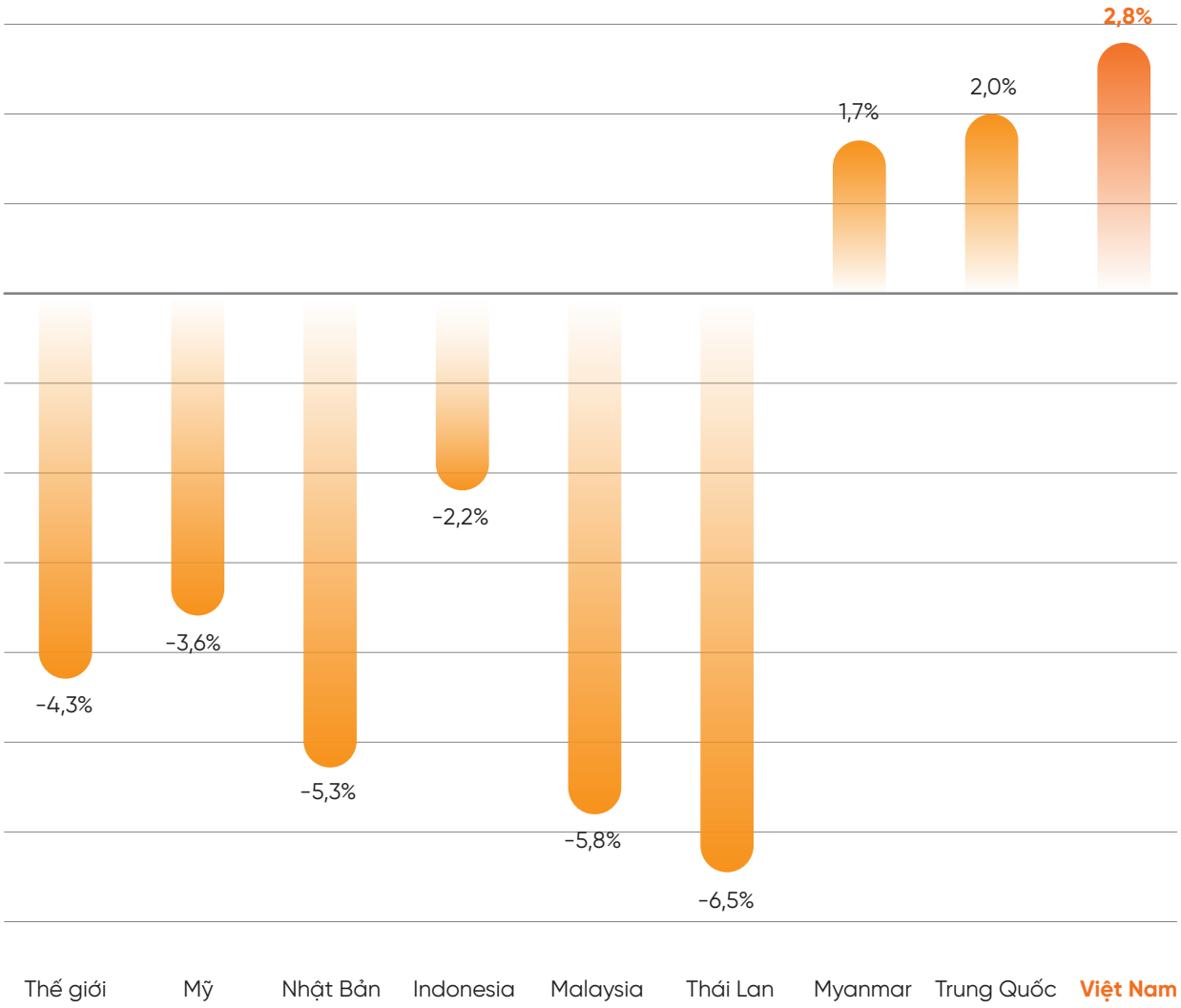

Nguồn Ngân hàng thế giới, tháng 1/2021

Trong năm 2020, theo công ty chuyên về dữ liệu thị trường và tiêu dùng Statista (Đức), doanh thu dịch vụ CNTT của Việt Nam ước đạt 1,12 tỷ USD, tăng nhẹ so với năm 2019 (1,1 tỷ USD). Trong đó, cơ cấu dịch vụ CNTT bao gồm dịch vụ triển khai và tư vấn CNTT, Ủy thác quy trình doanh nghiệp và các dịch vụ CNTT khác.

Doanh thu thị trường CNTT Việt Nam

(Đơn vị: triệu USD)

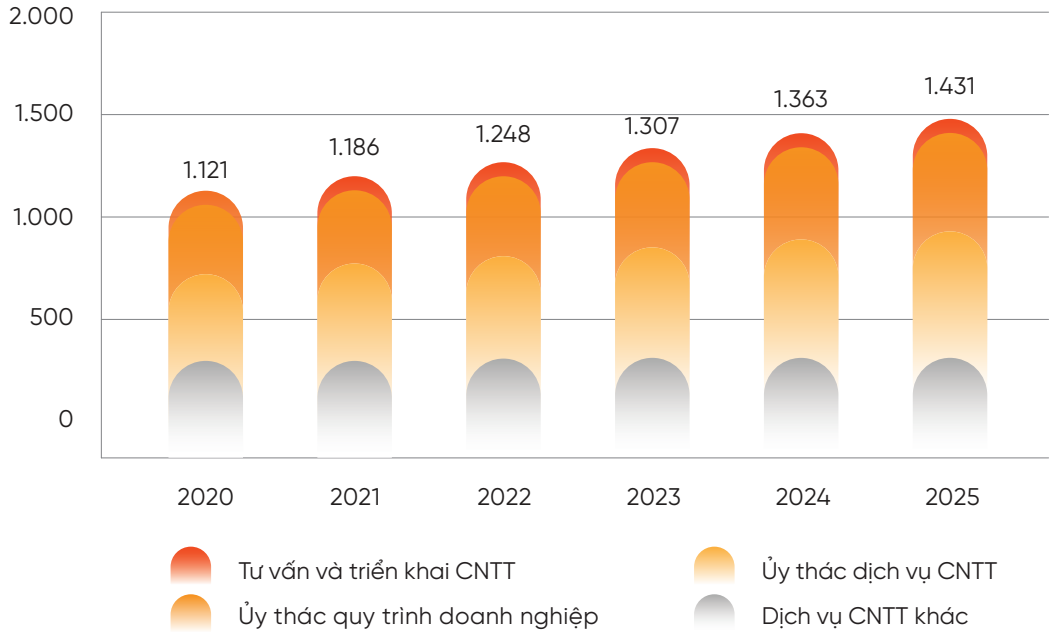

Nguồn Statista, tháng 12/2020

Dữ liệu từ Bộ Thông tin và Truyền thông (Bộ TTTT) cho thấy lĩnh vực công nghiệp CNTT tại Việt Nam trong giai đoạn 2016-2020 ghi nhận các con số tăng trưởng khả quan về doanh thu. Tính đến hết năm 2019, về cơ bản lĩnh vực công nghiệp CNTT đã hoàn thành được mục tiêu đến năm 2020 mà Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo. Trong đó, công nghiệp CNTT có tốc độ tăng trưởng trung bình là 14,7%, cao hơn nhiều lần mức tăng trưởng kinh tế, cao hơn chỉ tiêu ngành (chỉ tiêu 10%). Công nghiệp phần mềm duy trì tốc độ tăng trưởng cao, trung bình giai đoạn 2016-2018 là 15%. Công nghiệp phần cứng, điện tử, viễn thông tốc độ tăng trưởng trung bình là 20,24%. Công nghiệp nội dung số tốc độ tăng trưởng trung bình là 7,47%.

Một số mục tiêu của ngành CNTT và kết quả thực hiện trong giai đoạn 2015 - 2020

TT	Tên chỉ tiêu	Một số mục tiêu chiến lược theo các chương trình đề án được phê duyệt (*)		Kết quả thực hiện	
		2015	2020	2015	2019
1	Tỷ trọng CNTT - TT đóng góp vào GDP		8-10%	8-10%	33,3%
2	Tốc độ tăng trưởng Ngành CNTT - TT	2-3 lần tốc độ tăng trưởng GDP trở lên		Gấp 4-5 lần tăng trưởng GDP	Gấp 2,5 lần tăng trưởng GDP
3	Tổng số nhân lực tham gia hoạt động trong lĩnh vực Công nghiệp CNTT		1 triệu người	721.584	973.692
4	Công nghiệp CNTT - TT	Nằm trong số 15 nước dẫn đầu về cung cấp dịch vụ gia công phần mềm và nội dung số	Nằm trong số 10 nước dẫn đầu về cung cấp dịch vụ gia công phần mềm và nội dung số	Việt Nam xếp thứ 11	Việt Nam xếp thứ 6
5	Tổng doanh thu Công nghiệp CNTT	6-7 tỷ USD		61 tỷ USD	99 tỷ USD

(*)Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 phê duyệt Đề án "Đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về công nghệ thông tin và truyền thông

Triển vọng ngành CNTT

Thế giới

IDC – Hãng cung cấp dữ liệu thị trường về CNTT hàng đầu thế giới, dự báo ngành CNTT toàn cầu đang trên đà vươn tới doanh thu 5.000 tỷ USD trong năm 2021, tương đương mức tăng trưởng 4,2%. Tới năm 2024, IDC dự đoán đà tăng trưởng này sẽ được giữ vững, với mức tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) đạt khoảng 5%.

Dự báo tỷ trọng doanh thu CNTT toàn cầu 2021 theo khu vực

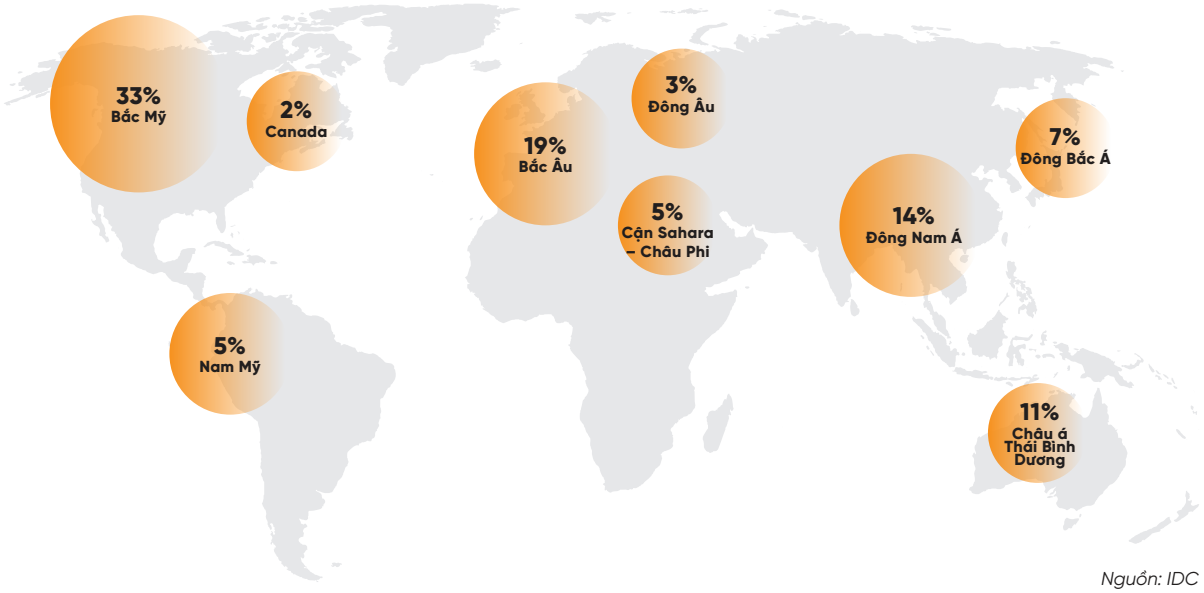

Nguồn: IDC

Dự báo tăng trưởng chi tiêu CNTT toàn cầu 2019-2021

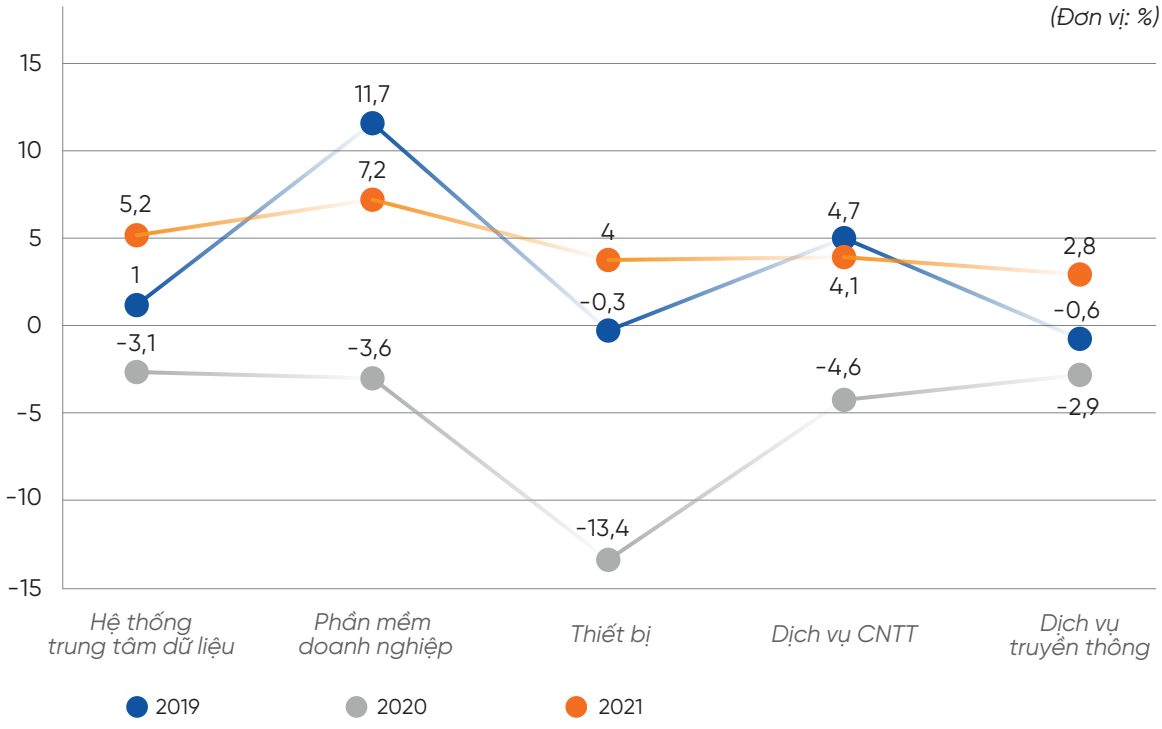

Nguồn: IDC

Đáng chú ý, theo nhận định của IDC, đầu tư vào chuyển đổi số trực tiếp vẫn đang tăng với CAGR dự báo đạt 15,5% trong giai đoạn 2020 - 2023 và dự kiến sẽ đạt 6.800 tỷ USD khi nhiều công ty đang tận dụng các chiến lược và đầu tư hiện có với sự trợ giúp của công nghệ để trở thành doanh nghiệp số tương lai.

IDC dự báo, tới năm 2022, 65% GDP toàn cầu sẽ đến từ số hóa. Cuối năm 2022, 70% các tổ chức và doanh nghiệp sẽ tăng tốc chuyển đổi số, nhằm chuyển đổi quy trình hoạt động hiện tại để tăng cường tương tác với khách hàng, cải thiện năng suất lao động và nâng cao năng lực phục hồi của doanh nghiệp. Tới năm 2023, 75% các tổ chức toàn cầu sẽ có một lộ trình triển khai chuyển đổi số toàn diện, tạo ra một cuộc cách mạng số hóa trong nhiều khía cạnh của doanh nghiệp và xã hội, so với con số của năm 2020 là 27%.

Trong khi đó, theo Gartner, những xu hướng công nghệ chiến lược dẫn đầu trong năm 2021 như AI, Cloud, Big Data...sẽ xoay quanh 3 trụ cột chính là con người, không gian hoạt động và giao hàng linh hoạt. Trong đó, dịch vụ lưu trữ điện toán đám mây cho phép hoạt động sản xuất và điều hành từ xa, AI cho phép giao hàng tự động và không tiếp xúc, đáp ứng yêu cầu hạn chế giao tiếp gần để tránh lây lan dịch bệnh...

Trong các ngành nghề quan trọng của nền kinh tế toàn cầu như tài chính, sản xuất, vận tải và hậu cần, các công nghệ lõi nói trên cũng được dự báo bùng nổ.

Với ngành tài chính, xu hướng công nghệ sẽ tập trung vào nâng cao trải nghiệm ngân hàng số, sử dụng Big Data và AI để đưa ra các dự đoán chính xác về nhu cầu người dùng.

Đối với ngành sản xuất – ngành mà chi phí đầu tư vào công nghệ sản xuất được Gartner dự báo sẽ tăng lên 674 tỷ USD vào năm 2024, công nghệ được đầu tư hàng đầu sẽ bao gồm ứng dụng AI vào các công cụ và máy móc của nhà máy, áp dụng 5G để kiểm soát hoạt động sản xuất từ xa, và tối ưu hóa IoT, Big Data, tự động hóa...

Ngành vận tải và hậu cần với giá trị 300 tỷ USD hiện đang trong giai đoạn chuyển đổi số sơ khai. Ngành này sẽ cần tới sự hậu thuẫn của công nghệ như IoT, AI, Blockchain và Ommichannel để tiếp tục phát triển trong thời gian tới. Trong đó, Omnichannel giúp nâng cấp hoạt động tiếp thị, bán hàng và hậu cần. Blockchain được sử dụng để khai thác nguồn dữ liệu chung của các hãng tàu, hệ thống các nhà cung cấp. AI giúp quản lý hàng tồn kho và lựa chọn nhà cung cấp, trong khi IoT có thể thiết lập kế hoạch, giám sát và tăng cường bảo mật của hoạt động lưu vận hàng ngày.

Việt Nam

Việc triển khai tiêm chủng vaccine Covid-19 trên phạm vi toàn cầu sẽ góp phần củng cố sức khỏe của nền kinh tế Việt Nam cũng như quốc tế trong thời gian tới đây, kéo theo chỉ báo tăng trưởng cho ngành CNTT. Qua đó, giúp mở rộng thị trường tiêu dùng và đầu tư vốn đã bị trì hoãn hoặc cắt giảm trong giai đoạn bùng nổ của đại dịch Covid-19 trong năm ngoái.

Theo dự báo của Fitch Solutions (Anh), thị trường CNTT Việt Nam bao gồm dịch vụ CNTT, phần mềm, phần cứng và thiết bị sẽ tăng trưởng khoảng 17% vào năm 2021, đạt 7,3 tỷ USD. Việc ứng dụng các dịch vụ phần mềm và cơ sở hạ tầng đám mây sẽ là một xu hướng nở rộ.

Covid -19 thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực

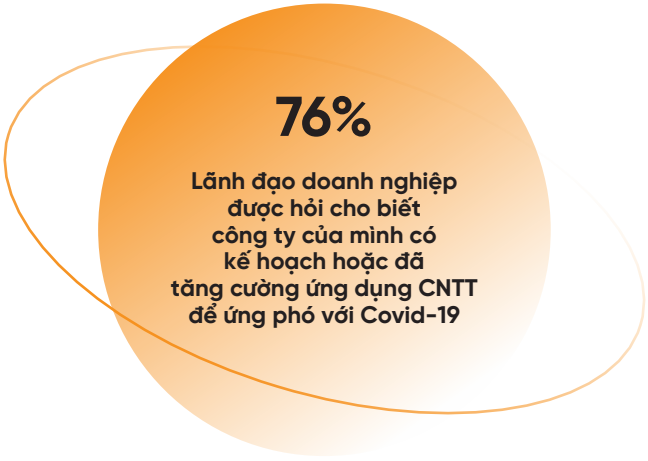

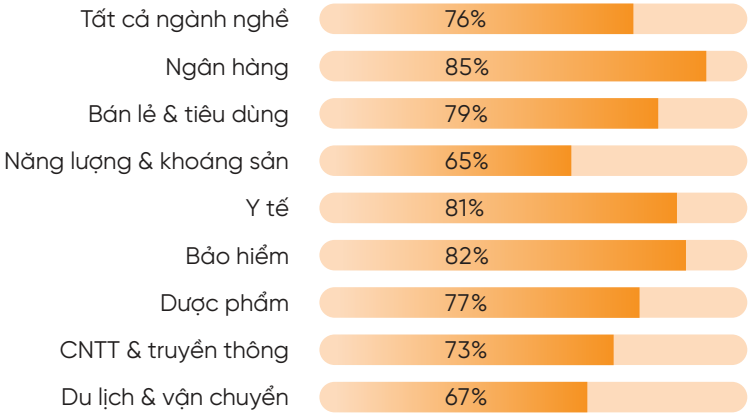

Nguồn McKinsey, 2020

Các yếu tố thúc đẩy sự phát triển của ngành CNTT tại Việt Nam

Kinh tế vĩ mô tăng trưởng tích cực

Môi trường kinh tế với sự cộng hưởng của xu hướng tăng trưởng mạnh mẽ rộng khắp của các lĩnh vực và tỷ lệ ứng dụng CNTT còn thấp, sẽ hỗ trợ tích cực cho sự phát triển của thị trường CNTT bước vào giai đoạn tăng trưởng bền vững bắt kịp các quốc gia phát triển.

Triển vọng kinh tế Việt Nam được World Bank đánh giá tích cực với dự báo tăng trưởng kinh tế đạt 6,8% trong năm 2021 và duy trì ổn định quanh ngưỡng 6,5% trong các năm tiếp theo, trong điều kiện dịch Covid-19 được kiểm soát và vaccine được phân bổ rộng rãi trên toàn cầu.

Theo Fitch Solutions với GDP bình quân đầu người dự kiến đạt mức tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) 8,3% trong giai đoạn 2021-2024, tương ứng 3.964 USD/người vào năm 2024 là yếu tố hậu thuẫn tích cực cho sự phát triển của ngành CNTT. Ngoài ra, các xu hướng chuyển đổi số của các lĩnh vực sản xuất, bán lẻ, khu vực công, tài chính và dịch vụ cũng sẽ kích cầu chi tiêu và đầu tư công nghệ trong trung và dài hạn.

Hạ tầng công nghệ không ngừng được đầu tư, mở rộng

Để chuẩn bị cho giai đoạn phát triển tiếp theo của lĩnh vực CNTT, trong những năm qua Việt Nam không ngừng củng cố và nâng cao năng lực cơ sở hạ tầng CNTT và viễn thông.

Theo Bộ TTTT, Việt Nam đã được nhiều tổ chức quốc tế ghi nhận và đánh giá qua các chỉ số tăng trưởng trong lĩnh vực CNTT và viễn thông. Cụ thể, trong lĩnh vực viễn thông, điểm đánh giá chỉ số phát triển CNTT – TT (IDI) của Việt Nam đạt 5,69 tương ứng với vị trí xếp hạng 77 (ngang với Thái Lan). Việt Nam được đánh giá là quốc gia có những bước tiến mạnh mẽ nhất trên bảng xếp hạng 140 quốc gia của Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF), với việc tăng 10 bậc về chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu (từ vị trí 77 năm 2018 lên vị trí 67). Trong đó, chỉ số thành phần về ứng dụng CNTT - TT đóng vai trò hết sức quan trọng khi tăng hơn 50 bậc từ thứ hạng 95 (năm 2018) lên thứ hạng 41. Báo cáo khảo sát Chính phủ điện tử (EGDI) năm 2020 được Liên hợp quốc công bố ngày 10/7/2020, Việt Nam đứng ở vị trí thứ 86 trong 193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc, tăng 02 bậc so với năm 2018, trong đó, chỉ số Hạ tầng viễn thông tăng mạnh, 31 bậc.

Trong kế hoạch phát triển 5 năm (2021-2025), Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu đưa viễn thông Việt Nam lên thứ hạng 50 vào năm 2025 và 30 vào năm 2030 (theo bảng xếp hạng IDI của Tổ chức Viễn thông quốc tế). Đến năm 2025, hạ tầng mạng băng rộng cáp quang được phủ trên 80% hộ gia đình, tỷ lệ người sử dụng Internet đạt trên 80%...

Nguồn nhân lực trẻ dồi dào

Theo dữ liệu từ Tổng cục Thống kê, Việt Nam đang ở trong độ tuổi dân số vàng và tiếp tục giữ vững tỷ lệ này cho đến năm 2040. Trong đó, dân số trong độ tuổi từ 15-64 chiếm 68% tổng dân số tính đến thời điểm hết tháng 4/2019 và dự báo sẽ tăng trưởng 0,4%/năm trong giai đoạn 2021-2024. Về học vấn, Việt Nam hiện đứng thứ 2 trong khu vực Đông Nam Á và trong Top 20 nước trên thế giới được trang bị các kỹ năng học vấn cơ bản.

Riêng đối với lĩnh vực CNTT, Việt Nam hàng năm có gần 50.000 sinh viên hệ cao đẳng và đại học tốt nghiệp và có khả năng gia nhập thị trường nhân lực của ngành.

Chất lượng nguồn nhân lực CNTT Việt Nam đã có sự cải thiện theo từng năm và được một số tổ chức đánh giá quốc tế ghi nhận. Theo thông kê của TopDev, lập trình viên Việt Nam xếp hạng 29 thế giới trong bảng xếp hạng kỹ năng lập trình viên của Skill Value Report 2018 hay đứng thứ 23 thế giới theo Hackerrank 2016, Top 6 của Topcoder 2016...

Kế hoạch phát triển lĩnh vực công nghiệp CNTT giai đoạn 2021-2026

Theo báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông, mục tiêu đến năm 2026 ngành công nghiệp CNTT, điện tử viễn thông Việt Nam đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu hàng năm gấp từ 2 - 2,5 lần tốc độ tăng trưởng GDP, đứng đầu trong các ngành có giá trị hàng xuất khẩu lớn của Việt Nam. Đồng thời là ngành đi đầu trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tại thị trường trong nước và có thứ hạng cao trên thương trường quốc tế.

Một số mục tiêu cụ thể phát triển lĩnh vực công nghiệp CNTT giai đoạn 2021 - 2026

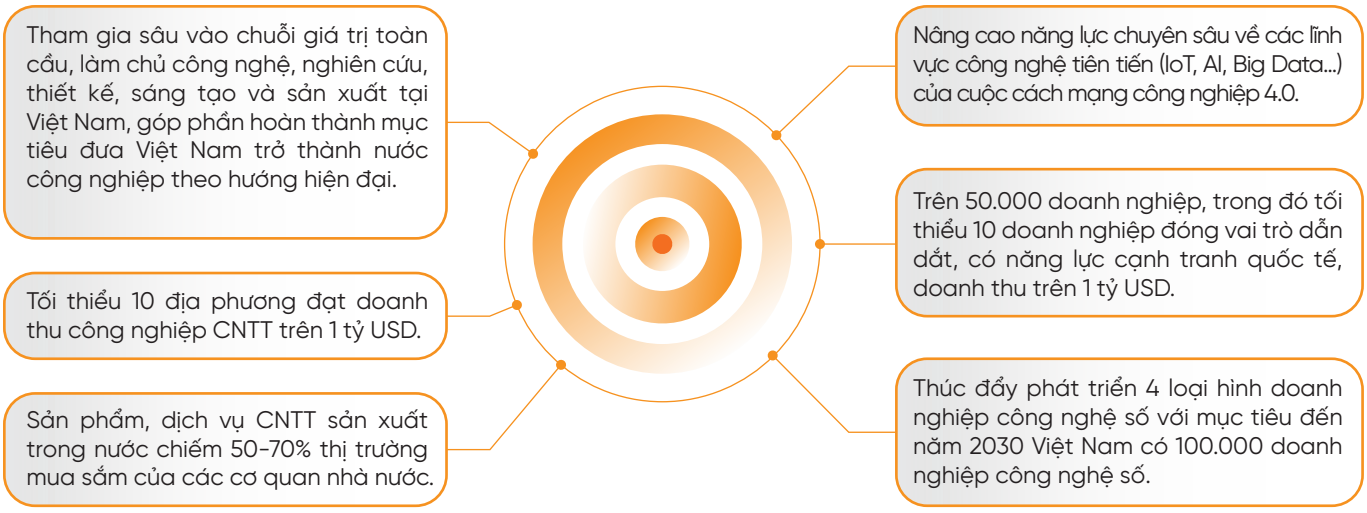

Một số chính sách, chủ trương thúc đẩy tăng trưởng của ngành CNTT Việt Nam

Tập trung phát triển các khu CNTT tập trung tại Đà Nẵng, Huế, Tp.HCM, Hà Nội nhằm tạo ra môi trường kinh doanh thuận lợi, vườn ươm cho các doanh nghiệp CNTT phát triển và thúc đẩy đổi mới sáng tạo, góp phần phát triển kinh tế xã hội.

Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013

Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 25/12/2019

Quyết định số 333/QĐ-TTg ngày 03/3/2016

Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 28/3/2016

Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 06/01/2020

Phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam góp phần thực hiện sứ mệnh đưa Việt Nam trở thành một nước công nghiệp phát triển, nền kinh tế Việt Nam bứt phá, phát triển nhanh, bền vững, bao trùm với mục tiêu đưa Việt Nam trở thành nước có thu nhập cao vào năm 2045.

Chỉ thị số 01/CT/CT-TTg ngày 14/01/2020

Một số Chương trình, đề án thúc đẩy phát triển ngành CNTT dự kiến ban hành trong giai đoạn 2021 -2025

TT	Tên chương trình, nhiệm vụ	Thời gian trình	Cấp ban hành	Hình thức văn bản
1	Nghị quyết của Chính phủ về xây dựng, phát triển Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	2020	Chính phủ	Nghị quyết
2	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.	2020	Thủ tướng chính phủ	Quyết định
3	Đề án phát triển kinh tế số Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	2021-2022	Thủ tướng chính phủ	Đề án
4	Đề án đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	2021-2022	Thủ tướng chính phủ	Đề án
5	Đề án hỗ trợ cho các tổ chức, doanh nghiệp triển khai chuyển đổi số.	2021-2022	Thủ tướng chính phủ	Đề án

Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2023

Chú trọng vào lợi nhuận, năng suất và đổi mới hướng tới mục tiêu lớn dài hạn là trở thành doanh nghiệp số và đứng trong Top 50 Công ty hàng đầu thế giới về cung cấp dịch vụ, giải pháp chuyển đổi số toàn diện vào năm 2030.

Trong giai đoạn 2021 – 2023, FPT mong muốn trở thành đồng minh tin cậy của các doanh nghiệp, tổ chức đem lại những trải nghiệm số xuất sắc thông qua quản trị, vận hành dựa trên dữ liệu gần thời gian thực (near real-time).

Để đạt được mục tiêu này, FPT xây dựng các chương trình hành động cân bằng/toàn diện ở cả ba khía cạnh kinh doanh, công nghệ và con người.

Kinh doanh

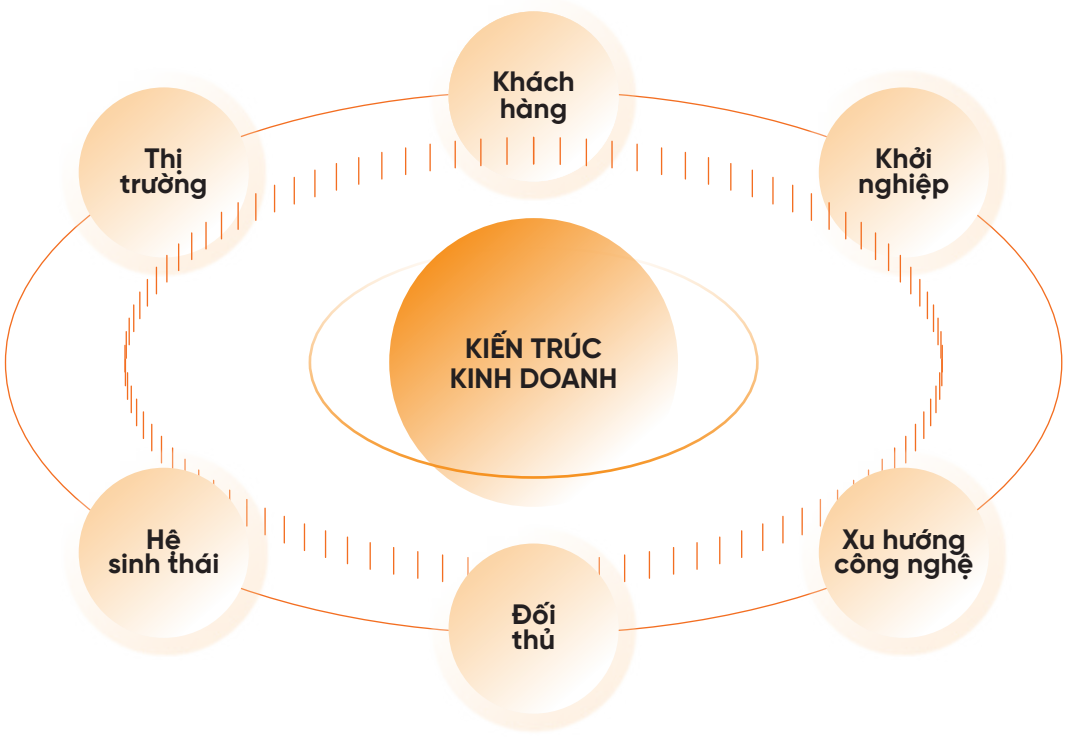

Với khách hàng là các doanh nghiệp lớn, Tập đoàn tập trung mở rộng/thúc đẩy cung cấp dịch vụ, giải pháp chuyển đổi số toàn diện từ khâu tư vấn đến triển khai. Trong đó, tập trung vào cung cấp các nền tảng, giải pháp công nghệ mới như RPA, Lowcode, AI, Blockchain... và các dịch vụ chuyển đổi, quản trị vận hành hạ tầng CNTT điện toán đám mây.

Với khách hàng là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, FPT tiếp tục phát triển mở rộng nhóm các giải pháp Made by FPT hướng tới một nền tảng quản trị duy nhất tất cả trong một và có khả năng kết nối mở rộng với các giải pháp, dịch vụ của bên thứ 3 nhằm tối ưu vận hành.

Với khách hàng cá nhân, FPT mong muốn đem đến những trải nghiệm dịch vụ tốt nhất dựa trên các giải pháp và nền tảng quản trị mới.

Công nghệ

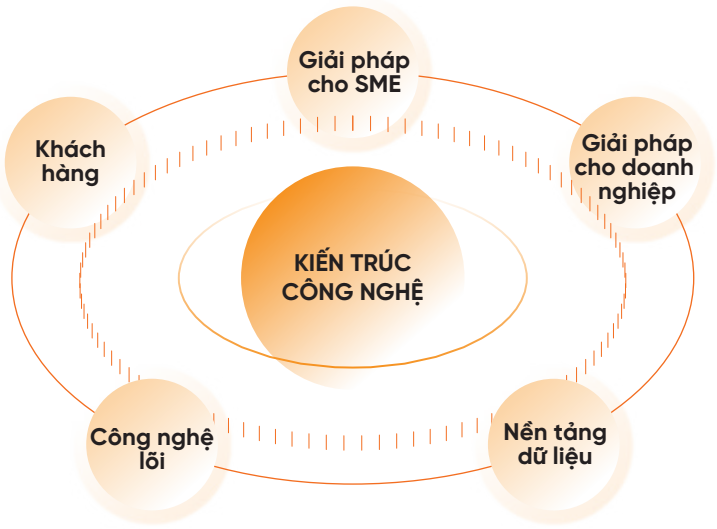

FPT sẽ tập trung phát triển công nghệ theo hai hướng là phát triển các nền tảng, công nghệ lõi và gia tăng trải nghiệm khách hàng, hiệu quả vận hành dựa trên công nghệ. Trong đó, Tập đoàn sẽ tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển chuyên sâu các giải pháp dựa trên công nghệ Blockchain, Lowcode, AI, Cloud cùng với các Nền tảng dữ liệu (Người dùng/Khách hàng/Dữ liệu nội bộ) đem lại các giải pháp kinh doanh hiệu quả, đáng tin cậy cho các tổ chức/tập đoàn lớn, doanh nghiệp vừa và nhỏ và những trải nghiệm đột phá cho khách hàng cá nhân.

Con người

Tập trung vào 6 chương trình trọng điểm gồm:

OKRs: Ứng dụng phương pháp luận OKRs tạo hiệu quả tương thích trong chiến lược và hành động tại tất cả các cấp và tới từng CBNV.

Chuyển đổi số: Tạo môi trường, văn hoá thúc đẩy các sáng kiến số nhằm đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số trong nội bộ Tập đoàn theo phương pháp luận FPT Digital Kaizen.

Chương trình khoán: Tạo ra sự minh bạch và đúng đắn trong chi trả lương thưởng theo hiệu quả hoạt động. Qua đó tạo động lực cống hiến mạnh mẽ trong mỗi CBNV.

Nâng cao hiệu quả các ngành dọc quản trị: Tiếp tục cải tiến kênh thông tin, kết nối hoạt động thống nhất và phối hợp đồng bộ trong các hoạt động quản trị.

Tuân thủ - Kỷ luật: Tiếp tục triển khai cơ chế khen thưởng, phê bình trên nguyên tắc giao – nhận nhiệm vụ giữa cấp trên và cấp dưới. Hoạt động hiệu quả sẽ được khen thưởng, tuyên dương kịp thời và ngược lại sẽ được xem xét rút kinh nghiệm nghiêm túc.

Luân chuyển: Duy trì sức sáng tạo, động lực cống hiến của nhóm lãnh đạo, quản lý cấp trung thông qua những thử thách, trải nghiệm mới.

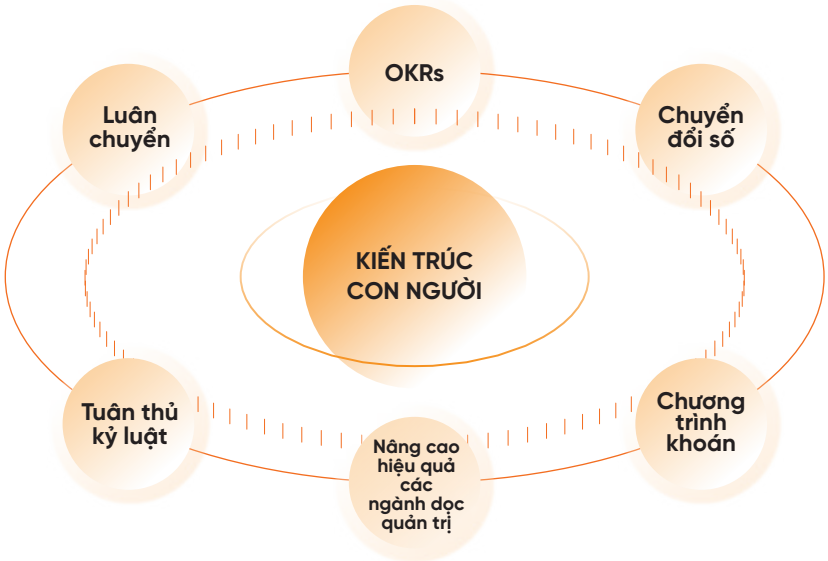

Báo cáo Ban Điều hành về kết quả kinh doanh 2020 và nhận định 2021

Đánh giá chung

Bối cảnh

Dưới tác động của Covid-19 và nhiều biến động địa chính trị trên toàn cầu, năm 2020, nền kinh tế thế giới rơi vào cuộc khủng hoảng trầm trọng. Đây là cuộc khủng hoảng lớn nhất mà thế giới phải đối mặt kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ II và là thảm họa kinh tế lớn nhất kể từ cuộc Đại suy thoái những năm 1930. Tuy nhiên, nhìn ở một góc độ khác, Covid-19 là chất xúc tác đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của các doanh nghiệp, tổ chức, quốc gia trên toàn cầu để nhanh chóng thích ứng với "trạng thái bình thường mới".

Là công ty công nghệ hàng đầu trong khu vực, trước xu hướng chuyển đổi số trên toàn cầu (xem phân tích chi tiết trong phần Báo cáo ngành CNTT từ trang 44 đến trang 51 của Báo cáo), FPT cũng đã nhanh chóng nắm bắt các cơ hội từ thị trường để đảm bảo hoạt động kinh doanh và đã khẳng định vị thế, năng lực công nghệ so với các doanh nghiệp lớn cùng ngành trên thế giới như TCS, Infosys, Accenture.

Kết quả kinh doanh

Để đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục và an toàn cho CBNV, khách hàng, đối tác, FPT đã chủ động, linh hoạt xây dựng các kịch bản kinh doanh ứng phó với những diễn biến phức tạp và khó lường của Covid-19. Tập đoàn xác định trong nguy có cơ, nhanh chóng chuyển đổi mọi hoạt động quản trị, kinh doanh từ "thời bình sang thời chiến".

Thứ nhất để bảo toàn sức khỏe tài chính doanh nghiệp, thay vì quản lý tài chính dưới góc độ thúc đẩy tăng trưởng cao, Tập đoàn chuyển sang bảo toàn vốn, cắt giảm chi phí đầu vào, thực thi tiết kiệm, cắt mọi chương trình, hoạt động không mang lại doanh thu hay hiệu quả trong ngắn hạn, đặc biệt gia tăng hiệu suất làm việc và tập trung đầu tư hiệu quả cho công nghệ lõi.

Thứ hai là nhanh chóng thích ứng, tìm kiếm và nắm bắt các cơ hội mới để bứt phá sau đại dịch. Linh hoạt, sáng tạo trong phương thức tương tác với đối tác, khách hàng, chuyển từ trực tiếp sang trực tuyến, đồng thời liên tục nghiên cứu, thấu hiểu các hành vi mới của khách hàng toàn cầu và có các chiến thuật sáng tạo để giành dự án. Về nguồn lực, tăng cường liên kết nội bộ để tận dụng sức mạnh, tăng cường bán hàng chéo, thiết kế các gói giải pháp mới tổng thể phục vụ nhu cầu khách hàng, sử dụng chung nguồn lực, không thuê ngoài...

Với sự chủ động và những nỗ lực trên, Tập đoàn đã vượt bão Covid-19 thành công, đảm bảo tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận so với cùng kỳ, mảng chuyển đổi số và dịch vụ CNTT tại thị trường toàn cầu tiếp tục tăng trưởng cao, bên cạnh khối viễn thông duy trì tăng trưởng bền vững.

Về doanh thu và lợi nhuận:

Năm 2020, doanh thu và LNTT của FPT lần lượt đạt 29.830 tỷ đồng và 5.263 tỷ đồng, tăng trưởng tương ứng 7,6% và 12,8% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế và lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ lần lượt đạt 4.424 tỷ đồng và 3.538 tỷ đồng, tăng trưởng 13,1% và 12,8% so với năm 2019.

Về tỷ suất lợi nhuận và chi trả cổ tức:

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế của FPT tiếp tục được cải thiện so với cùng kỳ, đạt 17,6% (năm 2019 đạt 16,8%). Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) đạt 4.120 đồng, tăng 12,4%. Trong năm 2020, FPT đã thực hiện chi trả 1.466 tỷ đồng, gồm 10% cổ tức còn lại năm 2019 và tạm ứng 10% cổ tức đợt 1 năm 2020. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2020 đạt trên 40%.

Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính trong năm 2020 *(Đơn vị: tỷ VNĐ)*

Chỉ tiêu	2019	2020	Tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	33.394	41.734	25,0%
Doanh thu kinh doanh hợp nhất	27.717	29.830	7,6%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.610	5.191	12,6%
Lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao (EBITDA)	5.869	6.423	9,4%
Lợi nhuận trước thuế	4.665	5.263	12,8%
Lợi nhuận sau thuế	3.912	4.424	13,1%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	3.667	4.120	12,4%
Cổ tức tiền mặt trả trong năm	1.295	1.466	13,2%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	41,3%	41,4%	0,3%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh năm 2020 là 1,15 và 1,09, giảm nhẹ so với 1,18 và 1,10 của năm 2019. Nguyên nhân là do nợ ngắn hạn tăng 6.262 tỷ đồng, chủ yếu do các khoản tăng từ vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn, phải trả người lao động và các khoản cổ tức, lợi nhuận phải trả. Với các hệ số đều ở mức trên 1,0 và lượng tiền và các khoản tương đương tiền, tiền gửi có kỳ hạn cao, rủi ro về khả năng thanh toán của FPT nằm ở mức thấp.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Tại thời điểm 31/12/2020, tổng tài sản của FPT ghi nhận 41.734 tỷ đồng, tăng 25,0% so với thời điểm cùng kỳ năm 2019. Trong đó, tiền và các khoản tương đương tiền tăng 1.233 tỷ đồng. Trong các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, tiền gửi có kỳ hạn tăng từ mức 6.701 tỷ đồng lên 12.423 tỷ đồng, tương đương mức tăng trưởng 85,4%. Tài sản cố định tăng nhẹ 826 tỷ đồng do FPT đã triển khai giảm tốc đầu tư tài sản trong thời gian dịch bệnh diễn biến phức tạp. Cùng lúc đó, dư nợ vay ngắn và dài hạn tăng 62,0%, làm tăng hệ số Nợ/Tổng tài sản và Nợ/Vốn chủ sở hữu lên 30,5% và 68,5%, từ mức 23,5% và 46,8% của năm 2019. Tuy nhiên, với nợ thuần đạt mức âm 4.369 tỷ đồng, hệ số Nợ thuần/Vốn chủ sở hữu cũng giảm xuống mức âm 23,5% (từ mức âm 13,6% của năm 2019) nhờ vào nguồn tiền mặt và tiền gửi tăng cao từ hoạt động kinh doanh và kiểm soát dòng tiền hiệu quả.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay tiền mặt của FPT giảm từ 59,5 ngày xuống chỉ còn 50,0 ngày nhờ vào việc thắt chặt chính sách hàng tồn kho, công nợ, giảm thiểu tối đa rủi ro về dòng tiền trong mùa dịch. Nhờ vậy, dòng tiền từ hoạt động kinh doanh tăng từ 3.899 tỷ đồng lên 6.340 tỷ đồng, tương đương mức tăng trưởng 62,6%.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Trong năm 2020, nhờ vào việc kiểm soát chi phí tốt, FPT gia tăng hầu hết các chỉ tiêu về khả năng sinh lời. Trong đó, chỉ số tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế tăng lên lần lượt ở mức 17,4%, 17,6% và 14,8% nhờ vào việc kiểm soát chi phí hiệu quả cũng như tập trung hơn vào các mảng kinh doanh đem lại biên lợi nhuận cao. Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu tăng nhẹ 0,1% trong khi tỷ suất sinh lời trên vốn đầu tư và tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản giảm do việc gia tăng nợ vay.

Các chỉ số hoạt động cơ bản

Chỉ tiêu	2019	2020
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	1,18	1,15
Hệ số thanh toán nhanh (lần)	1,10	1,09
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn và đảm bảo lãi vay		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	23,5%	30,5%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	46,8%	68,5%
Hệ số Nợ thuần/Vốn chủ sở hữu	-13,6%	-23,5%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho (lần)	11,6	13,3
Vòng quay khoản phải thu (lần)	4,8	5,3
Vòng quay khoản phải trả (lần)	7,7	7,8
Vòng quay tiền mặt (ngày)	59,5	50,0
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	16,6%	17,4%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế	16,8%	17,6%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế	14,1%	14,8%
Tỷ suất sinh lời trên vốn đầu tư (ROCE)	19,3%	17,5%
Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE)	24,7%	24,8%
Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản	12,7%	12,1%

Phân tích kết quả kinh doanh theo khối

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

Doanh thu theo khối

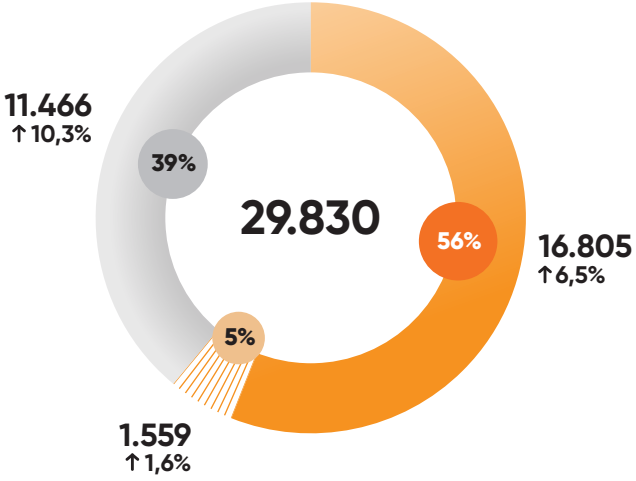

LNTT theo khối

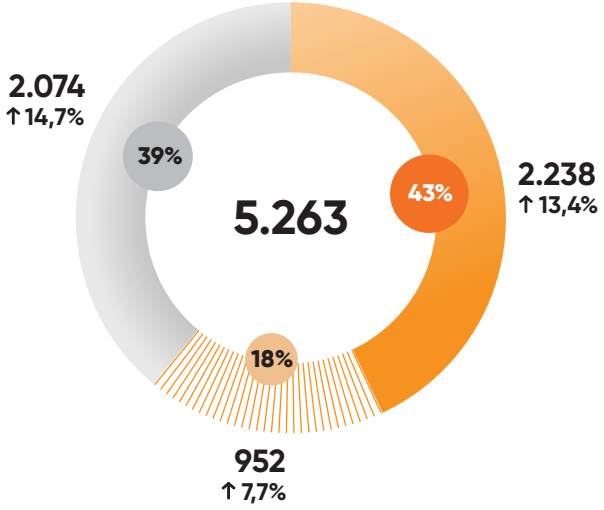

Công nghệ | Viễn thông | Giáo dục, Đầu tư và khác

Khối Công nghệ

Khối Công nghệ đạt doanh thu 16.805 tỷ đồng và LNTT 2.238 tỷ đồng, tăng trưởng lần lượt 6,5% và 13,4% so với cùng kỳ.

Doanh thu Khối công nghệ

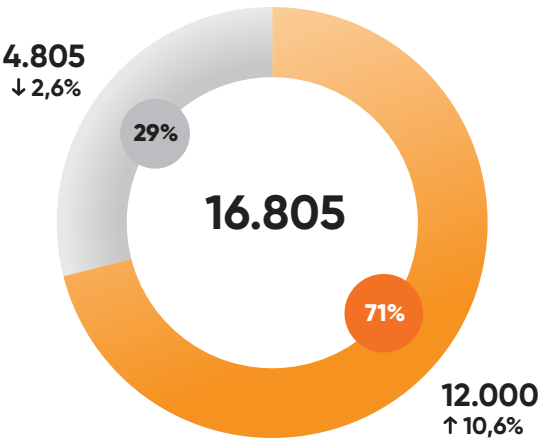

LNTT Khối công nghệ

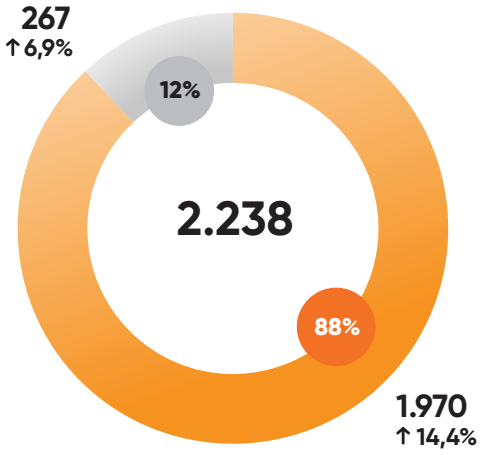

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

Nước ngoài

Trong nước

Ngay khi tình hình dịch bệnh có chuyển biến xấu, với năng lực quản trị và hệ thống hạ tầng công nghệ hiện đại, FPT đã nhanh chóng chuyển dịch hình thức bán hàng từ trực tiếp sang trực tuyến thông qua hàng loạt các hội thảo, tọa đàm, trao đổi với khách hàng trên toàn cầu. Nhờ đó, hoạt động kinh doanh đã cải thiện đáng kể trong hai quý cuối năm. Tổng giá trị hợp đồng ký mới của cả thị trường trong nước và nước ngoài trong năm 2020 đạt 18.870 tỷ đồng, tăng trưởng 23% so với cùng kỳ.

Giá trị đơn hàng ký mới khối Công nghệ

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

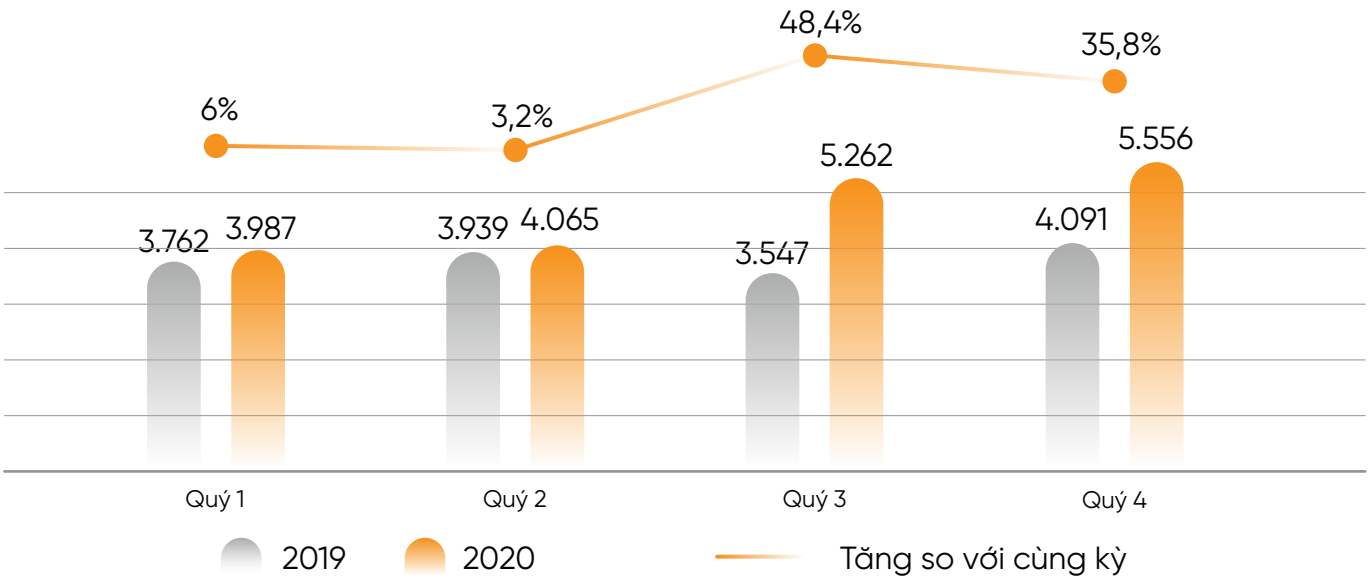

Trong năm 2020, Tập đoàn cũng tiếp tục đẩy mạnh đầu tư xây dựng năng lực cung cấp các dịch vụ có giá trị gia tăng cao và phát triển công nghệ lõi thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, tạo động lực tăng trưởng cho dài hạn của khối Công nghệ. Tháng 6, FPT ký thỏa thuận hợp tác chiến lược với Mila – Viện nghiên cứu AI hàng đầu thế giới nhằm hợp tác phát triển một trung tâm nghiên cứu AI quy mô lớn tại Quy Nhơn. Tập đoàn cũng thành lập Công ty TNHH FPT Smart Cloud (Công ty con, FPT sở hữu 100% vốn), mang đến giá trị vượt trội về hạ tầng và dịch vụ điện toán đám mây tiêu chuẩn quốc tế giúp các doanh nghiệp tối ưu chi phí, đảm bảo tăng trưởng bền vững.

Bên cạnh đó, FPT cũng tiếp tục mở rộng hệ sinh thái nền tảng, giải pháp, sản phẩm giải pháp phần mềm Made by FPT thúc đẩy tăng trưởng biên lợi nhuận trong dài hạn. Trong năm 2020, FPT đã thương mại hóa được 29 sản phẩm, giải pháp mới giúp thúc đẩy tăng trưởng doanh thu của nhóm sản phẩm Made by FPT đạt 51% so với cùng kỳ, đạt 500 tỷ đồng. Nhóm các sản phẩm, giải pháp này của FPT cũng đã khẳng định được uy tín tại thị trường trong và ngoài nước thông qua các giải thưởng và đánh giá của Stevie Awards, Giải thưởng Sản phẩm số Make in Viet Nam, IT World Awards, Gartner Peer Insights.

Lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài

"Với những dịch chuyển chiến lược trong đầu tư công nghệ mới, mô hình cung cấp dịch vụ, năng suất lao động, khai thác tối đa các cơ hội từ khách hàng lớn, lĩnh vực này của FPT tiếp tục tăng trưởng ổn định bất chấp diễn biến phức tạp của Covid-19 trên phạm vi toàn cầu".

Ông **Phạm Minh Tuấn**
Tổng Giám đốc FPT Software

Doanh thu và LNTT lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài của FPT đạt lần lượt là 12.000 tỷ đồng và 1.970 tỷ đồng, tăng trưởng tương ứng 10,6% và 14,4% so với cùng kỳ năm 2019. Các thị trường lớn như Mỹ, Nhật Bản mặc dù bị tác động mạnh của dịch Covid-19 nhưng vẫn đảm bảo tăng trưởng so với cùng kỳ, đạt tương ứng 8% và 9% nhờ khai thác tốt cơ hội từ các khách hàng lớn. Biên LNTT được cải thiện từ 15,9% lên 16,4% nhờ vào các hoạt động kiểm soát chi phí hiệu quả.

Năng suất lao động được tối ưu nhờ ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều phối nhân sự và nâng cao trải nghiệm của nhân viên. Trong năm 2020, FPT đã đưa vào sử dụng hệ thống điều phối chéo nhân sự akaLift cho phép nhân viên có thể đăng ký tham gia vào các dự án phù hợp và cán bộ quản lý có thể điều phối chéo người giữa các dự án giúp tiết kiệm và khai thác hiệu quả nguồn nhân lực.

Chuyển đổi số hoàn thiện chuỗi giá trị, thúc đẩy tăng trưởng trong dài hạn

Doanh thu chuyển đổi số từ thị trường nước ngoài tăng trưởng 31% so với cùng kỳ, đạt 3.219 tỷ đồng, chủ yếu đến từ các dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ cốt lõi của Tập đoàn như AI, Blockchain, Cloud, IoT... Tỷ trọng doanh thu chuyển đổi số trong tổng doanh thu lĩnh vực Dịch vụ CNTT nước ngoài tăng từ 23% trong năm 2019 lên 27% trong năm 2020 và có xu hướng tiếp tục tăng trong các năm tới, hứa hẹn mang lại biên lợi nhuận gộp cao hơn đáng kể so với các dịch vụ CNTT truyền thống.

Với định hướng chiến lược trở thành nhà cung cấp dịch vụ chuyển đổi số toàn diện, năm 2020, Tập đoàn tiếp tục đầu tư hoàn thiện chuỗi giá trị từ khâu tư vấn, phát triển, triển khai đến vận hành và quản trị.

Tăng trưởng doanh thu Dịch vụ Chuyển đổi số giai đoạn 2018 - 2020

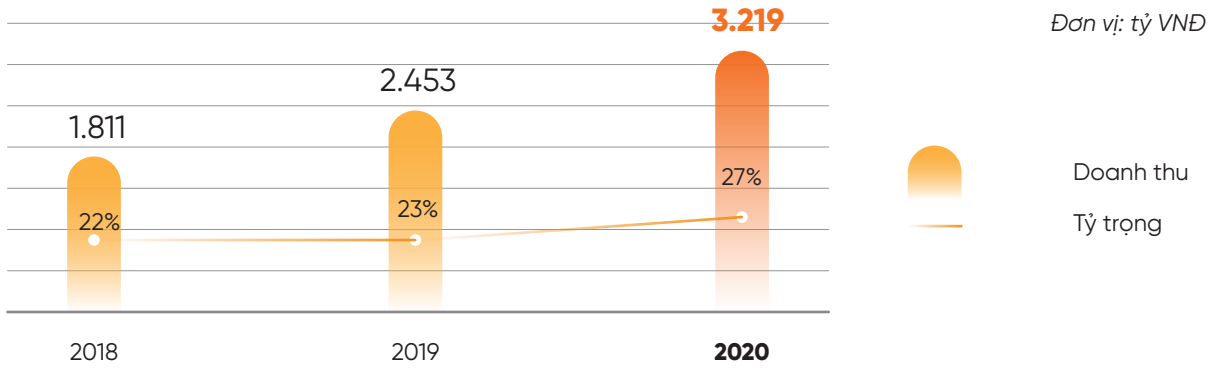

Nắm bắt nhanh cơ hội, gia tăng tính cạnh tranh tại thị trường nước ngoài

Doanh thu theo thị trường
(Đơn vị: tỷ VNĐ)

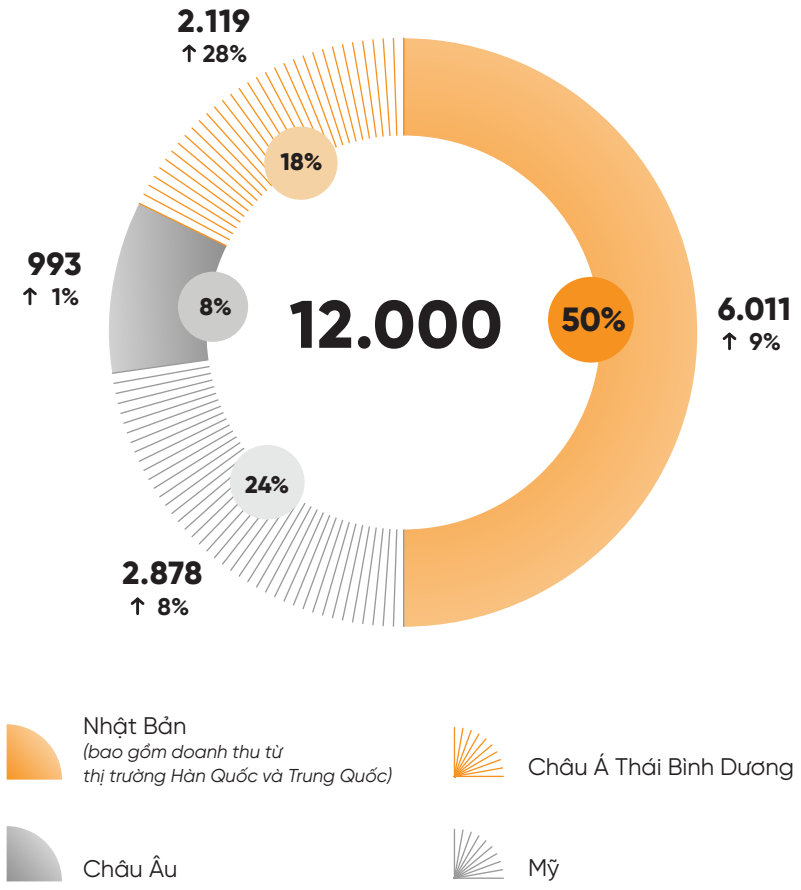

Bất chấp các khó khăn đến từ dịch bệnh, FPT ghi nhận tăng trưởng dương ở tất cả các thị trường, đặc biệt tại các thị trường trọng tâm như Nhật Bản, Mỹ và Châu Á – Thái Bình Dương vẫn giữ được mức tăng trưởng ổn định. Trong đó, thị trường Nhật Bản tiếp tục giữ vai trò là thị trường lớn nhất của FPT với doanh thu đạt 6.011 tỷ đồng, tăng trưởng 9% so với cùng kỳ và chiếm 50% tổng doanh thu của mảng dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài. Do các đối thủ lớn đến từ Trung Quốc ngày càng mất đi lợi thế về chi phí, FPT kỳ vọng tiếp tục gia tăng thị phần cũng như tốc độ tăng trưởng doanh thu tại thị trường Nhật Bản trong trung và dài hạn.

Thị trường Mỹ, đạt doanh thu 2.878 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2019. Mặc dù không đạt được tốc độ tăng trưởng cao do tác động của Covid-19 nhưng thị trường Mỹ lại tích lũy đầy đủ các yếu tố thuận lợi để trở thành thị trường mũi nhọn trong thời gian tới. Trong năm 2020, FPT lần đầu tiên trở thành đối tác ưu tiên số 1 được tham gia tất cả các dự án CNTT của công ty hàng đầu về kinh doanh ô tô tại Mỹ với quy mô doanh số có thể lên tới 150 triệu USD. FPT sẽ triển khai các dự án ứng dụng công nghệ mới trong các hoạt động kinh doanh của công ty hàng đầu thế giới này từ A-Z, tức là từ khâu tư vấn, phát triển đến triển khai, bảo trì để giúp khách hàng tăng 30% hiệu suất hoạt động. Lý do FPT được khách hàng này đưa vào danh sách đối tác ưu tiên số 1 là dựa vào năng lực công nghệ và mô hình cung cấp dịch vụ khác biệt. Đó là sự hợp lực giữa đội ngũ chuyên gia tư vấn, am hiểu thị trường bản địa mà FPT có được sau thương vụ M&A Intellinet vào năm 2018 và nhân sự chất lượng cao từ các trung tâm nguồn lực của FPT trên toàn cầu.

Bên cạnh đó, thị trường châu Á – Thái Bình Dương tiếp tục giữ được mức tăng trưởng cao, 28% so với cùng kỳ. Đây cũng là thị trường hứa hẹn sẽ tăng trưởng tốt trong các năm tới do hầu hết các khách hàng của FPT tại thị trường này là các công ty trẻ đang trong giai đoạn xây dựng hệ thống, sẵn sàng ứng dụng công nghệ mới để gia tăng sức cạnh tranh. Với hiểu biết sâu sắc về văn hóa địa phương và là một trong số ít các công ty dịch vụ CNTT quy mô lớn trong khu vực, FPT đang có những lợi thế cạnh tranh cao hơn so với các đối thủ toàn cầu khác.

Để nâng cao hơn nữa năng lực mô hình cung cấp dịch vụ, giải pháp công nghệ, chuyển đổi số toàn diện cho các khách hàng trên toàn cầu, năm 2020, FPT cũng đã mở hai trung tâm nguồn lực tại Ấn Độ và Costa Rica. Hai trung tâm này sẽ giữ vai trò quan trọng trong đảm bảo duy trì vận hành liên tục 24/7, cũng như hỗ trợ khách hàng ngay tức khắc khi cần và tạo nên một chuỗi cung ứng dịch vụ, giải pháp công nghệ, chuyển đổi số khép kín cho khách hàng.

Gia tăng khách hàng lớn, tạo tăng trưởng bền vững

Để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của mảng Dịch vụ CNTT nước ngoài trong trung và dài hạn, FPT tiếp tục tập trung mở rộng tập khách hàng lớn và các dự án có giá trị cao. Trong năm 2020, số khách hàng có quy mô doanh số từ 1 triệu USD trở lên tăng 23% so với cùng kỳ năm 2019, đạt 118 khách hàng. Tuy vậy, do một số khách hàng chia tách công ty thành nhiều thể nhân khác nhau và các khách hàng trong mảng hàng không cũng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh nên số lượng khách hàng trên 10 triệu USD có giảm nhẹ. Nhìn chung, tổng doanh thu đến từ các khách hàng trên 1 triệu USD tăng trưởng 13% so với năm 2019.

Số lượng khách hàng có quy mô doanh số lớn

Nhóm khách hàng	2016	2017	2018	2019	2020
Số khách hàng có doanh số > 20 triệu USD	0	0	2	2	1
Số khách hàng có doanh số > 10 triệu USD	3	5	6	7	5
Số khách hàng có doanh số > 5 triệu USD	13	10	13	19	14
Số khách hàng có doanh số > 1 triệu USD	45	60	70	96	118

Đầu tư nguồn nhân lực nâng cao hiệu quả hoạt động

Số lượng nhân sự bình quân của lĩnh vực Dịch vụ CNTT nước ngoài trong năm 2020 đạt 16.132 người, tăng 5,6% so với cùng kỳ, thấp hơn so với tăng trưởng doanh thu (10,6%), do Tập đoàn tập trung tối ưu năng suất lao động, giảm tỷ lệ nghỉ việc và ưu tiên tuyển dụng nhân sự thuộc nhóm cấp cao.

Trong năm 2020, do diễn biến phức tạp của Covid-19, chi phí nhân sự cho các dự án với khách hàng quốc tế có chiều hướng tăng nhưng nhờ tăng cường chuyển đổi số, đào tạo và tối ưu nhân lực trong nội bộ, năng suất lao động của lĩnh vực Dịch vụ CNTT nước ngoài vẫn tăng 4,5% so với cùng kỳ năm 2019. Kết hợp với các chính sách phúc lợi, lương thưởng hiệu quả, thu nhập bình quân của lĩnh vực Dịch vụ CNTT nước ngoài đạt mức cạnh tranh cao trên thị trường, đồng thời, tỷ lệ nghỉ việc của lĩnh vực Dịch vụ này đã giảm từ 27,2% trong năm 2019 xuống còn 17,5% trong năm 2020 giúp củng cố năng lực cạnh tranh và gia tăng tốc độ tăng trưởng trong dài hạn.

Trong các năm tới, FPT dự kiến tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực của nhân sự trong các công nghệ, dịch vụ mới và liên tục chuyển đổi số nội bộ để gia tăng năng suất lao động. Qua đó, Tập đoàn tiếp tục gia tăng mức thu nhập của nhân sự lên mức cao hơn so với thị trường để thu hút nguồn lực nhưng vẫn đảm bảo biên lợi nhuận ở mức tốt.

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020
Tổng nhân lực bình quân (người)	**11.556**	**14.325**	**15.282**	**16.132**
Thay đổi	*23,6%*	*24,0%*	*6,7%*	*5,6%*
Tổng nhân sự sản xuất bình quân (người)	**10.340**	**12.954**	**13.973**	**14.821**
Thay đổi	*25,4%*	*25,3%*	*7,9%*	*6,1%*
Doanh thu/người (triệu VNĐ)	**540**	**589**	**710**	**742**
Thay đổi	*-2,4%*	*9,1%*	*20,4%*	*4,5%*

Lĩnh vực Dịch vụ CNTT trong nước

"Nhờ sự sáng tạo và phát triển các sản phẩm, giải pháp cho khách hàng khối doanh nghiệp, mảng dịch vụ CNTT trong nước đã cải thiện được biên lợi nhuận, tạo đà tăng trưởng cho năm 2021 và những năm tiếp theo".

Ông **Nguyễn Hoàng Minh**
Tổng Giám đốc FPT IS

Do rủi ro tiềm tàng của dịch bệnh, nhiều doanh nghiệp trong nước đã tạm hoãn các kế hoạch giải ngân đầu tư trong thời gian đầu năm, gây tác động tiêu cực lên lĩnh vực Dịch vụ CNTT trong nước của FPT. Doanh thu và LNTT của lĩnh vực Dịch vụ này lần lượt đạt 4.805 tỷ đồng, giảm nhẹ 2,6%, và 267 tỷ đồng, tăng 6,9%. Biên LNTT tăng từ 5,1% lên 5,6% nhờ vào việc dịch chuyển từ kinh doanh phần cứng sang cung cấp dịch vụ phần mềm và triển khai bán hàng các sản phẩm, giải pháp Made by FPT.

Thông qua hiểu biết sâu sắc về thị trường nội địa cũng như kinh nghiệm triển khai công nghệ tại thị trường quốc tế, FPT tự tin xây dựng ba dòng sản phẩm phần mềm chiến lược tại thị trường trong nước: eClass (số hóa quy trình), iClass (tối ưu hóa hệ thống) và xClass (chuyển đổi mô hình kinh doanh). Tại thị trường trong nước, trong năm 2020, các sản phẩm, giải pháp Made by FPT mang về doanh thu 403 tỷ đồng, tăng 37% so với cùng kỳ.

Các sản phẩm, giải pháp công nghệ này không chỉ phục vụ các khách hàng lớn mà còn hướng đến giải quyết các bài toán vận hành cho hàng nghìn doanh nghiệp Việt Nam vừa và nhỏ.

Sở hữu vị thế vững mạnh đối với khách hàng là các ngân hàng và định chế tài chính lớn tại Việt Nam, FPT quyết tâm phát triển tập khách hàng doanh nghiệp trong danh sách 500 doanh nghiệp lớn của Việt Nam. Trong năm 2020, FPT đã ký kết thành công và triển khai tư vấn chuyển đổi số cho nhiều doanh nghiệp dẫn đầu trong các lĩnh vực sản xuất, bất động sản, năng lượng, viễn thông... như Minh Phú, EVN, Thiên Long... Với phương pháp luận chuyển đổi số FPT Digital Kaizen, FPT không chỉ tư vấn xây dựng lộ trình chuyển đổi số trong 3 – 5 năm cho các doanh nghiệp lớn của Việt Nam mà còn hiện thực hóa lộ trình này với năng lực triển khai mạnh mẽ.

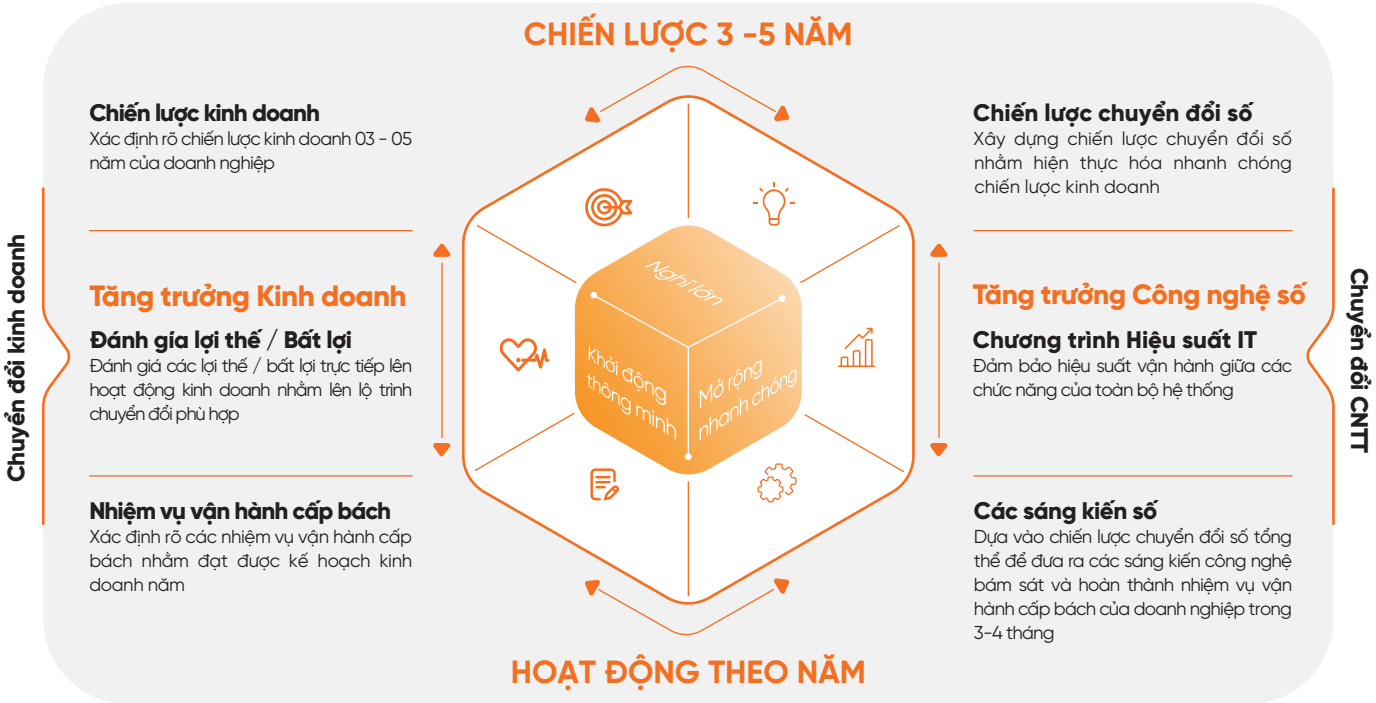

HỆ SINH THÁI CÔNG NGHỆ MADE BY FPT

GIAO THÔNG

- akaDrive
- FPT.STP
- TTGT thông minh
- Bảng TTGT điện tử
- FPT.eCargo
- FPT.iTranso
- FPT.iBus
- FPT.SC.RFID
- Hệ thống bán vé điện tử
- Hệ thống xử lý vi phạm

VIỄN THÔNG

- FPT.BCCS
- FPT.ePOS

CHÍNH PHỦ

- FPT.eGov
- FPT.eDistrict
- FPT.Fortuna
- FPT.LGSP
- FPT.DIP
- FPT.Online Payment Hub

DOANH NGHIỆP

- FPT CA
- akaChain
- akaMES
- FPT.eInvoice
- akaBot
- akaMeet
- FPT.eCustomer
- FPT.eTax
- akaLink
- akaAT
- FPT.Skybeds
- FPT.iHotel
- FPT SPro
- akaInsights
- akaWork
- akaMinds
- FPT.iHRP
- FPT.eTMS
- FPT SFlash
- FPT Digital Acounting
- FPT.KTX
- FPT.eContract
- FPT.eFramework
- akaTrans
- FPT.AI Virtual Agent for Call Center
- FPT AI Reader
- FPT.AI Conversation
- FPT.AI eKYC
- Data Center Fornix
- akaChain

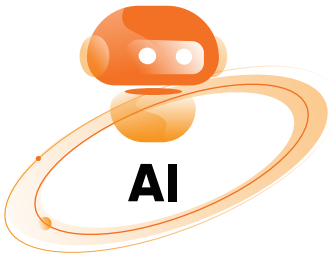

AI

Blockchain

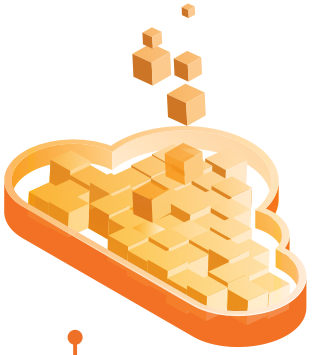

Cloud

MADE

Với 77 nền tảng, giải pháp, sản phẩm, dịch vụ, Hệ sinh thái công nghệ Made by FPT giúp doanh nghiệp, tổ chức đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, **gia tăng năng suất, tiết kiệm chi phí**, tận dụng tối đa nguồn lực để vượt qua các thách thức. Với tốc độ tăng trưởng doanh thu 51% năm 2020, Hệ sinh thái Made by FPT được xem là một trong những **động lực tăng trưởng mũi nhọn quan trọng** của FPT trong dài hạn.

Hệ sinh thái công nghệ Made by FPT được phát triển dựa trên các nền tảng công nghệ lõi gồm AI, Blockchain, Cloud, IoT và Lowcode và có khả năng ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực trọng yếu như chính phủ điện tử, giao thông, y tế, tài chính ngân hàng, viễn thông, giáo dục, sản xuất....

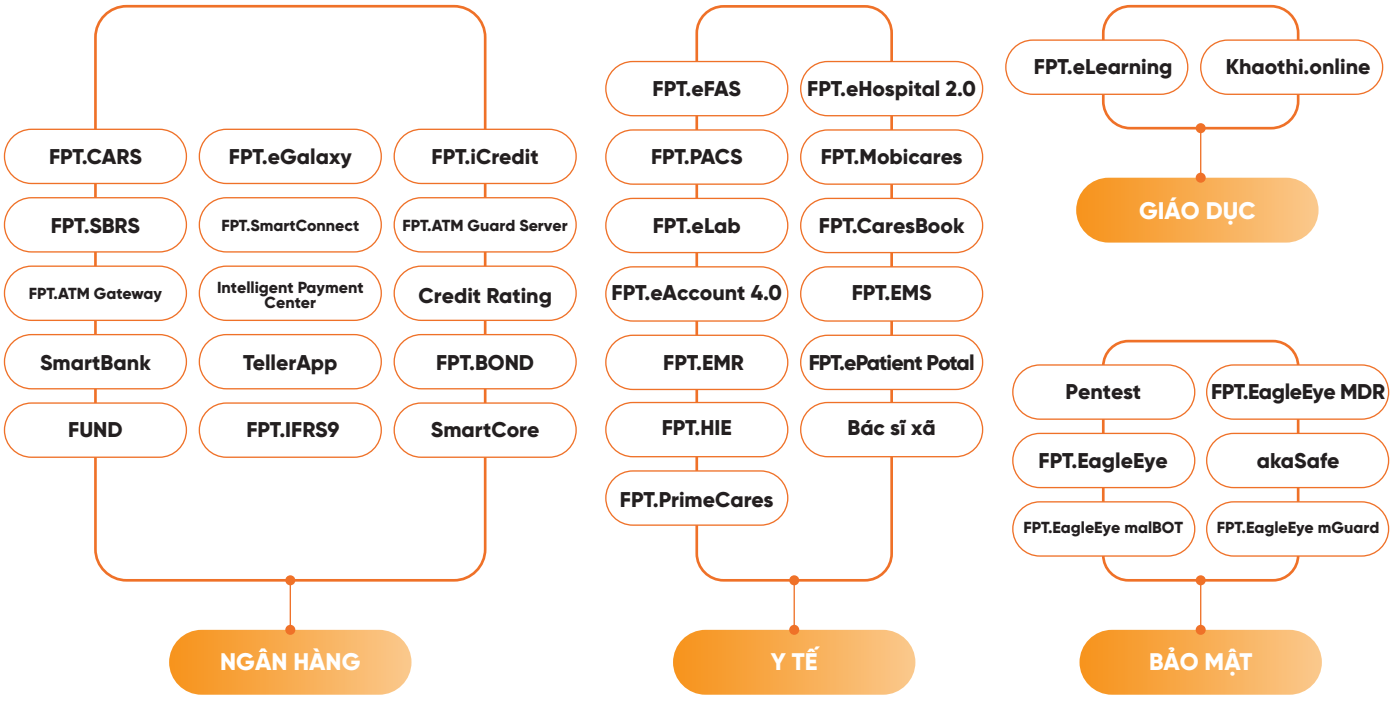

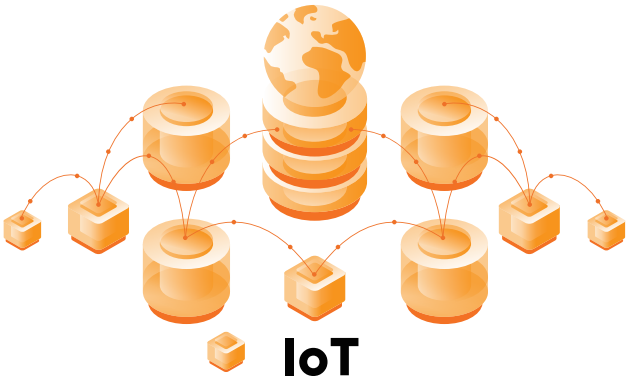

IoT

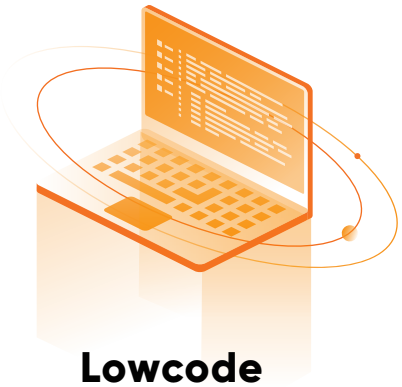

Lowcode

BY FPT

Bộ giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp

Trong hơn 3 năm qua, FPT đã đang không ngừng hoàn thiện bộ giải pháp chuyển đổi số giúp các doanh nghiệp vận hành xuất sắc, tạo ra trải nghiệm khách hàng vượt trội, khai thác nguồn lực số và củng cố hạ tầng kỹ thuật số.

Nguyên lý phát triển

Bộ giải pháp số cho doanh nghiệp được FPT nghiên cứu và phát triển dựa trên 5 nguyên lý cơ bản.

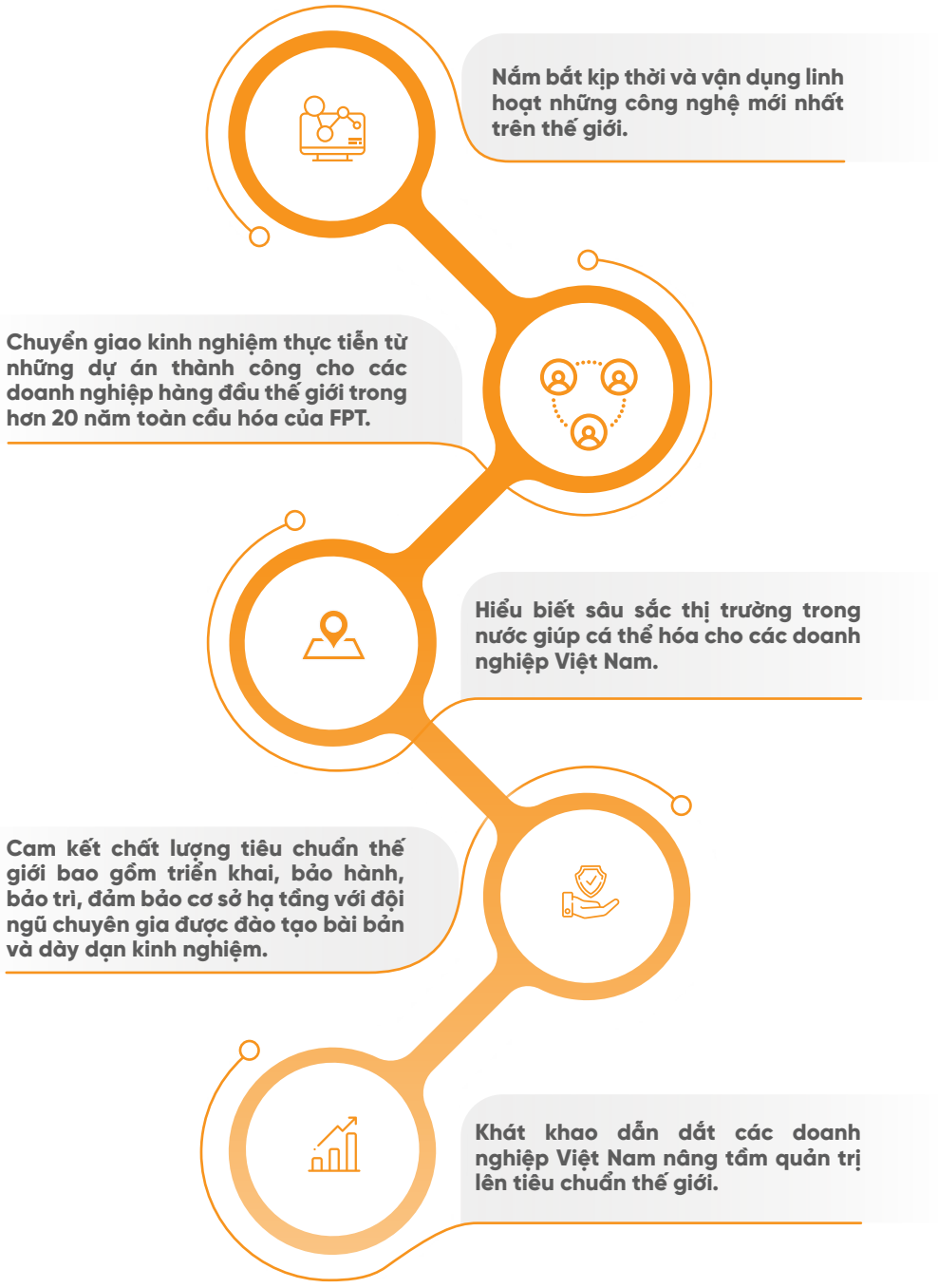

Phương pháp luận phát triển

Bộ giải pháp số cho doanh nghiệp được FPT phát triển dựa trên Phương pháp luận Chuyển đổi số FPT Digital Kaizen. Phương pháp luận này được đúc kết từ hơn 30 năm hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin của FPT và kinh nghiệm triển khai chuyển đổi số thực tế tại nhiều doanh nghiệp hàng đầu thế giới của Ban Cố vấn Chuyển đổi số mà FPT hợp tác, đồng thời, được hiệu chỉnh cho phù hợp với các doanh nghiệp Việt Nam.

Tập trung vào lợi ích đầu ra đem lại của Chuyển đổi số

Ba phương pháp triển khai

NGHĨ LỚN

- Chiến lược và định hướng chuyển đổi số
- Khảo sát và hội thảo phân tích sâu những vấn đề hiện tại
- Xây dựng lộ trình chuyển đổi số

KHỞI ĐỘNG THÔNG MINH

- Đảm bảo sẵn sàng trên tất cả các phương diện
- Tập trung vào những vấn đề có tính sống còn, có độ khả thi cao và khả năng đem lại kết quả trong không quá ba tháng
- Sẵn sàng triển khai nhanh chóng trên quy mô lớn toàn doanh nghiệp

NHÂN RỘNG THẦN TỐC

- Triển khai và giám sát các sáng kiến số với những thực tiễn tốt nhất, giám sát tiến độ với các KPIs xác định rõ ràng trong lộ trình
- Đánh giá hiệu quả kinh doanh với sự thẩm định từ bên ngoài nếu cần thiết
- Kết quả tiến độ chuyển đổi số, phân tích cơ hội, thực hiện cải tiến

Một số nền tảng, giải pháp tiêu biểu

TƯ VẤN

Dịch vụ tư vấn chuyển đổi số

FPT Digital

GIẢI PHÁP

Mô hình kinh doanh

akaChain

Vận hành xuất sắc

FPT.eContract

FPT.eInvoice simplify invoicing

FPT Pro

akaBot

akaMES

FPT.AI

iHRP

Trải nghiệm khách hàng vượt trội

FPT.AI

FPT.CA

HẠ TẦNG

Bảo mật

FPT EagleEye

Trung tâm dữ liệu

FPT Telecom

FORNIX

Tư vấn chuyển đổi số

Dịch vụ **Tư vấn chuyển đổi số**, cung cấp bởi FPT, giúp doanh nghiệp nhanh chóng hiện thực hóa tầm nhìn dài hạn, thực thi chiến lược và hoàn thành các mục tiêu kinh doanh dựa trên Lộ trình chuyển đổi số khả thi, phù hợp với nguồn lực và tình hình thực tế của doanh nghiệp.

30 chuyên gia tư vấn
từ **5-15 năm** kinh nghiệm

04 khách hàng
trong nước và quốc tế

02 chuyên gia tư vấn
từ **30-40 năm** kinh nghiệm

Lý do khách hàng chọn

Áp dụng phương pháp luận chuyển đổi số FPT Digital Kaizen, được đúc kết trong hơn 30 năm kinh nghiệm khiển trai các dự án CNTT và hơn 10 năm tư vấn và triển khai dự án chuyển đổi số cho các tập đoàn hàng đầu trong nước và quốc tế, đồng thời, được hiệu chỉnh để phù hợp với các doanh nghiệp Việt Nam.

Kết hợp tầm nhìn 5 năm với kế hoạch ngắn hạn 1 năm đầu chi tiết đến từng tuần, từng tháng về các bước thực hiện, nguồn lực đầu tư, phương pháp đánh giá, xác định KPI và kế hoạch ngân sách.

Lộ trình thiết kế riêng, bao gồm các sáng kiến số phù hợp với đặc thù và chiến lược của từng doanh nghiệp.

Đội ngũ chuyên gia tư vấn công nghệ, dày dặn kinh nghiệm tích lũy từ các dự án chuyển đổi số thực tế cho các doanh nghiệp trên khắp thế giới.

Câu chuyện thành công

Khách hàng:
Công ty viễn thông lớn có hàng triệu khách hàng.

Bài toán cần giải quyết:

Duy trì tăng trưởng cao về doanh thu và lợi nhuận.

Giải pháp:

Mời đơn vị tư vấn, khảo sát các "rào cản" và động lực tăng trưởng trong tương lai, xác định chiến lược số, các trọng tâm công việc ưu tiên và các sáng kiến số có thể đưa vào triển khai và có kết quả nhanh.

Kết quả ghi nhận:
Trong vòng 10 tuần, chuyên gia tư vấn cùng Ban Lãnh đạo công ty và cán bộ chủ chốt tổ chức 10 buổi hội thảo, tìm ra **hơn 100 điểm** nhức nhối cần giải quyết và đã thống nhất **5 công việc** trọng tâm, **7 sáng kiến số** cần triển khai trong giai đoạn 1 gồm:

- **01 sáng kiến số** về xây dựng Mô hình Kinh doanh mới
- **03 sáng kiến** giúp vận hành xuất sắc
- **03 sáng kiến** giúp cải thiện trải nghiệm khách hàng vượt trội

Kết quả cụ thể:

Với các sáng kiến trải nghiệm khách hàng xuất sắc sau 6 tháng triển khai:

- Số lượng người sử dụng dịch vụ mới tăng 50%.
- Hiệu suất công việc tăng khoảng 20%.
- Giảm mức độ than phiền của khách hàng 20%, khách hàng không còn than phiền về dịch vụ.

Với các sáng kiến số giúp vận hành xuất sắc: Phân công công việc tối ưu dựa vào năng lực, thời gian, vị trí địa lý của nhân viên bằng AI là một trong số 3 sáng kiến. Với 6 tháng thử nghiệm, kết quả đem lại cho doanh nghiệp là:

- **Tiết kiệm 34 tỷ đồng** chi phí vận hành và nhân sự.
- **Tăng 27,6% năng suất lao động** của 5.000 nhân viên kỹ thuật.
- Ứng dụng cho phép khách hàng dễ dàng liên hệ, theo dõi, lựa chọn dịch vụ.

FPT.eContract - Giải pháp hợp đồng điện tử

FPT.eContract là giải pháp đầu tiên tại Việt Nam tự động hóa quy trình ký hợp đồng trên môi trường điện tử cho mọi đối tượng tham gia vào quá trình ký với đầy đủ tính pháp lý. Doanh nghiệp, tổ chức quản lý việc khởi tạo, điều chỉnh, phê duyệt và lưu trữ hợp đồng trên một nền tảng duy nhất vào bất kỳ lúc nào, bất kỳ nơi đâu.

↓85% chi phí
giấy tờ, liên lạc, lưu trữ hợp đồng

↓80% thời gian
trong nước và quốc tế

67.322 đối tượng
vào ký kết hợp đồng điện tử/6 tháng

Lý do khách hàng chọn

Nền tảng trung gian online cho việc ký kết hợp đồng/tài liệu pháp lý giữa doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân với các đối tác liên quan ngay tức thời và bất kỳ nơi đâu. Chỉ cần 1 bên ký có tài khoản FPT.eContract.

Tự động hóa quá trình ký kết và thông báo ký tới các bên liên quan qua email, tin nhắn.

Đảm bảo an ninh và toàn vẹn dữ liệu với các hình thức xác thực điện tử ký số kết hợp với giải pháp bảo mật chống tấn công từ bên ngoài 24/7.

Ký điện tử bằng mọi chữ ký số, trên mọi thiết bị có kết nối internet.

Câu chuyện thành công

Khách hàng:
Một ngân hàng thương mại cổ phần lớn tại Việt Nam với hơn 113 chi nhánh trên toàn quốc, hoạt động trên toàn bộ các mảng thuộc ngân hàng tài chính.

Bài toán cần giải quyết:

- Số hóa quá trình ký kết nội bộ cũng như với đối tác từ xa.
- Tích hợp các hệ thống back-end để hỗ trợ cho quá trình xác thực, ký kết, đồng bộ quy trình luồng ký cùng chữ ký số.

Giải pháp:
Triển khai kết hợp giải pháp hợp đồng điện tử FPT.eContract và dịch vụ chữ ký số FPT.CA.

Kết quả ghi nhận:

- Giao dịch giữa ngân hàng và dân sự cho các khoản vay vốn không có sẵn chữ ký số nay **chỉ cần một tin nhắn xác thực** OTP là hoàn thành giao kết.
- Dù ở bất kỳ đâu, bất kỳ lúc nào, chỉ cần mở email trên thiết bị di động kết nối internet, các cấp phê duyệt luôn có thể xem xét ký số hay ký bằng hình ảnh **chỉ với 1 thao tác**.
- Hợp đồng/tài liệu bắt đầu từ khi khởi tạo cho đến kết thúc quá trình ký duyệt cuối cùng đều được **đảm bảo toàn vẹn về dữ liệu** với các bước xác thực do pháp luật Việt Nam công nhận.

Khách hàng tiêu biểu

VINAMILK VƯƠN CAO VIỆT NAM · VIETBANK NGÂN HÀNG VIỆT NAM THƯƠNG TÍN · TELEHOUSE · SYNNEX FPT · be · NACI LAW · VNDID

FPT.eInvoice - Hóa đơn điện tử

FPT.eInvoice là giải pháp hóa đơn điện tử được cơ quan Thuế chứng thực, đảm bảo nghiệp vụ xuất, gửi, quản lý và báo cáo hóa đơn điện tử nhanh, hợp lệ, lưu trữ bảo mật và tiết kiệm chi phí.

↓90% chi phí
vận chuyển, lưu trữ và quản lý

70.000 doanh nghiệp
đang sử dụng dịch vụ thuế, hải quan và chữ ký số FPT

80.000.000 hóa đơn
được xuất thành công qua hệ thống

Lý do khách hàng chọn

- Đội ngũ xây dựng giải pháp với kinh nghiệm 25 năm triển khai hệ thống CNTT cho ngành Thuế.
- Tích hợp linh hoạt với các phần mềm kế toán, bán hàng.
- Đa dạng hình thức ký số gồm: USB token, file, HSM, CA.
- Giải pháp toàn diện gồm: tạo lập, quản lý và truyền dữ liệu hóa đơn điện tử.
- Hỗ trợ doanh nghiệp với đội tư vấn chuyên sâu về nghiệp vụ thuế 24/7.

Câu chuyện thành công

Khách hàng:
Techcombank

Bài toán cần giải quyết:

? Lượng giao dịch hàng ngày lớn, số lượng hóa đơn nhiều dẫn đến việc in ấn và quản lý tốn nhiều thời gian và chi phí.

Giải pháp:

! Techcombank đã lựa chọn giải pháp FPT.eInvoice triển khai cho toàn bộ hệ thống.

Kết quả ghi nhận:

- Tự động hoàn toàn xuất hóa đơn cho gần **1.000 chi nhánh**, phòng giao dịch trên toàn quốc.
- Xử lý hàng triệu giao dịch phục vụ xuất hóa đơn hàng ngày.
- Nâng cao **70% hiệu suất** vận hành.
- Khách hàng của Techcombank dễ dàng xem, download hóa đơn tại https://hoadondientu.techcombank.com.vn/

Khách hàng tiêu biểu

Giải thưởng

SAO KHUÊ 2019
(VINASA)

FPT.AI Virtual Agent for Call Center - Trợ lý Ảo tổng đài

Nền tảng cho phép xây dựng Trợ lý Ảo thực hiện các cuộc hội thoại tự động hai chiều với khách hàng, tích hợp trên kênh tổng đài. Tự động hóa các tác vụ thực hiện cuộc gọi đi và tiếp nhận cuộc gọi đến hoặc chuyển tiếp cuộc gọi thông minh.

↓92% tỷ lệ
hoàn thành cuộc gọi

↑40% hiệu suất
tổng đài viên

↓50% chi phí
vận hành

2.000.000 cuộc gọi
thực hiện/tháng

Lý do khách hàng chọn

Sử dụng các thuật toán học sâu tiên tiến nhất hiện nay, nhận biết được các biến thể ngôn ngữ theo giọng vùng miền, độ tuổi và cách dùng từ không thuần Việt với độ chính xác lên đến 95%.

Khả năng xử lý ngôn ngữ tự nhiên tiên tiến, cho phép Trợ lý Ảo nhận biết chính xác ý định của khách hàng và đưa ra câu trả lời phù hợp theo ngữ cảnh.

Chuyển đổi chính xác nội dung văn bản ra âm thanh với giọng nói tự nhiên, ngữ điệu đa dạng theo vùng miền.

Giao diện xây dựng kịch bản hội thoại và quản lý chiến dịch với dạng kéo – thả, nhân sự không cần biết lập trình cũng có thể vận hành được.

Mở rộng linh hoạt không giới hạn số lượng cuộc gọi theo nhu cầu của khách hàng.

Vận hành liên tục với khả năng xử lý không giới hạn số lượng cuộc gọi 24/7.

Cung cấp số liệu thống kê và phân tích chi tiết cuộc gọi cùng các chỉ số năng suất khác theo thời gian thực

Câu chuyện thành công

Khách hàng:

Home Credit Việt Nam

Bài toán cần giải quyết:

Dành nguồn lực rất lớn để duy trì bộ máy tổng đài chăm sóc 12.000.000 khách hàng 24/7 trong 365 ngày.

Giải pháp:

Sau khi tìm hiểu các nhà cung cấp, khách hàng chọn FPT.AI thực hiện 2 nghiệp vụ:

- Nhắc lịch thanh toán
- Xác thực thông tin khách hàng

Kết quả ghi nhận:

Thực hiện được **2.000.000 cuộc gọi/tháng,** mỗi cuộc gọi tối đa 2 phút, tương đương công việc của 500 tổng đài viên.

Khách hàng tiêu biểu

EVN HOME CREDIT SeABank

akaBot - Nền tảng tự động hóa quy trình nghiệp vụ bằng Robot (RPA)

akaBot cung cấp một nền tảng giúp doanh nghiệp tự động hóa các quy trình nghiệp vụ có các tác vụ lặp đi lặp lại với số lượng lớn giúp doanh nghiệp tăng năng suất, giảm chi phí vận hành. Bộ giải pháp có sẵn cho các ngành kinh doanh

Tài chính Ngân hàng: xử lý vốn vay, báo cáo tín dụng, vận hành thẻ, chuyển tiền,...
Bán lẻ: xử lý hóa đơn, AR, AP, vận hành CNTT.
Logistics: xử lý hóa đơn, quản lý lô hàng, quản lý vận tải, quản lý tài liệu.
Sản xuất: xử lý hoá đơn, PO, quản lý hoá đơn linh kiện, vận hành CNTT.

↓60% chi phí vận hành

24/7 theo dõi và duy trì

↓90% thời gian thực hiện

20+ khách hàng tại 06 quốc gia

Lý do khách hàng chọn

Hỗ trợ toàn cầu
Các nhóm chuyên gia giàu kinh nghiệm và dịch vụ hỗ trợ 24/7.

Nhân đôi tỷ suất hoàn vốn so với các đối thủ khác trên thị trường

Dịch vụ RPA trọn gói:
Các dịch vụ bao gồm Đánh giá và Thí điểm dự án Triển khai, Vận hành, Bảo trì, Hỗ trợ 24/7.

Mô hình triển khai linh hoạt
Phù hợp nhất với các mục tiêu kinh doanh, có sẵn tại chỗ (on-premise), AWS, Azure.

Top 6 nền tảng RPA thế giới (Software Review 2020).

Tích hợp AI
Triển khai linh hoạt tại chỗ hoặc qua Cloud, hỗ trợ OCR, Conversation và Speech.

Câu chuyện thành công

Khách hàng:
Một trong những tổ chức dịch vụ tài chính và ngân hàng lớn nhất trên thế giới có chi nhánh tại Việt Nam.

Bài toán cần giải quyết:

- Mỗi ngày ngân hàng tiếp nhận vài trăm yêu cầu khởi tạo khoản vay, cao điểm 500 yêu cầu/ngày.
- Với mỗi yêu cầu trên, nhân viên ngân hàng phải tiếp nhận, xử lý, nhập liệu một cách thủ công. Thông tin cũng cần phải phân mảnh qua 5 hệ thống khác nhau.

Giải pháp:

- Khách hàng chọn akaBot để tự động hóa khởi tạo khoản vay. akaBot đã dùng FPT.AI Reader nhận diện và trích xuất thông tin tự động ở định dang pdf hoặc ảnh. Sau đó, tự động chuyển đổi thành các dữ liệu có cấu trúc và cập nhật vào hệ thống khởi tạo khoản vay, trung tâm thông tin tín dụng. Ở quá trình tiếp theo, các robot phần mềm được akaBot tạo lập sẽ chuyển tiếp yêu cầu cho người chịu trách nhiệm phê duyệt tiếp theo.

Kết quả ghi nhận:

- Triển khai trong 6 tuần, giúp **giảm được 90% giá trị FTE** (tương đương toàn thời gian).
- **Tiết kiệm 70% chi phí nhân sự**. Từ 13 nhân sự thực hiện quy trình xử lí khoản vay thủ công, với akaBot, số lượng nhân sự này đã được thay thế hoàn toàn bằng tự động hóa.
- **Tiết kiệm 70% thời gian vận hành** quy trình. Thời gian thực hiện các bước khởi tạo khoản vay (trước khi thông qua phê duyệt cuối cùng từ bộ phận phê duyệt) giảm từ 15 phút xuống còn 5 phút.

Khách hàng tiêu biểu

MIZUHO · SCSK · thinkpower · HSBC · DNP · TPBank · HTC · dip · GS SHOP

Giải thưởng

GIẢI VÀNG
Stevie Awards
Châu Á Thái Bình Dương

TOP 6
Nền tảng RPA phổ biến
(Software Review)

SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ SỐ MAKE IN VIET NAM
(Bộ Thông tin và Truyền thông)

TOP 10
SAO KHUÊ 2020
(VINASA)

FPT SPro - Giải pháp số hóa quy trình và giao việc tự động

FPT SPro giúp doanh nghiệp chuẩn hóa hàng trăm quy trình trên một nền tảng duy nhất để quản lý toàn diện các luồng công việc, giao việc tự động.

35.000+ người sử dụng

↓20-50% chi phí vận hành

50-90% giao việc
được tự động hóa

↓70% thời gian
với một quy trình

↓70% thời gian
trung bình phê duyệt

Lý do khách hàng chọn

350+ quy trình đã chuẩn hóa.

Ứng dụng giải pháp tự động hóa quy trình bằng Robot (RPA) cho phép tự động hóa lên tới 50-90% các tác vụ.

Tăng 150% hiệu suất quản trị doanh nghiệp.

Xoá bỏ nút thắt hay điểm mù tắc nghẽn trong luồng công việc.

Câu chuyện thành công

Khách hàng:
Một doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam

Bài toán cần giải quyết:

- Chi phí đầu tư hệ thống quản trị tập trung, số hóa quy trình không quá lớn nhưng dễ dàng nhân rộng.
- Quản lý công việc theo quy trình, giao việc tự động.

Giải pháp:

- FPT SPro được chọn để áp dụng quản lý công việc toàn công ty các cấp từ quản lý đến nhân viên.

Kết quả ghi nhận:

- **Quản lý thành công 3.812 đầu việc** và 953 luồng công việc cho 52 quy trình đã được triển khai trên hệ thống trong vòng 6 tháng.

Khách hàng tiêu biểu

FIRST REAL · SUNHOUSE · LANDCO CORPORATION · TRANPHU · API · TTF · CEN LAND the real services · SAPPORO · THP GROUP · DAISAN Chuyên biệt để khác biệt · HUNG THINH LAND · KENT INTERNATIONAL COLLEGE · NITORI FURNITURE · EVN HANOI

Giải thưởng

GIẢI VÀNG
Giải thưởng CNTT Thế giới 2020
(Network Product Guide, Mỹ)

SAO KHUÊ 2020
(VINASA)

FPT.iHRP - Phần mềm quản trị nhân sự và tiền lương

FPT.iHRP là hệ thống tích hợp nhân sự tiền lương đặc biệt để cung cấp cho các nhà quản lý một công cụ đơn giản, hiệu quả trong quản lý từ khâu tuyển dụng, quản lý, đào tạo, phát triển nguồn lực; nhanh chóng, chính xác và bảo mật trong việc tính lương.

200+ doanh nghiệp
đang sử dụng

↓95% thời gian

10 phút
hỗ trợ công thức tính lương

95% thao tác
được tự động hóa

01 tháng
triển khai

10 phút
hỗ trợ công thức tính lương

99% nhân sự và lãnh đạo
hài lòng

Lý do khách hàng chọn

Được xây dựng, phát triển và nâng cấp liên tục trong gần 20 năm bởi đội ngũ hơn 300 chuyên gia giàu kinh nghiệm, chuyên nghiệp và am hiểu các nghiệp vụ cũng như các chính sách nhân sự Việt Nam.

Quy trình xử lý tự động, minh bạch, tổng hợp dữ liệu chi tiết, nhanh chóng, đầy đủ.

Hệ thống mở, nhiều cấp độ hoạt động và phân hệ chức năng như: quản lý nhân sự, chấm công, tiền lương, thưởng, thuế thu nhập cá nhân, bảo hiểm, hệ thống,... phù hợp với nhiều loại hình, quy mô công ty.

Triển khai trên mọi hạ tầng và dễ dàng dịch chuyển lên điện toán đám mây.

Câu chuyện thành công

Khách hàng:
Masan Group

Bài toán cần giải quyết:

? Chi phí đầu tư không quá lớn nhưng dễ dàng nhân rộng và áp dụng cho các công ty thành viên khác và hệ thống phải chạy trên mọi hạ tầng khác nhau, dễ dàng dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây.

Giải pháp:

! Từ năm 2010, Masan Group đã chọn giải pháp FPT.iHRP áp dụng đầu tiên cho công ty con là Masan Consumer gồm 3 nhà máy và 1 văn phòng trước khi nhân rộng cho toàn hệ thống.

Kết quả ghi nhận:

- Xây dựng thành công hệ thống quản trị nhân sự cho Masan Consumer chỉ trong vòng **06 tháng.**
- Chỉ mất **2 tuần** để áp dụng cho một công ty mới với quy mô nhỏ, hiện có **47 công ty thành viên** của Masan Group sử dụng.
- Dịch chuyển toàn bộ hệ thống lên nền tảng điện toán đám mây từ năm 2015.
- Quản lý tập trung hỗ trợ các hoạt động quản lý nhân sự như luân chuyển, điều động... và hoạch định chiến lược phát triển nguồn lực trong tương lai.
- Đáp ứng được đặc thù riêng của từng khối ngành nghề, công ty.

Khách hàng tiêu biểu

HEINEKEN · PNJ · Canon · SSI · TPBank
Phúc Long · Dai-ichi Life · Phu My Hung · VEDAN · DAIKIN
HDBank · British American Tobacco · FWD Insurance · Duy Tan Plastics · Tecomen

akaMES - Nền tảng vận hành nhà máy toàn diện

akaMES là một nền tảng phần mềm CNTT cốt lõi cho các nhà sản xuất để quản lý và điều hành hoạt động của nhiều chức năng trong nhà máy một cách toàn diện.

↓80% **sử dụng giấy trong nhà máy sản xuất**
tăng hiệu quả phối hợp các nhóm

↑30-40% **hiệu quả công việc**

Lý do khách hàng chọn

Thông tin nguyên liệu/tài nguyên/chất thải/chi phí được tích hợp trọn gói trong một nền tảng.

Giao diện dễ sử dụng, có thể tương tác với tất cả các thiết bị trên dây chuyền, thu thập dữ liệu và cung cấp thông tin theo thời gian thực.

Tính toán chi phí sản xuất đến từng lệnh giúp nhà sản xuất có thể tối ưu năng lực thực hiện và giá thành sản phẩm.

Mô hình dữ liệu được điều chỉnh để dễ dàng kết nối với hệ thống ERP và PLM.

Vận hành linh hoạt và có khả năng mở rộng, tùy biến cho các dây chuyền, công đoạn sản xuất khác nhau.

Tích hợp dữ liệu và hiển thị báo cáo theo thời gian thực giúp người quản lý theo dõi tiến trình sản xuất, ra quyết định nhanh chóng và kịp thời, tăng hiệu quả công việc.

Câu chuyện thành công

Khách hàng:
Nhà máy sản xuất pin Lithium của Vinfast

Bài toán cần giải quyết:

- Hệ thống quản lý sản xuất (MES) do đối tác Hàn Quốc triển khai bộc lộ nhiều vấn đề như tính tùy biến và khả năng mở rộng không linh hoạt, chi phí phát triển cao.
- Bất đồng ngôn ngữ, văn hóa và cách thức vận hành hệ thống. Đặc biệt là trong bối cảnh Covid-19, các chuyên gia chỉ hỗ trợ được online, không thể giải quyết tất cả các vấn đề phát sinh và các công đoạn cần hỗ trợ.

Giải pháp:

- Vinfast tìm đối tác trong nước để xây dựng hệ thống quản lý sản xuất đầy đủ các tính năng cơ bản, nhưng linh hoạt và có tính tùy biến cao, triển khai trên đa nền tảng và akaMES được lựa chọn.

Kết quả ghi nhận:

- **Giảm 70% chi phí** vận hành so với trước đây.
- Dự kiến mở rộng ứng dụng akaMes trên **3-5 dây chuyền sản xuất** tại nhà máy pin Lithium trong thời gian tới.
- "Giải pháp sở hữu những tính năng vượt trội với chi phí chỉ bằng **1/3** so với báo giá từ đối tác nước ngoài của VinFast", ông Phùng Đức Hợp, Giám đốc Điều hành Công ty TNHH Sản Xuất Pin Lithium Vinfast đánh giá.

Khách hàng tiêu biểu

VINFAST · GE · NIPPON STEEL · Sumitomo · STANLEY · SurintOmya

Giải thưởng

GIẢI VÀNG
Stevie Awards 2020 khu vực châu Á - Thái Bình Dương

GIẢI THƯỞNG THÀNH PHỐ THÔNG MINH 2020 (VINASA)

FPT.AI Conversation - Nền tảng hội thoại thông minh

FPT.AI Conversation là Nền tảng Hội thoại thông minh cho phép tạo lập và quản lý chatbot với khả năng tự động giao tiếp hai chiều với khách hàng, đa kênh hợp nhất.

↑60% năng suất lao động

4/5 độ hài lòng của khách hàng

73% nghiệp vụ được giải quyết tự động

Lý do khách hàng chọn

- Khả năng Xử lý Ngôn ngữ tự nhiên và Quản lý Hội thoại thông minh, giúp chatbot hiểu chính xác ý định của người dùng và đưa ra câu phản hồi phù hợp theo ngữ cảnh.
- Có khả năng tự học và trở nên thông minh hơn theo thời gian với sự giám sát của quản trị viên.
- Mở rộng nhanh chóng tùy theo nhu cầu sử dụng.
- Giao diện báo cáo thống kê theo thời gian thực, giúp theo dõi nhanh chóng và chính xác vấn đề, sản phẩm người dùng cuối đang quan tâm.
- Giao diện xây dựng và quản lý chatbot với dạng kéo – thả.
- Tích hợp đã kênh (website, mạng xã hội...) dễ dàng với giao thức API.

Câu chuyện thành công

Khách hàng:
SHB Finance

Bài toán cần giải quyết:

? Trung tâm CSKH của doanh nghiệp thường xuyên bị quá tải khi phải tiếp nhận hàng nghìn yêu cầu tư vấn vay tiêu dùng mỗi ngày, khách hàng thường xuyên phải chờ đợi lâu dẫn đến trải nghiệm khách hàng không tốt.

Giải pháp:

Xây dựng một "trợ lý ảo" chatbot tích hợp trên các kênh mạng xã hội và website, tư vấn các giải pháp cho vay tiêu dùng:

! Đăng kí khoản vay, nhận tư vấn khoản vay

! Kiểm tra tình trạng giải ngân

! Hỏi đáp chung về tài chính cá nhân

Kết quả ghi nhận:

- Năng suất **tăng 60%**
- Số lượng khách hàng tương tác: **1.275.000+**
- Số lượng tin nhắn xử lý: **2.760.000+**

Khách hàng tiêu biểu

SHB Finance · FPT Shop · Honda · TPBank · Vietnam Airlines · TIKI.VN · VietinBank Insurance · mobifone

Giải thưởng

TOP 10
Sao Khuê (VINASA)

TOP 3
SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ SỐ MAKE IN VIET NAM
(Bộ Thông tin và Truyền thông)

SỐ 1
CUỘC THI SHINRA2020-ML
(Nhật Bản)

akaChain - Giải pháp cho doanh nghiệp ứng dụng blockchain

akaChain là giải pháp cho phép doanh nghiệp xây dựng các ứng dụng có tính bảo toàn dữ liệu cao, hạn chế vai trò của trung gian bằng công nghệ blockchain được tùy biến từ nền tảng mở Hyperledger Fabric. Các lĩnh vực có thể áp dụng akaChain bao gồm: hệ thống điểm thưởng và khách hàng thân thiết, eKYC và chấm điểm tín dụng, danh tính số và truy suất nguồn gốc.

0,001 ~ 23 VNĐ
chi phí để xác thực giao dịch

↓ 50%
tỷ lệ nợ xấu

Lý do khách hàng chọn

Giải pháp dựa trên nền tảng Hyperledger Fabric với nhiều bộ giải pháp được xây dựng sẵn cho các ngành khác nhau.

Dễ dàng tích hợp: akaChain cung cấp các giải pháp blockchain như dịch vụ, không đòi hỏi khách hàng phải chuẩn bị.

Tính toàn vẹn: toàn bộ dữ liệu lưu trên blockchain không thể bị xâm phạm, sửa xóa, qua đó cải thiện đáng kể tính minh bạch và độ tin cậy với dữ liệu người dùng.

Câu chuyện thành công

Khách hàng:
Masan Group - nhà sản xuất và bán lẻ hàng tiêu dùng nhanh lớn nhất Việt Nam, với nhiều triệu khách hàng và hàng trăm ngàn đại lý khắp Việt Nam.

Bài toán cần giải quyết:

- Thiếu gắn kết trực tiếp với người tiêu dùng.
- Các chương trình cho khách hàng thân thiết và các công cụ để quy đổi quà tặng được xây dựng riêng rẽ, không nhất quán.
- Cần ứng dụng công nghệ blockchain để bảo đảm tính toàn vẹn và riêng tư của giao dịch với khách hàng.

Giải pháp:

- Mô hình tri ân khách hàng thân thiết xây dựng trên nền tảng Blockchain.
- Hệ thống hoàn chỉnh từ tặng/phát hành điểm khách hàng thân thiết, quy đổi điểm, sử dụng điểm.
- Định danh và xây dựng hệ thống dữ liệu khách hàng phục vụ cho nhiều mục đích kinh doanh.

Kết quả ghi nhận:

- Với tỷ lệ quy đổi điểm từ **37-40%**, giá trị trung bình mỗi giao dịch khoảng **420USD**, đã giúp Masan Group xây dựng các chiến lược marketing hiệu quả hướng tới từng nhóm đối tượng khách hàng, tăng trưởng doanh thu.

Khách hàng tiêu biểu

AIA · BAYER · SBI Holdings · BAOVIET Insurance · VPBank · BAOKIM.VN · Masan Consumer

Giải thưởng

GIẢI VÀNG
Stevie International Award 2020

FPT.CA - Dịch vụ chữ ký số

FPT.CA là giải pháp chữ ký số toàn diện giúp doanh nghiệp giảm tới 90% thời gian và chi phí ký kết hợp đồng so với cách truyền thống, nâng cao hiệu suất và năng suất của doanh nghiệp.

100.000+
doanh nghiệp đang sử dụng

1.000 giao dịch/phút
tốc độ ký

24h
thời gian hoàn tất thủ tục

1/4 chi phí
theo phương thức truyền thống

10 phút
để ký hợp đồng

24/7
hỗ trợ và đào tạo đa kênh

Lý do khách hàng chọn

Trang bị thiết bị lưu khóa bí mật đạt bảo mật FIPS 140-2 mức 4, cao nhất trong tiêu. chuẩn bảo mật thiết bị, được công nhận bởi chính phủ Mỹ và Canada.

Tích hợp trọn gói với phần mềm Hải quan điện tử, Thuế điện tử, Hợp đồng điện tử, Hoá đơn điện tử.

Đội ngũ tư vấn và triển khai nhiều năm kinh nghiệm.

Câu chuyện thành công

Khách hàng:
Công ty Tài chính tiêu dùng hàng đầu Việt Nam với 10 triệu khách hàng cùng 13.000 điểm bán.

Bài toán cần giải quyết:

- Quy trình ký kết hợp đồng vay vốn theo bản giấy tốn 3-4 ngày kèm theo rất nhiều chi phí tốn kém về in ấn, vận chuyển.
- Khách hàng phải chờ đợi để được giải ngân.

Giải pháp:

- Áp dụng phương thức giao kết hợp đồng điện tử để tối ưu hóa quá trình ký kết với hàng chục nghìn cá nhân mỗi ngày bằng chữ ký số FPT.CA.

Kết quả ghi nhận:

- Doanh nghiệp và khách hàng hoàn thành ký hợp đồng vay, giảm thời gian ký hợp đồng **rút ngắn từ 3-4 ngày xuống còn 10 phút.**
- Chi phí giảm tới **4 lần.**
- Khách hàng được **giải ngân ngay sau 1-2 giờ.** Trải nghiệm khách hàng được thuận lợi hóa hoàn toàn khác biệt, nâng cao tính cạnh tranh trong thu hút khách hàng mới của doanh nghiệp.

Khách hàng tiêu biểu

Vietcombank, VINAMILK, VINFAST, TECHCOMBANK, FE CREDIT, HONDA The Power of Dreams, BIDV, HOME CREDIT, MB, Vietnam Airlines

FPT.EagleEye - Giải pháp giám sát an toàn thông tin và xử lý sự cố

FPT.EageEye SOC là giải pháp giám sát, phát hiện và xử lý các sự cố về an toàn thông tin giúp theo dõi phát hiện lỗ hổng 24/7; phát hiện các cuộc tấn công, thâm nhập; tự động xử lý sự cố từ cô lập, hạn chế lây lan, khắc phục hậu quả và khôi phục hệ thống.

400 kịch bản xử lý sự cố tự động
dựa trên kinh nghiệm và năng lực sẵn có

99% cảnh báo bảo mật chính xác và sớm nhất

<30 phút
thời gian ghi nhận sự cố

<1 giờ
thời gian phản hồi kể từ khi sự cố bảo mật được xác nhận

70% tác vụ xử lý sự cố
được tự động hóa

Lý do khách hàng chọn

50 chuyên gia bảo mật cao cấp với tổng 250 năm kinh nghiệm và sở hữu các chứng chỉ bảo mật cao cấp quốc tế từ tấn công đến phòng thủ.

Cam kết trong vòng dưới 1 giờ sẽ có đội ngũ chuyên gia trực chiến tại cơ sở của khách hàng để cùng xử lý sự cố.

Làm chủ các công nghệ bao phủ đến 80% khung phát hiện MITER ATT&CK và có đóng góp cho cộng đồng thông qua dự án Sigma.

Đơn vị duy nhất tại Việt Nam cung cấp dịch vụ tư vấn và giải pháp tự động hóa trong vận hành và xử lý sự cố thông tin.

Đối tác chiến lược của các hãng hàng đầu thế giới về bảo mật như IBM, Microsoft, VMware, Splunk,...

Là thành viên tích cực của Liên minh phòng chống mã độc quốc gia, Liên minh giám sát SOC Quốc gia.

Câu chuyện thành công

Khách hàng:
Ngân hàng với quy mô 8.000 - 10.000 endpoint, đa chi nhánh trên toàn quốc.

Bài toán cần giải quyết:

- Hiểu nguồn lực bảo vệ hệ thống.
- Sẵn sàng đầu tư giải pháp công nghệ nhưng chưa vận hành hệ thống một cách hiệu quả.
- Chưa có phương pháp tiếp cận và áp dụng các công nghệ mới như Big Data, tự động hóa để tối ưu nguồn lực.

Giải pháp:

- FPT.EagleEye cung cấp đội ngũ chuyên gia tư vấn kinh nghiệm để vận hành hệ thống; áp dụng các giải pháp tự động hóa trong vận hành và xử lý sự cố thông tin.

Kết quả ghi nhận:

- **Tự động hóa 100%** được 10 hoạt động vận hành an toàn thông tin phổ biến cho ngân hàng trong 3 tháng triển khai.
- Giảm các tác vụ thủ công.
- Tăng độ chính xác.
- Tăng tốc độ xử lý sự cố.

Giải thưởng

DANH HIỆU CHÌA KHÓA VÀNG 2020
(VINASA)

GIẢI THƯỞNG THÀNH PHỐ THÔNG MINH VIỆT NAM 2020
(VINASA)

SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ SỐ MAKE IN VIET NAM
(Bộ Thông tin và Truyền thông)

CHANNEL ASIA INNOVATION AWARDS
2020 (CHANNEL ASIA)

FPT Fornix - Trung tâm dữ liệu tiêu chuẩn Quốc tế

FPT Fornix cung cấp không gian lưu trữ máy chủ, dữ liệu và hạ tầng CNTT được xây dựng hiện đại với đầy đủ các chứng chỉ uy tín hàng đầu về thiết kế, xây dựng và vận hành.

~10.000m2 tổng diện tích

1.500 tủ rack tiêu chuẩn Quốc tế

Lý do khách hàng chọn Data center: FPT Fornix

Trung tâm lưu trữ dữ liệu đầu tiên của Việt Nam nhận đồng thời các chứng chỉ Uptime Tier 3 facility, TIA942-rated 3 và PCI-DSS.

Hạ tầng Peering trong nước và kết nối Quốc tế băng thông lớn dựa trên các tuyến cáp biển và đất liền: AAG, AAE1, APG, TNG-IA.

Tích hợp các giải pháp CNTT toàn diện trong đó nổi bật là hệ thống an toàn thông tin chống tấn công DDOS.

Neutral DC: sẵn sàng hạ tầng truyền dẫn đến tất cả các nhà cung cấp viễn thông tại Việt Nam.

Cloud Connect: cung cấp hạ tầng kết nối sẵn đến các Cloud provider lớn nhất trên thế giới như AWS, Azure, Google cloud....

Đội ngũ kỹ thuật vận hành nhiều năm kinh nghiệm với hơn 10 năm vận hành các trung tâm dữ liệu lớn của FPT.

Câu chuyện thành công

Khách hàng:
Một công ty trong ngành tài chính cung cấp giải pháp thanh toán trung gian - EPAYMENT.

Bài toán cần giải quyết:

- Chi phí đầu tư và vận hành trung tâm dữ liệu riêng rất lớn.
- Việc vận hành hạ tầng CNTT: hệ thống điện, hệ thống làm mát, PCCC.... cần đội ngũ chuyên gia trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
- Cần rất nhiều kết nối chuyên biệt đến các doanh nghiệp, người dùng cuối và các ngân hàng trong nước và quốc tế.
- Thường trực các nguy cơ về an toàn thông tin cần phải ứng phó linh hoạt và tức thời.

Giải pháp:

- Khách hàng thuê FPT Fornix.

Kết quả ghi nhận:

- Hệ thống vận hành ổn định bởi hạ tầng và đội ngũ chuyên nghiệp, các tiêu chí bảo mật nghiêm ngặt được duy trì và thường xuyên nâng cấp, chi phí hợp lý và tính sẵn sàng cao.
- Chi phí trung tâm dữ liệu chuyển từ CAPEX sang OPEX, đồng thời số lượng và chi phí nhân sự vận hành giảm khoảng 60%.
- FPT Fornix tích hợp đầy đủ các thành phần của hệ thống CNTT mà khách hàng cần bao gồm cả các dịch vụ duy trì liên tục và các dịch vụ ứng phó tức thời.

Khối Viễn thông

Khối Viễn thông đóng góp 11.466 tỷ đồng vào doanh thu của Tập đoàn và 2.074 tỷ đồng vào LNTT của Tập đoàn, tăng trưởng lần lượt 10,3% và 14,7%. Biên LNTT tăng trưởng tốt từ 17,4% lên 18,1%.

Doanh thu khối Viễn thông

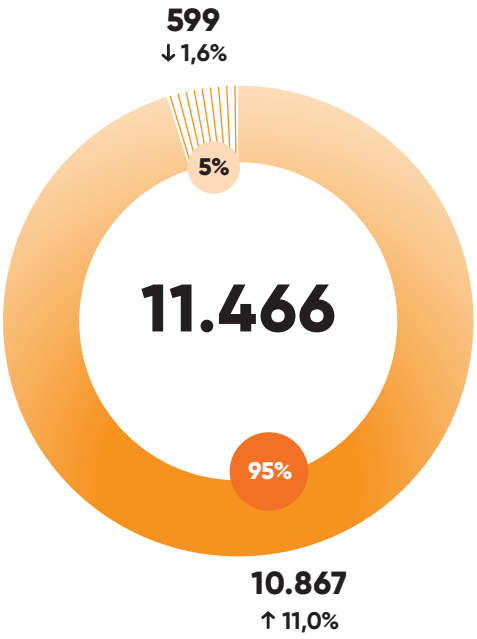

LNTT khối Viễn thông

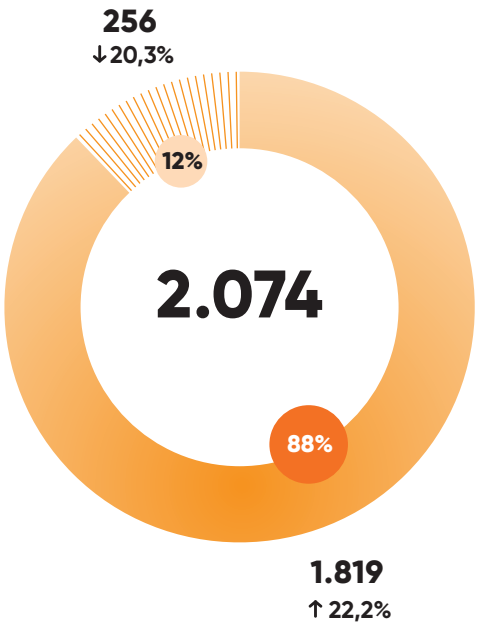

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

Dịch vụ Viễn thông

Dịch vụ Nội dung số

Lĩnh vực Dịch vụ Viễn thông

"Việc phát huy các giá trị văn hoá truyền thống và sức mạnh công nghệ đã giúp Công ty phát triển nội lực và niềm tin để thực thi Chiến lược "Đem tới các trải nghiệm tuyệt vời cho khách hàng" và tiên phong trở thành Nhà Cung cấp dịch vụ số có trải nghiệm khách hàng vượt trội, tốt nhất tại Việt Nam".

Ông **Hoàng Việt Anh**
Tổng Giám đốc FPT Telecom

Doanh thu và LNTT lĩnh vực Dịch vụ Viễn thông đạt 10.867 tỷ đồng và 1.819 tỷ đồng, tăng trưởng 11,0% và 22,2%. LNTT tăng trưởng mạnh nhờ vào việc kiểm soát chi phí hiệu quả và Dịch vụ Truyền hình trả tiền chính thức đem lại lợi nhuận.

Dựa trên công nghệ AI, FPT đã triển khai hệ thống điều phối theo thời gian thực đội ngũ kỹ thuật viên chăm sóc khách hàng giúp tối ưu hoá việc phân công đến từng nhân viên dựa trên kỹ năng, công việc được phân công, vị trí nhân viên, khác hàng và dữ liệu lịch sử, tiết kiệm hơn 80 tỷ đồng trong năm 2020.

Doanh thu và LNTT Dịch vụ Interrnet băng thông rộng cho khách hàng cá nhân và hộ gia đình đạt 6.727 tỷ đồng và 1.320 tỷ đồng, tăng trưởng 10,7% và 14,1%. Trong khi đó, LNTT từ các dịch vụ khác bao gồm Dịch vụ Truyền hình trả tiền, Dịch vụ cho doanh nghiệp... tăng trưởng 50,4% (2019: tăng 24,3%).

Biên LNTT của các mảng dịch vụ

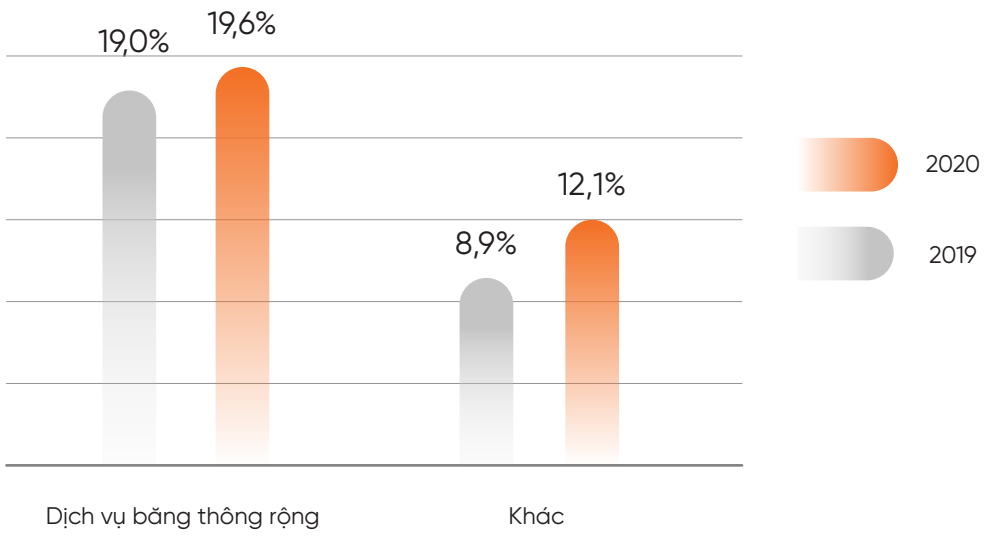

Trong năm 2020, FPT triển khai nhiều hoạt động giúp gia tăng số lượng thuê bao như: tiếp tục đầu tư vào đường truyền quốc tế, mở rộng vùng phủ hạ tầng và mở thêm các kênh bán hàng mới. Theo đó, đường truyền quốc tế tăng từ 1.770 Gpbs lên 2.710 Gbps, tăng 53%. Hạ tầng mạng của FPT có mặt tại 59/63 tỉnh, thành với độ phủ 55% số lượng quận, huyện trên cả nước. Ngoài ra, các hình thức bán hàng qua đại lý và mã giới thiệu bạn bè cũng được áp dụng để tăng năng lực dịch vụ đến các khu vực mới. Với việc sử dụng dữ liệu gần thời gian thực từ tổng đài hỗ trợ khách hàng để đưa ra ứng dụng thực tế và quyết định kinh doanh, FPT đã dự đoán chính xác hơn khách hàng có khả năng rời mạng cao, chủ động xử lý, giảm hơn 16% cuộc gọi lên tổng đài và tăng 32% hiệu suất kênh bán hàng chủ động. Nhờ các nỗ lực trên, FPT đã đạt được nhiều giải thưởng lớn về dịch vụ viễn thông.

Đứng đầu ở cả 4 tiêu chí

của Giải thưởng **Chăm sóc khách hàng băng thông rộng cố định năm 2020 (IDG)**

02 Giải thưởng

hạng mục **"Giải pháp ứng dụng cho công dân/cộng đồng thông minh"** cho 2 sản phẩm:
Truyền hình FPT và FPT Play - FPT Play Box
(Giải thưởng Thành phố thông minh Việt Nam 2020 - VINASA)

Top 10

THƯƠNG HIỆU ĐƯỢC TIN DÙNG NHẤT 2020

DOANH NGHIỆP CNTT HÀNG ĐẦU VIỆT NAM 2020

DOANH NGHIỆP ASIA TIÊU BIỂU

Ngoài các dịch vụ cho hộ gia đình, FPT cũng xác định trung tâm dữ liệu là một trong những thị trường phục vụ doanh nghiệp có cơ hội tăng trưởng cao trong các năm tới. Do đó, FPT đã đầu tư mở rộng, xây mới và đưa vào hoạt động hai trung tâm dữ liệu tại Hà Nội và Tp.HCM với tổng công suất trên 2.300 tủ rack, trở thành nhà cung cấp dịch vụ trung tâm dữ liệu lớn nhất tại Việt Nam
Vào tháng 5, FPT đã khởi công trung tâm dữ liệu lớn nhất Việt Nam tại Khu công nghệ cao, quận 9, Tp.HCM. Dự kiến, cơ sở này sẽ có diện tích 10.000 m2 và cung cấp 3.600 tủ rack với các chuẩn quốc tế cao cấp. Năm 2020, doanh thu của mảng Trung tâm dữ liệu của FPT tăng trưởng 21% so với năm 2019.

"Với tinh thần nỗ lực đổi mới, sáng tạo không ngừng, ứng dụng công nghệ tiên tiến và nâng cao chất lượng phục vụ, chúng tôi mang tới các dịch vụ nội dung số tiên tiến vì con người, nền tảng quảng cáo trực tuyến hiệu quả, hệ sinh thái sản phẩm số hấp dẫn hướng đến mục tiêu trở thành Công ty Truyền thông số hàng đầu Việt Nam".

Ông **Ngô Mạnh Cường**
Tổng Giám đốc FPT Online

Là lĩnh vực kinh doanh bị ảnh hưởng nặng nề nhất trong mùa dịch, Dịch vụ nội dung số ghi nhận sự sụt giảm về cả doanh thu và LNTT trong năm 2020. Nhận định tình hình dịch bệnh ảnh hưởng không nhỏ lên hoạt động kinh doanh truyền thống của lĩnh vực Dịch vụ nội dung số, FPT đã ngay lập tức triển khai xây dựng các mô hình kinh doanh và cách tiếp cận khách hàng mới. Đối phó với việc cắt giảm chi phí quảng cáo của khách hàng, FPT đã triển khai các gói tư vấn truyền thông, thương hiệu toàn diện hơn, lần đầu tiên ghi nhận hợp đồng trị giá hơn 1 triệu USD với khách hàng Thái Lan. Ngoài ra, nhận thấy hoạt động kinh doanh tổ chức sự kiện còn nhiều tiềm năng phát triển, FPT đã đẩy mạnh khai thác dưới nhiều hình thức. Số lượng sự kiện được tổ chức trong năm 2020 tăng gần gấp đôi so với năm 2019, đạt 40 sự kiện. Trong đó có 22 sự kiện trực tuyến và 18 sự kiện trực tiếp. Nhờ vậy, doanh thu từ mảng sự kiện đạt con số 50,8 tỷ đồng, tăng 27,0% so với cùng kỳ.

Doanh thu từ mảng sự kiện trong năm 2020

Đơn vị: tỷ VNĐ

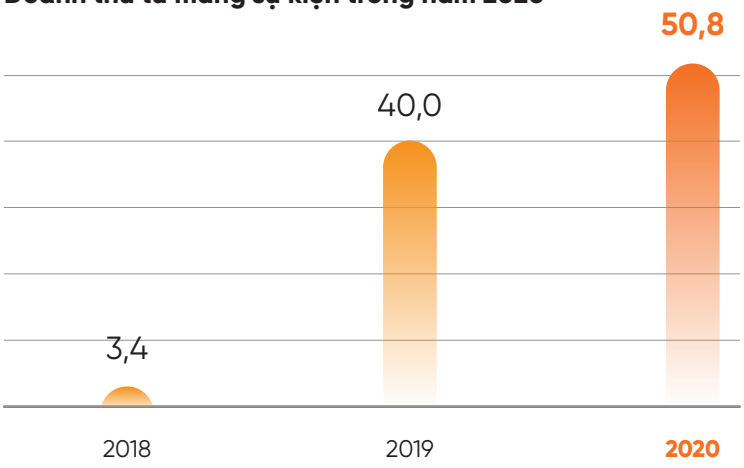

Năm 2020, FPT cũng đẩy mạnh triển khai nhiều dự án mới để nắm bắt cơ hội thúc đẩy phát triển kinh doanh. Đơn cử như Nền tảng chạy ảo V-Race ra đời vào tháng 3/2020 trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát, các sự kiện chạy bộ tập trung bị hoãn, huỷ. V-Race tổ chức 10 giải chạy ảo thu hút từ 2.000 đến 10.000 người/sự kiện. V-Race hiện hướng tới sứ mệnh lớn hơn là xây dựng cộng đồng chạy bộ Việt Nam 100 triệu người, cổ động tinh thần luyện tập thể thao, nâng cao sức mạnh thể chất lẫn tinh thần cho người Việt. Hay cổng thông tin Vaccine ra mắt tháng 2/2020 cung cấp các nội dung thông tin xoay quanh chủ đề vaccine thu hút gần 2,85 triệu người truy cập với 6,1 triệu lượt xem. Bên cạnh giải chạy ảo, FPT cũng đã tổ chức thành công 3 sự kiện giải marathon đúng như kế hoạch. Lần lượt 3 sự kiện tại Quy Nhơn, Hà Nội, Huế diễn ra thành công, thu hút 19.000 người tham gia và mang lại nguồn doanh thu lớn.

Cũng nằm trong định hướng thích ứng với bối cảnh mới, FPT tổ chức hàng loạt chuỗi tọa đàm kinh tế trực tuyến. Năm 2020, đã có 11 buổi Toạ đàm Kinh tế cho tương lai được tổ chức trực tuyến với những chủ đề sát sườn như Chuyển đổi mô hình kinh doanh trực tuyến, Phát triển giáo dục trực tuyến, Hướng đi mới cho ngành du lịch, Sóng dịch chuyển hậu Covid-19....Chuỗi toạ đàm trực tuyến cũng trở thành giải pháp giúp nhiều doanh nghiệp tiếp cận khách hàng, người xem trong bối cảnh dịch bệnh.

Lĩnh vực Giáo dục

"FPT Education phát triển cả về chiều rộng (phủ kín các tỉnh thành) lẫn chiều sâu (đủ các cấp học), trở thành không gian giáo dục 3 chiều chất lượng cao, tăng trưởng gấp đôi sau mỗi hai năm."

Ông **Lê Trường Tùng**
Tổng Giám đốc FPT Education

Với nhu cầu cho giáo dục tư nhân ngày càng cao đặc biệt cho khối ngành CNTT, thương hiệu giáo dục được yêu mến của FPT tiếp tục có một năm hoạt động thành công rực rỡ. Số lượng học sinh chuyển đổi (tương ứng với số học sinh học đủ cả năm học) của năm 2020 đạt 52.005 học sinh, tăng 30,4% so với cùng kỳ. Doanh thu Lĩnh vực Giáo dục đạt 2.157 tỷ đồng, tăng 22%. Dự kiến, FPT sẽ tiếp giữ vững mức tăng trưởng cao đối với lĩnh vực Giáo dục nhờ vào ba hoạt động chính: phát triển hạ tầng công nghệ nhằm thích nghi với xu hướng mới của thị trường, nâng cao chất lượng và uy tín của thương hiệu giáo dục FPT, đầu tư mở rộng quy mô để đáp ứng nhu cầu ngày một lớn.

Số lượng học sinh chuyển đổi

(Đơn vị: học sinh)

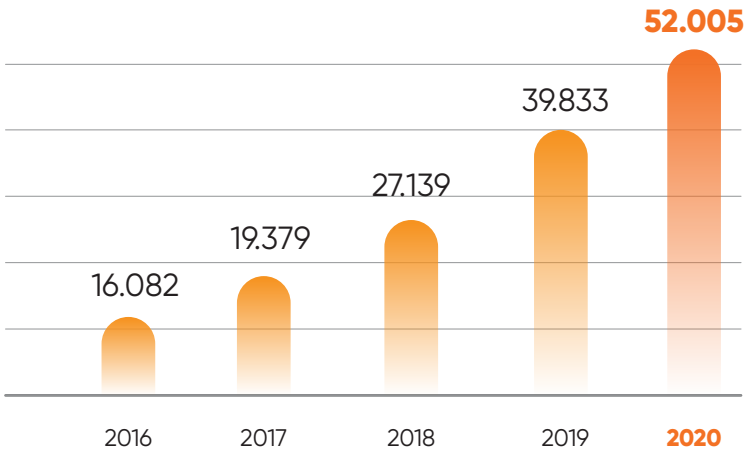

Ứng phó với đại dịch Covid-19, lĩnh vực Giáo dục của FPT đã nhanh chóng tận dụng hệ thống hạ tầng công nghệ để triển khai giảng dạy 100% trực tuyến, đảm bảo học sinh, sinh viên bám sát chương trình học xuyên suốt thời gian giãn cách xã hội. Không chỉ vậy, trong thời gian cao điểm của đại dịch, FPT đã trưng dụng khu ký túc xá của mình để thành lập khu vực cách ly cho gần 2.000 người tại khuôn viên trường Đại học FPT tại Hòa Lạc.

FPT đồng thời cũng liên tục nâng cao chất lượng và uy tín của hệ thống giáo dục thông qua việc áp dụng chuẩn chất lượng riêng của ngành giáo dục ISO 21001:2018 vào hoạt động. Tập đoàn cũng xuất bản hơn 250 công bố quốc tế thuộc danh mục Scopus - Danh mục Tóm tắt và trích dẫn các bài báo khoa học của Nhà xuất bản Elsevier (Hà Lan), tăng gấp hơn 3 lần so với năm 2019.

Trong năm 2020, để mở rộng quy mô hệ thống, FPT đã đưa vào vận hành nhiều tòa nhà mới tại các khu vực như Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ, Bình Định. Với tầm nhìn trở thành chuỗi giáo dục quy mô lớn (mega education) với hơn 100.000 người theo học, FPT dự kiến sẽ tiếp tục mở rộng theo cả chiều dọc (cho ra mắt các sản phẩm đào tạo mới) và chiều ngang (mở rộng cơ sở tại các tỉnh thành trên toàn quốc).

Tối ưu hóa quản trị và phát huy sức mạnh nguồn nhân lực

Tối ưu hóa quản trị, nâng cao năng suất lao động

Trong bối cảnh Covid-19, nhằm đảm bảo hoạt động của Tập đoàn được thống nhất, thông suốt và minh bạch hướng đến mô hình công ty hoạt động theo thời gian thực, FPT đã đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số nội bộ. Đây cũng là một trong những yếu tố quan trọng giúp FPT chủ động, linh hoạt khi xây dựng các kịch bản ứng phó kịp thời trước những diễn biến phức tạp và khó dự đoán của Covid-19.

Trong năm 2020, đã có 31 dự án chuyển đổi số nội bộ liên quan đến tự động hóa, số hóa quy trình nghiệp vụ; quản lý chăm sóc khách hàng; quản lý nhân sự....được triển khai trên toàn Tập đoàn và tại các CTTV.

Trong đó phải kể đến một số dự án như công cụ quản lý triển khai phương pháp quản trị OKRs; gắn kết nhân viên, tăng hiệu quả công việc qua ứng dụng MyFPT; giao nhận việc tự động, quản lý mọi lúc mọi nơi với ứng dụng FPT SFlash; phân công tối ưu, điều phối theo thời gian thực đội ngũ kỹ thuật viên chăm sóc khách hàng; dùng dữ liệu để nâng cao trải nghiệm khách hàng.....

Với công cụ quản lý triển khai OKRs, từ mục tiêu và kết quả thực hiện của Tập đoàn, CTTV, bộ phận ngành dọc cho đến mục tiêu của từng CBNV được đo đếm, cập nhật và theo dõi trực tuyến, hỗ trợ kịp thời cho công tác hoạch định và quản lý chiến lược.

Hay ứng dụng MyFPT đã trở thành một cổng thông tin thống nhất cho 30.651 CBNV của toàn Tập đoàn. Ứng dụng tích hợp đầy đủ các tính năng như quản lý công việc, tương tác với đồng nghiệp/cộng đồng, khóa học quy trình nội bộ qua hình thức chơi game, bán hàng nội bộ, khen thưởng kỷ luật...

Các dự án chuyển đổi số nội bộ đã giúp Tập đoàn và các đơn vị thành viên tiết kiệm 170 tỷ đồng chi phí, hỗ trợ công tác điều hành với các báo cáo được trích xuất theo thời gian thực giúp giảm 98% thời gian thực hiện các báo cáo so với trước đây, tăng năng suất lao động (đơn cử Lĩnh vực Dịch vụ Viễn thông tăng 25% năng suất lao động của đội ngũ kỹ thuật viên chăm sóc khách hàng), giảm tỷ lệ nhân viên nghỉ việc (đơn cử mảng Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài giảm từ 27,2% trong năm 2019 xuống còn 17,5% trong năm 2020).

Phát huy sức mạnh nguồn nhân lực

Thay đổi nhân sự

Trong năm 2020, FPT bổ nhiệm ông Vũ Anh Tú, Phó Tổng Giám đốc FPT Telecom vào vị trí Giám đốc Công nghệ Tập đoàn thay cho ông Lê Hồng Việt. Ông Lê Hồng Việt được bổ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc Công ty TNHH FPT Smart Cloud (Đơn vị thành viên của FPT được thành lập tháng 09/2020).

Danh sách thành viên Ban Điều hành, Kế toán trưởng

STT	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
	Ban điều hành		
1	Ông Nguyễn Văn Khoa	TGĐ	0,05%
2	Ông Nguyễn Thế Phương	Phó TGĐ	0,13%
3	Ông Hoàng Việt Anh	Phó TGĐ	0,08%
	Kế toán trưởng		
4	Ông Hoàng Hữu Chiến	Kế toán trưởng	0,03%

Danh sách các giám đốc nghiệp vụ

STT	Họ tên	Chức danh
1	Ông Vũ Anh Tú	Giám đốc Công nghệ
2	Ông Trần Huy Bảo Giang	Giám đốc Chuyển đổi số
3	Ông Nguyễn Xuân Việt	Giám đốc CNTT
4	Ông Chu Quang Huy	Giám đốc Nhân sự
5	Bà Bùi Nguyễn Phương Châu	Giám đốc Truyền thông
6	Bà Nguyễn Thị Kim Phương	Giám đốc Chất lượng

Trong năm 2020, Tập đoàn cũng thực hiện luân chuyển Chủ tịch FPT Software, ông Hoàng Nam Tiến sang đảm nhiệm Chủ tịch FPT Telecom và Chủ tịch FPT Telecom, bà Chu Thị Thanh Hà sang đảm nhiệm Chủ tịch FPT Software. Việc bổ nhiệm và luân chuyển này nằm trong chương trình "Quy hoạch và Luân chuyển lãnh đạo FPT" được triển khai từ năm 2014 để chuẩn bị nguồn lực cấp cao cho Tập đoàn và các CTTV trong những năm tới. Theo đó, lãnh đạo FPT các cấp sẽ được luân chuyển trong các mảng kinh doanh của Tập đoàn để tạo sự trải nghiệm đa dạng và nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành, góp phần tạo bước phát triển mới cho các đơn vị trong tương lai.

Cơ cấu nguồn nhân lực

Trong bối cảnh Covid-19 tác động sâu rộng tới thị trường lao động nói chung và thị trường nhân sự công nghệ nói riêng, công tác trẻ hóa nguồn nhân lực, đổi mới chính sách đãi ngộ, nhằm thu hút và giữ chân nhân tài, kết hợp tăng cường đào tạo, đặc biệt là đào tạo chuyên môn công nghệ để nâng tầm nguồn lực, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế trở nên ngày càng thử thách.

Tuy nhiên, trong bối cảnh khó khăn, thử thách, FPT đã tìm ra những cơ hội mới để phát triển, nâng cao về chất lượng và số lượng nguồn nhân lực, đóng góp vào sự phát triển chung của Tập đoàn.

Tính đến ngày 31/12/2020, quy mô nhân lực của FPT tăng 6,5% so với cùng kỳ, đạt 30.651 người, tăng thấp hơn so với tăng trưởng doanh thu (7,4%); năng suất lao động tăng 9,6% so với cùng kỳ. Chất lượng nguồn nhân lực tiếp tục được nâng cấp khi 74% nhân lực có trình độ đại học và trên đại học (tăng 8,4% so với năm 2019).

Đội ngũ chuyên gia công nghệ đông đảo

Khối Công nghệ tiếp tục đóng vai trò quan trọng khi chiếm 61,1% tổng nhân lực của Tập đoàn, đạt 18.728 người, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm trước.

Quy mô nhân lực của FPT theo các khối kinh doanh

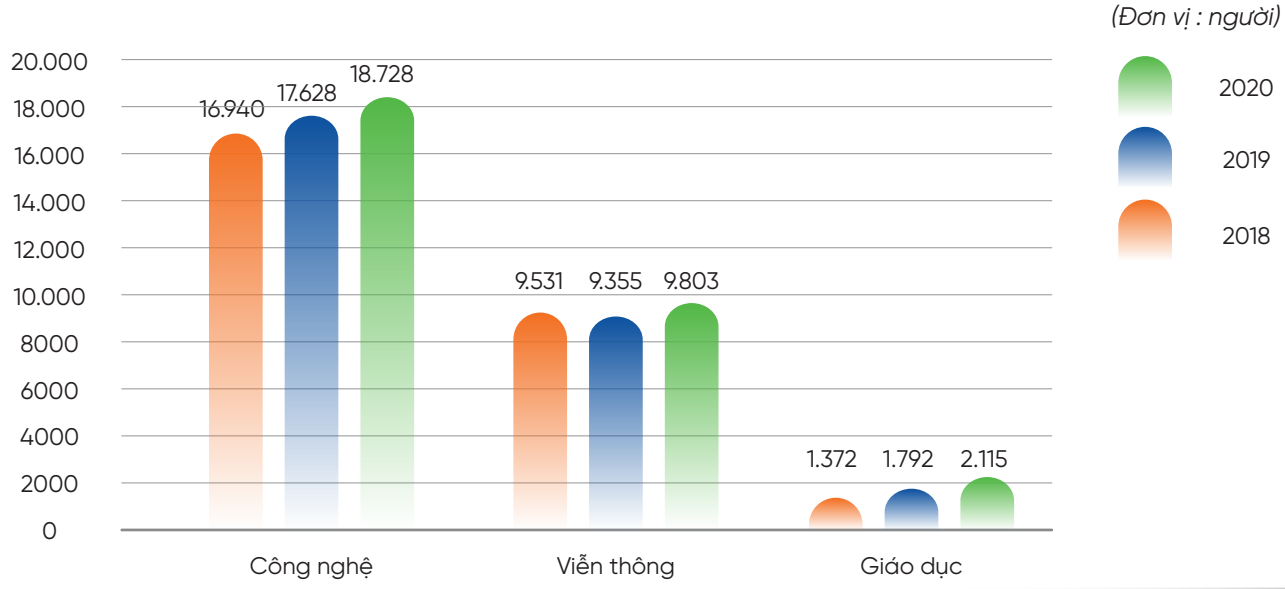

14 02 03 11 09 08 10 15

FPT cũng đã xây dựng được một đội ngũ đông đảo chuyên gia công nghệ sở hữu nhiều năm kinh nghiệm chuyên sâu về công nghệ trong các ngành nghề và có bề dày kinh nghiệm thực tiễn thực hiện thành công nhiều dự án chuyển đổi số cho các tập đoàn, doanh nghiệp hàng đầu trong và ngoài nước. Cùng với các cộng sự của mình, đội ngũ chuyên gia này đã có những đóng góp quan trọng trong việc mở rộng hệ sinh thái nền tảng, giải pháp chuyển đổi số Made by FPT góp phần tạo động lực tăng trưởng mới cho Tập đoàn trong dài hạn.

01 ÔNG BÙI ĐÌNH GIÁP

Giám đốc Nền tảng Tự động hóa quy trình doanh nghiệp - akaBot (FPT Software)

akaBot thuộc Top nền tảng RPA hàng đầu thế giới akaBot (theo SoftwareReview, Gartner Peer Insights), tích hợp AI giúp doanh nghiệp tự động hóa các quy trình thủ công, tiết kiệm tới 70% chi phí, đảm bảo vận hành 24/7. Khách hàng: HSBC Việt Nam, Mizuho Việt Nam, TPBank, BigC, Panasonic IT, SCSK ....

02 ÔNG TRẦN HOÀNG GIANG

Giám đốc Nền tảng BlockChain - akaChain (FPT Software)

akaChain giúp các doanh nghiệp tiếp cận với các giải pháp phức tạp có ứng dụng công nghệ blockchain như truy xuất nguồn gốc, eKYC và mạng lưới điểm CSKH xuyên suốt, đảm bảo tính minh bạch, bảo mật và nâng cao hiệu suất vận hành. Khách hàng: Masan Group, Bảo Việt, AIA, VPBank....

03 ÔNG LÊ MINH QUÂN

Giám đốc Hệ thống Điều hành sản xuất thông minh – akaMes (FPT Software)

Giải Vàng Stevie Awards 2020 Châu Á - Thái Bình Dương, akaMES là hệ sinh thái chuyển đổi số dành cho nhà máy bao gồm các ứng dụng điều phối, kiểm soát hoạt động sản xuất theo thời gian thực, tiết kiệm 70-80% thời gian xử lý giấy tờ, nâng cao năng lực nhận thức tình hình sản xuất và tăng hiệu quả hoạt động điều phối nhà máy từ 30-50%.

08 VÕ THỊ HỒNG PHƯƠNG
09 NGUYỄN THÀNH CÔNG
10 NGUYỄN VĂN LÀNH

Giám đốc Trung tâm ứng dụng khoa học dữ liệu (FPT Telecom) và cộng sự

Nền tảng Customer Insight giúp tối ưu nguồn lực, thời gian và hiệu quả trong công tác bán hàng và chăm sóc khách hàng, giải Nhất cuộc thi sáng tạo iKhiến FPT 2020. Nền tảng này giúp FPT tiếp cận gần 30.000 khách hàng/năm, mang về 88 tỷ doanh thu năm 2020.

11 ÔNG TÔ TRỌNG HIẾU

Phó GĐTT Tin học hoá hoạt động ĐBKD (FPT IS)

FPT SPro – Giải Vàng IT World Awards 2020 - do anh Hiếu và đồng nghiệp phát triển đang trở thành công cụ số hóa quy trình và giao việc tự động hữu hiệu tại các doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực, từ bất động sản, sản xuất, cho đến bán lẻ, hàng tiêu dùng nhanh, e-Commerce... với hơn 50.000 users.

12 ÔNG PHẠM TÙNG DƯƠNG

Giám đốc Trung tâm An ninh mạng (FPT IS)

Phát triển, quản lý nhiều giải pháp bảo mật uy tín với doanh thu ấn tượng 1 triệu USD năm 2020. Trong đó, FPT.EagleEye mSOC là giải pháp điều hành, giám sát an ninh mạng đầu tiên của Việt Nam được bán ra cho một khách hàng quốc tế; FPT.EagleEye Checkpoint Functions là sản phẩm bảo mật đầu tiên của Việt Nam được đăng tải trên IBM X-Force Marketplace.

05 04 06 01 07 13 12 16

04 ÔNG NGUYỄN VĂN HƯNG

Giám đốc Nền tảng Dữ liệu khách hàng – akaInsights (FPT Software)

akaInsights giúp doanh nghiệp tổng hợp, thu thập thông tin khách hàng từ tất cả các kênh mà khách hàng có tương tác (thông tin cá nhân, hành vi, thông tin giao dịch, thiết bị sử dụng...). Từ đó, doanh nghiệp có góc nhìn toàn diện, phân tích và hiểu khách hàng, thiết lập các kịch bản tiếp thị tự động đúng nhu cầu khách hàng, đúng thời điểm khách hàng cần, giúp nâng cao sự hài lòng khách hàng, và tối ưu hiệu quả marketing.

05 ÔNG NGUYỄN THƯỢNG TƯỜNG MINH

Giám đốc Sản phẩm FPT.AI (FPT Smart Cloud)

FPT.AI, Top 3 Nền tảng số Make in Viet Nam xuất sắc, gồm các sản phẩm như Chatbot, Trợ lý ảo tổng đài, Trích xuất thông tin từ hình ảnh giúp doanh nghiệp giảm 60% chi phí, trải nghiệm tương tác khách hàng tức thời, liền mạch. Khách hàng: 70 doanh nghiệp lớn, 1.000.000 người dùng cuối/năm.

06 ÔNG LÊ HỒNG PHƯƠNG

Trưởng nhóm nghiên cứu ngôn ngữ tự nhiên (FPT Smart Cloud)

Công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên của FPT.AI sở hữu mô hình với độ chính xác cao, hệ thống máy chủ và các bộ xử lý trung tâm mạnh mẽ đáp ứng mọi tác vụ theo yêu cầu. Trong thời gian tới, nhóm nghiên cứu mà người đứng đầu là Lê Hồng Phương sẽ nghiên cứu, phát triển và mở rộng nền tảng FPT.AI sang các ngôn ngữ khác, từng bước chinh phục các thị trường phát triển như Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia,...

07 ÔNG LÊ HẢI SƠN

Trưởng nhóm nghiên cứu Voicebot (FPT Smart Cloud)

Trong năm 2020, giải pháp Trợ lý Ảo tổng đài FPT.AI đã giúp Home Credit Việt Nam đạt được những đột phá trong vận hành như: tự động thực hiện 2 triệu cuộc hội thoại với khách hàng mỗi tháng, hỗ trợ tư vấn 24/7, nâng cao 40% hiệu suất vận hành của công ty tài chính này. Mới đây, việc ứng dụng giải pháp Trợ lý Ảo tổng đài FPT.AI đã giúp ngân hàng SeaBank trở thành đơn vị đầu tiên trong hệ thống ngân hàng Việt Nam đưa vào vận hành Trợ lý Ảo tổng đài, với tỉ lệ thành công lên tới 98% và nhận được những phản hồi tích cực từ phía khách hàng.

13 ÔNG PHẠM MINH TUẤN

Phó Giám đốc Khối Giải pháp chính phủ điện tử (FPT IS)

Năm 2020, anh Tuấn có đóng góp lớn vào sự thành công của nhiều dự án triển khai FPT.Fortuna và bộ giải pháp FPT.eGov 4.0 cho nhiều khách hàng lớn như Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông Cần Thơ... mang về doanh thu phần mềm MBF hơn 70 tỷ VNĐ, đồng thời giúp FPT IS được vinh danh trong TOP 10 DN CNTT VN, lĩnh vực Chính phủ điện tử.

14 ÔNG ĐÀO TRỌNG NGUYỆN

Phó Giám đốc Khối Giải pháp doanh nghiệp (FPT IS)

Năm 2020, anh Nguyện cùng đồng nghiệp đã mang về 12 hợp đồng giá trị của FPT.iHRP với tổng doanh thu hơn 46 tỷ VNĐ. Bên cạnh đó, bộ đôi quản lý khách sạn thông minh FPT.iHotel và FPT.SkyBeds cũng đạt được mức tăng trưởng doanh thu ấn tượng (310% và 100%) so với năm 2019.

15 ÔNG PHẠM THÀNH ĐẠI LĨNH

Chuyên gia tư vấn Chuyển đổi số (FPT Digital)

Cùng với cộng sự, Lĩnh đã góp phần quan trọng giúp FPT tư vấn thành công chiến lược chuyển đổi số cho Minh Phú, hướng đến mục tiêu chiếm 25% thị phần tôm toàn cầu.

16 ÔNG LÊ VŨ MINH

Chuyên gia tư vấn Chuyển đổi số (FPT Digital)

Minh giữ vai trò chủ chốt cùng với các cộng sự Tư vấn lộ trình chuyển đổi số toàn diện cho Tập đoàn Thiên Long - Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam, nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển nhanh và bền vững của Thiên Long trong giai đoạn 2021-2025.

Nguồn nhân lực trẻ dồi dào

Nguồn nhân lực của FPT tiếp tục được trẻ hóa với tỷ lệ lao động dưới 40 tuổi chiếm 95,2% tổng nhân lực toàn Tập đoàn, tương đương 29.182 người. Tỷ lệ cán bộ quản lý dưới 40 tuổi chiếm 78,7% tổng số cán bộ quản lý của FPT, tương đương 1.836 người. Đây tiếp tục là đội ngũ đóng vai trò thiết yếu vào quá trình tăng trưởng, khẳng định vị thế Nhà cung cấp dịch vụ giải pháp chuyển đổi số toàn diện của FPT.

Cơ cấu nhân lực theo trình độ

(Đơn vị: người)

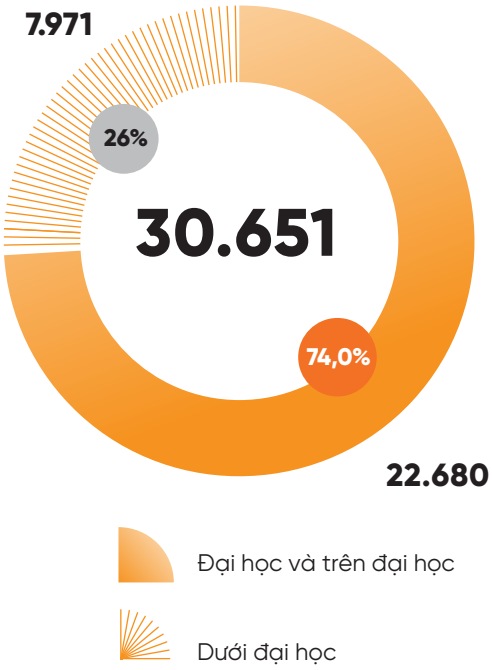

Cơ cấu nhân lực theo độ tuổi

(Đơn vị: người)

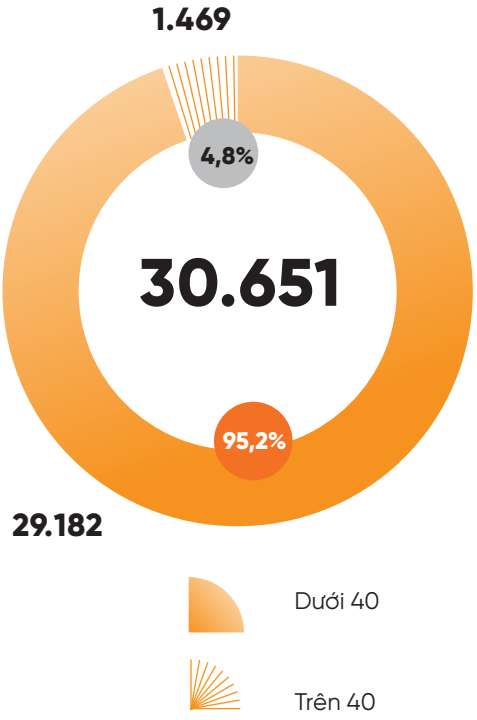

Số cán bộ quản lý theo độ tuổi

(Đơn vị: người)

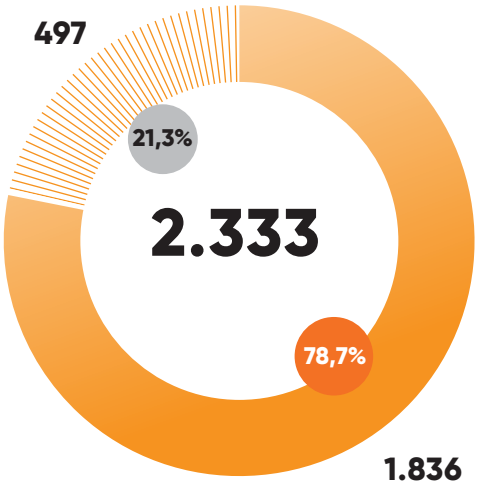

Mặc dù ngành công nghệ có đặc thù là tỷ lệ nhân viên nam cao nhưng FPT luôn nỗ lực tạo cơ hội bình đẳng, công bằng cho tất cả người lao động, không phân biệt giới tính. Trong năm 2020, số nhân sự nữ tăng 7,4% so với cùng kỳ, trong khi nhân sự nam tăng 6,0%. Bên cạnh đó, số cán bộ quản lý là nữ cũng tăng 25% so với tỷ lệ 24,5% của cán bộ quản lý nam.

Cơ cấu nhân lực theo giới tính

(Đơn vị: người)

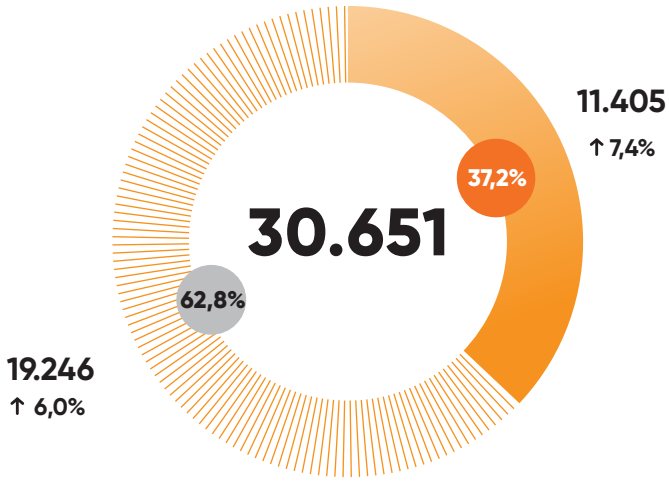

Số lượng Cán bộ quản lý theo giới tính

(Đơn vị: người)

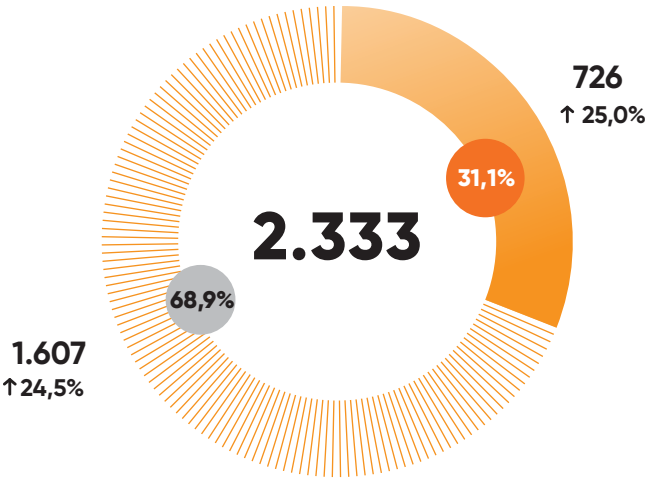

Đẩy mạnh đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Công nghệ đòi hỏi sự thay đổi và sáng tạo không ngừng, để làm được điều đó FPT cũng xây đắp nên các thế hệ nhân viên không ngừng học hỏi và phấn đấu. Tất cả các CBNV từ cấp 2.4 trở lên đều phải tham gia học tập hàng năm theo chương trình đào tạo của Tập đoàn hoặc hoàn thành ít nhất 01 khóa học online trên MOOC (Massive Open Online Course).

Một số chỉ tiêu đào tạo năm 2020

STT	Chỉ tiêu	2020	Đơn vị
1	**Ngân sách chi cho đào tạo**	79,5	Tỷ VNĐ
2	**Tổng số khóa đào tạo**	5.614	Khóa
3	**Tổng số lượt đào tạo**	536.752	Lượt
4	**Tổng số giờ đào tạo**	2.030.592	Giờ
5	**Số lượt đào tạo/đầu người**	20	Lượt
6	**Số giờ đào tạo/đầu người**	74	Giờ
7	**Số chứng chỉ công nghệ mới**	2.815	Chứng chỉ

Tình hình thực hiện các dự án đầu tư

Đảm bảo giảm thiểu rủi ro của dịch bệnh Covid-19, FPT đã nhanh chóng triển khai cắt giảm, tạm hoãn các khoản đầu tư không đem lại lợi nhuận trong ngắn hạn. Theo đó, tổng mức giải ngân năm 2020 đạt 3.018 tỷ đồng, giảm 7% so với năm 2019. Trong đó, một số dự án lớn đã hoàn thành bao gồm:

- **Khối Công nghệ:** Hoàn thiện và đưa vào sử dụng khu văn phòng F-Town 3 tại khu Công nghệ cao quận 9, Tp.HCM đáp ứng nhu cầu làm việc và tăng trưởng nhân sự của khối.

- **Khối Viễn thông:** Hoàn thiện và đưa vào sử dụng 02 trung tâm dữ liệu mới tại TP. HCM và Hà Nội, đồng thời triển khai đầu tư xây dựng một trung tâm dữ liệu có quy mô lớn nhất khu vực Đông Nam Á tại khu Công nghệ cao quận 9, Tp. HCM với mục tiêu trở thành doanh nghiệp số 1 tại Việt Nam về lĩnh vực trung tâm dữ liệu. Tập đoàn cũng tiếp tục đầu tư vào đường truyền quốc tế nâng cao chất lượng dịch vụ.

- **Lĩnh vực Giáo dục:** Hoàn thiện và đưa vào vận hành nhiều tòa nhà, giảng đường mới tại Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ, Bình Định cùng các hạ tầng cảnh quan trên toàn quốc.

Chi tiết đầu tư xây dựng cơ bản theo các khối kinh doanh *(Đơn vị: tỷ VNĐ)*

Khối	Giải ngân 2019	Giải ngân 2020	Chú thích	+/-
Công nghệ	791	996	Đầu tư công nghệ mới, xây dựng văn phòng đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh.	26%
Viễn thông	1.971	1.365	Mở rộng hạ tầng viễn thông, trung tâm dữ liệu.	-31%
Giáo dục, Đầu tư và khác	477	657	Đầu tư cơ sở giáo dục mới.	38%
Tổng	**3.239**	**3.018**		-7%

Hoạt động trách nhiệm xã hội

- Chiến lược phát triển bền vững của FPT được xây dựng dựa trên đảm bảo sự hài hòa của ba yếu tố: Phát triển kinh tế; Hỗ trợ cộng đồng và Bảo vệ môi trường. Năm 2020, trước những diễn biến phức tạp của Covid-19, FPT đã xác định hoạt động phát triển bền vững không chỉ là sự hài hòa giữa kinh tế, xã hội và môi trường mà cốt lõi là phải cùng chia sẻ lợi ích, chia sẻ giá trị và cả những rủi ro, đồng thời phải thực sự đặt yếu tố con người vào trung tâm của sự phát triển. Do đó, trong năm 2020, các chương trình hành động triển khai định hướng và chiến lược phát triển bền vững của FPT luôn hướng đến việc giúp các bên liên quan và cộng đồng giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực của đại dịch.

- Trong năm 2020, FPT cùng cán bộ nhân viên và đối tác đã đóng góp 146 tỷ đồng cho các hoạt động cộng đồng. Trong đó, các chương trình chi cho hoạt động chung tay cùng cộng đồng phòng chống Covid-19 là 107 tỷ đồng, chiếm 73,3% tổng chi phí cho các hoạt động cộng đồng.

Trong suốt năm 2020, FPT luôn sát cánh cùng đội ngũ y bác sĩ, chiến sĩ trên tuyến đầu phòng chống dịch Covid-19 thông qua việc trao tặng 135.849 trang thiết bị, bộ đồ bảo hộ, khẩu trang y tế. Đồng thời để tạo điều kiện cho các học sinh, sinh viên đảm bảo chương trình học, FPT đã trao gần 35.000 suất học bổng cho sinh viên gặp khó khăn do Covid-19 và tặng 600.000 tài khoản học online trên hệ thống Vioedu cho học sinh các cấp học trên toàn quốc.

- Trong nhiều năm, FPT luôn kiên trì thực hiện các hoạt động phát triển bền vững với định hướng con người là yếu tố then chốt. Bởi vậy, FPT luôn chú trọng đầu tư phát triển nguồn nhân lực cũng như các hoạt động hỗ trợ giáo dục và thế hệ trẻ. Cùng với đó, FPT cho rằng, lòng nhân ái và tinh thần sẻ chia cũng là một trong những yếu tố giúp xây dựng một xã hội bình ổn và phát triển. Mỗi năm, các cán bộ nhân viên cũng như đối tác của FPT đều cùng góp phần vào sự nghiệp phát triển bền vững thông qua những hành động thiết thực, từ đồng hành trực tiếp cùng Tập đoàn trong các hoạt động thiện nguyện tới việc tham gia đóng góp tài chính.

(Xem thông tin chi tiết tại Báo cáo Phát triển bền vững từ trang 132 -157 của Báo cáo)

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tập đoàn

Năm 2020 là năm đầu tiên thực hiện chiến lược phát triển giai đoạn 2020 - 2022 của Tập đoàn và cũng là năm FPT nói riêng và các doanh nghiệp Việt Nam nói chung đứng trước những thách thức chưa từng có trong lịch sử do tác động của đại dịch Covid-19. Nhưng dưới sự lãnh đạo, điều hành của Tổng Giám đốc, sự nỗ lực của tập thể Ban Điều hành, FPT với tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết liệt, linh hoạt đã vững vàng vượt qua đại dịch với những kết quả đáng ghi nhận.

Về kết quả kinh doanh đặt ra

Trước những diễn biến khó lường và ảnh hưởng sâu rộng của Covid-19, ĐHĐCĐ thường niên 2020 đã thông qua việc điều chỉnh kế hoạch năm theo tác động thực tế của dịch bệnh. Ban Điều hành FPT cũng đã nhanh chóng xây dựng các kịch bản kinh doanh khác nhau bám sát theo biến động của thị trường và tình hình dịch bệnh. FPT tiếp tục giữ được tăng trưởng ổn định và giữ vững danh hiệu Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam, đồng thời đứng trong Top 3 công ty Việt Nam có quản trị công ty tốt nhất khu vực ASEAN.

- Tổng tài sản hợp nhất: **41.734** tỷ đồng
- Tổng doanh thu hợp nhất: **29.830** tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất: **5.263** tỷ đồng

Tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn năm 2020 đạt 29.830 tỷ đồng, tăng 7,6% và lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 5.263 tỷ đồng, tăng 12,8% so với năm 2019 và đạt tương ứng 92% kế hoạch doanh thu, 96% kế hoạch lợi nhuận (kế hoạch được đặt ra trước kỳ ĐHĐCĐ năm 2020 và đã được điều chỉnh theo tình hình dịch bệnh).

Trong đó, bất chấp các khó khăn trên toàn cầu, khối Công nghệ, đặc biệt là Lĩnh vực Dịch vụ CNTT nước ngoài, vẫn đạt mức tăng trưởng dương về cả doanh thu và LNTT, giữ vững vị thế là công ty dịch vụ CNTT hàng đầu tại Việt Nam cũng như khẳng định năng lực đối với khách hàng toàn cầu, đem về nhiều hợp đồng giá trị mang tính lịch sử. Doanh thu từ Dịch vụ Chuyển đổi số tiếp tục có mức tăng trưởng cao 31%, cho thấy định hướng chiến lược tập trung vào công nghệ mới đã đem lại kết quả vô cùng khả quan. Bên cạnh đó, khối Viễn thông và lĩnh vực Giáo dục đều tăng trưởng tốt trong mùa dịch, mang về lợi thế không chỉ về mặt tài chính mà cả về mặt chiến lược cho Hệ sinh thái công nghệ của FPT.

Về kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã đặt ra trong năm 2020

Năm 2020, FPT đã hoàn thành tốt các mục tiêu được đưa ra trong Chiến lược phát triển giai đoạn 2020 – 2022.
Cụ thể như sau:

- **Về nâng cao năng lực tư vấn:** Củng cố, phát triển phương pháp luận Chuyển đổi số FPT Digital Kaizen, tập trung trên sự chuyển dịch của 03 thành tố quan trọng là Chuyển đổi số kinh doanh – Chuyển đổi số hạ tầng công nghệ – Chuyển đổi con người. Doanh thu Dịch vụ Chuyển đổi số đạt 3.219 tỷ đồng, tăng 31% so với năm 2019 với sự gia tăng nhu cầu của khách hàng đối với Công nghệ Cloud, IoT và Lowcode.

- **Về đầu tư phát triển hệ sinh thái công nghệ thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện:** Đẩy mạnh đầu tư nghiên cứu phát triển, trong đó tập trung vào nhóm các sản phẩm, giải pháp Made by FPT. Trong năm 2020, doanh thu từ các nền tảng, giải pháp Made by FPT tăng 51%.

- **Về nguồn lực:** Nhân sự công nghệ của FPT tiếp tục tăng trưởng cả về số lượng và chất lượng. FPT cũng mở rộng thêm 01 trung tâm nguồn lực tại Ấn Độ và Costa Rica để phục vụ khách hàng ở Mỹ và châu Âu.

- **Về ứng dụng công nghệ nâng cao năng lực quản trị:** Tập trung vào 03 hướng chính: (1) Tiếp tục thúc đẩy chuyển đổi FPT thành doanh nghiệp số; (2) Triển khai phương pháp quản trị OKRs mạnh mẽ hơn nữa trong toàn Tập đoàn; (3) Hợp lực mạnh mẽ hơn nữa thế mạnh của các CTTV nhằm tạo sức mạnh vượt trội về nguồn nhân lực, công nghệ, sản phẩm, giải pháp. FPT đạt sức tăng trưởng lợi nhuận sau thuế 13,1%, cao gần gấp đôi tăng trưởng doanh thu (7,6%) nhờ nỗ lực liên tục đổi mới và ứng dụng công nghệ chuyển đổi số để nâng cao năng lực quản trị, năng suất lao động.

Về hoạt động của Ban Điều hành

Năm 2020, HĐQT đánh giá cao sự chủ động, linh hoạt của Tập đoàn và Ban Điều hành trong việc tổ chức triển khai các phương án kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ giúp Tập đoàn đảm bảo tăng trưởng ổn định, đi theo đúng chiến lược đề ra trước những diễn biến phức tạp và tác động tiêu cực của dịch Covid-19.

Hoạt động giám sát

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của TGĐ và các thành viên Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2020 như sau:

- Việc thực thi chiến lược và kế hoạch kinh doanh.
- Việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT.
- Việc thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo thường niên.
- Việc triển khai các chương trình, chính sách nhân sự cấp cao.
- Các hoạt động đầu tư.

Kết quả giám sát

- Triển khai các chỉ tiêu quan trọng về kinh doanh và điều hành hoạt động của công ty theo chiến lược và kế hoạch đặt ra, linh hoạt điều chỉnh kế hoạch và chiến lược ứng phó tình hình dịch bệnh Covid-19 tác động xấu tới thị trường và nền kinh tế.
- Triển khai các dự án và chương trình hành động trọng điểm của Tập đoàn và các đơn vị thành viên.
- Xây dựng chính sách chung và chính sách đặc thù giữa các công ty để thúc đẩy kinh doanh-bán hàng.
- Phân bổ thù lao năm 2020 của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
- Định hướng chiến lược và xác định tầm nhìn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, liên tục cập nhật theo xu thế chung của toàn ngành.
- Triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT và quyết định của Chủ tịch HĐQT.

Kế hoạch và định hướng năm 2021

Với định hướng chiến lược và những thành tựu đạt được trong năm 2020, HĐQT đưa ra kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:

Các mục tiêu chủ yếu

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

Khối kinh doanh	Doanh thu			Lợi nhuận trước thuế		
	Năm 2020	Năm 2021	Thay đổi	Năm 2020	Năm 2021	Thay đổi
Khối công nghệ	16.805	19.620	16,8%	2.238	2.720	21,6%
Khối Viễn thông	11.466	12.700	10,8%	2.074	2.380	14,8%
Khối Giáo dục, Đầu tư và Khác	1.559	2.400	53,9%	952	1.110	16,6%
Tổng cộng	29.830	34.720	16,4%	5.263	6.210	18,0%

Định hướng cho từng khối kinh doanh trong năm 2021

Khối Công nghệ

Kinh doanh trên nền tảng số chiếm ưu thế từ cuối 2020 và đầu năm 2021 với lĩnh vực điện toán đám mây, ứng dụng kinh doanh cốt lõi (core business applications), bảo mật và trải nghiệm khách hàng. Các sáng kiến mới trong tối ưu như Hyperautomation, sẽ tiếp tục được triển khai và đem lại hiệu quả nhờ loại bỏ khối lượng lớn công việc rườm rà trong quy trình.

Lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài

- Tiếp tục tập trung cung cấp các giải pháp công nghệ mới, chuyển đổi số toàn diện với mục tiêu thách thức tăng trưởng 50%. Trong đó dịch vụ Cloud tăng trưởng 50%, RPA tăng trưởng 150% và Lowcode tăng trưởng 150% so với năm 2020.
- Nắm bắt cơ hội từ xu hướng tập trung hoá đối tác CNTT đang diễn ra tại các thị trường trọng điểm, FPT sẽ chú trọng mảng Dịch vụ Quản lý Ứng dụng hướng tới trở thành đối tác quản trị dịch vụ CNTT hàng đầu với mục tiêu có 20 hợp đồng lớn.

Lĩnh vực Dịch vụ CNTT cho thị trường trong nước

- Tập trung khối Khách hàng Tư nhân, Doanh nghiệp lớn: mục tiêu tăng thêm 40 Khách hàng mới thuộc Top 500 doanh nghiệp tư nhân Việt Nam, dựa trên thế mạnh toàn diện về nguồn lực công nghệ, kinh nghiệm chuyên môn và năng lực quản trị từ các công ty thành viên.
- Chú trọng phát triển các giải pháp Made by FPT, tăng trưởng doanh thu đạt 50% và có thêm ít nhất 10 sản phẩm, giải pháp mới mỗi năm.
- Duy trì vị thế trong khối Ngân hàng và Chính phủ, đồng thời mở rộng các kênh bán hàng mới tới tất cả các tỉnh thành trên toàn quốc.
- Thúc đẩy mảng kinh doanh Cloud và xây dựng nền tảng Cloud Made by FPT.
- Đẩy mạnh dịch vụ tư vấn lộ trình Chuyển đổi số toàn diện.

Khối Viễn thông

Dự báo đà tăng trưởng thuê bao Internet cố định và di động sẽ tiếp tục duy trì ổn định trong các năm tiếp theo, đặc biệt với nhu cầu làm việc, học tập từ xa do ảnh hưởng của Covid-19. Năm 2020, xu thế nhà thông minh bắt đầu bùng nổ với hơn 2 triệu hộ gia đình có thiết bị kết nối thông minh. Tổng giá trị thị trường tăng 54,4% và tăng đồng đều trong tất cả danh mục thiết bị. Thị trường Smart Home dự báo sẽ rất sôi động với tỷ lệ hộ gia đình sử dụng dịch vụ mới đạt 9,2%.

Sự gia tăng mạnh mẽ trong hoạt động trực tuyến (đọc tin tức, giải trí và mua sắm online) của khách hàng toàn cầu và sự thích ứng của doanh nghiệp với dịch bệnh sẽ mở ra những cơ hội lớn cho quảng cáo và marketing trực tuyến trong thời gian tới. Nhiều doanh nghiệp tìm đến những phương thức bán hàng mới - những giải pháp tích hợp truyền thông, bán hàng đa kênh hiệu quả và tối ưu về chi phí.

Lĩnh vực Dịch vụ Viễn thông

- Mở rộng các kênh bán hàng mới giúp duy trì tốc độ phát triển thuê bao hai chữ số.
- Triển khai các chương trình, sáng kiến số mới gia tăng trải nghiệm, gắn kết và hài lòng của khách hàng sử dụng dịch vụ Internet trong toàn bộ quá trình chăm sóc khách hàng, từ khâu bán hàng đến hậu mãi, bảo trì... và các dịch vụ gia tăng.
- Đẩy mạnh phát triển sản phẩm, dịch vụ mới với IP Camera, iHome kết hợp các dịch vụ gia tăng trên nền tảng Cloud và AI.
- Phát triển, tìm kiếm và hợp tác với các đối tác để tích hợp thêm các tiện ích gia tăng cho hệ sinh thái sản phẩm, giải pháp Made by FPT phục vụ khách hàng.

Lĩnh vực Dịch vụ nội dung số

- Dẫn đầu về marketing và truyền thông số với các sản phẩm truyền thông tích hợp.
- Đẩy mạnh chuỗi dịch vụ mới về sự kiện, bao gồm chuỗi sự kiện Thể thao, Kinh tế - Chính sách và Giải trí – Công nghệ. Kết hợp giữa sự kiện trực tiếp và trực tuyến, hướng đến mục tiêu tăng trưởng 100% doanh thu mảng sự kiện.
- Phát triển cộng đồng người dùng trong các mảng hoạt động như chạy bộ và làm đẹp.
- Phát triển các mảng nội dung chuyên sâu mới.

Lĩnh vực Giáo dục

Nghị quyết 35/NQ-CP ban hành 6/2019 đặt mục tiêu thúc đẩy phát triển cơ sở giáo dục ngoài công lập đến 2025 với tỷ lệ người học ngoài công lập ở các cấp phổ thông, Cao đẳng - Nghề và Đại học chiếm tỷ lệ tương ứng là 3%, 40% và 22,5%. Hiện với quy mô dân số hơn 90 triệu và tỷ lệ tăng trưởng 1,14%, hàng năm số lượng người học các cấp từ mầm non – đại học duy trì trên 24 triệu người học.

Ảnh hưởng của Covid-19 cũng tạo ra những chuyển dịch lớn trong hoạt động của các cơ sở giáo dục – đào tạo. Dựa trên thế mạnh về công nghệ, FPT đã nhanh chóng triển khai hiệu quả phương thức dạy học từ xa, chuyển đổi mạnh mẽ hoạt động quản trị vừa đảm bảo an toàn cho học sinh, sinh viên trước dịch bệnh vừa tối ưu hiệu quả hoạt động.

Trong bối cảnh trên, khối Giáo dục FPT đặt ra định hướng và mục tiêu sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyển sinh, mở rộng các ngành học, chương trình mới.
- Chuyển đổi số trong học tập và hoạt động của học sinh, sinh viên, theo định hướng "Trải nghiệm Thành công".
- Đẩy mạnh Chuyển đổi số trong vận hành trường học.
- Đảm bảo chất lượng đào tạo thông qua các chương trình kiểm định, triển khai ISO 21001 cho cơ sở giáo dục, đánh giá xếp hạng của QS và tổ chức nâng cao chất lượng chuyên môn Giảng viên.

Kế hoạch đầu tư dự kiến

Để đáp ứng mục tiêu tăng trưởng cao trong những năm tới, hoạt động đầu tư của FPT trong năm 2021 tập trung vào các hoạt động chính như sau:

- **Khối Công nghệ:** Tiếp tục mở rộng văn phòng kinh doanh tại các thành phố lớn như Tp.HCM, Đà Nẵng, Quy Nhơn cũng như đầu tư vào hạ tầng công nghệ phục vụ hoạt động kinh doanh.

- **Khối Viễn thông:** Đầu tư nâng cấp hệ thống hạ tầng mạng nội địa, đường truyền Internet quốc tế và hệ thống trung tâm dữ liệu.

- **Lĩnh vực Giáo dục:** Đầu tư mở rộng các khuôn viên tại khu vực Hà Nội, Tp.HCM, Cần Thơ, Đà Nẵng, Bình Định, Quảng Nam cũng như đầu tư vào hệ thống trường liên cấp.

Chi phí đầu tư dự kiến trong năm 2021

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

Khối kinh doanh	Năm 2021
Khối Công nghệ	878
Khối Viễn thông	2.013
Lĩnh vực Giáo dục	554
Tổng	**3.445**

4 QUẢN TRỊ CÔNG TY

QUẢN TRỊ HIỆU QUẢ

CAM KẾT TỐI ƯU

Với đường hướng chiến lược rõ ràng, FPT phát huy tối đa việc quản trị hiệu quả trong bối cảnh thời chiến - dịch chuyển từ "Quản trị" sang "Chỉ huy", mỗi lãnh đạo là một chỉ huy, mỗi nhân viên là một chiến sỹ, tối ưu trong từng hành động. Tăng cường tính tuân thủ kỷ luật nhưng vẫn mang đậm tinh thần văn hoá FPT: tôn trọng, đổi mới, dân chủ.

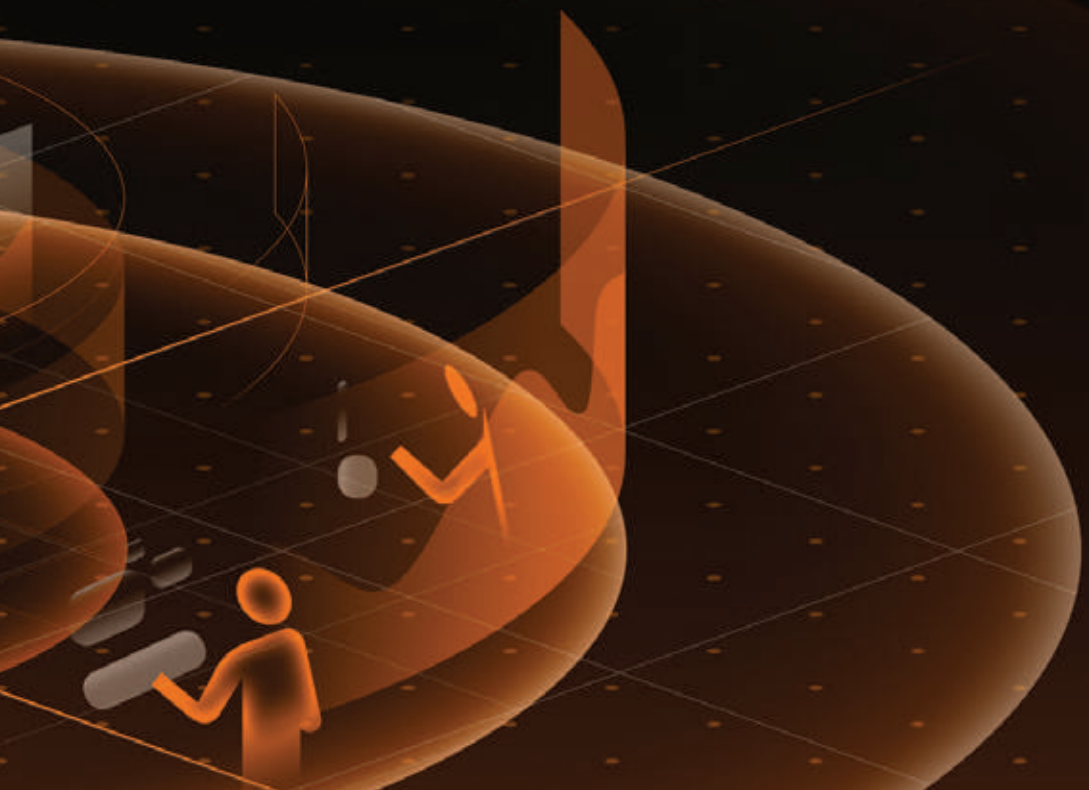

4 QUẢN TRỊ CÔNG TY

Mô hình quản trị và vai trò của các bên

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Cơ quan có thẩm quyền cao nhất thực hiện các chức năng cùng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện giám sát HĐQT, TGĐ trong việc quản lý và điều hành Tập đoàn và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

ỦY BAN NHÂN SỰ VÀ LƯƠNG THƯỞNG

Tiểu ban thuộc HĐQT có chức năng chỉ đạo xây dựng khung chính sách và quy trình nhân sự cho Tập đoàn và toàn bộ các CTTV; hỗ trợ HĐQT trong việc lựa chọn, đề xuất, bổ nhiệm, bãi nhiệm, đãi ngộ và đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên BĐH, người đại diện và các chức danh quản lý cao cấp khác của Tập đoàn và các CTTV.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Cơ quan quản trị cao nhất có quyền nhân danh Tập đoàn để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tập đoàn không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của Điều lệ và pháp luật có liên quan.

ỦY BAN CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN

Tiểu ban thuộc HĐQT chịu trách nhiệm đề xuất định hướng phát triển lên HĐQT; chỉ đạo và giám sát các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển của Tập đoàn và các CTTV.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn chịu trách nhiệm điều hành các công tác của HĐQT giữa hai kỳ họp, xem xét và quyết định các công tác quản trị của Tập đoàn theo các quy định của Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ và pháp luật có liên quan.

VĂN PHÒNG CHỦ TỊCH HĐQT

Đóng vai trò là Thư ký Tập đoàn và là cơ quan hỗ trợ trực thuộc HĐQT; có trách nhiệm trợ giúp HĐQT, Chủ tịch HĐQT trong việc thực hiện các chức năng và nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Với sự trợ giúp của Ban Điều hành, TGĐ sẽ chịu trách nhiệm điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Tập đoàn trên cơ sở tuân thủ quyết định, nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và Chủ tịch HĐQT. TGĐ đồng thời cũng là người đại diện theo pháp luật của FPT.

Quản trị công ty năm 2020

Trong năm 2020, FPT tuân thủ tất cả các quy định trọng yếu của pháp luật có liên quan đến quản trị công ty nói chung cũng như các quy định quản trị đối với công ty niêm yết. Đồng thời, để nâng cao tính tuân thủ thực hiện quy định pháp luật về quản trị công ty, FPT cũng đã nỗ lực nâng cao chất lượng quản trị theo chuẩn quốc tế, thông qua việc áp dụng và ngày càng bám sát các tiêu chí trong Nguyên tắc Quản trị quốc tế của OECD, Thẻ điểm Quản trị công ty khu vực ASEAN và Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất của Việt Nam do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Công ty tài chính quốc tế (IFC) phối hợp soạn thảo.

Năm 2020, FPT đứng trong danh sách Top 3 Doanh nghiệp niêm yết của Việt Nam được đánh giá cao về quản trị theo kết quả đánh giá Thẻ điểm quản trị công ty ASEAN 2019, thuộc Sáng kiến quản trị Công ty ASEAN của Diễn đàn thị trường vốn ASEAN.

Hiện nay, đối chiếu với các tiêu chí của Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất của Việt Nam và Thẻ điểm Quản trị công ty khu vực ASEAN, FPT đã có những nỗ lực trong việc cải thiện tình hình quản trị công ty trong nhiều năm qua và đang tiệm cận gần như đầy đủ với các chuẩn mực của khu vực. Trong đó, FPT được đánh giá cao ở các nội dung Đảm bảo vai trò của các bên liên quan, công bố và minh bạch thông tin, Quyền của cổ đông và Trách nhiệm của HĐQT. Ở nội dung môi trường kiểm soát, FPT đã và đang nỗ lực để đáp ứng một cách tốt nhất các nguyên tắc của Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất của Việt Nam, Thẻ điểm Quản trị công ty khu vực ASEAN cũng như các quy định liên quan khác.

Kết quả đánh giá về Quản trị công ty của FPT do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM thực hiện năm 2020

STT	Nội dung	Thang điểm chung	FPT
1	Trách nhiệm của Hội đồng quản trị	100%	64%
2	Môi trường kiểm soát	100%	25%
3	Công bố thông tin và Minh bạch	100%	100%
4	Quyền của cổ đông	100%	83%
5	Quan hệ với các bên có quyền lợi liên quan	100%	75%

Dưới đây là thông tin chi tiết về quản trị công ty của FPT trong năm 2020 tham chiếu với các nội dung của Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất của Việt Nam gồm: Trách nhiệm của HĐQT; Môi trường kiểm soát; Công bố thông tin và Minh bạch; Quyền của Cổ đông.

Trách nhiệm của Hội đồng quản trị

Trong năm 2020, HĐQT FPT đã hoạt động tích cực và tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan đối với hoạt động và trách nhiệm của HĐQT đảm bảo các lợi ích của cổ đông.

Nguyên tắc 1: Thiết lập rõ vai trò, trách nhiệm và cam kết của HĐQT

• Mô hình hoạt động, cơ cấu, vai trò, trách nhiệm và thù lao của thành viên HĐQT được quy định rõ trong Điều lệ công ty và Quy chế quản trị công ty, đồng thời được công bố công khai trên Báo cáo thường niên và website của Tập đoàn.

• HĐQT xem xét và phê duyệt định hướng chiến lược của Tập đoàn, kế hoạch kinh doanh hàng năm, các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm.

• HĐQT đã và đang thể hiện tốt vai trò giám sát trong việc theo dõi tính hiệu quả của công tác quản trị, việc tuân thủ pháp luật hiện hành của Tập đoàn. Điều này được thể hiện trong nội dung Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tập đoàn và Đánh giá của HĐQT về Ban Điều hành đính kèm trong Báo cáo thường niên.

• HĐQT cũng đã thực hiện giám sát, thúc đẩy các chuẩn mực cao về đạo đức kinh doanh, văn hóa ứng xử cũng như tính liêm chính của Báo cáo tài chính.

• Thành viên HĐQT có trách nhiệm tham gia tất cả các cuộc họp trong năm và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận, đồng thời đảm bảo tối thiểu 1 cuộc họp/quý. Trong trường hợp không thể tham dự cuộc họp, thành viên HĐQT phải thông báo bằng văn bản cho Văn phòng Chủ tịch HĐQT.

Danh sách Thành viên HĐQT và số cuộc họp tham dự trong năm 2020

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Trương Gia Bình	Chủ tịch HĐQT	31/03/2017	08/08	100%
2	Ông Bùi Quang Ngọc	Phó Chủ tịch HĐQT	31/03/2017	08/08	100%
3	Ông Đỗ Cao Bảo	Ủy viên HĐQT	31/03/2017	08/08	100%
4	Ông Lê Song Lai	Ủy viên HĐQT	31/03/2017	08/08	100%
5	Ông Jean-Charles Belliol	Ủy viên HĐQT độc lập	31/03/2017	08/08	100%
6	Ông Hamaguchi Tomokazu	Ủy viên HĐQT độc lập	31/03/2017	08/08	100%
7	Ông Dan E Khoo	Ủy viên HĐQT độc lập	31/03/2017	08/08	100%

• Về quy hoạch nhân sự kế cận, HĐQT đã ban hành chương trình quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo cấp cao nhằm mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo vững mạnh ở mọi cấp. Lãnh đạo FPT các cấp sẽ được luân chuyển trong các mảng kinh doanh của Tập đoàn để tạo sự trải nghiệm đa dạng, nâng cao năng lực điều hành cũng như bổ sung lực lượng trẻ vào Ban Điều hành Tập đoàn và các đơn vị thành viên. Trong năm 2020, FPT đã luân chuyển và bổ nhiệm mới 02 vị trí Chủ tịch CTTV và 02 vị trí TGĐ CTTV. Đồng thời luân chuyển, bổ nhiệm Giám đốc Công nghệ Tập đoàn, và các Giám đốc nghiệp vụ CTTV.

• Tất cả các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng quý hoặc thông qua các lần lấy ý kiến bằng văn bản. Các tài liệu họp được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT tối thiểu 7 ngày trước ngày họp. Trong năm 2020, do thực hiện giãn cách xã hội và đảm bảo an toàn trước diễn biến phức tạp của Covid-19, HĐQT đã tiến hành 08 cuộc họp, trong đó, có 04 cuộc họp theo hình thức trực tuyến và 04 cuộc họp xin ý kiến bằng văn bản, đảm bảo đúng quy định về số lượng 1 cuộc họp/quý. HĐQT cũng đã ban hành 07 Nghị quyết.

Nội dung các phiên họp và Nghị quyết

Phiên họp	Thành phần tham dự	Nội dung Nghị quyết
Phiên 01 Ngày 11/02/2020	HĐQT: 7/7 thành viên Quan sát viên: • Ban Kiểm soát: 1/3 • Ban Điều hành: 3/3 Ban hành Nghị quyết số 01.02-2020/NQ-HĐQTFPT ngày 11/02/2020	• Thông qua Kết quả kinh doanh 2019. • Thông qua Kế hoạch Kinh doanh 2020. • Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2017 ngày 31/03/2017, phê duyệt Quy chế về chương trình phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp trong năm 2019. • Thông qua Tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Phần mềm FPT và phê duyệt tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Giáo dục FPT. • Thông qua ngày chốt danh sách Đại hội đồng Cổ đông và ngày họp Đại hội đồng Cổ đông.
Phiên 02 Ngày 11/03/2020	HĐQT: 7/7 thành viên Quan sát viên: • Ban Kiểm soát: 1/3 • Ban Điều hành: 3/3 Ban hành Nghị quyết số 01.03-2020/NQ-HĐQTFPT ngày 11/03/2020	• Thông qua Chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2020, trình ĐHĐCĐ phê duyệt. • Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2019, định hướng chiến lược giai đoạn 2020-2022 và kế hoạch 2020, trình ĐHĐCĐ phê duyệt. • Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán trình ĐHĐCĐ phê duyệt. • Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận 2019 và chính sách chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2020, trình ĐHĐCĐ phê duyệt. • Thông qua chương trình phát hành cổ phần cho người lao động giai đoạn 2020-2022, trình ĐHĐCĐ phê duyệt. • Thông qua chương trình phát hành cổ phần cho cán bộ lãnh đạo cấp cao giai đoạn 2020-2025, trình ĐHĐCĐ phê duyệt. • Thông qua ngân sách và thù lao HĐQT năm 2020, trình ĐHĐCĐ phê duyệt. • Thông qua đề xuất chọn một (1) trong bốn (4) công ty kiểm toán (Big 4) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty gồm: Công ty KPMG, Công ty Deloitte, Công ty PwC, Công ty Ernst & Young và trình ĐHĐCĐ phê duyệt. • Phê duyệt Quy định về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2020.
Phiên 03 Từ ngày 10/04 – 13/04/2020	Xin ý kiến bằng văn bản Ban hành Nghị quyết số 02.04-2020/NQ-HĐQTFPT ngày 13/04/2020	• Thông qua phương án chi trả cổ tức còn lại năm 2019 bằng tiền mặt. • Thông qua phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận để lại cho cổ đông hiện hữu.

Phiên họp	Thành phần tham dự	Nội dung Nghị quyết
Phiên 04 Từ ngày 16/04 – 17/04/2020	Xin ý kiến bằng văn bản Ban hành Nghị quyết số 03.04-2020/NQ-HĐQTFPT ngày 16/04/2020	• Cập nhật thông tin vốn điều lệ tại Phụ lục 01 kèm theo Điều lệ Công ty.
Phiên 05 Từ ngày 02/06 – 03/06/2020	Xin ý kiến bằng văn bản Ban hành Nghị quyết số 01.06-2020/NQ-HĐQTFPT ngày 03/06/2020	• Tăng vốn Điều lệ cho Công ty. • Thực hiện thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đồng thời cập nhật vốn điều lệ tại Phụ lục 01 kèm theo Điều lệ Công ty.
Phiên 06 Từ ngày 02/07 – 06/07/2020	Xin ý kiến bằng văn bản Ban hành Nghị quyết số 01.07-2020/NQ-HĐQTFPT ngày 06/07/2020	• Thông qua tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo Tài chính 2020 của Công ty Cổ phần FPT và các đơn vị thành viên trực thuộc. • Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2020 cho Công ty Cổ phần FPT và các đơn vị thành viên trực thuộc.
Phiên 07 Ngày 30/07/2020	HĐQT: 7/7 thành viên Quan sát viên: • Ban Kiểm soát: 1/3 • Ban Điều hành: 3/3 Ban hành Nghị quyết số 02.07-2020/NQ-HĐQTFPT ngày 30/07/2020	• Phê duyệt báo cáo kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm. • Phê duyệt tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền. • Phê duyệt chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn với các doanh nghiệp và người có liên quan, ủy quyền cho Ban điều hành quyết định ký kết và thực hiện. • Phê duyệt việc thành lập công ty con là Công ty TNHH FPT Smart Cloud, ủy quyền cho Ban Điều hành chịu trách nhiệm thành lập.
Phiên 08 Ngày 05/11/2020	HĐQT: 7/7 thành viên Quan sát viên: • Ban Kiểm soát: 2/3 • Ban Điều hành: 3/3 Không ban hành Nghị quyết	• Báo cáo kết quả kinh doanh Quý III và dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh 2020.

Nguyên tắc 2: Thiết lập một HĐQT có năng lực và chuyên nghiệp

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017, ngày 31/03/2017, cơ cấu HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2020 của FPT gồm 07 thành viên, đảm bảo các nguyên tắc đa dạng về kinh nghiệm chuyên môn, số lượng thành viên HĐQT độc lập và thành viên HĐQT không điều hành. Đồng thời, đảm bảo tính khách quan, tính chuyên nghiệp và hiệu quả vì sự phát triển bền vững của Tập đoàn và lợi ích cao nhất của cổ đông và các bên liên quan. Xem thông tin chi tiết giới thiệu về các thành viên Hội đồng quản trị tại trang 34-35 của Báo cáo.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Kinh nghiệm chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu	Chức danh kiêm nhiệm trong HĐQT của các công ty khác (Tính đến 31/12/2020)
1	Ông Trương Gia Bình	Chủ tịch HĐQT	31/03/2017	CNTT	7,07%	• Thành viên HĐQT FPT Telecom. • Chủ tịch HĐTV FPT Education. • Thành viên HĐQT ĐH FPT. • Ủy viên HĐTV FPT IS. • Ủy viên HĐQT Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.
2	Ông Bùi Quang Ngọc	Phó Chủ tịch HĐQT	31/03/2017	CNTT	2,49%	• Thành viên HĐQT FPT Telecom. • Thành viên HĐQT ĐH FPT. • Ủy viên HĐTV FPT IS.
3	Ông Đỗ Cao Bảo	Ủy viên HĐQT	31/03/2017	CNTT	1,13%	• Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Đô thị FPT Đà Nẵng. • Ủy viên HĐTV FPT IS.
4	Ông Lê Song Lai	Ủy viên HĐQT	31/03/2017	Tài chính	0%	• Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm • Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh. • Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam. • Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH MTV Đầu tư SCIC.
5	Ông Jean-Charles Belliol	Ủy viên HĐQT độc lập	31/03/2017	Tài chính	0%	
6	Ông Hamaguchi Tomokazu	Ủy viên HĐQT độc lập	31/03/2017	Kinh doanh quốc tế	0%	• Thành viên HĐQT Công ty East Japan Railway. • Thành viên HĐQT Công ty Kuraray.
7	Ông Dan E Khoo	Ủy viên HĐQT độc lập	31/03/2017	Kinh doanh quốc tế	0%	

Về đào tạo quản trị, tính đến thời điểm 31/12/2020, Tập đoàn đã có 04 cán bộ là thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Cụ thể như sau:

- Ông Lê Song Lai – Ủy viên HĐQT
- Ông Đỗ Cao Bảo – Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Việt Thắng – Trưởng Ban Kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Kim Anh – Thành viên Ban Kiểm soát

Hiện nay, các thành viên còn lại của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành vẫn liên tục cập nhật và tuân thủ theo các quy định của pháp luật về quản trị công ty. Trong thời gian tới, các thành viên này sẽ sắp xếp thời gian để tham gia khóa học đào tạo về quản trị công ty.

Nguyên tắc 3: Đảm bảo vai trò lãnh đạo hiệu quả và tính độc lập của HĐQT

• HĐQT của FPT hiện có 03 thành viên độc lập, chiếm tỷ lệ gần 1/2 tổng số thành viên HĐQT. Các thành viên độc lập gồm có: ông Jean-Charles Belliol, ông Hamaguchi TomoKazu và ông Dan E Khoo. Thành viên HĐQT độc lập của FPT đủ năng lực, kinh nghiệm chuyên môn và đáp ứng đúng các tiêu chí của IFC về định nghĩa "thành viên HĐQT độc lập góp phần đảm bảo để việc ra quyết định được khách quan hơn, đặc biệt trong các tình huống có xung đột lợi ích".

• HĐQT của FPT đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn. Tất cả các thành viên HĐQT đều am hiểu hoặc có kiến thức chuyên môn về tài chính, quản lý rủi ro, CNTT, pháp lý, quản trị kinh doanh, kinh nghiệm quốc tế, môi trường kinh doanh. Trong đó, có 02 thành viên có kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực tài chính là ông Lê Song Lai và ông Jean-Charles Belliol; 03 thành viên dày dạn kinh nghiệm trong lĩnh vực CNTT và 02 thành viên am hiểu sâu sắc môi trường kinh doanh quốc tế. Tập đoàn cũng đang xem xét và cân nhắc tìm kiếm các ứng viên để bổ sung vào HĐQT đảm bảo các quy định liên quan, trong đó có yếu tố về giới.

• Từ năm 2013, FPT đã tách bạch vai trò của Chủ tịch HĐQT và TGĐ thể hiện sự độc lập và phân chia trách nhiệm rõ ràng giữa HĐQT và Ban Điều hành nhằm đảm bảo sự phân quyền trong việc ra quyết định và nâng cao tính độc lập trong hoạt động của HĐQT.

Nguyên tắc 4: Thành lập các Ủy ban thuộc HĐQT

HĐQT FPT đã thành lập 03 tiểu ban để hỗ trợ HĐQT trong việc thực hiện các trách nhiệm cụ thể và thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát của mình.

• **Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng (Ủy ban NS&LT):** có chức năng chỉ đạo xây dựng khung chính sách và quy trình nhân sự cho Tập đoàn và toàn bộ các CTTV; hỗ trợ HĐQT trong việc lựa chọn, đề xuất, bổ nhiệm, bãi nhiệm, đãi ngộ và đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên BĐH, người đại diện và các chức danh quản lý cao cấp khác của Tập đoàn và các CTTV.

• **Ủy ban Chính sách phát triển (Ủy ban CSPT):** chịu trách nhiệm đề xuất định hướng phát triển lên HĐQT; chỉ đạo và giám sát các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển của Tập đoàn và các CTTV.

• **Văn phòng Chủ tịch HĐQT:** Đóng vai trò là Thư ký Tập đoàn và là cơ quan hỗ trợ trực thuộc HĐQT; có trách nhiệm trợ giúp HĐQT, Chủ tịch HĐQT trong việc thực hiện các chức năng và nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT.

Nguyên tắc 5: Đảm bảo hoạt động hiệu quả của HĐQT

Thước đo tốt nhất về hiệu quả của HĐQT là thông qua quy trình đánh giá và lương thưởng của HĐQT. Hàng năm, HĐQT tự thực hiện đánh giá công việc của HĐQT và các tiểu ban trực thuộc giúp các thành viên hiểu rõ được vai trò và trách nhiệm của mình để hoạt động hiệu quả hơn.

• Thù lao của HĐQT, BKS, Ban Điều hành và các vị trí quản lý khác được công bố công khai và lập thành một mục riêng trong Báo cáo Tài chính của Tập đoàn, đồng thời tuân thủ theo đúng quy định tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Chi tiết cấu trúc thu nhập của thành viên HĐQT năm 2020

(Đơn vị: VNĐ)

STT	Thành viên HĐQT	Chức danh	Thù lao
1	Ông Trương Gia Bình	Chủ tịch HĐQT	0
2	Ông Bùi Quang Ngọc	Phó Chủ tịch HĐQT	0
3	Ông Đỗ Cao Bảo	Ủy viên HĐQT	0
4	Ông Lê Song Lai	Ủy viên HĐQT	264.000.000
5	Ông Jean-Charles Belliol	Ủy viên HĐQT	600.000.000
6	Ông Tomokazu Hamaguchi	Ủy viên HĐQT	2.326.425.000
7	Ông Dan E Khoo	Ủy viên HĐQT	2.326.425.000

Nguyên tắc 6: Thiết lập và duy trì văn hóa đạo đức công ty

FPT đã ban hành Bộ Quy tắc ứng xử (tháng 08/2004); Bộ Quy tắc Đạo đức Nghề nghiệp (tháng 07/2003); Nội quy lao động (cập nhật tháng 01/2020) áp dụng trong toàn Tập đoàn thiết lập chuẩn mực cho hành vi chuyên môn, đạo đức và văn hóa doanh nghiệp, đồng thời làm rõ những hành vi và hoạt động được và không được chấp nhận trong quan hệ nội bộ và bên ngoài.

Bộ Quy tắc được phổ biến cho HĐQT, Ban Điều hành và CBNV trong Tập đoàn thông qua các kênh truyền thông, trao đổi nội bộ nhằm nâng cao nhận thức và đảm bảo việc tuân thủ.

Môi trường kiểm soát

Công ty đã thành lập Bộ phận Giám sát tuân thủ trực thuộc Ban Điều hành.

Nguyên tắc 7: Thiết lập khung quản lý rủi ro và môi trường kiểm soát vững mạnh

- HĐQT đã thiết lập các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đánh giá chất lượng công việc của kiểm toán độc lập cũng như quy trình để theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị mà kiểm toán độc lập đưa ra. Theo ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020. Trong năm 2020, Tập đoàn không phát sinh chi phí dịch vụ phi kiểm toán, tổng phí kiểm toán là 3,7 tỷ đồng.

- Hàng năm, HĐQT phê duyệt chiến lược và giám sát Ban Điều hành thực hiện các mục tiêu đề ra một cách hiệu quả. Thông tin chi tiết xem trong phần Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty và hoạt động của Ban Điều hành ở trang 91-92 của Báo cáo.

- Nhằm hạn chế rủi ro ở mức thấp nhất, bộ máy quản trị rủi ro của FPT được tổ chức ở cấp Tập đoàn và cấp CTTV và được phân cấp, ủy quyền, phối hợp thành một hệ thống thống nhất, xuyên suốt trong toàn Tập đoàn. Thông tin chi tiết xem trong phần Quản trị rủi ro từ trang 120 - 125 của Báo cáo.

Công bố thông tin và Minh bạch

FPT luôn tuân thủ đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn các quy định về công bố thông tin đối với công ty niêm yết. Đồng thời, tất cả các bên liên quan đều có thể tiếp cận thông tin phải công bố của FPT một cách cập nhật trên website của Tập đoàn.

Nguyên tắc 8: Tăng cường hoạt động công bố thông tin của Công ty

- Tập đoàn cam kết luôn tuân thủ việc minh bạch và công bằng trong việc công bố thông tin đến tất cả các cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác. Trong năm 2020, Tập đoàn không vi phạm pháp luật về công bố thông tin.

- Tập đoàn có bộ phận Quan hệ nhà đầu tư và Bộ phận Công bố thông tin chịu trách nhiệm giám sát truyền thông ra bên ngoài cho các cổ đông và lưu trữ thông tin theo quy định của pháp luật. Là một trong 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam, FPT luôn định hướng hoạt động quan hệ cổ đông, nhà đầu tư hướng tới minh bạch thông tin, tuân thủ các quy định pháp luật, bảo vệ và thực hiện đầy đủ quyền cho cổ đông. Trong năm 2020, để đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và đảm bảo an toàn cho nhà đầu tư trong bối cảnh lây lan của dịch Covid-19, FPT đã tăng cường tương tác, trao đổi với các nhà đầu tư thông qua hình thức trực tuyến.

- 100% các nội dung thông tin công bố được cập nhật chính xác và tuân thủ theo đúng các quy định liên quan về công bố thông tin đối với công ty niêm yết trên website của Tập đoàn và các kênh liên quan bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh. Các thông tin liên quan và trọng yếu về hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được công bố kịp thời thông qua nhiều kênh như website, kênh truyền thông đại chúng, gặp gỡ định kỳ với nhà đầu tư, phóng viên và các bên liên quan khác.

- Trong tất cả các cuộc trao đổi, gặp gỡ với nhà đầu tư và tại ĐHĐCĐ thường niên, nhà đầu tư được quyền chủ động đặt câu hỏi liên quan đến hoạt động của Tập đoàn và được lãnh đạo công ty giải đáp trực tiếp ngay tại sự kiện. Đồng thời, Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên được đăng tải công khai và đầy đủ trên website của Tập đoàn giúp các cổ đông, nhà đầu tư chủ động nắm bắt thông tin.

- Thông tin về cấu trúc sở hữu và mô hình hoạt động của Tập đoàn; dữ liệu về cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, thành viên HĐQT và Ban Điều hành; giao dịch với các bên liên quan được công bố cập nhật công khai trong báo cáo thường niên và website của Tập đoàn.

- Thông tin về tác động môi trường và xã hội cũng như các hoạt động trách nhiệm xã hội của FPT được công bố công khai và cập nhật trong báo cáo thường niên của Tập đoàn.

Quyền của cổ đông

Tháng 04/2020, ngay trong thời điểm bùng phát dịch Covid-19, với tinh thần đảm bảo quyền lợi và sự an toàn của các cổ đông, đồng thời thể hiện sự quyết tâm vượt qua mọi thách thức trong "thời chiến", FPT đã tổ chức ĐHĐCĐ theo cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến. FPT cũng là công ty trong nhóm VN30 đầu tiên tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 nhờ ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo và hệ thống hội nghị trực tuyến. Trong năm 2020, Tập đoàn đã luôn nỗ lực vì lợi ích cao nhất của tất cả các cổ đông, nhà đầu tư bao gồm cả quyền lợi về tài chính, quyền tiếp cận thông tin và tham gia vào một số quyết định quan trọng của Tập đoàn.

Nguyên tắc 9: Thiết lập khuôn khổ để thực hiện hiệu quả quyền của cổ đông

- Tập đoàn đã thực hiện chi trả đầy đủ cổ tức cho cổ đông theo chính sách chia cổ tức được ĐHĐCĐ 2020 thông qua và được công bố công khai trên website của Tập đoàn. Cụ thể như sau:

- Trả phần cổ tức còn lại của năm 2019 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỷ lệ 10%/mệnh giá vào ngày 14/05/2020.
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019 cho cổ đông theo tỷ lệ 15%, chốt tại ngày 14/05/2020.
- Tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2020 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỷ lệ 10%/mệnh giá vào ngày 18/08/2020.

- Ngày 08/04/2020, ĐHĐCĐ thường niên của Tập đoàn đã được tổ chức thành công theo cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến, tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành đảm bảo quyền và lợi ích tối đa của cổ đông. Cụ thể như sau:

- Thông báo mời họp được gửi đến tất cả các cổ đông với nội dung thông tin đầy đủ về thời gian, địa điểm, chương trình họp và những thông tin cơ bản về việc đăng ký tham dự. Đặc biệt, để đảm bảo quyền lợi của cổ đông tham gia hội nghị theo hình thức trực tuyến, FPT đã ứng dụng công nghệ AI để xác thực và định danh cổ đông hoàn toàn tự động. Các cổ đông được xác thực danh tính theo 03 bước: Xác thực thông tin (Loại hình Cổ đông; Ảnh chụp/scan giấy tờ tùy thân có ảnh (CMND/CCCD/GPĐKKD); Thông tin cá nhân (email; số điện thoại); Xác thực khuôn mặt và xác thực email. Cổ đông chỉ mất khoảng 02 giây để chờ hệ thống thực hiện quy trình định danh trực tuyến bao gồm: tự động nhận diện hình ảnh, phân tích, trích xuất, xác thực thông tin và gửi phản hồi cho cổ đông.

- Toàn bộ thông báo, tài liệu ĐHĐCĐ, giấy ủy quyền bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh được gửi trực tiếp cho cổ đông thông qua thư điện tử, hoặc đăng công khai trên website của Tập đoàn trước thời điểm diễn ra ĐHĐCĐ 15 ngày.

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông FPT năm 2020, các cổ đông thực hiện quyền biểu quyết theo hình thức trực tiếp hoặc gửi phiếu đến cuộc họp (bỏ phiếu từ xa) theo quy định tại Quy trình về trình tự, thủ tục triệu tập, biểu quyết tại đại hội và các điều lệ công ty và quy định pháp luật có liên quan.

- Tại ĐHĐCĐ, các cổ đông cũng đã trực tiếp đặt 18 câu hỏi cho đoàn chủ tọa về các nội dung liên quan đến hoạt động của Tập đoàn và các CTTV. Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và các thành viên đoàn chủ tọa đã giải đáp đầy đủ các ý kiến của cổ đông ngay tại sự kiện.

- Toàn bộ quá trình kiểm tra tư cách cổ đông, giám sát quá trình bỏ phiếu và kiểm phiếu biểu quyết đều có sự tham gia của bên thứ ba là Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT.

- Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ được đăng tải trên website của Tập đoàn bằng cả hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh trong vòng 24 giờ theo đúng quy định với đầy đủ các thông tin theo đúng trình tự thời gian. Trong đó có ghi nhận chính xác và đầy đủ các ý kiến phát biểu của cổ đông, số phiếu và tỷ lệ biểu quyết xin ý kiến cổ đông về các nội dung họp.

- Về việc đảm bảo các xung đột lợi ích được quản lý hợp lý và bảo vệ lợi ích của Tập đoàn, cổ đông, Điều 38 và 39 của Điều lệ công ty quy định rõ các thành viên HĐQT phải có trách nhiệm cẩn trọng, trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi và vì quyền lợi tối cao của các cổ đông và Công ty. Đồng thời, thành viên HĐQT phải thực hiện các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty, các quy định nội bộ khác.

- Các giao dịch liên quan đến lợi ích của thành viên HĐQT được quy định chi tiết trong Điều lệ công ty và thông tin được công bố định kỳ trong báo cáo Quản trị công ty 06 tháng và cả năm, Báo cáo thường niên.

Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông lớn và Cổ đông nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bà Trương Thị Thanh Thanh	Chị gái ông Trương Gia Bình	10.971.356	1,62%	11.957.189	1,53%	Bán 573.800, nhận 1.559.633 CP từ đợt trả cổ tức bằng CP với tỷ lệ 15% Bán 3.680 CP
2	Ông Nguyễn Khải Hoàn	Thành viên Ban kiểm soát	443.239	0,07%	509.628	0,07%	Nhận 86.873 CP từ Chương trình ESOP 2020, bán 100.000 CP, và nhận 79.516 CP từ đợt trả cổ tức bằng CP với tỷ lệ 15%
3	Ông Đỗ Bảo Dương	Con trai ông Đỗ Cao Bảo	0	0,00%	200.000	0,03%	Mua 200.000 CP
4	Bà Đỗ Thị Ngọc Mai	Con gái ông Đỗ Cao Bảo	126.891	0,02%	255.924	0,04%	Nhận 19.033 CP từ đợt trả cổ tức bằng CP với tỷ lệ 15%, mua 110.000 CP
5	Công ty CP Đầu tư & Thương mại BDM	Ông Đỗ Cao Bảo là Cổ đông lớn	931.982	0,14%	581.779	0,07%	Nhận 139.797 CP từ đợt trả cổ tức bằng CP với tỷ lệ 15%. bán 500.000 CP, mua 10.000 CP
6	Ông Bùi Quang Ngọc	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	18.643.931	2,75%	19.252.713	2,49%	Nhận 97.560 CP từ Chương trình ESOP 2020, nhận 2.811.222 CP từ đợt trả cổ tức bằng CP với tỷ lệ 15%, bán 2.300.000 CP

• Với mô hình tổ chức công ty mẹ - công ty con, một số thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc của Tập đoàn đồng thời kiêm nhiệm các vị trí trong HĐQT/HĐTV và BKS của các CTTV. Trong năm 2020, FPT thực hiện các giao dịch thường xuyên với các CTTV và các công ty mà FPT nắm quyền kiểm soát như sau:

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số nghị quyết/ quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT,... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (VNĐ)
1	Công ty TNHH Phần mềm FPT	Công ty con trong cùng Tập đoàn	0101601092 23/12/2004 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN	Tòa nhà FPT Cầu Giấy, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam	Năm 2020	Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.07-2020/NQ-HĐQTFPT ban hành ngày 30/07/2020 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế	Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung	1	70.720.910.064
							Mua hàng hóa, dịch vụ	1	89.123.039.824
							Vay		5.113.030.000.000
							Trả nợ vay		3.271.000.000.000
2	Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT	Công ty con trong cùng Tập đoàn	0104128565 13/08/2009 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN	Tầng 22, Tòa nhà Keangnam Landmark 72, E6 đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Từ Liêm, TP Hà Nội	Năm 2020	Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.07-2020/NQ-HĐQTFPT ban hành ngày 30/07/2020 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế	Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung	1	37.857.719.489
							Mua hàng hóa, dịch vụ	1	113.536.207.151
							Vay		2.411.000.000.000
							Trả nợ vay		1.700.000.000.000

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số nghị quyết/ quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT,... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (VNĐ)
3	Công ty Cổ phần Viễn thông FPT	Công ty con trong cùng Tập đoàn	0101778163 28/07/2005 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN	Tầng 2 toà nhà FPT Cầu Giấy, số 17 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	Năm 2020	Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.07-2020/NQ-HĐQTFPT ban hành ngày 30/07/2020 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế	Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung	1	61.847.529.603
							Mua hàng hóa, dịch vụ	1	23.908.318.897
4	Công ty Cổ phần Dịch vụ trực tuyến FPT	Công ty con trong cùng Tập đoàn	0305045911 21/06/2007 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM	Lô L, 29B-31B-33B đường Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2020	Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.07-2020/NQ-HĐQTFPT ban hành ngày 30/07/2020 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế	Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung	1	8.892.057.708
							Mua dịch vụ quảng cáo	1	3.183.050.000
5	Công ty TNHH Giáo dục FPT	Công ty con trong cùng Tập đoàn	0104900076 07/09/2010 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN	Toà nhà FPT Cầu Giấy - Lô B2, cụm sản xuất tiểu thủ Công nghiệp và công nghiệp nhỏ Cầu Giấy - đường Phạm Hùng, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Năm 2020	Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.07-2020/NQ-HĐQTFPT ban hành ngày 30/07/2020 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế	Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung	1	9.981.134.117
							Mua dịch vụ quảng cáo	1	67.945.278.187

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số nghị quyết/ quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT,... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (VNĐ)
6	Công ty TNHH Đầu tư FPT	Công ty con trong cùng Tập đoàn	0105173948 03/03/2011 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN	Tầng 13, Tòa nhà FPT Cầu Giấy, Phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	Năm 2020	Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.07-2020/NQ-HĐQTFPT ban hành ngày 30/07/2020 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế	Chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung	1	475.259.459
							Trả nợ vay	1	7.000.000.000
7	Công ty Cổ phần Synnex FPT	Công ty liên kết	0103841131 06/08/2009 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN	Tòa nhà FPT Cầu Giấy, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội	Năm 2020	Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.07-2020/NQ-HĐQTFPT ban hành ngày 30/07/2020 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế	Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung	1	1.190.741.552
							Mua hàng hóa, dịch vụ	1	1.212.728.484
8	Công ty Cổ phần Bán lẻ kỹ thuật số FPT	Công ty liên kết	0311609355 08/03/2012 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN	261-263 Khánh Hội, Phường 5, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh	Năm 2020	Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.07-2020/NQ-HĐQTFPT ban hành ngày 30/07/2020 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế	Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung	1	5.014.980.739
							Mua dịch vụ quảng cáo	1	32.405.302.464
							Vay		1.660.000.000.000
							Trả nợ vay		1.035.000.000.000
							Cho vay		450.000.000.000
							Thu hồi cho vay		450.00.000.000

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số nghị quyết/ quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT,... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (VNĐ)
9	Công ty TNHH FPT Smart Cloud	Công ty con trong cùng Tập đoàn	0109307938 13/08/2020 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HN	Số 17 Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Năm 2020	Giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan thực hiện theo Nghị Quyết số 02.07-2020/NQ-HĐQTFPT ban hành ngày 30/07/2020 và có hiệu lực đến khi có Nghị quyết khác thay thế	Cung cấp dịch vụ, chia sẻ chi phí và tiện ích dùng chung	1	517.580.104
							Mua dịch vụ	1	2.225.974.274
							Vay		93.000.000.000
							Trả nợ vay		11.000.000.000

Quan hệ với các bên có quyền lợi liên quan

Năm 2020, song song với việc đảm bảo tăng trưởng ổn định trước những diễn biến phức tạp và khó lường của Covid-19, các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn đều được thực hiện trên nguyên tắc đảm bảo lợi ích cao nhất cho các bên liên quan. Đồng thời, để các bên liên quan có thể lên tiếng và/hoặc khiếu kiện về những vi phạm có thể xảy ra đối với quyền lợi của họ, FPT công khai thông tin liên hệ theo từng lĩnh vực trên website của Tập đoàn tại địa chỉ: https://fpt.com.vn/vi/lien-he.

Nguyên tắc 10: Tăng cường tham gia hiệu quả của các bên có quyền lợi liên quan

Bên liên quan	Cam kết của FPT
Khách hàng	Đầu tư phát triển các nền tảng, giải pháp, sản phẩm công nghệ đáp ứng nhu cầu của khách hàng và không ngừng nâng cao uy tín thương hiệu, chất lượng nguồn nhân lực nhằm đảm bảo uy tín với khách hàng.
Cổ đông, nhà đầu tư	Minh bạch hóa thông tin và nỗ lực mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông, nhà đầu tư.
Cán bộ nhân viên	Tạo điều kiện tốt nhất để CBNV phát huy thế mạnh, thành công vượt trội.
Cộng đồng	Ứng dụng công nghệ kết nối cộng đồng, mang lại những giá trị tốt đẹp hơn cho cuộc sống và trở thành điểm tựa tin cậy cho sự phát triển của cộng đồng.
Chính phủ và các bộ, ban ngành	Luôn đồng hành với các chương trình, đề án lớn của Quốc gia hướng đến mục tiêu vì một Việt Nam hùng cường.
Đối tác, nhà cung cấp	Nỗ lực thiết lập quan hệ với các đối tác trên cơ sở thấu hiểu sâu sắc, phát huy tối đa sức mạnh hợp tác, gắn bó lâu dài, cùng thành công và phát triển bền vững.
Báo chí và cơ quan truyền thông	Cung cấp kịp thời và minh bạch các thông tin liên quan đến hoạt động của FPT cũng như các CTTV.

• HĐQT cũng đã ban hành Nghị quyết quản lý giao dịch với các bên liên quan đối với các giao dịch nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tập đoàn được ghi trong Báo cáo Tài chính tại thời điểm gần nhất. Trong năm 2020, FPT không phát hiện bất kỳ giao dịch nào có xung đột lợi ích với Tập đoàn. Chính sách chống tham nhũng và chống hối lộ cũng được Tập đoàn thực hiện nghiêm ngặt.

Báo cáo của Hội đồng quản trị

Đánh giá chung

Trong năm 2020, HĐQT đã hoạt động tích cực, tuân thủ các quy định chung đối với hoạt động của HĐQT, chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

Công tác hoạch định chiến lược tiếp tục được kiện toàn. HĐQT đã phối hợp cùng Ban Điều hành đảm bảo mô hình xây dựng chiến lược mới được triển khai ở cấp Tập đoàn và CTTV; mục tiêu chiến lược, hành động chiến lược và các chương trình hành động cần triển khai ngay được xác định rõ ràng cho từng cấp.

Chủ tịch HĐQT trực tiếp chỉ đạo và giám sát việc phổ biến và thực thi mô hình xây dựng chiến lược tại tất cả các CTTV để đảm bảo sự nhất quán trong định hướng và hành động ở mọi cấp.

Công tác quản trị tiếp tục được minh bạch hóa. Các thành viên HĐQT độc lập đều là người nước ngoài, giữ vị trí lãnh đạo lâu năm, có uy tín cao trong ngành CNTT khu vực, có bề dày kinh nghiệm sâu sắc và mạng lưới quan hệ rộng rãi. Trong năm 2020, các thành viên này đã đóng góp, hỗ trợ đắc lực theo định hướng chiến lược trọng tâm là chuyển đổi số trong toàn Tập đoàn và đưa FPT trở thành Nhà cung cấp giải pháp và dịch vụ chuyển đổi số hàng đầu tại Việt Nam và trên thế giới.

Đánh giá hoạt động của các tiểu ban

Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng

Chỉ đạo triển khai các chính sách, chiến lược nhân sự ứng phó dịch Covid-19:

- Chỉ đạo xây dựng kịch bản đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục, trong đó đặc biệt chú trọng giải pháp làm việc tại nhà với các cấp cán bộ, sẵn sàng ứng phó trong các tình huống ảnh hưởng bởi Covid-19.

- Chỉ đạo triển khai rà soát, ưu tiên thuyên chuyển nguồn nhân lực nội bộ giữa các CTTV trong FPT nhằm đảm bảo việc làm cho cán bộ nhân viên.

- Chỉ đạo kiểm soát kế hoạch tuyển dụng mới tại các CTTV, đồng thời triển khai tuyển dụng các vị trí chuyên gia, quản lý quan trọng để sẵn sàng cho giai đoạn phát triển khi hết dịch.

- Chỉ đạo việc xây dựng chính sách nhân sự trong thời kỳ Covid-19 nhằm tạo điều kiện hỗ trợ tốt nhất cho CBNV.

Triển khai chương trình quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo cấp cao:

Trong năm 2020 đã tiến hành quy hoạch, đánh giá, luân chuyển, hoàn thiện bộ máy lãnh đạo cấp cao tại các CTTV. Kết quả:

- Luân chuyển, bổ nhiệm mới: Chủ tịch FPT Software, Chủ tịch FPT Telecom, Tổng Giám đốc FPT Online.

- Luân chuyển và bổ nhiệm mới các vị trí Giám đốc Nghiệp vụ của Tập đoàn và CTTV: Giám đốc Công nghệ FPT; Giám đốc Điều hành FPT IS, Giám đốc Nhân sự FPT Software.

- Luân chuyển, bổ nhiệm Chủ tịch và Ban Điều hành CTTV mới: FPT Smart Cloud.

- Chỉ đạo xây dựng quy định luân chuyển cán bộ FPT, triển khai áp dụng trong Tập đoàn từ 2021.

Định hướng và chỉ đạo ban hành các chính sách nhân sự quan trọng của Tập đoàn

• Ban hành các chính sách lớn về nhân sự: Chính sách hệ thống Tôn vinh khen thưởng FPT 2020; Chính sách Quản lý ngành dọc tại Tập đoàn và CTTV; Chính sách Thẻ thưởng thẻ phạt.

• Ban hành các chính sách mới nhằm thúc đẩy môi trường đổi mới sáng tạo, tăng tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận của sản phẩm, giải pháp trong FPT: Chính sách khuyến khích phát triển sáng kiến; Chính sách quản lý dự án đầu tư, nghiên cứu và phát triển sản phẩm, giải pháp công nghệ.

• Chỉ đạo xây dựng và cập nhật hệ thống chính sách đãi ngộ FPT.

• Chỉ đạo việc tiếp tục hoàn thiện và triển khai chính sách lương khoán tại các CTTV nhằm tăng năng suất lao động và thu nhập của CBNV FPT.

Ủy ban Chính sách Phát triển

• Trong năm 2020, Tập đoàn đẩy mạnh và quản lý chặt chẽ việc triển khai nội dung "3 Thưởng 1 Phạt" nằm trong chính sách Tuân thủ kỷ luật đối với lãnh đạo toàn Tập đoàn.

• Thành lập 3 ban: Ban Đề án mới, Ban Tài chính và Ban Nhân sự để điều phối và theo dõi các hành động ứng phó với dịch Covid-19 trên toàn Tập đoàn, đảm bảo hoạt động kinh doanh và công ăn việc làm cho cán bộ nhân viên.

• Tổ chức Mô hình điều hành kinh doanh tập trung FPT (Business Command Center FPT) nhằm quản trị và thúc đẩy bán các sản phẩm giải pháp và dịch vụ tư vấn chuyển đổi số cho nhóm Doanh nghiệp Tư nhân trong nước. Các hành động cụ thể bao gồm: tổ chức các sự kiện tiếp cận khách hàng, thúc đẩy hoạt động bán chéo giữa các đơn vị thành viên và xây dựng chính sách chung trong hoạt động bán chéo giữa các đơn vị.

• Hoàn thiện các quy trình, quy định áp dụng OKRs là công cụ quản trị chiến lược & các đề án trọng điểm xuyên suốt. Triển khai đào tạo và phổ biến OKRs hội tụ trên toàn Tập đoàn.

• Ban hành chính sách khuyến khích sáng tạo, phát triển sản phẩm đồng thời tổ chức hệ thống giải thưởng iKhiến nhằm khuyến khích tinh thần sáng tạo và phát triển sản phẩm, giải pháp trong tổ chức.

Văn phòng Chủ tịch HĐQT

• Hỗ trợ Chủ tịch HĐQT và HĐQT trong việc tổ chức các phiên họp và lấy ý kiến bằng văn bản; soạn thảo và ban hành các văn bản, tài liệu của HĐQT tuân thủ các Quy chế hoạt động, Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp lý khác.

• Phối hợp tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020 vào tháng 04/2020 và các cuộc họp của Hội đồng Tư vấn trong năm.

• Hỗ trợ Chủ tịch HĐQT và HĐQT trong việc duy trì và thúc đẩy công tác đối ngoại phục vụ phát triển kinh doanh – bán hàng.

• Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin cho các ủy viên HĐQT, thành viên BKS và cổ đông của Tập đoàn khi có yêu cầu.

• Thực hiện Báo cáo Quản trị 2 lần/năm gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán.

Đánh giá của HĐQT độc lập về hoạt động của Tập đoàn

• Ông Dan E Khoo

Bất chấp những thách thức to lớn do tình trạng khẩn cấp về sức khỏe và sự gián đoạn kinh tế trong năm qua, Tập đoàn FPT đã đảm bảo được các chỉ tiêu tài chính. Với sự lãnh đạo chiến lược của Chủ tịch HĐQT Trương Gia Bình, FPT đã thực hiện nhiệm vụ một cách hết sức cẩn trọng và chuyên cần. Các quyết định quan trọng đã được đưa ra để giảm thiểu tác động bất lợi của Covid-19, sự tăng trưởng kinh doanh toàn cầu của FPT được theo dõi mạnh mẽ. Đội ngũ lãnh đạo FPT luôn được tin tưởng. Họ là những người đã tìm ra những cách thức mới để phục vụ khách hàng và quyết tâm thực hiện Chuyển đổi số. Sự đầu tư sớm để phát triển con người, sản phẩm và mở rộng sang các thị trường mới với các giải pháp mới đã nâng cao lợi thế cạnh tranh của FPT trong môi trường mà quá trình số hóa đang tăng tốc. Tập đoàn cũng đã thể hiện khả năng lãnh đạo có tầm nhìn xa và dũng cảm trong việc áp dụng các giải pháp sáng tạo để quản lý chiến lược và thực thi chiến lược tăng trưởng trong tương lai.

• Ông Jean-Charles Belliol

Trong năm 2020, trong bối cảnh chung đầy thách thức, HĐQT FPT đã thực hiện tất cả các mục tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông nhằm thúc đẩy sự phát triển của Tập đoàn vì lợi ích của tất cả các bên liên quan, không chỉ là cổ đông, mà còn là khách hàng, CBNV và cộng đồng. Tranh luận trong các cuộc họp HĐQT luôn rất chủ động, minh bạch và hiệu quả và bao quát đầy đủ các chủ đề: môi trường và xu hướng kinh doanh, công nghệ và kinh tế, chiến lược, cách thức triển khai, tài chính, nhân sự và tổ chức cũng như giao dịch M&A. HĐQT cũng sẵn sàng lắng nghe, ghi nhận những ý kiến đóng góp và những đề xuất đáng chú ý của các thành viên HĐQT độc lập cho các hoạt động tài chính và đầu tư cũng như một số mục tiêu kinh doanh cho năm 2019 và giai đoạn 2020-2022 của Tập đoàn và CTTV.

• Ông Tomokazu Hamaguchi

Trong năm 2020, HĐQT FPT luôn trao đổi và đánh giá hiệu quả hoạt động hàng quý, chúng tôi cho rằng FPT đã đạt được kết quả tốt trong tình hình đại dịch. HĐQT đã thảo luận về những lĩnh vực công nghệ mà FPT nên tập trung, đặc biệt là việc thúc đẩy chuyển đổi số. Thành lập Công ty Tư vấn Chuyển đổi số - FPT Digital là một trong những bước đi quan trọng trong định hướng chiến lược tổng thể giai đoạn 2021-2023. Chúng tôi cũng đã thảo luận về các vấn đề quản lý khác như đầu tư, tài chính, phát triển nguồn nhân lực và làm tròn vai trò, trách nhiệm của HĐQT.

Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2021

Trong năm 2021, HĐQT sẽ tiếp tục giám sát và phối hợp chặt chẽ cùng Ban Điều hành trong việc quản trị Công ty, bám sát các mục tiêu chiến lược, tập trung triển khai 6 chương trình trọng điểm trong toàn Tập đoàn và những vấn đề trọng yếu cần quan tâm trong thời kỳ đầy thách thức này. Các thành viên HĐQT sẽ tích cực đóng góp ý kiến để xây dựng, hoàn thiện chính sách quản trị và chế độ đãi ngộ tốt cho cán bộ nhân viên. OKRs vẫn sẽ là phương pháp được triển khai sâu rộng trong quản trị nội bộ, bám sát mục tiêu chuyển đổi số cho FPT nhằm tăng năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và tiếp tục hướng tới mục tiêu trở thành nhà cung cấp dịch vụ và giải pháp chuyển đổi số hàng đầu.

Báo cáo Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần FPT căn cứ theo luật định có các nhiệm vụ chính sau:

- Thực hiện các quyền giám sát việc thực thi Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc thực thi Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã được thông qua, nhằm bảo vệ quyền lợi cổ đông Công ty.
- Giám sát tính minh bạch các hoạt động tài chính công ty.
- Giám sát tính thực thi của (HĐQT) và Ban Điều hành theo luật định.

Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát năm 2020

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	**Ông Nguyễn Việt Thắng**	Trưởng BKS	12/04/2012; ĐHĐCĐ 2017 tái bầu là thành viên BKS nhiệm kỳ 2017 – 2022 ngày 31/03/2017; và tái bầu cử vị trí Trưởng BKS ngày 03/04/2017	0,01%	4/4	100%
2	**Ông Nguyễn Khải Hoàn**	Thành viên BKS	12/04/2012; ĐHĐCĐ 2017 tái bầu vị trí thành viên BKS ngày 31/03/2017	0,07%	4/4	100%
3	**Bà Nguyễn Thị Kim Anh**	Thành viên BKS	31/03/2017 (ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 bầu làm thành viên BKS ngày 31/3/2017)	0%	4/4	100%

Trong năm 2020, BKS đã tiến hành họp 04 phiên. Nội dung cụ thể như sau:

Phiên họp	Thành phần tham dự	Nội dung họp
Phiên 01 Ngày 02/04/2020	3/3	• Thảo luận và đánh giá báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Tập đoàn; Xem xét và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của các công ty thành viên cũng như báo cáo hợp nhất sổ kế toán 2020 toàn Tập đoàn, xem xét công tác chuẩn bị hồ sơ ĐHĐCĐ 2020 do Ban điều hành chuẩn bị phục vụ Đại hội. • Trao đổi nội bộ BKS, và đánh giá công tác giám sát tính tuân thủ các qui định của các ủy viên HĐQT; Ban Điều hành và các vị trí quản lý công ty trong năm 2019, thống nhất các nội dung để đưa vào báo cáo thường niên BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2020. • Thảo luận về nội dung báo cáo Tổng kết tình hình hoạt động BKS năm 2019 và dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2020 do Trưởng BKS dự kiến trình bày trước Đại hội.
Phiên 02 Ngày 25/04/2020	3/3	• Thống nhất kế hoạch hoạt động 2020 sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua trong Đại hội ngày 08/04/2020. • Phân công lại nhân sự trong BKS đảm trách chi tiết các nhiệm vụ cụ thể trong năm 2020. • Xem xét các nội dung kế hoạch hoạt động 2020 của Ban kiểm tra tuân thủ tập đoàn. Đề xuất phương án phối kết hợp hoạt động giữa BKS và Ban Kiểm tra tuân thủ nội bộ của Tập đoàn. • Xem xét Báo cáo tài chính dự kiến quý I/2020 cũng như dự kiến kế hoạch quý II/2020 của Tập đoàn trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đang diễn ra với thay đổi khó lường.
Phiên 03 Ngày 24/07/2020	3/3	• Xem xét số liệu tài chính quý II do Ban Điều hành gửi nhằm phục vụ nội dung họp HĐQT vào ngày 30/07/2020. Cùng xem xét các giải pháp của BĐH trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra hết sức phức tạp. • Xem xét tờ trình lựa chọn Kiểm toán độc lập năm 2020 do Ban Điều hành đề xuất (Công ty Deloitte Việt Nam). • Phân công và xem xét một số nhiệm vụ giám sát các phần việc với Ban Giám sát tuân thủ.
Phiên 04 Ngày 22/10/2020	3/3	• Xem xét và thảo luận về số liệu tài chính quý III/2020 do BĐH gửi phục vụ nội dung họp HĐQT vào ngày 5/11/2020. Cũng như xem xét báo cáo dự kiến hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh quý IV cũng như cả năm 2020 của Tập đoàn trong tình hình bị ảnh hưởng không nhỏ của Covid-19. • Lên kế hoạch kiểm soát công nợ quá hạn, hàng tồn kho quá hạn và đề phòng rủi ro tài chính năm 2020.

Tổng kết thù lao và chi phí hoạt động của BKS

- Tạm ứng thù lao và chi phí hoạt động của BKS trong năm 2020:

- Đã tạm ứng chi trả 1.195.200.000 đồng tiền thù lao BKS, nằm trong tổng chi hoạt động của các thành viên BKS đã được ĐHĐCĐ năm 2020 thông qua.

- Trong năm 2020, BKS đã không phải sử dụng khoản mục Dịch vụ thuê tư vấn bên ngoài và cũng không phải chi khoản mục công tác phí trong năm.

Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020

(Đơn vị : VNĐ)

Nội dung	Ngân sách được duyệt	Đã tạm ứng chi trả
1 Thuê tư vấn bên ngoài	100.000.000	
2 Thù lao hoạt động BKS	1.248.000.000	1.195.200.000
3 Đi lại, công tác phí	75.000.000	
Tổng:	**1.423.000.000**	**1.195.200.000**

Hoạt động giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ

- Kết quả kinh doanh năm 2020 là rất tốt trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam và Thế giới bị ảnh hưởng rất nhiều do đại dịch Covid-19. Ghi nhận Ban Lãnh đạo Tập đoàn đã phấn đấu điều hành hoạt động kinh doanh đạt các mục tiêu kế hoạch doanh thu cũng như lợi nhuận là một nỗ lực rất lớn với nhiều chính sách cũng như phương án triển khai để thích nghi với bối cảnh "Bình thường mới".

- Năm 2020, Tập đoàn áp dụng các công cụ quản trị mới như OKRs, FPT Sflash trong điều hành quản trị công việc có nhiều tác động tốt đến kết quả kinh doanh, nâng cao tính kỷ luật, tự giác và tự chịu trách nhiệm trước kế hoạch của tập thể và cá nhân. Thêm vào đó hình thức Thưởng/Phạt "Gold" được triển khai mạnh mẽ, mang lại động lực cho cán bộ nhân viên trong toàn Tập đoàn.

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông

- BKS đã cử thành viên tham dự đầy đủ toàn bộ các cuộc họp HĐQT trong năm.

- BKS đã giám sát việc thực hiện ban hành chính sách phát hành cổ phiếu ưu đãi cho người lao động có đóng góp đặc biệt năm 2019, đảm bảo đúng nội dung nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông Thường niên 2020 thông qua.

- Thực hiện việc tạm ứng chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020: Công ty đã tạm ứng chi trả thù lao đầy đủ cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng quy định cũng như định mức đã được ĐHĐCĐ 2020 thông qua.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác

- BKS đã luôn nhận được đầy đủ thông tin về kế hoạch, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của công ty được cập nhật thường xuyên trong 4 quý của năm 2020.

- BKS chủ động phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với HĐQT và Ban Điều hành trong quá trình triển khai các hoạt động chuyên môn.

Giám sát tuân thủ

- Trong năm 2020, BKS chưa ghi nhận dấu hiệu bất thường nào làm ảnh hưởng, hay vi phạm quy định của Nhà nước cũng như của Tập đoàn trong công tác, hoạt động của các thành viên HĐQT, Ban Điều hành, cán bộ quản lý làm ảnh hưởng đến quyền lợi cổ đông của Công ty.

Định hướng hoạt động trong năm 2021

- Năm 2021, BKS sẽ tiếp tục giám sát và phối hợp chặt chẽ các hoạt động của Tập đoàn với các chương trình trọng điểm sau:

- Giám sát tính tuân thủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020 được thông qua. BKS coi đây là nhiệm vụ trọng tâm đảm bảo quyền lợi tối ưu nhất cho các cổ đông.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với đơn vị Kiểm toán tài chính độc lập trong việc xem xét các báo cáo đánh giá của đơn vị và giám sát việc thực thi các vấn đề được bên kiểm toán đưa ra trong thuyết minh và thư khuyến nghị kiểm toán (nếu có).

- Xem xét, giám sát việc ban hành các quy chế tài chính, quy chế hoạt động cũng như các quy định chính sách do HĐQT và BĐH ban hành trong năm. Đảm bảo tính tuân thủ luật pháp, đánh giá sự ảnh hưởng đến lợi ích cổ đông của việc thực thi các quy định này.

- Tăng cường phối hợp giữa BKS và Ban Giám sát tuân thủ để đánh giá, xử lý kịp thời các sự vụ phát sinh và giám sát việc xử lý trong và sau thanh/kiểm tra.

Quản trị rủi ro

Nguyên tắc chung

Hoạt động quản trị rủi ro là một phần không thể thiếu và không tách rời với mọi quá trình/tác nghiệp trong Tập đoàn. Hàng năm Tổng Giám đốc chỉ đạo xem xét và phê duyệt khung quản lý rủi ro chung cho toàn Tập đoàn. Hoạt động quản trị rủi ro được thực hiện thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa các tuyến quản trị gồm Ban Điều hành, Ban Giám sát tuân thủ, Ban Đảm bảo chất lượng, Bộ phận Kiểm soát tài chính với các trưởng bộ phận thuộc ngành dọc ở công ty thành viên. Các vấn đề cần quản trị bao gồm các khu vực có thể xảy ra rủi ro tiềm tàng, đặc biệt rủi ro liên quan đến hoạt động, tuân thủ, chuẩn mực, quy trình và các quy định pháp luật. Ngoài ra, hoạt động này còn được thực hiện với sự phối hợp tốt giữa Tập đoàn và các công ty thành viên trên cơ sở các cuộc họp trực tiếp và định kỳ.

Khung quản trị rủi ro được thiết lập với các nội dung chính sau:

- Chính sách quản lý rủi ro.
- Cơ cấu tổ chức về quản lý rủi ro.
- Danh mục các rủi ro chính và cơ chế theo dõi.
- Cơ chế thông tin và báo cáo tại từng cấp.

Mô hình quản trị rủi ro

Bộ máy quản trị rủi ro được phân cấp quản lý từ Tập đoàn đến các CTTV, đảm bảo rủi ro được xác định, quản lý bởi lãnh đạo/cá nhân chịu trách nhiệm và có thẩm quyền. Bộ máy quản trị rủi ro được tổ chức ở cấp Tập đoàn và cấp CTTV và được phân cấp, ủy quyền và phối hợp tạo thành một hệ thống thống nhất, xuyên suốt giữa Tập đoàn và các CTTV. FPT cũng xây dựng bộ máy về kiểm toán nội bộ tại Tập đoàn và phối hợp với kiểm toán nội bộ tại các CTTV để kiểm soát các rủi ro tuân thủ trong toàn hệ thống. Các bộ phận chức năng thực hiện quản lý rủi ro hoạt động liên quan.

Các tầng kiểm soát rủi ro của FPT

TẦNG 4
- Giám sát rủi ro
- Hội đồng quản trị.
- Giám sát rủi ro ở mức cao nhất tập đoàn. Thiết lập chiến lược và mức chấp nhận

TẦNG 3
- Đảm bảo độc lập
- Kiểm toán nội bộ/ Giám sát tuân thủ.
- Đảm bảo những quy định và quy trình quản trị rủi ro được tuân thủ một cách đầy đủ.

TẦNG 2
- Kiểm soát và báo cáo rủi ro
- Bộ phận chức năng Quản trị rủi ro.
- Xây dựng và phát triển khung quản trị rủi ro chung và giám sát việc áp dụng khung quản trị rủi ro

TẦNG 1
- Thực hiện Quản trị rủi ro
- Tất cả các đơn vị kinh doanh/ Phòng/ Ban chức năng.
- Chấp nhận rủi ro và quản trị rủi ro hàng ngày. Là đơn vị sở hữu quy trình quản lý rủi ro.

Mô hình quản trị rủi ro được FPT triển khai áp dụng nhằm hạn chế ở mức thấp nhất các tác động tới hoạt động kinh doanh và đảm bảo mục tiêu tăng trưởng bền vững.

Quy trình xử lý rủi ro

Việc rủi ro được xác định và phân nhóm theo từng lĩnh vực kinh doanh để đánh giá khả năng tác động tới các mục tiêu kinh doanh chính. Đó sẽ là cơ sở để FPT đưa ra các quy trình nhận diện sớm rủi ro, lượng hóa, gắn với kế hoạch kinh doanh và có cơ chế giám sát, quản trị.

FPT cũng thành lập bộ phận Quản lý chiến lược và kế hoạch (SMO) nhằm theo dõi đánh giá biến động của hệ thống chỉ số hoạt động kinh doanh then chốt (KPIs). Hệ thống này bao gồm các chỉ số về quản lý rủi ro trong toàn hệ thống, đảm bảo quản trị tốt nhất các rủi ro liên quan tới hoạt động, vận hành.

Ngoài ra, FPT đã và đang tích cực đầu tư, áp dụng công nghệ để nâng cao chất lượng của hoạt động quản trị rủi ro. Một số ứng dụng công nghệ trong hoạt động quản trị rủi ro nổi bật như sau:

- Xây dựng phần mềm thu thập ý kiến đánh giá, góp ý của khách hàng để nâng cao chất lượng góp phần hạn chế rủi ro về uy tín, thương hiệu công ty.

- Xây dựng phần mềm sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để dự đoán tỷ lệ khách hàng rời mạng giúp quản lý, chăm sóc khách hàng tốt hơn.

- Áp dụng hệ thống phần mềm phê duyệt bán hàng, cấp tín dụng đảm bảo tính tuân thủ cao, giảm bớt phụ thuộc vào con người

Các rủi ro chính và biện pháp quản trị rủi ro

Năm 2020, Covid-19 không chỉ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của tất cả các công dân trên phạm vi toàn cầu mà còn tạo ra nhiều rủi ro tiềm ẩn cho hoạt động của doanh nghiệp cả về chiến lược kinh doanh đến quản trị, vận hành, tài chính, nhân sự. Do đó, để giảm thiểu tối đa những rủi ro và tác động do Covid-19, FPT đã chủ động, linh hoạt xây dựng các kịch bản ứng phó và dựa trên tình hình thực tế sẽ kích hoạt kịch bản tương ứng.

Nhóm rủi ro về chiến lược

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro về chiến lược, tầm nhìn	Rủi ro về chiến lược, tầm nhìn thường dẫn tới việc xác định sai đường hướng phát triển, từ đó đầu tư phân bổ nguồn lực không hợp lý, không phát triển được những mảng kinh doanh mới tiềm năng, hoặc không đưa ra được các sản phẩm/dịch vụ mới có hàm lượng công nghệ cao đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường.	• Theo dõi sát diễn biến của dịch Covid-19 tại các thị trường trọng điểm trên phạm vi toàn cầu và tại Việt Nam để xây dựng các kịch bản ứng phó, đảm bảo FPT có thể đi đúng theo định hướng chiến lược và hiện thực hóa các mục tiêu đề ra. • Tham gia các sự kiện kinh tế, công nghệ lớn tại Việt Nam và trên thế giới để nắm bắt các xu hướng công nghệ mới, tìm kiếm cơ hội phát triển cho Tập đoàn. • Tổ chức Hội nghị chiến lược định kỳ hàng năm để cập nhật những xu hướng mới nhất trong kinh doanh và công nghệ nhằm đảm bảo tầm nhìn và định hướng chiến lược của Tập đoàn là đúng đắn. Năm 2020, Hội nghị chiến lược tiếp tục xác định Chuyển đổi số là trọng tâm chiến lược của FPT trong giai đoạn 2021 - 2023.
Rủi ro suy giảm năng lực cạnh tranh	Đa phần các lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn có rào cản gia nhập ngành thấp, đã và đang đối diện với những khó khăn lớn khi các công ty nước ngoài hoặc các công ty mới nổi, năng động ở trong nước phát triển nhanh chóng, giành thị phần.	• Đưa ra chiến lược cung cấp dịch vụ toàn diện và từng bước nâng cao vị thế trong chuỗi giá trị dịch vụ công nghệ thông tin. Chiến lược này sẽ giúp FPT không ngừng cải tiến và nâng cao năng lực cạnh tranh. • Tăng cường đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ đặc biệt là đội ngũ cán bộ công nghệ nhằm nâng cao năng lực công nghệ mới, đáp ứng nhu cầu cạnh tranh. Số lượng nhân lực công nghệ của FPT là 18.728 người. • Liên tục cải tiến mô hình kinh doanh, cải tiến hệ thống thông tin, quy trình nội bộ để tối ưu hóa việc vận hành và tối ưu hóa chi phí dựa trên hệ thống quản trị hiện đại. • Đẩy mạnh chuyển đổi số nội bộ nhằm đảm bảo hoạt động của Tập đoàn được thống nhất, thông suốt và minh bạch hướng đến mô hình công ty hoạt động theo thời gian thực. Đây cũng là một trong những yếu tố quan trọng giúp FPT xây dựng năng lực cạnh tranh, vững vàng vượt qua những thách thức trong bối cảnh diễn biến phức tạp và khó lượng của Covid-19.

Nhóm rủi ro hoạt động

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro về công bố thông tin	Thông tin công bố không đúng thời hạn và không đầy đủ, chính xác.	• Cập nhật đầy đủ các quy định liên quan đến công bố thông tin đối với công ty niêm yết. • Xây dựng quy trình nội bộ về cung cấp và công bố thông tin nhằm đảm bảo các thông tin hoạt động, thông tin tài chính được báo cáo chính xác, kịp thời, đúng thời hạn. • Thường xuyên trao đổi với đại diện phụ trách công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Tp. HCM để kiểm tra tính đầy đủ và chính xác của các thông tin cần công bố.
Rủi ro về nguồn nhân lực	Rủi ro về nguồn nhân lực liên quan đến cạnh tranh thu hút nhân sự; số lượng, chất lượng không bắt kịp nhu cầu tăng trưởng cũng như những chuẩn mực quốc tế để toàn cầu hóa hiệu quả.	• Xây dựng FPT thành tổ chức học tập, phát triển lực lượng lao động có trình độ cao, tổ chức tốt nguồn nhân lực, quy hoạch nhân sự quản lý với định hướng lâu dài. • Đầu tư cho hoạt động đào tạo của ĐH FPT thông qua việc mở rộng cơ sở vật chất tại Đà Nẵng, Quy Nhơn, Cần Thơ, Tp.HCM và Tp.Hà Nội. • FPT xây dựng chính sách đãi ngộ đảm bảo các tiêu chí: "Làm nhiều – hưởng nhiều", thu nhập tương xứng với kết quả công việc, giá trị đóng góp cho FPT; công bằng và minh bạch; cạnh tranh theo thị trường. Ngoài ra FPT còn thực hiện các chính sách khác như trợ cấp mua nhà cho CBNV. • Tiếp tục định hướng mua bán và sáp nhập (M&A) để tăng cường số lượng chuyên gia tư vấn, chuyên gia công nghệ trong nước và quốc tế. • Xây dựng môi trường làm việc tốt để nâng cao năng lực cạnh tranh trong thu hút nguồn nhân lực.
Rủi ro về danh tiếng/ thương hiệu	Danh tiếng xấu có ảnh hưởng lớn đối với các doanh nghiệp – từ hình ảnh thương hiệu đến các hiệu ứng tiền tệ.	• Xây dựng hệ thống thu thập và phân tích ý kiến khách hàng để kịp thời điều chỉnh, cải tiến dịch vụ, đáp ứng nhu cầu khách hàng. Định kỳ khảo sát đo độ hài lòng của các bên liên quan. • Xây dựng quy trình quản trị xử lý khủng hoảng truyền thông. • Xây dựng quy định phát ngôn, chia sẻ và cung cấp thông tin trên các phương tiện truyền thông. • Giám sát, theo dõi các thông tin về Tập đoàn và CTTV trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội hàng ngày, hàng giờ để có phương án xử lý kịp thời khi có các thông tin không chính xác hoặc ảnh hưởng bất lợi đến danh tiếng/thương hiệu của Tập đoàn.
Rủi ro bảo mật thông tin và rủi ro an ninh mạng	Thông tin là một trong những tài sản quan trọng, quý giá đối với tổ chức doanh nhiệp. Những rủi ro đối với các thông tin như bị lộ, bị thay đổi, bị mất mát đều ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động, đến uy tín, đến chiến lược của tổ chức, doanh nghiệp.	• Áp dụng triệt để các biện pháp chống thất thoát dữ liệu và an toàn hệ thống nhằm đảm bảo an ninh thông tin của Tập đoàn. • Tăng cường đầu tư hệ thống và giải pháp an toàn thông tin, cập nhật các quy trình áp dụng các tiêu chuẩn bảo mật mới nhất. Hiện tại, bên cạnh các hệ thống mua ngoài, FPT đã đầu tư phát triển một số sản phẩm về an toàn an ninh mạng như CyRadar, FPT.EagleEye...

Nhóm rủi ro tài chính

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro tỷ giá	Biến động tỷ giá là rủi ro tiềm ẩn đối với mảng hoạt động cung cấp dịch vụ CNTT cho thị trường nước ngoài của FPT.	• Theo dõi sát biến động của các nhân tố chính có tác động lên tỷ giá, đa dạng các nguồn thu ngoại tệ. • Áp dụng các biện pháp bảo hiểm tỷ giá phù hợp. • Áp dụng chính sách bán hàng linh hoạt dựa trên biến động tỷ giá.
Rủi ro kinh doanh thông thường	Rủi ro kinh doanh thông thường như nợ xấu mất kiểm soát, hàng tồn tăng cao.	• Xây dựng và tuân thủ các quy trình về bán hàng, mua hàng, triển khai hợp đồng ... nhằm đảm bảo hạn chế rủi ro phát sinh trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh. • Xây dựng chính sách kiểm soát công nợ khách hàng, xây dựng chính sách quản lý tồn kho. • Xây dựng hệ thống phần mềm tự động hóa các khâu kiểm soát, phê duyệt nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, hạn chế rủi ro. • Phân tích, kiểm soát chặt chẽ ngay từ khâu lượng hóa nhu cầu để nhập hàng.

Nhóm rủi ro về luật định

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro liên quan đến các chính sách	FPT có hoạt động kinh doanh quy mô ngày càng lớn không chỉ ở lãnh thổ Việt Nam. Trong quá trình toàn cầu hóa, các vấn đề Tập đoàn cần quan tâm như: tuân thủ pháp luật, đặc biệt pháp luật về lao động nhập cư tại các quốc gia mà FPT có hoạt động. Bên cạnh đó, những khác biệt về văn hóa, thông lệ làm việc của lực lượng lao động đa quốc gia và của đối tác đang là thách thức ngày càng lớn.	• Theo dõi sát các chính sách, định hướng lớn của Chính phủ, chủ động trong việc nghiên cứu, đề xuất các cơ quan hữu quan hướng tới việc nâng cao vai trò của CNTT trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. • Nghiên cứu, cập nhật và tuân thủ luật định cũng như môi trường văn hóa, kinh doanh của các thị trường nước ngoài có liên quan. • Đào tạo cán bộ nhân viên về văn hóa nước sở tại.

Quản lý rủi ro liên quan tới môi trường và phát triển bền vững

Với định hướng doanh nghiệp xanh, FPT đã hướng sự quan tâm đến các vấn đề bảo vệ môi trường và tiết kiệm tài nguyên bằng các giải pháp cụ thể như: tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên; xây dựng hệ thống văn phòng làm việc thân thiện với môi trường; ứng dụng các công nghệ để giảm thiểu tiêu thụ năng lượng và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của CBNV.

Trong những năm qua, FPT cũng luôn chú trọng tới việc thực hiện quản lý rủi ro liên quan tới phát triển bền vững dựa trên các góc độ về đánh giá và quản lý các rủi ro tác động đến sự phát triển bền vững trong hệ thống của FPT, rủi ro của môi trường xã hội tác động đến FPT và các rủi ro từ hoạt động kinh doanh của FPT tác động đến môi trường xã hội. Đối với chiến lược phát triển bền vững, FPT xây dựng và tích hợp tầm nhìn về phát triển bền vững của Tập đoàn vào chiến lược kinh doanh.

Đối với hệ thống báo cáo tài chính và quản trị, FPT xây dựng các cơ chế cung cấp thông tin phi tài chính, báo cáo tài chính nhằm tăng cường tính minh bạch của các thông tin cung cấp cho các bên liên quan.

Bên cạnh đó, FPT cũng thực hiện báo cáo phát triển bền vững (BCPTBV) theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. BCPTBV là công bố và chịu trách nhiệm của Tập đoàn trước các bên liên quan về các hoạt động của Tập đoàn nhằm hướng tới phát triển bền vững. Thông qua báo cáo này, Tập đoàn đánh giá và công bố thông tin về hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp trên các khía cạnh môi trường và xã hội bên cạnh những thông tin về hiệu quả hoạt động tài chính và quản trị vốn. BCPTBV là cách thức mới để xây dựng và định lượng giá trị của doanh nghiệp.

Tuân thủ và kiểm soát nội bộ

FPT đánh giá việc tuân thủ và kiểm soát nội bộ là biện pháp hữu hiệu nhằm phòng chống và giảm thiểu các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Phạm vi đánh giá trong năm 2020 bao gồm việc tuân thủ các quy định pháp luật, các quy định, quy trình nội bộ của FPT, các quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động của Tập đoàn như lương thưởng và các chính sách nhân sự.

Cùng với hệ thống kiểm soát nội bộ, việc đánh giá các rủi ro tuân thủ sẽ giúp FPT đảm bảo chiến lược phát triển bền vững được thực hiện trong từng lĩnh vực kinh doanh của FPT và xuyên suốt trong toàn hệ thống.

Quan hệ nhà đầu tư

Với các nỗ lực không ngừng trong các hoạt động bảo vệ quyền và lợi ích của cổ đông, cổ phiếu FPT đã đem về tỷ lệ sinh lời cao, đạt 20,4% trong năm 2020, bao gồm tăng trưởng về giá cổ phiếu cũng như mức cổ tức tiền mặt cao. Trong bối cảnh lãi suất tiền gửi ngân hàng ở mức thấp (trung bình khoảng 5%), cổ phiếu FPT là một khoản đầu tư hấp dẫn.

FPT cũng đã khẳng định vị thế của một trong những công ty có quy mô lớn nhất Việt Nam, với giá trị vốn hóa đạt 2 tỷ USD, thu hút sự chú ý của nhiều nhà đầu tư trong nước cũng như quốc tế.

Duy trì cổ tức bằng tiền mặt đều đặn qua các năm

- Thông qua chính sách cổ tức bằng tiền mặt đều đặn kể từ khi niêm yết, FPT mong muốn đảm bảo các khoản cổ tức định kỳ và đảm bảo thu nhập ổn định cho cổ đông. Trong năm 2020, FPT đã thực hiện các đợt trả cổ tức như sau:

- Trả phần cổ tức còn lại năm 2019 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỷ lệ 10%/mệnh giá vào ngày 14/05/2020.
- Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu cho cổ đông theo tỷ lệ 15%, chốt tại ngày 14/05/2020. Cổ phiếu mới được giao dịch chính thức vào ngày 22/06/2020.
- Tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2020 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỷ lệ 10%/mệnh giá vào ngày 18/08/2020.

Cổ tức tiền mặt chi trả trong giai đoạn 2016 - 2020

(Đơn vị: tỷ VNĐ)

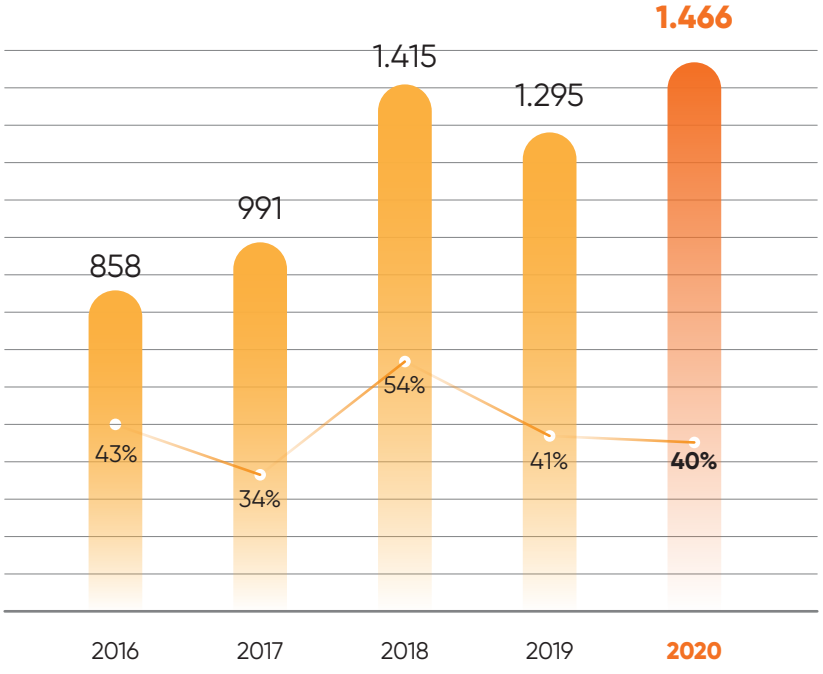

Lưu ý: Đây là cổ tức tiền mặt thực trả cho cổ đông của FPT, bao gồm phần cổ tức còn lại của năm liền trước (nếu có) và tạm ứng cổ tức của năm đó.

Lịch sử chi trả cổ tức qua các năm

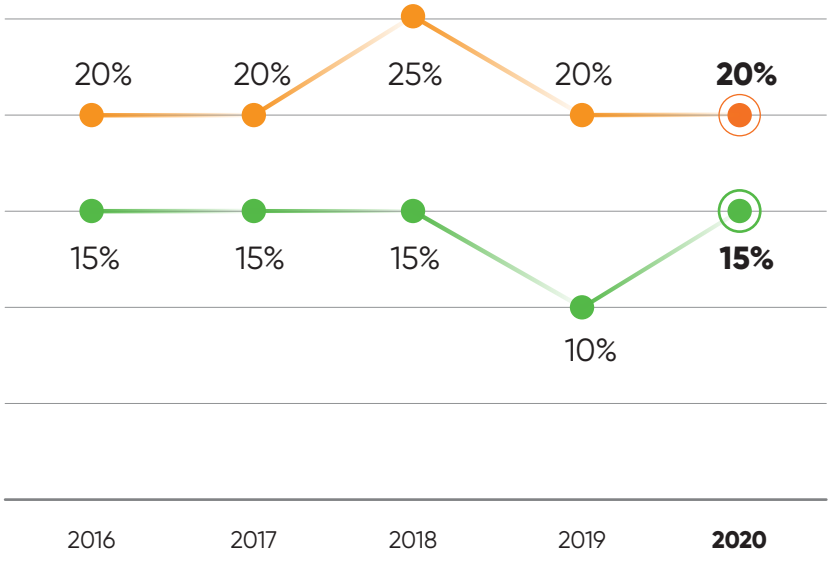

Đảm bảo tính minh bạch và đa dạng hóa kênh cung cấp thông tin cho cổ đông, nhà đầu tư

FPT luôn nỗ lực đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các kênh cung cấp thông tin. Cổ đông, nhà đầu tư được tiếp cận các thông tin đầy đủ và cập nhật về định hướng chiến lược, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình quản trị doanh nghiệp... thông qua các kênh như: trang công bố thông tin của Sở giao dịch Chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; website của FPT; bản tin nhà đầu tư định kỳ qua thư điện tử; các phương tiện truyền thông đại chúng; các nền tảng truyền thông số.

Ngoài ra, FPT đã thực hiện việc truyền tải thông tin đến cổ đông và các nhà đầu tư thông qua các sự kiện hoạt động dành cho cổ đông, nhà đầu tư do Tập đoàn tổ chức. Trong năm 2020, bên cạnh ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức theo hai hình thức trực tiếp và trực tuyến, FPT đã đẩy mạnh tổ chức trao đổi, gặp gỡ nhà đầu tư theo hình thức trực tuyến để đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19, sự an toàn và quyền lợi cho cổ đông. Hơn 80 cuộc gặp gỡ, trao đổi với các nhà đầu tư đã được thực hiện theo hình thức này, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư cập nhật thông tin về hoạt động của công ty một cách kịp thời và chính xác. Đặc biệt có những cuộc đã có tới hơn 300 nhà đầu tư kết nối từ nhiều đầu cầu khác nhau tham dự.

Cơ cấu cổ đông

Dựa theo danh sách cổ đông chốt ngày 04 tháng 03 năm 2021.

Dựa theo cổ phần

Loại cổ phiếu	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ	Mệnh giá (VNĐ)	Quyền biểu quyết
Cổ phiếu phổ thông	783.905.110	99,99%	10.000	1:1
Cổ phiếu quỹ	82.376	0,01%	10.000	1:0
Tổng số cổ phiếu đã phát hành	**783.987.486**	**100,00%**		

Dựa theo các mức cổ phiếu sở hữu

Các mức cổ phiếu sở hữu	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ/Tổng số cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ/Tổng số cổ phiếu đã phát hành
1-999	31.516	77,00%	4.392.066	0,56%
1.000-10.000	7.638	18,66%	22.571.877	2,88%
10.001-1.000.000	1.648	4,03%	136.771.871	17,45%
1.000.001 trở lên	126	0,31%	620.169.296	79,10%
Cổ phiếu quỹ	1	0,00%	82.376	0,01%
Tổng số	**40.929**	**100,00%**	**783.987.486**	**100,00%**

Dựa theo đối tượng sở hữu

Đối tượng	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ/Tổng số cổ đông	Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	Tỷ lệ/Tổng số cổ phiếu đã phát hành
Nhà nước (SCIC)	**1**	**0,00%**	**46.019.295**	**5,87%**
Cổ đông nội bộ	**1.436**	**3,51%**	**116.480.905**	**14,86%**
HĐQT, BĐH, BKS và Kế toán trưởng	*10*	*0,02%*	*86.725.446*	*11,06%*
Nhân viên	*1.426*	*3,48%*	*29.755.459*	*3,80%*
Cổ đông ngoài (cá nhân)	**39.084**	**95,49%**	**131.898.822**	**16,82%**
Cổ đông ngoài (Tổ chức)	**407**	**0,99%**	**489.506.088**	**62,44%**
Cổ phiếu quỹ	**1**	**0,00%**	**82.376**	**0,01%**
Tổng số	**40.929**	**100,00%**	**783.987.486**	**100,00%**

Dựa theo địa lý

Đối tượng	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ/Tổng số cổ đông	Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	Tỷ lệ/Tổng số cổ phiếu đã phát hành
Việt Nam	**39.726**	**97,06%**	**399.751.255**	**50,99%**
Cá nhân	*39.535*	*96,59%*	*243.039.521*	*31,00%*
Tổ chức	*191*	*0,47%*	*156.711.734*	*19,99%*
Nước ngoài	**1.202**	**2,94%**	**384.153.855**	**49,00%**
Cá nhân	*985*	*2,41%*	*5.340.206*	*0,68%*
Tổ chức	*217*	*0,53%*	*378.813.649*	*48,32%*
Cổ phiếu quỹ	**1**	**0,00%**	**82.376**	**0,01%**
Tổng số	**40.929**	**100,00%**	**783.987.486**	**100,00%**

Biến động của cổ phiếu FPT trong năm 2020 so với thời điểm 02/03/2018

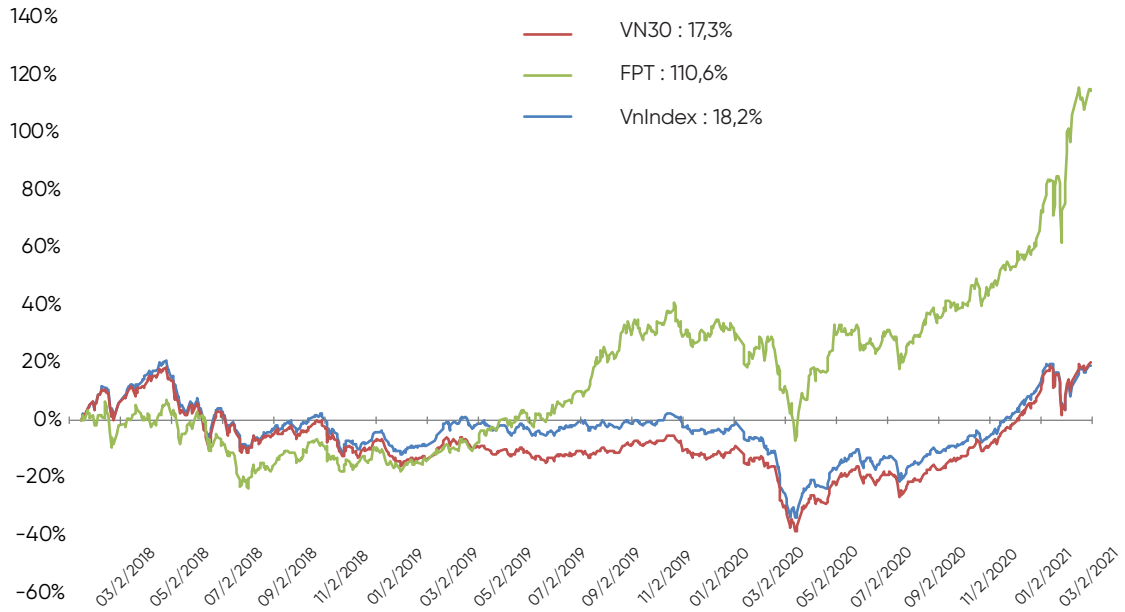

Thống kê giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài năm 2020

Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại FPT luôn đạt mức trần 49% trong năm 2020, số phiên có giao dịch của khối ngoại là 161 phiên, tính cả giao dịch khớp lệnh và thỏa thuận, với tổng khối lượng giao dịch là hơn 61,3 triệu cổ phiếu, tương đương giá trị hơn 3.193 tỷ đồng. Tại ngày 31/12/2020, do tỷ lệ sở hữu nước ngoài đã đạt mức tối đa nên FPT không còn cổ phiếu có thể giao dịch.

Phát hành thêm cổ phiếu

Trong năm 2020, FPT thực hiện phát hành thêm 3.391.790 cổ phiếu cho CBNV có thành tích đóng góp trong năm 2019. Số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày phát hành, ngày giao dịch dự kiến là ngày 27/03/2023.

Vốn điều lệ của Tập đoàn trong năm 2020 tăng hai đợt, lên 7.839.874.860.000 đồng do phát hành cổ phiếu cho CBNV có thành tích đóng góp trong năm 2019 và do thực hiện trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu cho cổ đông theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020.

Tình hình giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2020, Tập đoàn không thực hiện việc mua lại cổ phiếu ưu đãi nhân viên khi cán bộ nhân viên nghỉ việc nên cổ phiếu quỹ không thay đổi, vẫn giữ nguyên như thời điểm đầu năm là 82.376 cổ phiếu.

Định hướng năm 2021

Năm 2021, FPT đã xây dựng kế hoạch nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả và chuyên nghiệp hóa hoạt động quan hệ nhà đầu tư, trong đó tập trung và các hoạt động sau:

- Tiếp tục cải thiện để nâng cao chất lượng thông tin, đảm bảo minh bạch, đầy đủ và kịp thời tới cổ đông, các nhà đầu tư.
- Tiếp tục đa dạng hóa các kênh để cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, thường xuyên đến nhiều đối tượng nhà đầu tư hơn nữa.
- Tiếp tục duy trì chính sách trả cổ tức tiền mặt hợp lý tối đa hóa giá trị cho cổ đông.
- Tăng cường gặp gỡ, tìm hiểu nhu cầu của các nhà đầu tư, để nâng cao chất lượng hoạt động quan hệ nhà đầu tư.

10 cổ đông lớn nhất

Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Ông Trương Gia Bình	55.455.025	7,07%
Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH	46.019.295	5,87%
MACQUARIE BANK LIMITED	34.727.773	4,43%
CÔNG TY TNHH QT	27.997.930	3,57%
Ông Bùi Quang Ngọc	19.487.713	2,49%
FIDELITY FUNDS	18.947.260	2,42%
TRUCK CAPITAL MASTER FUND,LTD.	15.655.683	2,00%
NTASIAN EMERGING LEADERS MASTER FUND	12.281.896	1,57%
Bà Trương Thị Thanh Thanh	12.042.374	1,54%
Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân Thọ Prudential Việt Nam	11.957.189	1,53%

Thông tin cổ phiếu

Thống kê khối lượng giao dịch và diễn biến của cổ phiếu FPT năm 2020

STT	Hạng mục	Số lượng	Đơn vị
1	Tổng số tiền	252	Phiên
2	Tổng khối lượng khớp lệnh	482.386.760	Cổ phiếu
3	Tổng giá trị khớp lệnh	24.669	tỷ VNĐ
4	Khối lượng giao dịch khớp lệnh bình quân/phiên	112	tỷ VNĐ
5	Khối lượng khớp lệnh cao nhất 52 tuần (4/11/2019)	6.853.810	Cổ phiếu
6	Khối lượng khớp lệnh thấp nhất 52 tuần (22/01/2019)	529.760	Cổ phiếu
7	Giá cao nhất 52 tuần (12/11/2019)	59.100	VNĐ

5 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

KẾT NỐI NGUỒN LỰC KIẾN TẠO TƯƠNG LAI

Hợp lực sức mạnh, kế thừa tinh hoa của thế hệ trước và sức trẻ của nguồn lực hiện tại, với chiến lược và quyết sách nhất quán, FPT không ngừng hướng tới mục tiêu – một tương lai phát triển bền vững.

5 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Thông tin chung về báo cáo

Là một phần quan trọng trong Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững được xây dựng với mục tiêu giúp nhà đầu tư, cổ đông và các bên liên quan tiếp cận thông tin đầy đủ về định hướng chiến lược và hoạt động phát triển bền vững của FPT.

Trong báo cáo này, các lĩnh vực trọng yếu được xác định dựa trên đánh giá kết hợp giữa mức độ quan tâm của các bên liên quan và tác động của chúng tới FPT.

Báo cáo được lập cho giai đoạn 01/01/2020 – 31/12/2020 trong phạm vi hoạt động của Tập đoàn, các công ty thành viên và dựa theo bộ tiêu chuẩn GRI Standards của Tổ chức Sáng kiến toàn cầu (GRI) gồm 03 tiêu chuẩn cơ sở tổng quát áp dụng cho tất cả các doanh nghiệp và 33 tiêu chuẩn theo các chủ đề cụ thể được sắp xếp theo các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường. Đồng thời, chúng tôi cũng tham khảo Hướng dẫn công bố thông tin Môi trường và xã hội do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với Tổ chức IFC (International Finance Corporation) phát hành.

Ngoài ra, trên cơ sở các mục tiêu và hoạt động chiến lược của Tập đoàn, chúng tôi cũng quy chiếu chiến lược phát triển bền vững với Kế hoạch hành động Quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững và Văn kiện "Chuyển đổi thế giới của chúng ta: Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững" được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua vào tháng 9 năm 2015 (17 mục tiêu thiên niên kỷ hướng tới phát triển bền vững của Liên hiệp quốc).

Báo cáo do Ban Truyền thông FPT thực hiện.
Mọi ý kiến đóng góp, vui lòng liên hệ:
Bà: Bùi Nguyễn Phương Châu – Giám đốc Truyền thông FPT
Địa chỉ: Tầng 14, FPT Tower, Lô D28, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
Điện thoại: +84 24 7300 7300
hoặc gửi về **hòm thư điện tử**: chaubnp@fpt.com.vn

Định hướng và chiến lược phát triển bền vững của FPT

Dựa trên chiến lược kinh doanh, FPT xây dựng định hướng và chiến lược phát triển bền vững đảm bảo sự hài hòa của ba yếu tố: Phát triển kinh tế, Hỗ trợ cộng đồng và Bảo vệ môi trường. Đồng thời, khi xác lập các chương trình hành động, FPT cũng tham chiếu với các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hiệp quốc và bộ tiêu chuẩn GRI Standards.

Các chương trình hành động

Ở một khía cạnh nào đó, đại dịch Covid - 19 đã cho thấy một cách tiếp cận sâu sắc và toàn diện hơn về phát triển bền vững trên phạm vi toàn cầu cũng như tại mỗi quốc gia, mỗi doanh nghiệp, tổ chức. Phát triển bền vững không chỉ là sự hài hòa giữa kinh tế, xã hội và môi trường mà cốt lõi là phải cùng chia sẻ lợi ích, chia sẻ giá trị và cả những rủi ro, đồng thời phải thực sự đặt yếu tố con người vào trung tâm của sự phát triển. Do đó, trong năm 2020, các chương trình hành động triển khai định hướng và chiến lược phát triển bền vững của FPT luôn hướng đến việc giúp các bên liên quan và cộng đồng giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực của đại dịch.

Nhóm chủ đề	Chương trình hành động	Kết quả đạt được năm 2020	Tham chiếu với các tiêu chuẩn	
			Các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hiệp quốc	Bộ tiêu chuẩn GRI Standards
Phát triển Kinh tế	• Hiệu quả hoạt động kinh tế. • Thúc đẩy nghiên cứu phát triển các nền tảng, giải pháp dựa trên các xu hướng công nghệ mới. • Mở rộng cung cấp dịch vụ Internet, tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ cho người dân.	• Đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục và tăng trưởng ổn định trước diễn biến phức tạp của Covid-19 với doanh thu và LNTT tăng trưởng lần lượt 7,6% và 12,8%. Nộp Ngân sách nhà nước tăng 14,8% so với năm 2019. • Đưa ra bộ nền tảng, giải pháp, sản phẩm chuyển đổi số giúp các doanh nghiệp, tổ chức tối ưu vận hành, nâng cao trải nghiệm khách hàng, tìm kiếm mô hình kinh doanh mới vượt qua thách thức trong và sau Covid-19, nhanh chóng thích ứng với bình thường mới. • Các sản phẩm, giải pháp, nền tảng Made by FPT khẳng định được tên tuổi tại thị trường trong nước và nước ngoài thông qua đánh giá và giải thưởng của Gartner, Stevie Awards, Sản phẩm số Make in Viet Nam... • Hạ tầng viễn thông trải rộng 59/63 tỉnh thành với vùng phủ 55,0% quận huyện và 35,4% phường, xã. Băng thông quốc tế tăng 53% so với năm 2019, tương đương 2.710 Gbps.	8 Việc làm đàng hoàng và Tăng trưởng kinh tế 9 Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	GRI 201 GRI 203 GRI 204
Hỗ trợ cộng đồng	• Tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hàng chục ngàn người. • Đổi mới giáo dục, mở rộng cơ hội học tập cho tất cả mọi người. • Đưa FPT thành tổ chức học hỏi với các chính sách và chương trình đào tạo được liên tục cập nhật dành cho tất cả các CBNV.	• Trong bối cảnh cả nước có trên 32 triệu người bị mất việc làm và chịu tác động tiêu cực do dịch Covid-19, FPT vẫn đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho 30.651 người. • Với mong muốn tạo điều kiện học tập tốt nhất cho người học, đặc biệt trong bối cảnh giãn cách xã hội, FPT đã đẩy mạnh hình thức học trực tuyến và hỗ trợ gần 35.000 suất học bổng với tổng trị giá trên 84 tỷ đồng cho các sinh viên bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. 600.000 tài khoản học trực tuyến miễn phí trên hệ thống VioEdu. • Chung tay cùng đội ngũ y bác sỹ, chiến sỹ trong tuyến đầu phòng chống Covid-19 thông qua việc trao tặng 135.849 trang thiết bị, đồ bảo hộ, khẩu trang y tế với tổng giá trị gần 20 tỷ đồng. • Chi 79,5 tỷ đồng cho hoạt động đào tạo nội bộ với 536.752 lượt CBNV được đào tạo.	12 Tiêu dùng và Sản xuất có trách nhiệm 13 Hành động ứng phó với biến đổi khí hậu 8 Việc làm đàng hoàng và Tăng trưởng kinh tế 7 Năng lượng sạch và bền vững	GRI 401 GRI 403 GRI 404 GRI 405 GRI 406 GRI 407 GRI 413
Bảo vệ môi trường	• Tăng cường sử dụng các nguồn năng lượng, tài nguyên có thể tái chế và các vật liệu tiết kiệm năng lượng tại các tòa nhà FPT sở hữu. • Đánh giá định kỳ việc xả thải để có biện pháp xử lý kịp thời và giảm thiểu gây ô nhiễm môi trường. • Áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình quản trị tiên tiến trong hoạt động của Tập đoàn và hoạt động cung cấp dịch vụ cho khách hàng. • Tuyên truyền nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng của CBNV, bảo vệ môi trường chống biến đổi khí hậu.	• Đảm bảo tuân thủ đúng các quy định về xử lý nước thải tại các tòa nhà thuộc sở hữu của FPT. • Ứng dụng công nghệ số vào giải quyết bài toán quản trị vận hành, nâng cao trải nghiệm khách hàng.	4 Chất lượng giáo dục	GRI 302 GRI 303 GRI 307

Tổng quan về phát triển bền vững tại FPT

Năm 2020 Covid-19 đã gây ra những tác động tiêu cực trên toàn cầu ở cả 3 lĩnh vực kinh tế, xã hội và môi trường. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nhận định tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2020 giảm 4,4%. Tỷ lệ thất nghiệp có xu hướng tăng ở các nền kinh tế phát triển và thị trường mới nổi. Còn với Việt Nam, theo IMF, Việt Nam nằm trong số ít quốc gia có GDP tăng trưởng dương tại châu Á nhờ vào những chính sách quyết đoán nhằm ngăn chặn tình trạng suy giảm sức khỏe và kinh tế từ dịch COVID-19.

Trong bối cảnh đó, FPT đã chủ động, linh hoạt, sáng tạo để thích ứng với bình thường mới và tạo ra những giá trị bền vững, đảm bảo sự phát triển trong tương lai.

Con số tiêu biểu

Đảm bảo tăng trưởng ổn định bất chấp tác động của Covid-19

Doanh thu
29.830 tỷ VNĐ
↑ 7,6%

Tỉ suất lợi nhuận
17,6%

Lợi nhuận trước thuế
5.263 tỷ VNĐ
↑ 12,8%

Nộp ngân sách nhà nước
4.960 tỷ VNĐ
↑ 14,8%

Đầu tư phát triển nguồn nhân lực

79,5 tỷ VNĐ
Chi cho hoạt động đào tạo

2.030.592 giờ
Đào tạo nội bộ

536.752 lượt
CBNV được đào tạo

Chung tay cùng cộng đồng phòng chống Covid-19

2.000 chỗ
Hỗ trợ khu vực cách ly

>10 khu cách li

01 bệnh viện dã chiến

03 bệnh viện tại Đà Nẵng
Được hỗ trợ hạ tầng internet tăng cường kiểm soát phòng chống dịch.

107 tỷ VNĐ
Tổng ngân sách hỗ trợ phòng chống Covid-19

135.849 bộ/cái
Trang thiết bị, đồ bảo hộ, khẩu trang y tế

>1.000.000 lượt hỏi đáp
Chatbot cung cấp thông tin, giải đáp các câu hỏi của người dân về dịch bệnh

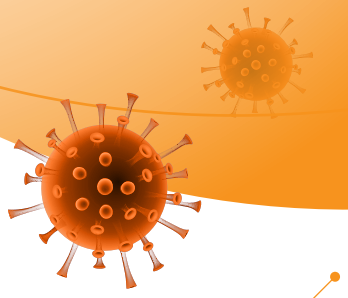

Đảm bảo việc làm và cơ hội học tập trong Covid-19

30.651 việc làm
Được tạo ra

34.523 suất học bổng
Cho sinh viên gặp khó khăn do Covid-19

600.000 tài khoản
Học online miễn phí trên VioEdu

Vai trò, trách nhiệm của các bên trong quản trị phát triển bền vững

Bộ phận chịu trách nhiệm	Vai trò và trách nhiệm
HĐQT	Phê duyệt, ban hành chiến lược và định hướng phát triển bền vững trong toàn Tập đoàn.
Ban Điều hành	Đảm bảo việc triển khai chiến lược phát triển bền vững thông qua các hoạt động: • Xây dựng mục tiêu phát triển bền vững cụ thể cho Tập đoàn và CTTV. • Chỉ đạo triển khai các chương trình hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn. • Giám sát kết quả thực hiện mục tiêu phát triển bền vững của Tập đoàn và CTTV.
Công ty thành viên	• Đảm bảo hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững theo định hướng và chiến lược chung của Tập đoàn. • Thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình triển khai chiến lược phát triển bền vững của đơn vị.

Áp dụng các quy trình quản trị theo chuẩn quốc tế trong chuỗi giá trị của FPT

Tập đoàn liên tục nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và quản lý sản xuất là phương thức hiệu quả nhất đảm bảo sự hài lòng của khách hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh và đem lại lợi ích bền vững cho các bên liên quan. Đây cũng là công cụ quan trọng để đảm bảo tuân thủ và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững phù hợp với chuẩn mực quốc tế.

Năm 2020, FPT đã triển khai phương pháp quản trị OKRs trong toàn Tập đoàn giúp thiết lập mục tiêu thống nhất của từng cá nhân với mục tiêu của phòng ban/CTTV/Tập đoàn đảm bảo đi theo đúng chiến lược, định hướng chung của Tập đoàn góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và năng suất lao động. Các mục tiêu và kết quả của Tập đoàn, các CTTV, các phòng ban cũng như của từng cá nhân được cập nhật, theo dõi, đánh giá định kỳ và trực tuyến trên công cụ quản lý OKRs giúp đo lường chính xác mức độ hoàn thành mục tiêu bám sát với kế hoạch chung của Tập đoàn.

Bên cạnh đó, hoạt động của Tập đoàn nói chung và mỗi lĩnh vực hoạt động cốt lõi nói riêng cũng đang áp dụng và đạt được các chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế uy tín.

STT	Khối Kinh doanh	Chứng chỉ/Chứng nhận
1	Tập đoàn	• ISO 9001:2015: Tiêu chuẩn Hệ thống quản lý chất lượng. • OKR: Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng theo Mục tiêu và kết quả then chốt.
2	Khối Công nghệ (Phát triển phần mềm; Tích hợp hệ thống; Dịch vụ CNTT)	• CMMi level 5: Mô hình năng lực thuần thục tích hợp cấp độ 5. • CMMi level 3: Mô hình năng lực thuần thục tích hợp cấp độ 3. • ISO 27001: Tiêu chuẩn Hệ thống Quản lý bảo mật thông tin. • ISO 20000: Tiêu chuẩn Quản lý dịch vụ công nghệ thông tin. • ISO 22301: Tiêu chuẩn An ninh xã hội – hệ thống quản lý kinh doanh liên tục. • A-SPICE: Automotive - Software Process Improvement and Capability dEtermination.
3	Khối Viễn thông	• ISO 27017: Công nghệ thông tin - Kỹ thuật bảo mật - Quy phạm thực hành kiểm soát bảo mật thông tin dựa trên ISO/IEC 27002. • Uptime Tier III: Chứng chỉ quốc tế dành cho Data Center. • PCI DSS: Tiêu chuẩn bảo mật dành cho thẻ thanh toán.
4	Khối Giáo dục	• Xếp hạng quốc tế 3 sao theo chuẩn QS Stars (một trong các chuẩn xếp hạng hàng đầu dành cho trường đại học trên toàn thế giới). • ISO 21001:2018: Chứng chỉ quốc tế dành cho Hệ thống quản lý tổ chức giáo dục.

Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng, cải tiến quy trình lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ

Việc lồng ghép vấn đề bền vững trong các quyết định mua sắm và sử dụng dịch vụ không chỉ giúp FPT giảm thiểu các rủi ro liên quan đến vấn đề kinh tế, xã hội, môi trường mà còn giúp FPT quản trị tốt hơn chuỗi cung ứng. Các hoạt động mua sắm và sử dụng dịch vụ của Tập đoàn được đánh giá, lựa chọn, thực hiện và giám sát bởi Phòng Mua sắm tuân thủ quy trình và quy định riêng đối với từng nhóm dịch vụ, hàng hóa.

Để đảm bảo yếu tố bền vững, ngay từ khâu đầu vào, FPT đã đánh giá và lựa chọn các nhà cung ứng tuân thủ đầy đủ yêu cầu pháp luật, có ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường và có đạo đức kinh doanh. Đồng thời, các nhà cung ứng được lựa chọn dựa trên bộ tiêu chí bao gồm các yếu tố như giá cả, uy tín, chất lượng, khả năng sẵn sàng cung cấp và giao hàng, trách nhiệm xã hội và môi trường. Các tiêu chí lựa chọn nhà cung ứng có thể được thay đổi phù hợp với từng loại hàng hoá/dịch vụ nhằm tìm kiếm nhà cung ứng phù hợp nhất, đảm bảo mang lại lợi ích cao nhất cho chính FPT và nhà cung ứng. Các tiêu chí được đánh giá theo thang điểm và những trọng số khác nhau tùy thuộc vào từng nhóm dịch vụ mua sắm.

Gắn kết với các bên liên quan

Phương thức tiếp cận

FPT xác định các bên liên quan là những bên có ảnh hưởng hoặc bị ảnh hưởng ở một mức độ nhất định từ hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Trong năm 2020, FPT chủ động triển khai các chương trình hành động hướng đến việc hỗ trợ các bên liên quan giảm thiểu tối đa thiệt hại do Covid-19, nhanh chóng thích ứng với bình thường mới, tạo đà phát triển trong tương lai. Đồng thời, tăng cường sử dụng kênh trực tuyến để đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và không bị gián đoạn; đảm bảo an toàn sức khỏe cho các bên liên quan trước diễn biến phức tạp Covid-19 và đặc biệt trong những thời điểm phải thực hiện giãn cách xã hội.

07 bên liên quan trọng yếu đối với FPT bao gồm: khách hàng; cổ đông và nhà đầu tư; cán bộ nhân viên; đối tác và nhà cung cấp; cộng đồng; Chính phủ, ban ngành; báo chí.

Phương thức tiếp cận và ghi nhận ý kiến phản hồi của các bên liên quan

Đối tượng	Kênh tương tác	Tần suất
Khách hàng	Đội ngũ bán hàng, tư vấn, dịch vụ	Thường xuyên
	Trung tâm chăm sóc khách hàng và số hotline của các bộ phận liên quan	24/7
	Nền tảng truyền thông số: Facebook, diễn đàn	Thường xuyên
	Website FPT và CTTV	Thường xuyên
	Triển lãm, hội chợ, hội thảo...	Khi có sự kiện
	Kênh trực tuyến: webex; zoom....	Khi có sự kiện
Cổ đông và nhà đầu tư	Gặp gỡ trực tiếp; trao đổi/giải đáp qua điện thoại/email	Hàng quý/Khi có yêu cầu/Khi có sự kiện
	Đại hội đồng Cổ đông	Một lần/năm
	Bản tin Nhà đầu tư	Hàng tháng
	Website FPT	Thường xuyên
	Nền tảng truyền thông số: Facebook, diễn đàn	Thường xuyên
	Kênh trực tuyến: webex; zoom...	Khi có sự kiện
Cán bộ nhân viên	Hội nghị, hội thảo ... dành cho CBNV	Khi có sự kiện
	Trang tin nội bộ Chungta.vn, bản tin qua email và các ấn phẩm nội bộ khác	Thường xuyên
	Nền tảng truyền thông số: Facebook at Work	Thường xuyên
	Các chương trình đào tạo nội bộ	Thường xuyên
	Các sự kiện hoạt động nội bộ về thể thao, văn nghệ, tổng kết năm...	Thường xuyên
	Kênh trực tuyến: webex; zoom; Microsoft Teams;....	Khi có sự kiện
	Email, gọi điện, trao đổi trực tiếp	
Đối tác, nhà cung cấp	Gặp gỡ trao đổi trực tiếp/trực tuyến	Khi có sự kiện/Khi có yêu cầu
	Tài liệu giới thiệu	Thường xuyên
	Hội nghị, hội thảo	Khi có sự kiện
Cộng đồng	Gặp gỡ trực tiếp/trực tuyến để tìm hiểu nhu cầu	Khi có sự kiện/Khi có yêu cầu
	Hội thảo, hội nghị liên quan	Khi có sự kiện/Khi có yêu cầu
	Hợp tác với các tổ chức xã hội, từ thiện để nắm bắt thông tin	Khi có sự kiện/Khi có yêu cầu
	Phương tiện truyền thông đại chúng	Thường xuyên
	Website FPT	Thường xuyên
	Nền tảng truyền thông số	Thường xuyên
Chính phủ, ban ngành TW	Tham gia các hội nghị, hội thảo, các cuộc họp định kỳ/đột xuất trực tiếp/trực tuyến về ngành CNTT do Chính phủ, Bộ, Ngành tổ chức	Khi có sự kiện
	Tham gia các hội nghị nâng cao năng lực cạnh tranh, hội nghị chuyên ngành trực tiếp/trực tuyến của Chính phủ, Bộ, Ngành	Khi có sự kiện
	Tham gia các tổ chức, hiệp hội	Tùy thuộc vào nhu cầu của Tập đoàn tại từng thời điểm
Báo chí	Họp báo, thông cáo báo chí	Khi có sự kiện
	Trao đổi, cung cấp thông tin, trả lời phỏng vấn trực tiếp/trực tuyến	Khi có sự kiện/Khi có yêu cầu
	Website FPT	Thường xuyên
	Nền tảng truyền thông số: Facebook, Youtube	Thường xuyên
	Bản tin FPT	Hàng tuần

Sự tham gia của các bên liên quan trong chính sách và hoạt động của FPT

Thông tin, ý kiến phản hồi từ các bên liên quan là một trong những yếu tố quan trọng tác động đến tư duy, cách thức hành động của FPT trong việc quản lý và vận hành các hoạt động của Tập đoàn.

Khách hàng

Sự hài lòng của khách hàng chính là thước đo thành công của FPT. Do đó, FPT luôn nỗ lực đầu tư phát triển các nền tảng, giải pháp, sản phẩm công nghệ mang tính dẫn dắt thị trường đáp ứng nhu cầu và mang lại những giá trị vượt trội cho khách hàng. Đồng thời, không ngừng nâng cao uy tín thương hiệu, chất lượng nguồn nhân lực nhằm đảm bảo uy tín với khách hàng.

Năm 2020, Covid-19 đã gây ra đứt gãy chuỗi cung ứng trên toàn cầu, hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp bị gián đoạn. Trong bối cảnh đó, FPT đã nhanh chóng chuyển đổi các hoạt động tương tác, kết nối với khách hàng sang phương thức trực tuyến, đồng thời đưa ra bộ giải pháp số giúp các doanh nghiệp tối ưu vận hành, nâng cao trải nghiệm khách hàng và tìm kiếm các mô hình kinh doanh mới sẵn sàng thích ứng với bình thường mới.

Ông Cô Gia Thọ

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long

"Năng lực công nghệ, kinh nghiệm thực tế và đội ngũ nhân sự nhiệt huyết, năng động, chuyên nghiệp chính là những yếu tố dẫn đến quyết định FPT là đối tác đồng hành cùng với chúng tôi trong quá trình chuyển đổi số."

Mối quan tâm

- Đối tác công nghệ có khả năng cung cấp dịch vụ, giải pháp công nghệ toàn diện từ khâu tư vấn, triển khai đến bảo trì bảo hành.
- Sản phẩm, giải pháp công nghệ tiên tiến đáp ứng yêu cầu.
- Đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, có kinh nghiệm và năng lực chuyên môn cao.

Hành động của FPT

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ tư vấn chiến lược, hoàn thiện chuỗi giá trị dịch vụ công nghệ.
- Đầu tư nghiên cứu phát triển sản phẩm, dịch vụ, giải pháp dựa trên các xu hướng công nghệ mới.
- Nâng cao uy tín thương hiệu của FPT.
- Đưa FPT thành tổ chức học hỏi với các chính sách và chương trình đào tạo được liên tục cập nhật dành cho tất cả các CBNV.

Kết quả nổi bật năm 2020

- Trở thành đối tác tư vấn chiến lược/đối tác quan trọng về công nghệ/chuyển đổi số của các Tập đoàn lớn trên thế giới và tại Việt Nam như Microsoft, IBM, Oracle, Amazon Web Services, Bayer, Siemens, Airbus, Hitachi, Panasonic, Schaeffler, RWE, Vietnam Airlines, EVN, Minh Phú, Thiên Long, MobiFone, Hưng Thịnh, Động Lực, Điện Quang, Habeco ....
- Hình thành được hệ sinh thái đa dạng các nền tảng, giải pháp Made by FPT đẳng cấp thế giới giúp các tổ chức, doanh nghiệp vượt qua thách thức trong và sau Covid-19, tạo đà bứt phá trong tương lai.
- Uy tín thương hiệu tiếp tục được nâng cao. Năm thứ 05 liên tiếp đứng trong Top 50 Thương hiệu công ty giá trị nhất Việt Nam do Forbes Việt Nam đánh giá.
- Tất cả các CBNV từ cấp 2.4 trở lên đều tham gia ít nhất 01 khóa học online/năm để nâng cao trình độ.

Cổ đông, nhà đầu tư

FPT luôn minh bạch thông tin giúp nhà đầu tư tiếp cận, cập nhật đầy đủ và chính xác thông tin hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, đồng thời luôn trả cổ tức đúng hạn đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông, nhà đầu tư.

Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, FPT là công ty VN30 đầu tiên đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên FPT năm 2020 với cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến nhờ ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo và hệ thống hội nghị trực tuyến.

Ông Vũ Hữu Điền

Đại diện Quỹ Dragon Capital

"ĐHĐCĐ FPT 2020 là một trong những đại hội đầu tiên được tổ chức trực tuyến đã thể hiện đúng tinh thần của FPT - "chống dịch như chống giặc", vẫn không dừng việc kinh doanh. ĐHĐCĐ FPT sẽ tạo ra một cách tiếp cận mới cho các ĐHĐCĐ sắp tới. Không cần chờ khi dịch kết thúc mà có thể ứng dụng giải pháp phần mềm, công nghệ mới để họp trực tuyến."

Mối quan tâm

- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông, nhà đầu tư; minh bạch thông tin.
- Hiệu quả đầu tư cao và bền vững.
- Nâng cao năng lực quản trị, giá trị thị trường của cổ phiếu.

Hành động của FPT

- Xây dựng định hướng, chiến lược kinh doanh bám sát theo xu hướng thị trường, xu hướng công nghệ trong nước và thế giới.
- Xây dựng các chương trình hành động, giải pháp đảm bảo hiện thực hóa các mục tiêu kinh doanh theo định hướng, chiến lược.
- Đảm bảo chi trả cổ tức đầy đủ và đúng hạn.
- Thiết lập và áp dụng các cơ chế kiểm soát nội bộ, chính sách phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro bên trong và bên ngoài trong mọi hoạt động của Tập đoàn.
- Cung cấp, cập nhật thông tin hai chiều kịp thời, đầy đủ và minh bạch với cổ đông.

Một số kết quả nổi bật trong năm 2020

- Chiến lược giai đoạn 2020 – 2022 khai thác tiềm năng chuyển đổi số trong nước và thế giới góp phần quan trọng thúc đẩy tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của Tập đoàn trong năm 2020.
- Trong năm 2020, bất chấp những tác động của Covid-19, FPT vẫn đảm bảo tăng trưởng ổn định và thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng cam kết với mức chi trả 1.466 tỷ đồng tiền mặt gồm 10% cổ tức còn lại năm 2019 và tạm ứng 10% cổ tức đợt 01 năm 2020. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2020 đạt trên 40%.
- Lần thứ 09 liên tiếp được vinh danh trong bảng xếp hạng "50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam" do báo Nhịp cầu đầu tư bình chọn.
- Tất cả các cổ đông, nhà đầu tư đều có quyền tiếp cận những thông tin FPT phải công bố theo quy định thông qua Bộ phận Quan hệ nhà đầu tư; Báo cáo thường niên; website của Tập đoàn. Năm 2020, FPT đứng trong Top 3 doanh nghiệp niêm yết của Việt Nam được đánh giá cao về quản trị công ty trong khu vực ASEAN.

Cán bộ nhân viên

Nguồn nhân lực là giá trị cốt lõi tạo nên sự thành công của Tập đoàn, do đó, FPT luôn thực thi các chính sách phúc lợi ưu việt, tạo cơ hội phát triển công bằng và điều kiện tốt nhất để CBNV phát huy thế mạnh, thành công vượt trội.

Toàn bộ 30.651 CBNV FPT làm việc tại Việt Nam và các nước trên thế giới được đảm bảo an toàn về sức khỏe và việc làm ổn định trước những diễn biến phức tạp và khó lường của đại dịch Covid-19.

Trần Văn Dũng

Hoa hậu FPT năm 2020 - Danh hiệu cá nhân xuất sắc nhất trong toàn Tập đoàn

"Tôi vẫn thường chia sẻ với mọi người rằng FPT mang lại cho mình những điều thật khó quy đổi, đong đếm."

Mối quan tâm

- Được tạo điều kiện và cơ hội phát huy cao nhất năng lực, nuôi dưỡng đam mê để thành công cùng Tập đoàn.
- Được đảm bảo các quyền lợi chính đáng cả về vật chất và tinh thần.
- Môi trường làm việc thân thiện, sáng tạo.

Hành động của FPT

- Liên tục tạo cơ hội và thách thức trong công việc; xây dựng, triển khai chính sách thúc đẩy nghiên cứu, phát triển các giải pháp, sản phẩm công nghệ có tính sáng tạo cao.
- Xây dựng và thực thi kế hoạch phát triển nhân lực phù hợp với các mục tiêu và chiến lược phát triển của Tập đoàn.
- Xây dựng các khu làm việc theo mô hình campus của các tập đoàn lớn trên thế giới.
- Thực hiện các chế độ bảo hiểm, các chế độ phúc lợi theo quy định.
- Xây dựng và phát triển văn hoá, các giá trị cốt lõi của Tập đoàn.

Một số kết quả nổi bật trong năm 2020

- Thực hiện chính sách "khởi nghiệp" trong lòng doanh nghiệp, theo đó, khi giải pháp, sản phẩm được thương mại hóa thành công, các nhóm dự án sẽ được hưởng từ 10 – 20% doanh số bán sản phẩm.
- Tổ chức Giải thưởng Sáng tạo FPT - iKhiến năm thứ 4 nhằm tìm kiếm, tôn vinh những sáng tạo của CBNV.
- Tôn vinh, khen thưởng kịp thời thành tích của CBNV trong công việc hàng ngày thông qua ứng dụng MyFPT - ứng dụng kết nối trực tiếp 30.651 CBNV của toàn Tập đoàn và nhiều hình thức khen thưởng khác.
- Chi 79,5 tỷ đồng cho các hoạt động đào tạo nội bộ với 536.752 lượt CBNV được đào tạo.
- Đảm bảo an toàn sức khỏe và việc làm ổn định cho toàn bộ CBNV làm việc tại Việt Nam cũng như tại nước ngoài trước những diễn biến phức tạp của Covid-19.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ phúc lợi đối với CBNV và triển khai khám sức khỏe định kỳ, chương trình bảo hiểm FPT Care dành riêng cho CBNV và người thân.

Cộng đồng

Ứng dụng công nghệ kết nối cộng đồng, mang lại những giá trị tốt đẹp hơn cho cuộc sống, tạo nên những giá trị bền vững thúc đẩy sự phát triển của xã hội, quốc gia.

Trong năm 2020, FPT thấu hiểu việc tiên quyết và cần thiết là hỗ trợ và tiếp ứng kịp thời cho đội ngũ y tế tuyến đầu phòng chống Covid-19 đang từng phút giây bảo vệ sự khỏe cho người dân và cộng đồng. 135.849 trang thiết bị y tế, đồ bảo hộ, khẩu trang y tế với tổng trị giá gần 20 tỷ đồng đã được FPT trao tặng cho các bệnh viện, trung tâm y tế, đồn biên phòng nơi tuyến đầu chống dịch.

Ông Lê Văn Dụng

Phó Giám đốc Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương

"Những món quà của FPT rất thiết thực đối với cán bộ y tế trong việc phòng chống lây nhiễm từ bệnh nhân, đồng thời cũng cho chúng tôi cảm nhận được sự ủng hộ, hỗ trợ, động viên cổ vũ từ cộng đồng đối với bệnh viện."

Mối quan tâm

- Hỗ trợ phát triển cộng đồng.
- Điểm tựa tin cậy của cộng đồng.

Hành động của FPT

- Triển khai các chương trình trao học bổng, hỗ trợ tài năng trẻ.
- Phát triển các chương trình ứng dụng CNTT vào giáo dục, hoạt động xã hội để tri thức và công nghệ mới được phát triển khắp cộng đồng.
- Tổ chức Ngày Vì cộng đồng (13/03) để toàn thể CBNV đóng góp những hành động thiết thực cho xã hội.
- Đẩy mạnh các chương trình thiện nguyện của Tập đoàn như xây dựng tủ sách, trao học bổng cho những trẻ em nghèo; tặng quà bệnh nhi; hiến máu nhân đạo...

Một số kết quả nổi bật trong năm 2020

- Chi 71,9 tỷ đồng cho các chương trình học bổng, hỗ trợ tài năng trẻ.
- Chi 107 tỷ đồng cho các hoạt động chung tay cùng cộng đồng phòng chống Covid-19. Trong đó, hơn 84 tỷ đồng được chi cho các hoạt động hỗ trợ sinh viên gặp khó khăn do Covid-19 và 20 tỷ đồng hỗ trợ trang thiết bị y tế, đồ bảo hộ, khẩu trang y tế cho các y bác sỹ, chiến sỹ tuyến đầu phòng chống dịch.
- Tổ chức các cuộc thi công nghệ như Cuộc đua số, Lập trình, AI Challenge.. tạo cơ hội tìm hiểu, tiếp cận và học hỏi công nghệ mới cho thế hệ trẻ.

Chính phủ, bộ ban ngành

FPT luôn cam kết đồng hành với các chương trình, đề án lớn của Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, quốc gia số.

Ông Phan Tâm

Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông

"Công ty cũng đã và được kỳ vọng gánh vác những sứ mệnh trọng đại của đất nước đặc biệt là trong chiến lược Make in Viet Nam thúc đẩy tinh thần tự lực tự cường của Việt Nam trong thời đại số. Bộ kỳ vọng FPT tiếp tục tiên phong đổi mới sáng tạo, tạo đột phá trong Chuyển đổi số Quốc gia."

Mối quan tâm

- Đóng góp tích cực vào những chương trình, đề án lớn của Quốc gia.
- Hoàn thành tốt nhất nghĩa vụ đối với Nhà nước.
- Tuân thủ đầy đủ quy định công bố thông tin đối với các tổ chức niêm yết.
- Tuân thủ đầy đủ các quy định của ngành nói riêng và luật pháp nói chung.

Hành động của FPT

- Nghiên cứu, phát triển, triển khai các giải pháp công nghệ góp phần hiện thực hóa các mục tiêu của các chương trình, đề án lớn của Quốc gia.
- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của doanh nghiệp như nghĩa vụ nộp thuế, đóng bảo hiểm xã hội ...
- Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin đầy đủ và đúng hạn theo quy định.

Một số kết quả nổi bật trong năm 2020

- Xây dựng được hệ sinh thái công nghệ thúc đẩy quá trình Chuyển đổi số Quốc gia thông qua phát triển kinh tế số, xã hội số và quốc gia số.
- Nộp ngân sách Nhà nước 4.960 tỷ đồng.
- Trong năm 2020, Tập đoàn đã tham gia tài trợ và phối hợp tổ chức 09 sự kiện lớn tại Việt Nam và nước ngoài liên quan tới phát triển kinh tế số góp phần thúc đẩy phát triển nền kinh tế số tại Việt Nam và nâng cao hình ảnh thương hiệu của ngành CNTT Việt Nam tại nước ngoài.

Đối tác, nhà cung cấp

Nỗ lực thiết lập quan hệ với các đối tác trên cơ sở thấu hiểu sâu sắc, phát huy tối đa sức mạnh hợp tác, gắn bó lâu dài, cùng thành công và phát triển bền vững.

Ông Stéphane Létourneau

Phó Chủ tịch phụ trách Quan hệ đối tác của Mila

"Với năng lực, quyết tâm và một trung tâm nghiên cứu về AI, FPT đã sẵn sàng để trở thành đối tác lý tưởng trong các dự án hợp tác nghiên cứu với Mila. FPT cũng đang tập trung mạnh mẽ vào đào tạo, bồi dưỡng các tài năng để ấp ủ một giấc mơ đầu tư xây dựng một trung tâm AI tại Việt Nam."

Mối quan tâm

- Xây dựng quan hệ liên minh, cùng có lợi, đem lại thành công cho cả hai bên.
- Cùng đối tác mở rộng lĩnh vực kinh doanh, phát triển sản phẩm, dịch vụ mới.

Hành động của FPT

- Xây dựng và áp dụng các chuẩn mực làm việc và ứng xử với đối tác.
- Lựa chọn và phân loại đối tác trên các tiêu chí cơ bản: công nghệ, thị phần, thương hiệu và sự hợp tác.
- Xây dựng liên minh lâu dài với các đối tác theo lĩnh vực, theo địa lý hoặc theo phân khúc thị trường/khách hàng.
- Thiết lập việc trao đổi thông tin hai chiều giữa các đơn vị trong Tập đoàn và đối tác, phối hợp hành động để tạo điều kiện giải quyết nhanh nhất các vấn đề phát sinh.

Một số kết quả nổi bật trong năm 2020

- Trở thành một trong ba đối tác được ưu tiên hàng đầu tham gia các dự án công nghệ của Công ty kinh doanh ô tô hàng đầu của Mỹ.
- Hợp tác với Viện nghiên cứu AI Mila mở ra cơ hội cọ xát, nâng cao năng lực công nghệ cho nguồn nhân lực FPT và cộng đồng công nghệ trẻ ở Việt Nam; đồng thời từng bước hiện thực mục tiêu xây dựng thành công Trung tâm Nghiên cứu AI của Việt Nam đạt tiêu chuẩn quốc tế.
- Được OutSystems, Công ty hàng đầu về nền tảng để phát triển các ứng dụng low-code công nhận là Đối tác "Ngôi sao đang lên" tại khu vực châu Á Thái Bình Dương.

Báo chí và các cơ quan truyền thông

Cung cấp kịp thời và minh bạch các thông tin liên quan đến hoạt động của FPT cũng như các công ty thành viên.

Bà Nguyễn Bích

Phóng viên VTV News

"Hoạt động truyền thông đã và luôn là điểm mạnh của FPT trong thời gian qua. Đặc biệt, trong năm 2020 với nhiều biến động từ đại dịch Covid-19, thông điệp vững vàng vượt đại dịch nhờ công nghệ, khi cộng đồng doanh nghiệp liên kết, đồng lòng và phát triển cùng nhau... chính là tinh thần FPT đã truyền tải với cộng đồng thông qua hàng loạt các sự kiện trực tiếp/trực tuyến."

Mối quan tâm

- Thông tin về hoạt động của FPT được cung cấp kịp thời và chính xác.

Hành động của FPT

- Thường xuyên chủ động cung cấp thông tin cho báo chí, thông qua: bản tin FPT, thông cáo báo chí, họp báo, bài viết...
- Hỗ trợ và giải đáp các câu hỏi của báo chí thường xuyên và kịp thời.
- Đưa ra các phân tích, đánh giá về xu hướng phát triển của ngành CNTT trong nước cũng như dự báo xu hướng thế giới, giúp báo chí có thông tin tổng quan về ngành.

Một số kết quả nổi bật trong năm 2020

- Cung cấp những thông tin có giá trị, hữu ích cho cộng đồng với các chủ đề đa dạng, từ xu hướng thị trường CNTT, định hướng chiến lược đến kế hoạch kinh doanh và hoạt động của Tập đoàn, qua đó truyền tải/cập nhật thông tin cho các đối tượng liên quan.
- Do Covid-19, việc tổ chức các sự kiện bị hạn chế, nên FPT đã đẩy mạnh cung cấp thông tin cho báo chí thông qua việc phát hành TCBC. Trong năm 2020, trung bình mỗi tháng, FPT gửi 07 thông cáo báo chí cho phóng viên, đại diện của các cơ quan truyền thông trong và ngoài nước.

Các vấn đề trọng yếu trong phát triển bền vững của FPT

Nguyên tắc xác định các vấn đề trọng yếu

Với những diễn biến khó lường và tác động tiêu cực đến kinh tế, xã hội trên phạm vi toàn cầu, đại dịch Covid-19 cho thấy yếu tố về an ninh con người, an ninh xã hội, an ninh sinh thái đang ngày càng có ý nghĩa lớn lao hơn đối với sự phát triển bền vững. Vì vậy, việc xây dựng và thực thi thể chế phát triển bền vững tổng hợp về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường và an ninh sinh thái là rất quan trọng và bức thiết, trong đó phải thực sự đặt con người vào trung tâm của sự phát triển. Do đó, dựa trên bối cảnh của năm 2020, dưới tác động của Covid-19 và mối quan tâm của các bên liên quan và tham chiếu với 17 mục tiêu thiên niên kỷ hướng tới phát triển bền vững, Báo cáo đánh giá và xác định các vấn đề trọng yếu trong mối liên hệ giữa kinh tế, xã hội, môi trường với hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và chia sẻ lợi ích, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho các bên liên quan và cộng đồng.

	Quy trình xác định các vấn đề trọng yếu
Bước 1	**Xác định các vấn đề chính có ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và lợi ích của các bên liên quan.**
	• Bám sát các diễn biến, tác động của đại dịch Covid-19 lên kinh tế, xã hội của Việt Nam và thế giới. • Nghiên cứu thông tin từ các báo cáo kinh tế - xã hội, báo cáo thị trường, báo cáo ngành do các tổ chức uy tín đưa ra. • Phân tích các báo cáo đánh giá, khảo sát khách hàng của Tập đoàn. • Phân tích đặc thù kinh doanh của ngành và các lĩnh vực hoạt động cụ thể của Tập đoàn. • Phản hồi từ cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan khác. • Tìm hiểu các hướng dẫn về xây dựng báo cáo phát triển bền vững.
Bước 2	**Phân tích và xác định các vấn đề trọng yếu được các bên quan tâm.**
	• Lựa chọn các vấn đề trọng yếu mà các bên quan tâm theo 04 nội dung gồm: Giảm thiểu những tác động tiêu cực của Covid-19 với Tập đoàn và cộng đồng; Thúc đẩy Chuyển đổi số Quốc gia; Đầu tư cho giáo dục thế hệ trẻ; Hoạt động bảo vệ môi trường.
Bước 3	**Phân tích các vấn đề trọng yếu trong mối quan hệ với các bên liên quan.**
	• Xây dựng ma trận các vấn đề trọng yếu.

Các vấn đề trọng yếu

Giảm thiểu những tác động tiêu cực của Covid-19 với Tập đoàn và Cộng đồng

Covid-19 gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe dân số trên phạm vi toàn cầu với tổng số người nhiễm lên đến 109 triệu người, 2,4 triệu người tử vong (Số liệu tính đến hết tháng 2/2021). Đồng thời, theo báo cáo của Tổ chức Lao động thế giới, riêng khu vực châu Á - Thái Bình Dương, bị mất khoảng 81 triệu việc làm trong năm 2020 do Covid-19.

Trong bối cảnh đó, Tập đoàn xem xét việc chia sẻ lợi ích, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho các bên liên quan và cộng đồng là một trong những nội dung tối quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững.

Đảm bảo tăng trưởng vững chắc về kinh tế

Để đảm bảo an toàn cho CBNV và hoạt động kinh doanh, FPT đã chủ động ứng phó và thích nghi nhanh chóng trước những diễn tiến bất ngờ và phức tạp của dịch bệnh. Ngay khi Việt Nam công bố có ca nhiễm Covid-19 đầu tiên, FPT đã ban hành chỉ thị yêu cầu CBNV tuân thủ nghiêm ngặt các biện pháp phòng chống dịch, xây dựng các kịch bản kinh doanh sẵn sàng ứng phó với diễn biến phức tạp của dịch bệnh.

Trong năm 2020, FPT liên tục ban hành các chỉ thị áp dụng phương thức làm việc tại nhà và từ xa với tỷ lệ 25%, 50% và có lúc lên tới 100% tùy theo diễn biến của dịch bệnh; đồng thời, đẩy mạnh tương tác và tiếp cận khách hàng qua các kênh online như hội thảo trực tuyến. Với những nỗ lực này, FPT đã đảm bảo các chỉ tiêu tài chính trong năm 2020 tăng trưởng ổn định. Doanh thu và lợi nhuận trước thuế tăng lần lượt 7,6% và 12,8%.

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế của FPT tiếp tục được cải thiện so với cùng kỳ, đạt 17,6% (năm 2019 đạt 16,8%). Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) đạt 4.120 đồng, tăng 12,3%. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2020 đạt trên 40%.

Quyền lợi của người lao động được đảm bảo thông qua việc Tập đoàn chi trả đầy đủ tiền lương sản xuất kinh doanh, lương tháng thứ 13 nhân dịp thành lập Tập đoàn và Tết Dương lịch, thưởng theo hiệu quả kinh doanh và theo thành tích thực hiện dự án/công việc, mua bảo hiểm sức khỏe cho người lao động theo chính sách FPT Care, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế,...

Bên cạnh đó, FPT cũng luôn là một trong những công ty có những đóng góp lớn vào sự phát triển chung của nền kinh tế. Năm 2020, FPT đã đóng góp 4.960 tỷ đồng vào Ngân sách Nhà nước.

Chung tay cùng cộng đồng phòng chống Covid-19

Trong cuộc chiến chống Covid-19 đầy cam go, vừa đối mặt với bài toán đảm bảo sự sống còn của doanh nghiệp vừa đảm bảo việc làm cho hàng chục ngàn lao động, FPT đã chung sức cùng với quốc gia, thực hiện trách nhiệm xã hội doanh nghiệp góp phần đưa Việt Nam trở thành một trong những quốc gia an toàn nhất.

Trong giai đoạn đầu tiên của làn sóng Covid-19 lần thứ nhất tại Việt Nam, chỉ trong 7 ngày, FPT đã hợp tác với Bộ Y tế Việt Nam kịp thời xây dựng và đưa Trợ lý ảo nCov vào ứng dụng để tự động cung cấp thông tin và giải đáp mọi câu hỏi về dịch bệnh của người dân. Trợ lí ảo được phát triển dựa trên nền tảng ứng dụng trí tuệ nhân tạo FPT.AI, có khả năng giải đáp tự động, liên tục theo thời gian thực 24/7, cho phép nhiều người cùng lúc hỏi đáp về dịch Covid-19.

Bên cạnh đó, FPT còn thực hiện nhiều hoạt động tích cực, chung tay cùng cả nước chống dịch, như miễn phí việc học và làm bài tại hệ thống đào tạo trực tuyến VioEdu khi học sinh cả nước không thể tới trường, giúp học sinh của 15.000 trường trên toàn quốc học tập, ôn luyện với hơn 90 triệu lượt câu hỏi.

Công ty đã đóng góp 20 tỷ đồng để tặng các trang thiết bị y tế thiết yếu như máy thở, đồ bảo hộ, khẩu trang N95, khẩu trang y tế, cùng gần 600 gói chăm sóc sức khoẻ (2 triệu đồng/gói) đến các y bác sỹ tuyến đầu tại Hà Nội, Tp.HCM, Đà Nẵng và nhiều địa phương trên cả nước, cũng như ủng hộ khu cách ly 1.413 chỗ tại khu ký túc xá Đại học FPT Hòa Lạc.

Đồng thời để góp phần giải quyết khó khăn chung cho cộng đồng và doanh nghiệp, FPT đã nâng băng thông cho người dùng internet, đáp ứng nhu cầu học và làm việc online tăng mạnh trong mùa dịch; tặng 3 tháng sử dụng dịch vụ giám sát an toàn thông tin và phản ứng sự cố FPT.EagleEye cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, phát triển hệ giải pháp dịch vụ sinh thái Made by FPT giúp doanh nghiệp tăng năng suất lên đến 80%, tiết kiệm đến 60% chi phí.

Với những đóng góp trên, FPT đã vinh dự được Stevie Awards - Giải thưởng hàng đầu thế giới tôn vinh những thành tựu của doanh nghiệp vinh danh là doanh nghiệp Việt Nam duy nhất ứng phó Covid-19 hiệu quả nhất. Trước đó, FPT cũng đã được Forbes ghi nhận là doanh nghiệp có đóng góp nổi bật trong cuộc chiến chống Covid-19 tại khu vực Châu Á.

Đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho hơn 30.000 người

Năm 2020, trong bối cảnh kinh doanh gặp nhiều thách thức từ đại dịch Covid-19, nhiều doanh nghiệp cắt giảm nhân lực, cắt giảm giờ làm việc, giảm lương nhưng với việc đảm bảo kinh doanh liên tục và tập trung tối ưu năng suất lao động, FPT vẫn tiếp tục đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho CBNV, đồng thời luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về sử dụng lao động. 100% người lao động tại FPT tham gia các thỏa ước lao động tập thể ở các cấp. Tính đến ngày 31/12/2020, quy mô nhân lực của FPT tăng 6,5% so với cùng kỳ, đạt 30.651 người, tăng thấp hơn so với tăng trưởng doanh thu (7,4%); năng suất lao động tăng 9,6% so với cùng kỳ.

FPT là một trong số ít các doanh nghiệp Việt Nam xây dựng và duy trì được các giá trị văn hóa doanh nghiệp độc đáo tạo lợi thế riêng cho Tập đoàn trong thu hút nhân tài, cũng như tạo sự gắn kết giữa các CBNV và giữa CBNV với Tập đoàn. Với triết lý đem lại cho mỗi thành viên một cuộc sống đầy đủ về vật chất, phong phú về tinh thần và điều kiện phát triển tài năng tốt nhất, FPT cam kết xây dựng một môi trường làm việc công bằng, minh bạch, không phân biệt đối xử, không sử dụng lao động cưỡng bức cũng như lao động trẻ em trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

Trong hơn 30 năm qua, FPT luôn luôn tuân thủ đúng, nghiêm các quy định của pháp luật về sử dụng lao động, đảm bảo đầy đủ các quyền lợi của người lao động theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, trong năm 2020, nhằm đối phó với những ảnh hưởng to lớn mà Covid-19 mang lại cho người lao động, với phương châm "không một người FPT nào bị bỏ lại", FPT liên tục đưa ra các chính sách hỗ trợ mau chóng, kịp thời nhằm đảm bảo an toàn, sức khỏe và cuộc sống của người lao động.

Triển khai việc làm việc từ xa tại tất cả các Công ty thành viên của Tập đoàn.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng và các bên liên quan, liên tục tổ chức các chuyến bay đưa nhân viên FPT tại các vùng dịch về nước an toàn và tuân thủ đúng các quy định về cách ly.

Đưa ra các chính sách hỗ trợ về tài chính, đảm bảo cuộc sống cho các cán bộ nhân viên chịu ảnh hưởng nặng nề từ dịch Covid-19.

Cam kết của FPT trong sử dụng nguồn nhân lực thúc đẩy phát triển bền vững

Đầy đủ về vật chất và điều kiện phát triển tài năng tốt nhất

Trả thu nhập xứng đáng và cạnh tranh: Lương theo chức danh công việc, Lương theo hiệu quả kinh doanh và theo thành tích công việc, Hỗ trợ mua nhà.

Tôn vinh, khen thưởng: Top 100 – Giải thưởng tôn vinh các cá nhân xuất sắc, Under 35 – Giải thưởng tôn vinh cá nhân xuất sắc dưới 35 tuổi, Khiến – Giải thưởng sáng tạo...

An toàn và cơ hội phát triển: Kiểm tra sức khỏe định kỳ, Bảo hiểm FPT Care, Thi Trạng – Cuộc thi nhằm tìm kiếm những cá nhân xuất sắc, Đào tạo nội bộ.

Gắn kết: Câu lạc bộ nhiếp ảnh, Hội nghệ sĩ FPT, Hội diễn văn nghệ, Hội làng...

Vui khỏe: Câu lạc bộ chạy, câu lạc bộ bóng đá, Hội thao.

Yêu thương: Ngày FPT vì Cộng đồng, Ngày phụ Huynh.

Phong phú về tinh thần

Why rkabot by FPT
30 năm Tiên phong

Thúc đẩy Chuyển đổi số Quốc gia

Ngày 03/06/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" nêu rõ hai mục là vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực đi ra toàn cầu.

Với mong muốn góp phần thúc đẩy quá trình Chuyển đổi số tại Việt Nam và hoàn thành mục tiêu kép của Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia, FPT tiếp tục đưa ra những định hướng chiến lược và các chương trình hành động cụ thể trong các lĩnh vực trong điểm như chính phủ số, y tế thông minh, sản xuất thông minh...

Cụ thể với Chính phủ và các bộ – ban – ngành, FPT cam kết đồng hành, hỗ trợ Chính phủ xây dựng mô hình Quốc gia số mà khởi động thông minh từ việc xây dựng các thành phố thông minh, đô thị thông minh. Với các doanh nghiệp, FPT là đối tác chiến lược chuyển đổi số giúp đẩy nhanh quá trình xây dựng mô hình doanh nghiệp số hướng đến xây dựng nền kinh tế số trong tương lai.

Thúc đẩy phát triển Chính phủ số

Từ hơn 25 năm trước, FPT đã cùng tiên phong với các cơ quan chính phủ, ngành, doanh nghiệp ứng dụng, xây dựng giải pháp CNTT trong những lĩnh vực khác nhau như cơ sở hạ tầng, Internet, giáo dục – đào tạo, y tế, chính phủ... Đặc biệt, trong 10 năm qua, FPT đã đồng hành cùng với chính quyền nhiều tỉnh, thành phố (TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, tỉnh Quảng Ninh, TP Hạ Long, Bình Định...) trong các chương trình Chuyển đổi số đô thị và xây dựng Thành phố thông minh và đang là đối tác phát triển, vận hành khu đô thị thông minh giáo dục, công nghệ cao của nhiều khu đô thị thông minh mới.

Các giải pháp công nghệ số của FPT tập trung vào Hệ thống giao thông thông minh, Quản lý năng lượng thông minh, Chính phủ số, Giáo dục thông minh, Chăm sóc sức khỏe thông minh, và các nền tảng tích hợp dữ liệu. Nhiều dự án lớn đã được FPT triển khai, mang lại cuộc sống tiện ích hơn cho hàng chục triệu người dân.

Tiêu biểu như Hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của TP.HCM (HCM LGSP) do FPT triển khai vừa được UBND TP.HCM công bố cuối tháng 7/2020. Hệ thống được đánh giá là một trong những cấu phần nền tảng của Kiến trúc Chính quyền điện tử Thành phố, được xây dựng với tầm nhìn sẵn sàng 100% các nhu cầu nền tảng phục vụ Thành phố thông minh. Tính đến nay, đã có 22 đơn vị kết nối và hệ thống, với gần 200.000 hồ sơ liên thông, tích hợp được 6.260GB dữ liệu của thành phố. Gần 12 triệu người dùng được xác thực và định danh. Đặc biệt, cơ quan quản lý chỉ cần một nhân viên giám sát nền tảng và hơn một giờ để xuất báo cáo thay vì hai người làm toàn thời gian trong 4 ngày để xử lý mỗi GB dữ liệu.

Đẩy mạnh phát triển xã hội số

Trong lĩnh vực y tế, năm 2020, Hệ thống thông tin quản lý ngành y tế Đồng Tháp được FPT thiết kế toàn diện với phần lõi là Trục chuyển mạch thông tin Y tế - FPT.HIE. FPT.HIE đã giúp kết nối dữ liệu thành công cho 22 bệnh viện trên toàn tỉnh, bước đầu hình thành xa lộ thông tin kết nối chia sẻ dữ liệu trong toàn ngành y tế tại Đồng Tháp. Kể từ khi hệ thống đi vào hoạt động từ tháng 6 năm 2020, hệ thống đã thực hiện việc kết nối và chuẩn hóa dữ liệu từ năm 2018 đối với tất cả các cơ sở y tế tại địa phương, tạo lập được kho hồ sơ dữ liệu y tế điện tử (CDR – Clinical Data Repository) cho hơn 1 triệu dân trên toàn tỉnh với trên 9,2 triệu lượt hồ sơ khám, chữa bệnh.

Trong lĩnh vực giáo dục, Tập đoàn đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Bộ Giáo dục và Đào tạo về chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025. Một trong những nội dung quan trọng của thỏa thuận hợp tác này là góp phần hiện thực hóa các mục tiêu chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo theo Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Theo Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia, giáo dục là một trong 8 lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số để cung cấp một trải nghiệm mới, hoàn toàn khác, mang lại giá trị cho người dân và xã hội. Trong đó, chú trọng phát triển các nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong quản lý, giảng dạy và học tập; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa.

FPT cũng góp phần thúc đẩy phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số, Tập đoàn cũng đã đẩy mạnh phát triển hạ tầng cáp quang và băng rộng. Hạ tầng mạng của FPT trải rộng 59/63 tỉnh thành với độ phủ 55% số lượng quận, huyện trên cả nước.

Mở rộng các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế số

FPT đã xây dựng và phát triển nhiều nền tảng, sản phẩm, giải pháp đa dạng giúp cộng đồng doanh nghiệp nhanh chóng chuyển đổi hoạt động theo mô hình doanh nghiệp số, tối ưu năng suất, tiết kiệm chi phí và thời gian ***(Xem thông tin chi tiết về Hệ sinh thái sản phẩm, giải pháp Made by FPT từ trang 62-79 của Báo cáo)***. Với kinh nghiệm triển khai chuyển đổi số cho khách hàng tại Việt Nam và trên toàn cầu, các chuyên gia của FPT tính toán chuyển đổi số có thể giúp doanh nghiệp cắt giảm đến 60% chi phí, tiết kiệm tới 90% thời gian ở một số quy trình so với trước khi số hoá. Đây cũng là yếu tố giúp doanh nghiệp sẵn sàng thích nghi với cơn sóng mới thị trường cũng như nắm chắc cơ hội phục hồi, bứt phá trong bình thường tiếp theo.

Trong đó, FPT có các ứng dụng để quản lý thông tin trong nhà máy, trải dài từ khi tập hợp nguyên liệu, gia công... cho đến khi hoàn thành sản phẩm và xuất bán cho khách hàng. Đơn cử như hệ thống điều hành sản xuất - akaMES do FPT phát triển giúp các nhà máy giải quyết 3 vấn đề cốt lõi trong sản xuất gồm: số hóa toàn bộ quy trình sản xuất, tích hợp dữ liệu và hiển thị báo cáo theo thời gian thực, tính toán chi phí sản xuất đến từng lệnh sản xuất góp phần giảm 70-80% lượng giấy tờ, tăng hiệu quả công việc từ 30-40% tại các nhà máy, tiết kiệm 20-30% chi phí.

Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ

Với mong muốn tạo cơ hội học tập, tiếp cận công nghệ mới cũng như phát triển tài năng, FPT luôn chú trọng đến các hoạt động đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ. Trong năm 2020, FPT sử dụng tới 71,9 tỷ đồng trong tổng kinh phí chi cho các hoạt động trách nhiệm xã hội để đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ với một số hoạt động nổi bật như:

Cuộc thi lập trình "Xe tự hành" dành cho sinh viên

Năm 2020, cuộc thi thu hút gần 1.000 thí sinh từ 40 trường đại học tại Việt Nam và 8 trường đại học tại 8 quốc gia trên thế giới đăng ký tham gia. Sân chơi Cuộc Đua Số không chỉ là nơi quy tụ những xu hướng công nghệ thịnh hành như AI, Big Data, Machine Learning... mà còn là cách công nghệ xử lí, giải quyết những bài toán thực tiễn giúp cuộc sống tốt đẹp và thông minh hơn. Mong muốn của Tập đoàn là giúp các sinh viên công nghệ học hỏi, trải nghiệm, trở thành một trong những lực lượng nòng cốt kiến tạo và giúp quốc gia đổi mới trong tương lai.

Sau 4 mùa thi đấu, đã có gần 4.000 sinh viên công nghệ của các trường ĐH tại Việt Nam và một số quốc gia trên thế giới như Anh, Australia, Indonesia, Nga, Pháp, Singapore... tham gia.

Cuộc thi lập trình trên nền tảng CodeLearn

Dựa trên nền tảng học, luyện và thi lập trình trực tuyến CodeLearn, FPT đã tổ chức các cuộc thi lập trình thu hút 3.900 học sinh, sinh viên tham gia. Cuộc thi tạo cơ hội rèn luyện, trau rồi kiến thức và phát triển bản thân ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường cho học sinh, sinh viên.

Nền tảng CodeLearn do FPT phát triển hiện là nền tảng tự học lập trình với hơn 60.000 thành viên tại 5 quốc gia trên thế giới tham gia.

Học bổng cho các tài năng trẻ

Với mong muốn tạo điều kiện cho các sinh viên trẻ tài năng trên toàn quốc có điều kiện để phát triển một cách toàn diện và trưởng thành qua các dự án lớn, mỗi năm Trung tâm bồi dưỡng tài năng trẻ FPT (FYT) sẽ dành một khoản học bổng cho những sinh viên có thành tích học tập cao, đạt những giải thưởng quốc gia, quốc tế. Hiện có gần 550 thành viên đã và đang tham gia FYT. Trong suốt quá trình tham gia FYT, các bạn được khuyến khích theo đuổi khát vọng, được giao lưu, truyền cảm hứng học tập, đồng thời nâng cao các kỹ năng mềm cần thiết cho tương lai. Trong đó, có rất nhiều thành viên đã trưởng thành và trở thành những nhà sáng lập và quản lý, nhà khoa học và chuyên gia có tầm ảnh hưởng cả trong nước và thế giới.

Học bổng Nguyễn Văn Đạo

• Nhằm tìm kiếm, thu hút và bồi dưỡng nhân tài, trong năm 2020, FPT dành 69 tỷ đồng, để trao tặng học bổng Nguyễn Văn Đạo cho 2.661 sinh viên đáp ứng một trong ba tiêu chí như sau:

- Học bổng Hiếu học dành cho các thí sinh có hoàn cảnh khó khăn có thành tích học tập tốt.
- Học bổng Học tập xuất sắc dành cho các thí sinh có thành tích học tập xuất sắc.
- Học bổng Văn –Thể – Mỹ dành cho các thí sinh có thành tích đặc biệt trong lĩnh vực Thể thao – Văn hóa – Nghệ thuật.

Như vậy, sau 11 năm thực hiện kể từ năm 2010, FPT đã trao 7.572 học bổng với tổng trị giá gần 253,4 tỷ đồng cho các sinh viên tài năng.

Đấu trường toán học trên hệ thống VioEdu

Là sân chơi giải Toán trực tuyến với mô hình đấu trường mới lạ, hoàn toàn miễn phí dành cho học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở trên toàn quốc. Với tần suất 1 trận đấu/tuần, đề thi bám sát chương trình học của Bộ GD&ĐT, cuộc thi tạo điều kiện để học sinh được ôn tập, củng cố các kiến thức đã học, cọ sát nâng cao năng lực, từ đó thêm say mê với việc học tập môn Toán.

Cuộc thi diễn ra hoàn toàn trên nền tảng trực tuyến (VioEdu), bộ 50 câu hỏi được thể hiện dưới 7 hình thức khác nhau, do đó giúp học sinh rèn luyện các kỹ năng Tin học cần thiết.

Là một sân chơi bổ ích, tạo điều kiện để học sinh tham gia trên tinh thần thoải mái, chủ động do đó cuộc thi thu hút đông đảo sự quan tâm, yêu thích của học sinh, các bậc cha mẹ và nhiều đơn vị giáo dục cả nước. Trong thời gian tổ chức, cuộc thi thu hút 80.000 lượt học sinh thuộc 17.000 trường tham gia.

Hoạt động bảo vệ môi trường

CNTT-TT là ngành nghề thân thiện với môi trường nên các tác động đến môi trường của FPT chủ yếu đến từ việc xả thải, tiêu thụ năng lượng tại các văn phòng làm việc, các cửa hàng và ý thức của CBNV trong việc bảo vệ môi trường nói chung. Do vậy, FPT xác định trước hết cần tuân thủ các quy định liên quan đến xử lý nước thải, tiêu thụ năng lượng khi vận hành các tòa nhà làm việc. FPT cũng chú trọng tìm kiếm các thiết kế xanh, các giải pháp công nghệ để giảm thiểu việc sử dụng năng lượng khi vận hành các văn phòng, các cửa hàng trên phạm vi toàn quốc và tuyên truyền nâng cao ý thức của CBNV trong việc bảo vệ môi trường.

Với hệ thống văn phòng làm việc trải rộng trên toàn quốc, FPT luôn ý thức mô hình văn phòng xanh không chỉ giúp Công ty đạt được những hiệu quả nhất định trong việc tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành văn phòng mà còn góp phần nâng cao nhận thức về môi trường cho CBNV. Trong năm 2020, FPT tuân thủ đầy đủ các quy định về quản lý chất thải và khí thải tại các tòa nhà và không để xảy ra vi phạm gì liên quan.

Bên cạnh đó, khi đầu tư xây dựng các khu văn phòng, FPT luôn thực hiện lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và tuân thủ các quy định liên quan đến bảo vệ môi trường. Đồng thời, trong quá trình thiết kế, FPT luôn ưu tiên việc ứng dụng các công nghệ mới, chất liệu thân thiện với môi trường và tận dụng tối đa các nguồn năng lượng tự nhiên để giảm thiểu tối đa tác động đến môi trường cũng như tiêu thụ năng lượng.

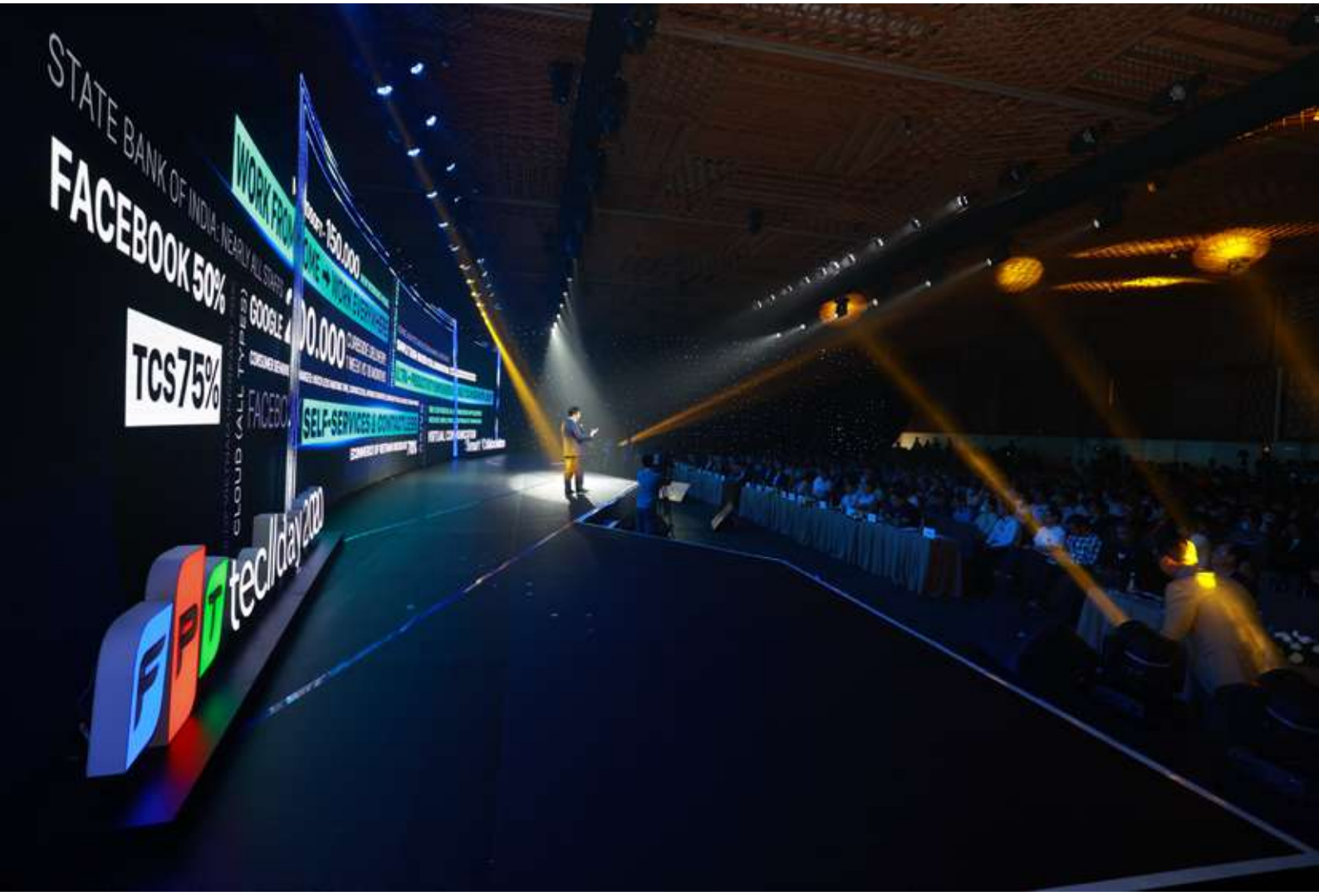
STATE BANK OF INDIA: NEARLY ALL STAFF
FACEBOOK 50%
TCS75%
techday20

CHIẾM LĨNH THỊ TRƯỜNG
Doanh thu và hiệu suất gấp 3

Đầu tư công nghệ - gia tăng giá trị
Hệ sinh thái FPT
Hoạt động công nghệ
tech day2020
Collaboration

XUYÊN QUA
VÙNG NHIỀU ĐỘNG

FPT UNIVERSITY

FPT UNIVERSITY

TRƯỜNG ĐẠI HỌC FPT

VƯỢT QUA THÁCH THỨC TẠO ĐÀ TĂNG TRƯỞNG

Năm 2021 tiếp tục sẽ là một năm quả cảm của doanh nghiệp, với nhiều thách thức và diễn biến khó đoán. Nhưng chúng tôi tin, bằng DNA "tiên phong trong công nghệ", say mê sáng tạo và sẵn sàng đổi mới để thích nghi, FPT sẽ hoàn thành mục tiêu 2021, góp phần nâng cao vị thế Việt Nam trên bản đồ số.

2020
2018
2019

6 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Công ty cổ phần FPT

(Thành lập tại nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mục lục

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	161 -162
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	163
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	164 - 167
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	168
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	169 - 170
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	171 - 205

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần FPT và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Tập đoàn trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Trương Gia Bình	Chủ tịch
Ông Bùi Quang Ngọc	Phó Chủ tịch
Ông Đỗ Cao Bảo	Ủy viên
Ông Jean Charles Belliol	Ủy viên
Ông Lê Song Lai	Ủy viên
Ông Tomokazu Hamaguchi	Ủy viên
Ông Dan E Khoo	Ủy viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Văn Khoa	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Thế Phương	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Việt Anh	Phó Tổng Giám đốc

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;

- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;

- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và

- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Tập đoàn và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Tập đoàn đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,

Nguyễn Thế Phương
Phó Tổng Giám đốc

Giấy ủy quyền số 63/2019/QĐ-FPT-TGĐ
ngày 29 tháng 3 năm 2019

Ngày 04 tháng 03 năm 2021

Báo cáo kiểm toán độc lập

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần FPT

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần FPT và các công ty con (gọi tắt là "Tập đoàn"), được lập ngày 04 tháng 03 năm 2021, từ trang 164 đến trang 205, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Trần Thị Thúy Ngọc
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 0031-2018-001-1

Phạm Tuấn Linh
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 3001-2019-001-1

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 04 tháng 03 năm 2021
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

MẪU SỐ B 01-DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 (Đơn vị: VNĐ)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**		**25.612.489.544.931**	**18.979.176.128.930**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**5**	**4.686.191.374.038**	**3.453.388.617.569**
1. Tiền	111		2.216.742.790.757	2.611.644.417.963
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.469.448.583.281	841.744.199.606
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**		**12.435.918.124.269**	**6.708.978.162.325**
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6	12.435.918.124.269	6.708.978.162.325
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**6.265.411.863.371**	**6.536.251.148.622**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	5.564.392.191.491	5.812.938.112.346
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	459.336.196.478	274.779.131.899
3. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134	9	197.972.680.487	318.339.389.202
4. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		185.532.228.683	394.176.861
5. Phải thu ngắn hạn khác	136	10	480.833.352.415	491.315.953.067
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	11	(622.654.786.183)	(361.515.614.753)
IV. Hàng tồn kho	**140**	**12**	**1.290.091.524.352**	**1.284.200.733.943**
1. Hàng tồn kho	141		1.405.083.502.315	1.349.958.901.393
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(114.991.977.963)	(65.758.167.450)
V. Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**934.876.658.901**	**996.357.466.471**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	13	621.038.227.150	692.500.771.861
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		268.314.490.280	175.754.512.449
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	14	45.523.941.471	128.102.182.161

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Bảng cân đối kế toán hợp nhất *(tiếp theo)*

MẪU SỐ B 01-DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

(Đơn vị: VNĐ)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**		**16.121.833.690.263**	**14.414.988.134.764**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**210**		**242.872.863.326**	**262.484.590.350**
1. Trả trước cho người bán dài hạn	212		380.000.000	380.000.000
2. Phải thu về cho vay dài hạn	215		93.992.225.574	47.427.917.600
3. Phải thu dài hạn khác	216	10	203.229.811.570	269.405.846.568
4. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	11	(54.729.173.818)	(54.729.173.818)
II. Tài sản cố định	**220**		**8.317.822.707.614**	**7.492.167.954.088**
1. Tài sản cố định hữu hình	221	15	7.219.551.625.765	6.295.261.846.210
• *Nguyên giá*	*222*		*12.945.570.337.275*	*11.301.061.772.211*
• *Giá trị hao mòn lũy kế*	*223*		*(5.726.018.711.510)*	*(5.005.799.926.001)*
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		2.902.077.617	2.845.085.816
• *Nguyên giá*	*225*		*6.031.445..271*	*6.057.653.223*
• *Giá trị hao mòn lũy kế*	*226*		*(3.129.367.654)*	*(3.212.567.407)*
3. Tài sản cố định vô hình	227	16	1.095.369.004.232	1.194.061.022.062
• *Nguyên giá*	*228*		*2.036.967.631.495*	*1.973.814.359.687*
• *Giá trị hao mòn lũy kế*	*229*		*(941.598.627.263)*	*(779.753.337.625)*
III. Tài sản dở dang dài hạn	**240**		**2.373.393.296.565**	**1.650.470.873.492**
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	17	2.373.393.296.565	1.650.470.873.492
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	**250**		**2.581.174.954.052**	**2.496.552.054.488**
1. Đầu tư vào công ty liên kết	252	18	1.980.817.143.237	1.912.712.694.571
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	6	903.457.236.286	893.623.994.517
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	6	(303.299.425.471)	(309.784.634.600)
4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	6	200.000.000	-
V. Tài sản dài hạn khác	**260**		**2.606.569.868.706**	**2.513.312.662.346**
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	13	2.267.066.059.274	2.247.131.962.711
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		139.469.584.405	40.251.284.363
3. Lợi thế thương mại	269		200.034.225.027	225.929.415.272
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	**270**	**19**	**41.734.323.235.194**	**33.394.164.263.694**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 (Đơn vị: VNĐ)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	**300**		**23.128.655.834.466**	**16.594.874.862.688**
I. Nợ ngắn hạn	**310**		**22.364.710.509.820**	**16.102.256.902.439**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	20	2.824.505.552.359	2.641.797.326.788
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	21	465.157.577.125	398.628.905.824
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14	645.972.209.996	554.461.605.696
4. Phải trả người lao động	314		1.968.364.078.549	1.278.884.909.353
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	22	762.365.483.261	746.853.608.766
6. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317	9	64.245.054.184	39.251.428.042
7. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	23	1.962.878.574.530	1.827.319.525.947
8. Phải trả ngắn hạn khác	319	24	744.816.892.234	387.440.116.553
9. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	25	12.062.410.192.740	7.513.635.654.008
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	26	211.596.795.175	174.566.812.252
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		652.398.099.667	539.417.009.210
II. Nợ dài hạn	**330**		**763.945.324.646**	**492.617.960.249**
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	23	41.124.555.530	42.777.167.223
2. Phải trả dài hạn khác	337	24	38.492.884.032	92.105.961.472
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	27	677.796.913.413	349.769.099.942
4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		258.372.310	-
5. Dự phòng phải trả dài hạn	342		6.080.503.078	7.773.635.329
6. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	26	192.096.283	192.096.283

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 (Đơn vị: VNĐ)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**		**18.605.667.400.728**	**16.799.289.401.006**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**	**28**	**18.602.917.400.728**	**16.796.539.401.006**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		7.839.874.860.000	6.783.586.880.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	*411a*		*7.839.874.860.000*	*6.783.586.880.000*
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		49.713.213.411	49.941.441.360
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		920.081.410.199	765.332.464.859
4. Cổ phiếu quỹ	415		(823.760.000)	(823.760.000)
5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		13.496.751.277	(7.773.137.062)
6. Quỹ đầu tư phát triển	418		442.371.579.941	307.526.573.229
7. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		87.203.093.024	102.985.531.790
8. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		6.390.906.128.452	5.960.676.956.469
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	*421a*		*4.049.855.354.550*	*3.503.602.891.815*
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	*421b*		*2.341.050.773.902*	*2.457.074.064.654*
9. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		2.860.094.124.424	2.835.086.450.361
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	**430**		**2.750.000.000**	**2.750.000.000**
1. Nguồn kinh phí	431		2.750.000.000	2.750.000.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	**440**		**41.734.323.235.194**	**33.394.164.263.694**

Nguyễn Trọng Nhân
Người lập biểu

Hoàng Hữu Chiến
Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN FPT

Nguyễn Thế Phương
Phó Tổng Giám đốc
Ngày 04 tháng 3 năm 2021

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

MẪU SỐ B 02-DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

(Đơn vị: VNĐ)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**29**	**29.921.698.144.296**	**27.791.982.176.829**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	29	91.297.617.472	75.022.024.554
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	**10**	**29**	**29.830.400.526.824**	**27.716.960.152.275**
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	30	18.016.743.052.097	17.004.910.529.153
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	**20**		**11.813.657.474.727**	**10.712.049.623.122**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	32	821.896.424.782	650.494.541.199
7. Chi phí tài chính	22	33	548.165.211.617	592.386.050.061
• Trong đó: Chi phí lãi vay	23		*385.337.754.896*	*358.987.537.452*
8. Phần lãi trong công ty liên kết	24		312.193.572.178	404.927.466.313
9. Chi phí bán hàng	25		2.713.561.338.553	2.345.957.646.507
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		4.495.366.457.586	4.219.254.770.652
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)+24-(25+26))	**30**		**5.190.654.463.931**	**4.609.873.163.414**
12. Thu nhập khác	31		131.401.186.949	112.683.563.071
13. Chi phí khác	32		58.599.020.913	58.026.214.779
14. Lợi nhuận khác (40=31-32)	**40**		**72.802.166.036**	**54.657.348.292**
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	**50**		**5.263.456.629.967**	**4.664.530.511.706**
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	34	942.814.118.631	761.989.612.116
17. (Thu nhập)thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	34	(103.102.706.262)	(9.171.267.283)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	**60**		**4.423.745.217.598**	**3.911.712.166.873**
18.1. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	*61*		*3.538.007.738.822*	*3.135.350.376.654*
18.2. Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát	*62*		*885.737.478.776*	*776.361.790.219*
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**70**	**35**	**4.120**	**3.667**
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	**71**		**4.120**	**3.667**

CÔNG TY CỔ PHẦN FPT

Nguyễn Trọng Nhân
Người lập biểu

Hoàng Hữu Chiến
Kế toán trưởng

Nguyễn Thế Phương
Phó Tổng Giám đốc

Ngày 04 tháng 3 năm 2020

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

MẪU SỐ B 03-DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

(Đơn vị: VNĐ)

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	**01**	**5.263.456.629.967**	**4.664.530.511.706**
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
• Khấu hao tài sản cố định và lợi thế thương mại	02	1.490.607.476.892	1.354.613.458.881
• Các khoản dự phòng	03	313.851.138.486	287.785.755.015
• (Lãi)/Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(3.386.721.059)	9.525.407.416
• (Lãi) từ hoạt động đầu tư (bao gồm lợi nhuận từ công ty liên kết)	05	(1.039.617.856.401)	(903.441.404.801)
• Chi phí lãi vay	06	385.337.754.896	358.987.537.452
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	**08**	**6.410.248.422.781**	**5.772.001.265.669**
• Giảm/(Tăng) các khoản phải thu	09	311.571.475.172	(481.202.921.282)
• (Tăng)/Giảm hàng tồn kho	10	(55.124.600.922)	256.058.829.417
• Tăng các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	1.060.519.849.887	305.737.668.001
• Giảm/(Tăng) chi phí trả trước	12	51.528.448.148	(686.544.368.251)
• Tiền lãi vay đã trả	14	(401.913.784.732)	(338.497.048.207)
• Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(778.286.928.782)	(638.639.276.041)
• Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	1.946.436.785
• Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(258.863.848.216)	(292.110.600.306)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	***20***	***6.339.679.033.336***	***3.898.749.985.785***
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(3.017.645.357.713)	(3.233.069.745.365)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	3.323.070.810	2.251.555.566
3. Tiền thu/(chi) cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác	23, 24	(5.954.091.321.739)	(1.206.873.685.745)
4. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(101.172.751.758)	(109.971.962.499)
5. Tiền thu hồi đầu tư vốn vào đơn vị khác	26	31.000.000.000	120.174.850.275
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	894.462.073.316	582.420.492.806
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	***30***	***(8.144.124.287.084)***	***(3.845.068.494.962)***

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 (Đơn vị: VNĐ)

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	59.633.580.760	71.715.000.000
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	(269.625.000)
3. Tiền thu từ đi vay	33	20.448.570.691.368	13.403.998.747.456
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(15.570.014.545.746)	(12.504.733.393.240)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	(1.753.793.420)	(1.522.772.466)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(1.899.079.382.925)	(1.483.558.800)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	***40***	***3.037.356.550.037***	***(514.370.637.050)***
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	***50***	***1.232.911.296.289***	***(460.689.146.227)***
Tiền và tương đương tiền đầu năm	***60***	***3.453.388.617.569***	***3.925.727.206.293***
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(108.539.820)	(11.649.442.497)
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	**70**	**4.686.191.374.038**	**3.453.388.617.569**

Nguyễn Trọng Nhân
Người lập biểu

Hoàng Hữu Chiến
Kế toán trưởng

Nguyễn Thế Phương
Phó Tổng Giám đốc
Ngày 04 tháng 3 năm 2021

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

MẪU SỐ B 09-DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

1. Thông tin khái quát

• Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần FPT (gọi tắt là "Công ty") ban đầu là công ty Nhà nước được thành lập tại Việt Nam và sau này được cổ phần hóa theo Quyết định số 178/QĐ-TTg và chính thức trở thành công ty cổ phần. Công ty Cổ phần FPT hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103001041 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 13 tháng 5 năm 2002 và các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh gần nhất ngày 04 tháng 6 năm 2020, tổng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần FPT là 7.839.874.860.000 VNĐ.

Từ tháng 12 năm 2006, cổ phiếu của Công ty Cổ phần FPT được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

Tổng số nhân viên của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 30.651 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 là 28.781 người).

• Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

Hoạt động chính của Tập đoàn là cung cấp các sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và viễn thông. Các sản phẩm và dịch vụ được cung cấp chủ yếu: (i) Dịch vụ phát triển phần mềm gồm xuất khẩu phần mềm, cung cấp phần mềm đóng gói và giải pháp, dịch vụ phần mềm và hệ thống quản trị nguồn lực ERP; (ii) Dịch vụ công nghệ thông tin gồm dịch vụ tư vấn chuyển đổi số và tư vấn công nghệ thông tin, dịch vụ quản trị hệ thống, dịch vụ BPO, dịch vụ Data center, dịch vụ điện toán đám mây (cloud), dịch vụ trên nền tảng công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, tự động hoá ..., v.v.; (iii) Tích hợp hệ thống; (iv) Dịch vụ viễn thông bao gồm các dịch vụ internet và các dịch vụ giá trị gia tăng; (v) Dịch vụ nội dung số gồm các dịch vụ quảng cáo trực tuyến v.v.; (vi) Dịch vụ đào tạo ở các cấp phổ thông, cao đẳng, đại học và sau đại học.

• Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Tập đoàn được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng ngoại trừ một số dự án tích hợp hệ thống có thời gian triển khai trên 12 tháng.

Cấu trúc doanh nghiệp

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty Cổ phần FPT có 7 công ty con như sau:

Tên công ty con	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ phần sở hữu trực tiếp và gián tiếp	Tỷ lệ quyền biểu quyết nắm giữ	Hoạt động chính
Công ty TNHH Hệ thống Thông tin FPT	Tầng 22, Tòa nhà Keangnam Landmark 72, E6 Phạm Hùng, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	100%	100%	Cung cấp giải pháp phần mềm ứng dụng, dịch vụ ERP, dịch vụ công nghệ thông tin, tích hợp hệ thống
Công ty TNHH Phần mềm FPT	Số 17 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	100%	100%	Cung cấp các dịch vụ và sản phẩm phần mềm
Công ty Cổ phần Viễn thông FPT (*)	Số 17 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	45,65%	45,65%	Cung cấp các dịch vụ ADSL, cho thuê đường truyền, quảng cáo trực tuyến và các dịch vụ trực tuyến khác
Công ty TNHH Giáo dục FPT	Số 17 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	100%	100%	Cung cấp dịch vụ đào tạo và công nghệ
Công ty Cổ phần Dịch vụ Trực tuyến FPT	Lô L 29B-31B-33B, đường Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	49,52%	80,15%	Cung cấp các dịch vụ trực tuyến
Công ty TNHH Đầu tư FPT	Số 17 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	100%	100%	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính (hoạt động tư vấn đầu tư, không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính)
Công ty TNHH FPT Smart Cloud	Số 17 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	100%	100%	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty Cổ phần FPT sở hữu 45,65% phần vốn (tại ngày 31 tháng 12 năm 2019: 45,65%) và nắm giữ 45,65% quyền biểu quyết (tại ngày 31 tháng 12 năm 2019: 45,65%) tại Công ty Cổ phần Viễn thông FPT. Tuy nhiên, Tập đoàn có quyền bỏ đa số phiếu tại các cuộc họp của Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Viễn thông FPT và do đó có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của Công ty Cổ phần Viễn thông FPT. Như vậy, Tập đoàn có quyền kiểm soát đối với Công ty Cổ phần Viễn thông FPT và do đó các báo cáo tài chính của công ty này được hợp nhất vào báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty Cổ phần FPT có các công ty liên kết chính như sau:

Tên công ty liên kết	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ phần sở hữu và quyền biểu quyết nắm giữ	Hoạt động chính
Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	Số 261 - 263 Khánh Hội, phường 5, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh	46,53%	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông; đại lý dịch vụ viễn thông
Công ty Cổ phần Synnex FPT	Số 17 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	48%	Sản xuất các sản phẩm công nghệ và phân phối các linh kiện CNTT và điện thoại di động, chế tạo máy tính
Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	Số 52 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	20%	Các hoạt động môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán và dịch vụ lưu ký chứng khoán
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư FPT	Tầng 9, Tòa nhà TTC Lô B1A, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	25%	Quản lý quỹ đầu tư, quản lý danh mục đầu tư và các dịch vụ khác
Công ty Cổ phần Công nghệ HOMA	Nhà 5, đường số 13, Công viên phần mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh	30,43%	Sản xuất, sửa chữa linh kiện điện tử, thiết bị truyền thông, thiết bị điện

• Thuyết minh về khả năng so sánh thông tin trên báo cáo tài chính hợp nhất

Số liệu so sánh là số liệu của báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất và năm tài chính

• Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

• Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

3. Tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Tập đoàn áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất:

• Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

• Cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của Công ty và báo cáo tài chính của các công ty do Công ty kiểm soát (các công ty con) được lập từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020. Việc kiểm soát này đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của các công ty nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích từ hoạt động của các công ty này.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp cần thiết, báo cáo tài chính của các công ty con được điều chỉnh để các chính sách kế toán được áp dụng tại Công ty và các công ty con là giống nhau.

Tất cả các nghiệp vụ và số dư giữa các công ty trong cùng Tập đoàn được loại bỏ khi hợp nhất báo cáo tài chính.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong sự biến động của tổng vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con phải được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

• Hợp nhất kinh doanh

Tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng của công ty con được xác định theo giá trị hợp lý tại ngày mua công ty con. Bất kỳ khoản phụ trội nào giữa giá mua và tổng giá trị hợp lý của tài sản được mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Bất kỳ khoản thiếu hụt nào giữa giá mua và tổng giá trị hợp lý của tài sản được mua được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của năm tài chính phát sinh hoạt động mua công ty con.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu được xác định trên cơ sở tỷ lệ của cổ đông không kiểm soát trong tổng giá trị hợp lý của tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng được ghi nhận.

• Đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là một công ty mà Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Tập đoàn. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có ảnh hưởng về mặt kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.

Kết quả hoạt động kinh doanh, tài sản và công nợ của các công ty liên kết được hợp nhất trong báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Các khoản góp vốn liên kết được trình bày trong Bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá gốc được điều chỉnh theo những thay đổi trong phần vốn góp của Tập đoàn vào phần tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày mua khoản đầu tư. Các khoản lỗ của công ty liên kết vượt quá khoản góp vốn của Tập đoàn tại công ty liên kết đó (bao gồm bất kể các khoản góp vốn dài hạn mà về thực chất tạo thành đầu tư thuần của Tập đoàn tại công ty liên kết đó) không được ghi nhận.

Lợi nhuận từ công ty liên kết trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất được ghi nhận tương ứng với tỷ lệ sở hữu của Tập đoàn tại các công ty liên kết đối với lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp.

Trong trường hợp một công ty thành viên của Tập đoàn thực hiện giao dịch với một công ty liên kết với Tập đoàn, lãi/lỗ chưa thực hiện tương ứng với phần góp vốn của Tập đoàn vào công ty liên kết được loại trừ khỏi báo cáo tài chính hợp nhất.

Lợi thế thương mại

Lợi thế thương mại trên báo cáo tài chính hợp nhất là phần phụ trội giữa mức giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần lợi ích của Tập đoàn trong tổng giá trị hợp lý của tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng của công ty con tại ngày thực hiện nghiệp vụ đầu tư. Nếu sau ngày kiểm soát công ty con, công ty mẹ tiếp tục đầu tư vào công ty con, công ty mẹ phải xác định giá phí khoản đầu tư thêm và phần sở hữu tăng thêm trong giá trị ghi sổ của tài sản thuần của công ty con (không tính theo giá trị hợp lý như tại ngày mua). Khoản chênh lệch giữa giá phí đầu tư thêm và giá trị ghi sổ tài sản thuần được ghi nhận trực tiếp vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (như giao dịch giữa các cổ đông nội bộ).

Lợi thế thương mại phát sinh tại ngày công ty mẹ đạt được quyền kiểm soát được trình bày riêng như một loại tài sản có khác trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất và phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo quy định hiện hành. Trường hợp giá trị lợi thế thương mại bị tổn thất trong kỳ cao hơn giá trị phân bổ hàng năm theo phương pháp đường thẳng thì thực hiện phân bổ theo giá trị bị tổn thất.

Khi thoái vốn tại công ty con thì giá trị còn lại của khoản lợi thế thương mại chưa khấu hao hết được ghi giảm tương ứng với tỷ lệ vốn bị thoái và tính vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong trường hợp công ty mẹ vẫn nắm giữ quyền kiểm soát đối với công ty con hoặc được ghi giảm toàn bộ và tính vào khoản lãi/lỗ trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong trường hợp công ty mẹ mất quyền kiểm soát.

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn, có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản đầu tư mà Tập đoàn có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận bắt đầu từ ngày mua và được xác định giá trị ban đầu theo giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Tập đoàn nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành.

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi các khoản cho vay của Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành.

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác phản ánh các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Tập đoàn không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Khoản đầu tư vào công cụ vốn các đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn được thực hiện khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Nợ phải thu

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán dựa theo thời gian quá hạn, hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

• Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được hạch toán kế toán theo phương pháp kê khai thường xuyên. Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá gốc của hàng tồn kho của Tập đoàn được xác định theo phương pháp nhập trước, xuất trước (FIFO). Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Tập đoàn được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Tập đoàn được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất và trong trường hợp giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

• Tài sản cố định thuê tài chính và khấu hao

Tài sản cố định thuê tài chính được hình thành từ giao dịch thuê tài chính khi phần lớn các quyền lợi và rủi ro về quyền sở hữu tài sản được chuyển sang cho người đi thuê. Tất cả các khoản thuê khác không phải là thuê tài chính đều được xem là thuê hoạt động.

Tập đoàn ghi nhận tài sản thuê tài chính là tài sản của Tập đoàn theo giá trị hợp lý của tài sản thuê tại thời điểm khởi đầu thuê tài sản hoặc theo giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu nếu giá trị này thấp hơn. Nợ phải trả bên cho thuê tương ứng được ghi nhận trên bảng cân đối kế toán hợp nhất như một khoản nợ phải trả về thuê tài chính. Các khoản thanh toán tiền thuê được chia thành chi phí tài chính và khoản phải trả nợ gốc nhằm đảm bảo tỷ lệ lãi suất định kỳ cố định trên số dư nợ còn lại. Chi phí thuê tài chính được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh, trừ khi các chi phí này trực tiếp hình thành nên tài sản đi thuê, trong trường hợp đó sẽ được vốn hóa theo chính sách kế toán của Tập đoàn về chi phí đi vay.

• Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

	Số năm
Nhà cửa và vật kiến trúc	8 - 25
Máy móc và thiết bị	3 - 25
Phương tiện vận tải	4 - 7
Thiết bị văn phòng	3 - 10
Tài sản khác	3 - 5

Các khoản lãi, lỗ phát sinh khi thanh lý, bán tài sản là chênh lệch giữa thu nhập từ thanh lý và giá trị còn lại của tài sản và được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

• Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình phản ánh giá trị quyền sử dụng đất, giấy phép, quyền phát hành và bản quyền, mối quan hệ với khách hàng và tên thương mại và phần mềm máy tính.

(i) Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Quyền sử dụng đất có thời hạn được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng lô đất. Quyền sử dụng đất không thời hạn không trích khấu hao.

(ii) Giấy phép, quyền khai thác, quyền phát hành và bản quyền

Giá mua giấy phép được hạch toán như tài sản cố định vô hình. Giấy phép được phân bổ vào chi phí hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ ba đến năm năm.

Quyền khai thác đường truyền internet tốc độ cao - dự án Asia America Gateway (AAG) và dự án Asia Pacific Gateway (APG) và quyền sử dụng dung lượng vĩnh viễn cáp quang Á - Phi - Âu AAE1 (Asia - Africa - Europe 1) được khấu hao trong 15 năm.

Giá mua quyền phát hành và bản quyền mới được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Quyền phát hành và bản quyền được phân bổ vào chi phí hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ ba đến năm năm.

(iii) Mối quan hệ với khách hàng và Tên thương mại

Các tài sản thu được sau giao dịch mua lại Công ty Intellinet, bao gồm hai tài sản: Mối quan hệ với khách hàng và Tên thương mại. Mối quan hệ với khách hàng và Tên thương mại được phân bổ theo phương pháp khấu hao đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính lần lượt là 20 năm và 10 năm.

(iv) Phần mềm máy tính

Giá mua của phần mềm máy tính mới mà phần mềm máy tính này không là một bộ phận không thể tách rời với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy tính được phân bổ vào chi phí hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ ba đến năm năm.

• Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản phù hợp với chính sách kế toán của Tập đoàn. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

• Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước bao gồm khoản trả trước tiền thuê đất, thuê văn phòng, chi phí triển khai thuê bao và các khoản chi phí trả trước khác.

Chi phí thuê đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước, các chi phí khác phát sinh liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Chi phí thuê đất và thuê văn phòng được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn hợp đồng thuê.

Chi phí triển khai thuê bao được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thực hiện hợp đồng.

Các khoản chi phí trả trước khác bao gồm giá trị công cụ, dụng cụ, linh kiện loại nhỏ đã xuất dùng, chi phí sửa chữa nội thất, văn phòng, bảo trì và chi phí trả trước cho các hợp đồng cung cấp dịch vụ được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai cho Tập đoàn. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản trả trước và được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng theo các quy định kế toán hiện hành.

• Doanh thu chưa thực hiện

Doanh thu chưa thực hiện chủ yếu phản ánh các khoản khách hàng trả trước tiền cước dịch vụ viễn thông trong nhiều kỳ tính cước, tiền thuê văn phòng tại Khu chế xuất Tân Thuận cho nhiều năm, tiền trả trước học phí trong nhiều kỳ và tiền trả trước liên quan đến phần dịch vụ bảo hành, bảo trì đã thu tiền của khách hàng tuy nhiên chưa thực hiện. Doanh thu chưa thực hiện sẽ được phân bổ vào doanh thu hoạt động kinh doanh hàng tháng khi khách hàng sử dụng dịch vụ.

• Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng phải trả được ghi nhận khi Tập đoàn có nghĩa vụ nợ hiện tại do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, và Tập đoàn có khả năng phải thanh toán nghĩa vụ này. Các khoản dự phòng được xác định trên cơ sở ước tính của Ban Tổng Giám đốc về các khoản chi phí cần thiết để thanh toán nghĩa vụ nợ này tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Dự phòng bảo hành

Dự phòng bảo hành liên quan chủ yếu đến số hàng hóa đã bán. Dự phòng được lập dựa trên ước tính từ những số liệu về bảo hành trong các năm trước đó cho các sản phẩm và dịch vụ tương tự.

• Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Tập đoàn trích quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa bằng 10% lợi nhuận thuần sau thuế của các đơn vị thành viên.

• Ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi kết quả giao dịch được xác định một cách đáng tin cậy và Tập đoàn có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này.

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

(a) Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;

(b) Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;

(c) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;

(d) Tập đoàn sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và

(e) Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu từ cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều năm thì doanh thu được ghi nhận trong năm theo kết quả phần công việc đã hoàn thành tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất của năm đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

(a) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;

(b) Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;

(c) Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất; và

(d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Doanh thu từ phần mềm xuất khẩu, phát triển phần mềm, tích hợp hệ thống và dịch vụ tin học

Doanh thu được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo tỷ lệ phần trăm hoàn thành công việc tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Tỷ lệ phần trăm hoàn thành công việc được đánh giá dựa trên khảo sát các công việc đã được thực hiện, hoặc tỷ lệ phần trăm giữa chi phí phát sinh/thời gian thực hiện của phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán so với tổng chi phí dự toán/thời gian thực hiện dự kiến của hợp đồng. Khi kết quả thực hiện hợp đồng không thể được ước tính một cách đáng tin cậy, doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc được hoàn trả là tương đối chắc chắn.

Doanh thu từ các dịch vụ viễn thông

Doanh thu từ các dịch vụ viễn thông được ghi nhận theo tỷ lệ thời gian mà các dịch vụ thực tế được cung cấp cho khách hàng.

Doanh thu từ dịch vụ quảng cáo trực tuyến

Doanh thu từ dịch vụ quảng cáo trực tuyến được ghi nhận theo khối lượng công việc hoàn thành.

Doanh thu từ học phí và phí

Doanh thu được ghi nhận trong năm khi dịch vụ được cung cấp. Toàn bộ học phí và phí được nộp trước khi bắt đầu mỗi kỳ học. Học phí và các khoản phí thu trước của sinh viên được ghi nhận vào tài khoản doanh thu chưa thực hiện trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất và được hạch toán vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm tài chính có kỳ học liên quan.

Lãi tiền gửi và lãi từ các khoản đầu tư

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Tập đoàn có quyền nhận khoản lãi.

• Ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày này. Chênh lệch tỷ giá phát sinh được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Lợi thế thương mại và các điều chỉnh giá trị hợp lý phát sinh khi Tập đoàn thực hiện hoạt động tại nước ngoài được ghi nhận như tài sản và nợ phải trả liên quan đến hoạt động tại nước ngoài và được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày kết thúc hoạt động này.

Chuyển đổi báo cáo tài chính của cơ sở nước ngoài

Để phục vụ mục đích hợp nhất báo cáo tài chính, tài sản và công nợ liên quan đến hoạt động của Tập đoàn tại nước ngoài (bao gồm cả số liệu so sánh) được chuyển đổi sang đơn vị tiền tệ của báo cáo theo tỷ giá tại ngày kết thúc năm tài chính. Các khoản thu nhập và chi phí (bao gồm cả số liệu so sánh) được chuyển đổi theo tỷ giá bình quân của năm tài chính trừ khi tỷ giá này có biến động lớn trong năm, trong trường hợp đó sẽ áp dụng tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá hối đoái, nếu có, sẽ được phân loại vào nguồn vốn chủ sở hữu và được ghi nhận vào khoản mục "Chênh lệch tỷ giá hối đoái". Chênh lệch tỷ giá được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh của năm chấm dứt hoạt động tại nước ngoài của Tập đoàn.

Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm khi phát sinh, trừ khi được vốn hoá theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 16 "Chi phí đi vay". Theo đó, chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Tập đoàn trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) và lãi suy giảm trên cổ phiếu (Diluted EPS) đối với toàn bộ cổ phiếu phổ thông của Tập đoàn. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Tập đoàn cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm. Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách điều chỉnh lợi nhuận hoặc lỗ thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông và số bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông đang lưu hành do ảnh hưởng của các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm, bao gồm cả trái phiếu có thể chuyển đổi và quyền chọn mua cổ phiếu.

Các bên liên quan

Các bên liên quan bao gồm các công ty liên kết và các nhân sự quản lý và điều hành chủ chốt của Tập đoàn.

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận trước thuế được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính hợp nhất và được ghi nhận theo phương pháp bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Tập đoàn có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Tập đoàn có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập của Tập đoàn căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

Một bộ phận kinh doanh là một bộ phận có thể phân biệt được của một đơn vị tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung ứng sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc dịch vụ có liên quan mà bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với bộ phận kinh doanh khác.

Tập đoàn có các bộ phận chia theo hai lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính dưới sự quản lý của Công ty Cổ phần FPT, cụ thể như sau:

• Công nghệ thông tin và viễn thông

• **Viễn thông:** bao gồm các dịch vụ internet cá nhân và hộ gia đình, dịch vụ internet cho doanh nghiệp như cho thuê kênh riêng (internet leased line), viễn thông trong nước, viễn thông quốc tế, tên miền, hosting, cổng dữ liệu Web, IPTV...;

• **Nội dung số:** bao gồm các dịch vụ trực tuyến cho doanh nghiệp và khách hàng cá nhân như hệ thống báo điện tử (VnExpress.net, Ngoisao.net, iOne.net, PCWorld.com.vn, Gamethu.vn v.v...); quảng cáo trực tuyến; hệ thống mạng quảng cáo (AdNetwork), nhạc trực tuyến, thanh toán trực tuyến, v.v...;

• **Phần mềm xuất khẩu:** bao gồm hoạt động sản xuất phần mềm; thực hiện tư vấn, cung cấp triển khai dịch vụ dựa trên công nghệ S.M.A.C/IoT, giải pháp chuyển đổi số, hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) cho doanh nghiệp; thử nghiệm đảm bảo chất lượng, thiết kế sản phẩm phần mềm nhúng, cung cấp dịch vụ triển khai và quản lý Hệ thống Quản trị Nguồn lực Doanh nghiệp (ERP);

• **Dịch vụ công nghệ thông tin, phần mềm và giải pháp phần mềm, tích hợp hệ thống:** cung cấp giải pháp phần mềm ứng dụng; cung cấp dịch vụ và giải pháp tích hợp hệ thống thông tin, cung cấp thiết bị công nghệ CNTT, dịch vụ trung tâm dữ liệu, thiết kế xây dựng hệ thống mạng và bảo mật; bảo hành – bảo trì các thiết bị tin học cho hãng theo ủy quyền.

• Đầu tư, Giáo dục và Khác:

• Dịch vụ đào tạo các chuyên ngành CNTT, Quản trị Kinh doanh ở các cấp phổ thông, cao đẳng, đại học và sau đại học;

• Quản lý các khoản đầu tư vào các công ty liên kết;

• Quản lý và triển khai các dự án Bất động sản phục vụ nhu cầu về cơ sở hạ tầng của Tập đoàn.

4.1 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo bộ phận

Năm nay

Đơn vị: triệu VNĐ

Chỉ tiêu	Công nghệ thông tin và viễn thông				Đầu tư, giáo dục và khác	Loại trừ hợp nhất	Tổng cộng
	Viễn thông	Nội dung số	Phần mềm xuất khẩu	Dịch vụ công nghệ thông tin, phần mềm và giải pháp phần mềm, tích hợp hệ thống			
Doanh thu theo bộ phận	**10.867.003**	**599.151**	**12.000.260**	**4.804.672**	**2.187.175**	**(627.860)**	**29.830.401**
Chi phí theo bộ phận (*)							
Chi phí phân bổ trực tiếp cho bộ phận	(9.114.111)	(386.886)	(9.966.684)	(4.577.926)	(1.692.533)	512.469	(25.225.671)
Trong đó:							
• *Tổng chi phí khấu hao tài sản cố định*	*(1.078.906)*	*(2.531)*	*(278.321)*	(29.048)	*(106.126)*	*4.325*	*(1.490.607)*
• *Tổng phân bổ chi phí trả trước dài hạn của bộ phận*	*(1.311.514)*	*(3.539)*	*(71.299)*	(31.378)	*(88.483)*	-	*(1.506.213)*
Phần lãi trong công ty liên kết	-	-	**(706)**	-	**312.900**	-	**312.194**
Kết quả hoạt động kinh doanh theo bộ phận (**)	**1.752.892**	**212.265**	**2.032.870**	**226.746**	**807.542**	**(115.391)**	**4.916.924**
Lợi nhuận trước thuế theo bộ phận	**1.818.530**	**255.506**	**1.970.168**	**267.424**	**3.745.051**	**(2.793.223)**	**5.263.457**
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định, xây dựng cơ bản dở dang và tài sản dài hạn khác	2.324.931	2.804	827.357	75.237	1.010.402	-	4.240.731

(*) Chi phí theo bộ phận là chi phí phát sinh từ các hoạt động kinh doanh của bộ phận được tính trực tiếp cho bộ phận đó và phần chi phí của doanh nghiệp được phân bổ cho bộ phận đó, bao gồm cả chi phí bán hàng ra bên ngoài và chi phí có liên quan đến những giao dịch với bộ phận khác của doanh nghiệp. Theo đó, chi phí theo bộ phận này bao gồm giá vốn, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp.

(**) Kết quả hoạt động kinh doanh theo bộ phận là doanh thu theo bộ phận trừ đi chi phí theo bộ phận và cộng với phần lãi trong các công ty liên kết, không bao gồm doanh thu, chi phí tài chính và thu nhập, chi phí khác. Do vậy, tại bộ phận "Đầu tư, giáo dục và khác", Kết quả hoạt động kinh doanh theo bộ phận chênh lệch lớn so với Lợi nhuận trước thuế theo bộ phận do khoản lợi nhuận tài chính và lợi nhuận khác là khoảng 2.938 tỷ VNĐ, trong đó, chủ yếu là cổ tức, lợi nhuận được chia từ các đơn vị thành viên trong Tập đoàn.

Năm trước

(Đơn vị: triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	Công nghệ thông tin và viễn thông				Đầu tư, giáo dục và khác	Loại trừ hợp nhất	Tổng cộng
	Viễn thông	Nội dung số	Phần mềm xuất khẩu	Dịch vụ công nghệ thông tin, phần mềm và giải pháp phần mềm, tích hợp hệ thống			
Doanh thu theo bộ phận	**9.789.511**	**608.916**	**10.848.063**	**4.935.358**	**1.792.058**	**(256.946)**	**27.716.960**
Chi phí theo bộ phận							
Chi phí phân bổ trực tiếp cho bộ phận	(8.310.578)	(336.743)	(9.043.060)	(4.706.740)	(1.458.373)	285.371	(23.570.123)
Trong đó:							
• *Tổng chi phí khấu hao tài sản cố định*	*(982.683)*	*(3.352)*	*(277.046)*	*(29.807)*	*(66.017)*	*4.291*	*(1.354.613)*
• *Tổng phân bổ chi phí trả trước dài hạn của bộ phận*	*(859.048)*	*(5.448)*	*(137.774)*	*(25.151)*	*(65.395)*	-	*(1.092.816)*
Phần lãi trong công ty liên kết	-	-	-	-	**404.927**	-	**404.927**
Kết quả hoạt động kinh doanh theo bộ phận	**1.478.932**	**272.173**	**1.805.004**	**228.618**	**738.612**	**28.425**	**4.551.764**
Lợi nhuận trước thuế theo bộ phận	**1.487.627**	**320.526**	**1.722.422**	**250.191**	**2.740.057**	**(1.856.293)**	**4.664.530**
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định, xây dựng cơ bản dở dang và tài sản dài hạn khác	3.745.295	3.853	1.151.000	90.263	1.033.786	(256.572)	5.767.625

4.2 Bảng cân đối kế toán theo bộ phận

(Đơn vị: triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	Công nghệ thông tin và viễn thông				Đầu tư và giáo dục	Loại trừ hợp nhất	Tổng cộng
	Viễn thông	Nội dung số	Phần mềm xuất khẩu	Dịch vụ công nghệ thông tin, phần mềm và giải pháp phần mềm, tích hợp hệ thống			
Số cuối năm							
Tài sản bộ phận	15.588.376	1.176.326	11.619.696	5.016.824	14.507.550	(6.174.449)	41.734.323
Nợ phải trả bộ phận	11.010.709	333.642	7.380.079	3.437.530	6.814.811	(5.848.115)	23.128.656
Số đầu năm							
Tài sản bộ phận	12.825.489	1.055.955	8.363.509	4.390.989	8.140.182	(1.381.960)	33.394.164
Nợ phải trả bộ phận	8.157.544	319.816	4.629.918	2.989.354	2.528.211	(2.029.968)	16.594.875

5. Tiền và các khoản tương đương tiền

Đơn vị: VNĐ

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	3.411.896.435	3.833.056.658
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	2.211.008.894.322	2.607.811.361.305
Tiền đang chuyển	2.322.000.000	-
Các khoản tương đương tiền (*)	2.469.448.583.281	841.744.199.606
	4.686.191.374.038	**3.453.388.617.569**

(*) Các khoản tương đương tiền thể hiện các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng.

6. Các khoản đầu tư tài chính

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	**Giá trị ghi sổ**	**Giá gốc**	**Giá trị ghi sổ**
a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn	**12.458.669.361.753**	**12.435.918.124.269**	**6.767.480.399.809**	**6.708.978.162.325**
• *Tiền gửi có kỳ hạn gốc trên 3 tháng và kỳ hạn còn lại không quá 12 tháng*	*12.423.394.309.977*	*12.423.394.309.977*	*6.701.205.348.033*	*6.701.205.348.033*
• *Các khoản đầu tư ngắn hạn khác*	*35.275.051.776*	*12.523.814.292*	*66.275.051.776*	*7.772.814.292*
b. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn dài hạn	**200.000.000**	**200.000.000**	-	-
• *Tiền gửi có kỳ hạn còn lại trên 12 tháng*	*200.000.000*	*200.000.000*	-	-

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý
c. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	**903.457.236.286**	**(303.299.425.471)**	**2.232.306.064.015**	**893.623.994.517**	**(309.784.634.600)**	**1.586.921.884.850**
- Các khoản đầu tư khác (*)	903.457.236.286	(303.299.425.471)	2.232.306.064.015	893.623.994.517	(309.784.634.600)	1.586.921.884.850

Theo quy định tại Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, giá trị hợp lý của các khoản đầu tư vào đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cần được trình bày. Theo đánh giá của Ban Tổng giám đốc, giá trị hợp lý của các khoản đầu tư được trình bày trên đây là thận trọng và tối thiểu có thể đạt được.

(*) Giá trị hợp lý được xác định dựa trên cơ sở giá trị sổ sách hoặc các định giá tương ứng theo giá trị thị trường của các khoản đầu tư tại ngày kết thúc năm tài chính hoặc giá trị hợp lý được xác định trên cơ sở giá đóng cửa trên sàn giao dịch chứng khoán và số lượng cổ phiếu mà Tập đoàn đang nắm giữ tại ngày kết thúc năm tài chính.

7. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, không có khách hàng nào có số dư chiếm hơn 10% trên tổng số dư phải thu ngắn hạn của khách hàng.

8. Trả trước cho người bán ngắn hạn

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, không có nhà cung cấp nào có số dư chiếm hơn 10% trên tổng số dư trả trước cho người bán ngắn hạn.

9. Phải thu/phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Hợp đồng dở dang tại ngày kết thúc niên độ kế toán:		
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	197.972.680.487	318.339.389.202
Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	(64.245.054.184)	(39.251.428.042)
	133.727.626.303	**279.087.961.160**
Chi phí hợp đồng xây dựng cộng lợi nhuận đã ghi nhận trừ các khoản lỗ đã ghi nhận lũy kế	2.521.907.054.965	2.564.822.594.802
Trừ: Số đã phát hành hóa đơn theo tiến độ	(2.388.179.428.662)	2.285.734.633.642)
	133.727.626.303	**279.087.961.160**

10. Phải thu khác

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm	Số đầu năm
a. Ngắn hạn		
Phải thu theo tiến độ của hợp đồng dịch vụ bảo trì	134.891.879.306	114.333.547.990
Ký cược, ký quỹ	29.452.090.857	33.709.978.901
Phải thu khác	316.489.382.252	343.272.426.176
	480.833.352.415	**491.315.953.067**
b. Dài hạn		
Ký cược, ký quỹ	148.140.902.681	214.269.143.412
Phải thu khác	55.088.908.889	55.136.703.156
	203.229.811.570	**269.405.846.568**

11. Nợ xấu

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi (*)	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi (*)	Dự phòng
Tổng giá trị các khoản phải thu quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi	842.024.001.428	164.640.041.427	677.383.960.001	481.110.126.440	64.865.337.869	416.244.788.571
Trong đó:						
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi			*622.654.786.183*			*361.515.614.753*
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi			*54.729.173.818*			*54.729.173.818*

(*) Giá trị có thể thu hồi được ước tính của các khoản phải thu quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi là giá gốc của các khoản phải thu trừ đi giá trị dự phòng trích lập theo các quy định hiện hành cho các khoản phải thu đó.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, không có khoản nợ phải thu nào chiếm từ 10% tổng số nợ quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi.

12. Hàng tồn kho

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi đường	60.938.696.425	-	105.553.294.510	-
Nguyên liệu, vật liệu	531.744.426.534	(69.717.642.107)	201.087.084.424	(30.279.235.077)
Công cụ, dụng cụ	33.092.458.200	-	42.977.317.149	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	561.081.145.955	(32.143.439.918)	538.357.210.802	(32.143.439.918)
Hàng gửi bán	604.272.041	-	554.636.331	-
Hàng hóa	217.622.503.160	(13.130.895.938)	461.429.358.177	(3.335.492.455)
	1.405.083.502.315	**(114.991.977.963)**	**1.349.958.901.393**	**(65.758.167.450)**

13. Chi phí trả trước

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm	Số đầu năm
a. Ngắn hạn		
Chi phí triển khai thuê bao	346.558.396.435	403.755.987.720
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	274.479.830.715	288.744.784.141
	621.038.227.150	**692.500.771.861**
b. Dài hạn		
Chi phí triển khai thuê bao	951.902.488.768	947.987.826.010
Chi phí thuê đất, thuê văn phòng	661.732.572.267	522.525.094.919
Chi phí trả trước dài hạn khác	653.430.998.239	776.619.041.782
	2.267.066.059.274	**2.247.131.962.711**

14. Thuế và các khoản phải thu/phải nộp nhà nước

Bảng tổng hợp biến động thuế và các khoản phải thu/phải nộp Nhà nước

(Đơn vị: VNĐ)

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số phải nộp/ thực thu trong năm	Số đã thực nộp/ được khấu trừ trong năm	Số cuối năm
Thuế giá trị gia tăng	194.796.202.522	3.281.495.479.277	3.210.884.793.515	265.406.888.284
• *Thuế giá trị gia tăng đầu ra*	*194.794.636.361*	*3.045.186.920.089*	*2.974.626.508.501*	*265.355.047.949*
• *Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu*	*1.566.161*	*236.308.559.188*	*236.258.285.014*	*51.840.335*
Thuế nhập khẩu	(181.397.818)	10.583.204.290	10.583.204.289	(181.397.817)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	154.296.524.532	885.372.070.931	778.286.928.783	261.381.666.680
Thuế thu nhập cá nhân	56.133.748.776	651.852.570.025	639.366.163.559	68.620.155.242
Thuế nhà thầu	19.144.273.924	82.937.063.558	95.245.459.868	6.835.877.614
Các loại thuế và phí khác	2.170.071.599	47.495.742.305	51.280.735.382	(1.614.921.478)
Cộng	**426.359.423.535**	**4.959.736.130.386**	**4.785.647.285.396**	**600.448.268.525**
Trong đó:				
• *Thuế và các khoản phải thu Nhà nước*	*128.102.182.161*			*45.523.941.471*
• *Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước*	*554.461.605.696*			*645.972.209.996*

Chi tiết số dư thuế và các khoản phải thu/phải nộp Nhà nước:

Thuế và các khoản phải thu Nhà nước

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế giá trị gia tăng	2.719.554.078	108.856.592.037
Thuế nhập khẩu	181.397.817	181.397.817
Thuế thu nhập doanh nghiệp	37.690.945.632	18.995.079.902
Thuế thu nhập cá nhân	1.355.302.262	-
Các loại thuế và phí khác	3.576.741.682	69.112.405
	45.523.941.471	**128.102.182.161**

Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế giá trị gia tăng	268.126.442.362	303.652.786.817
Thuế thu nhập doanh nghiệp	299.072.612.312	173.291.604.434
Thuế thu nhập cá nhân	69.975.457.504	56.133.748.776
Các loại thuế và phí khác	8.797.697.818	21.383.465.669
	645.972.209.996	**554.461.605.696**

15. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

(Đơn vị: VNĐ)

	Nhà cửa và vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Tài sản khác	Tổng cộng
NGUYÊN GIÁ						
Số dư đầu năm	**2.244.612.256.360**	**8.231.582.976.860**	**84.914.113.852**	**678.498.425.870**	**61.453.999.269**	**11.301.061.772.211**
Mua sắm mới	64.866.574.943	1.541.225.290.335	9.197.889.090	36.682.138.870	17.932.611.411	1.669.904.504.649
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	850.518.982.217	71.272.537.709	-	910.405.597	1.770.807.273	924.472.732.796
Thanh lý, nhượng bán	-	(7.382.675.574)	(5.497.728.090)	(10.792.409.657)	(105.215.000)	(23.778.028.321)
Phân loại lại	(603.512.703)	2.837.743.673	(70.525.000)	2.476.872.453	-	4.640.578.423
Tăng/(giảm) khác (*)	605.757.208	(893.190.165.212)	471.208.564	(38.684.087.914)	66.064.871	(930.731.222.483)
Số dư cuối năm	**3.160.000.058.025**	**8.946.345.707.791**	**89.014.958.416**	**669.091.345.219**	**81.118.267.824**	**12.945.570.337.275**
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ						
Số dư đầu năm	**437.760.265.861**	**3.966.975.616.646**	**40.140.775.079**	**554.001.495.353**	**6.921.773.062**	**5.005.799.926.001**
Trích khấu hao trong năm	111.940.889.872	1.103.916.557.959	10.907.995.369	34.241.080.523	11.030.386.727	1.272.036.910.450
Thanh lý, nhượng bán	-	(5.815.537.741)	(4.072.574.561)	(10.435.958.836)	(76.513.138)	(20.400.584.276)
Phân loại lại	(2.340.447.446)	4.491.690.237	(116.724.016)	2.606.059.648	-	4.640.578.423
Tăng/(giảm) khác (*)	627.529.127	(501.654.588.693)	334.811.410	(35.351.185.343)	(14.685.589)	(536.058.119.088)
Số dư cuối năm	**547.988.237.414**	**4.567.913.738.408**	**47.194.283.281**	**545.061.491.345**	**17.860.961.062**	**5.726.018.711.510**
GIÁ TRỊ CÒN LẠI						
Tại ngày đầu năm	**1.806.851.990.499**	**4.264.607.360.214**	**44.773.338.773**	**124.496.930.517**	**54.532.226.207**	**6.295.261.846.210**
Tại ngày cuối năm	**2.612.011.820.611**	**4.378.431.969.383**	**41.820.675.135**	**124.029.853.874**	**63.257.306.762**	**7.219.551.625.765**

(*) Tài sản cố định hữu hình giảm khác trong năm chủ yếu là các máy móc, thiết bị từ hạ tầng viễn thông cũ không sử dụng được tháo dỡ, thu hồi để nhập kho.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, nguyên giá của tài sản cố định hữu hình bao gồm máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải và thiết bị văn phòng đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng với giá trị là khoảng 2.201.466 triệu VNĐ (tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 là khoảng 1.846.603 triệu VNĐ).

16. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

(Đơn vị: VNĐ)

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Giấy phép, quyền khai thác, quyền phát hành và bản quyền	Tài sản cố định vô hình khác	Tổng cộng
NGUYÊN GIÁ					
Số dư đầu năm	**179.681.242.218**	**381.977.715.513**	**1.028.502.051.437**	**383.653.350.519**	**1.973.814.359.687**
Mua trong năm	2.553.990.000	53.610.330.784	5.747.464.418	441.240.000	62.353.025.202
Xây dựng cơ bản hoàn thành	-	2.271.434.231	21.562.953.886	-	23.834.388.117
Thanh lý, nhượng bán	-	(8.471.332.468)	(95.143.140)	(777.316.419)	(9.343.792.027)
Tăng/(giảm) khác	2.030.672.881	(4.102.467.709)	65.621.034.881	(77.239.589.537)	(13.690.349.484)
Số dư cuối năm	**184.265.905.099**	**425.285.680.351**	**1.121.338.361.482**	**306.077.684.563**	**2.036.967.631.495**
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ					
Số dư đầu năm	**9.061.671.828**	**314.715.063.362**	**444.364.717.153**	**11.611.885.282**	**779.753.337.625**
Khấu hao trong năm	1.475.258.163	46.383.983.912	122.433.657.167	15.359.829.340	185.652.728.582
Thanh lý, nhượng bán	-	(8.407.354.504)	(95.143.140)	(777.316.419)	(9.279.814.063)
Tăng/(giảm) khác	950.770.465	(1.925.075.007)	(26.192.787.633)	12.639.467.294	(14.527.624.881)
Số dư cuối năm	**11.487.700.456**	**350.766.617.763**	**540.510.443.547**	**38.833.865.497**	**941.598.627.263**
GIÁ TRỊ CÒN LẠI					
Tại ngày đầu năm	**170.619.570.390**	**67.262.652.151**	**584.137.334.284**	**372.041.465.237**	**1.194.061.022.062**
Tại ngày cuối năm	**172.778.204.643**	**74.519.062.588**	**580.827.917.935**	**267.243.819.066**	**1.095.369.004.232**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, nguyên giá của tài sản cố định vô hình bao gồm các tài sản đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng với giá trị là khoảng 387.954 triệu VNĐ (tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 là khoảng 229.233 triệu VNĐ).

17. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

(Đơn vị: VNĐ)

	Năm nay	Năm trước
Số dư đầu năm	**1.650.470.873.492**	**1.174.778.083.753**
Tăng trong năm	1.672.569.037.318	1.205.845.765.978
Kết chuyển sang tài sản cố định	(948.307.120.913)	(715.952.062.667)
Giảm khác	(1.339.493.332)	(14.200.913.572)
Số dư cuối năm	**2.373.393.296.565**	**1.650.470.873.492**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Mua sắm tài sản cố định	-	614.506.040
Xây dựng cơ bản	2.373.393.296.565	1.649.856.367.452
	2.373.393.296.565	**1.650.470.873.492**

Trong đó chi tiết số dư các công trình xây dựng cơ bản dở dang như sau:

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm	Số đầu năm
FPT Tower	1.333.086.970.636	978.819.494.856
Đại học FPT tại Đà Nẵng	249.816.768.557	14.158.110.249
Công trình Ftown 3	-	344.891.726.250
Các công trình khác	790.489.557.372	311.987.036.097
	2.373.393.296.565	**1.649.856.367.452**

18. Đầu tư vào công ty liên kết

(Đơn vị: VNĐ)

	Năm nay	Năm trước
Số dư đầu năm	**1.912.712.694.571**	**1.676.231.689.527**
Phần lợi nhuận sau thuế trong kết quả kinh doanh của công ty liên kết	246.291.818.222	318.095.248.544
Cổ tức nhận được	(219.912.930.500)	(81.614.243.500)
Chuyển từ đầu tư góp vốn vào đơn vị khác thành đầu tư vào công ty liên kết	47.000.000.000	-
Điều chỉnh khác	(5.274.439.056)	-
Số dư cuối năm	**1.980.817.143.237**	**1.912.712.694.571**

19. Lợi thế thương mại

(Đơn vị: VNĐ)

NGUYÊN GIÁ	
Số dư đầu năm	**281.220.744.876**
Tăng trong năm	704.200.000
Số dư cuối năm	**281.924.944.876**

(Đơn vị: VNĐ)

HAO MÒN	
Số dư đầu năm	**55.291.329.604**
Phân bổ trong năm	26.599.390.245
Số dư cuối năm	**81.890.719.849**

(Đơn vị: VNĐ)

GIÁ TRỊ CÒN LẠI	
Tại ngày đầu năm	**225.929.415.272**
Tại ngày cuối năm	**200.034.225.027**

20. Phải trả người bán ngắn hạn

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, không có người bán nào có số dư chiếm hơn 10% trên tổng số dư phải trả người bán ngắn hạn.

21. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, không có khách hàng nào có số dư chiếm hơn 10% trên tổng số dư người mua trả tiền trước ngắn hạn.

22. Chi phí phải trả ngắn hạn

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trích trước chi phí liên quan đến các dự án tích hợp hệ thống	310.458.800.267	381.465.970.404
Các khoản khác	451.906.682.994	365.387.638.362
	762.365.483.261	**746.853.608.766**

23. Doanh thu chưa thực hiện

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm	Số đầu năm
a. Ngắn hạn		
Doanh thu nhận trước về dịch vụ viễn thông	**1.212.664.763.295**	**1.300.762.452.613**
Doanh thu nhận trước tiền học phí	639.598.614.005	451.380.452.990
Các khoản doanh thu chưa thực hiện khác	110.615.197.230	75.176.620.344
	1.962.878.574.530	**1.827.319.525.947**
b. Dài hạn		
Doanh thu nhận trước về dịch vụ viễn thông	6.064.949.466	5.724.987.341
Các khoản doanh thu chưa thực hiện khác	35.059.606.064	37.052.179.882
	41.124.555.530	**42.777.167.223**

24. Phải trả khác

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm	Số đầu năm
a. Ngắn hạn		
Kinh phí công đoàn	78.135.212.986	57.305.049.175
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	90.077.629.985	75.143.289.315
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	118.693.347.207	116.120.080.252
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	308.649.574.006	9.864.253.931
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	149.261.128.050	129.007.443.880
	744.816.892.234	**387.440.116.553**
Trong đó: Phải trả ngắn hạn khác với các bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 36)	**1.526.452.162**	**2.993.176.666**
b. Dài hạn		
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	29.878.624.140	75.072.699.564
Các khoản phải trả, phải nộp dài hạn khác	8.614.259.892	17.033.261.908
	38.492.884.032	**92.105.961.472**

25. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

(Đơn vị: VNĐ)

	Số đầu năm		Trong năm		Số cuối năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn các ngân hàng (*)	6.939.532.044.820	6.939.532.044.820	17.988.315.534.545	14.206.962.411.350	10.720.885.168.015	10.720.885.168.015
Vay ngắn hạn bên liên quan (xem Thuyết minh số 36)	220.000.000.000	220.000.000.000	1.660.000.000.000	1.035.000.000.000	845.000.000.000	845.000.000.000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn đến hạn trả	354.103.609.188	354.103.609.188	472.227.343.353	329.805.927.816	496.525.024.725	496.525.024.725
Vay dài hạn đến hạn trả (xem Thuyết minh số 27)	353.007.554.443	353.007.554.443	470.634.156.608	328.052.134.396	495.589.576.655	495.589.576.655
Nợ thuê tài chính dài hạn đến hạn trả (xem Thuyết minh số 27)	1.096.054.745	1.096.054.745	1.593.186.745	1.753.793.420	935.448.070	935.448.070
Cộng	**7.513.635.654.008**	**7.513.635.654.008**	**20.120.542.877.898**	**15.571.768.339.166**	**12.062.410.192.740**	**12.062.410.192.740**

(*) Khoản vay ngắn hạn từ các ngân hàng nhằm bổ sung vốn lưu động được thực hiện chủ yếu dưới hình thức tín chấp. Các khoản tín dụng này được rút theo đồng tiền quy định trong hợp đồng. Lãi suất các khoản vay được quy định cụ thể cho từng lần rút vốn.

26. Các khoản dự phòng

(Đơn vị: VNĐ)

a. Ngắn hạn	Dự phòng bảo hành sản phẩm ngắn hạn	Dự phòng ngắn hạn khác	Tổng cộng
Số đầu năm	**8.543.239.001**	**166.023.573.251**	**174.566.812.252**
Trích lập dự phòng bổ sung trong năm	5.674.846.282	189.614.080.000	195.288.926.282
Các khoản dự phòng đã sử dụng/hoàn nhập	(7.065.995.641)	(151.192.947.718)	(158.258.943.359)
Số cuối năm	**7.152.089.642**	**204.444.705.533**	**211.596.795.175**

(Đơn vị: VNĐ)

b. Dài hạn	Dự phòng bảo hành sản phẩm dài hạn	Dự phòng bảo lãnh cho các khoản cho sinh viên vay dài hạn	Tổng cộng
Số đầu năm	**7.760.730.329**	**12.905.000**	**7.773.635.329**
Trích lập dự phòng bổ sung trong năm	2.148.286.746	-	2.148.286.746
Các khoản dự phòng đã sử dụng/hoàn nhập	(3.841.418.997)	-	(3.841.418.997)
Số cuối năm	**6.067.598.078**	**12.905.000**	**6.080.503.078**

Dự phòng bảo hành sản phẩm

Dự phòng bảo hành sản phẩm liên quan chủ yếu tới hàng hóa đã bán. Khoản dự phòng được lập dựa trên ước tính trên cơ sở các dữ liệu thống kê lịch sử về chi phí bảo hành đã phát sinh liên quan tới các sản phẩm tương tự.

27. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn

(Đơn vị: VNĐ)

	Số đầu năm		Trong năm		Số cuối năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay dài hạn	700.873.261.151	700.873.261.151	798.553.711.100	328.052.134.396	1.171.374.837.855	1.171.374.837.855
Nợ thuê tài chính dài hạn	2.999.447.979	2.999.447.979	1.701.445.724	1.753.793.420	2.947.100.283	2.947.100.283
Cộng	**703.872.709.130**	**703.872.709.130**	**800.255.156.824**	**329.805.927.816**	**1.174.321.938.138**	**1.174.321.938.138**

Trong đó		
• *Số phải trả trong vòng 12 tháng*	*354.103.609.188*	*496.525.024.725*
• *Số phải trả sau 12 tháng*	*349.769.099.942*	*677.796.913.413*

Chi tiết số dư theo kỳ hạn:

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay dài hạn	1.171.374.837.855	700.873.261.151
• *Kỳ hạn 3 năm*	566.380.130.608	506.429.939.806
• *Kỳ hạn 4 năm*	-	51.954.791.817
• *Kỳ hạn 5 năm*	538.064.707.247	142.488.529.528
• *Kỳ hạn trên 5 năm*	66.930.000.000	-
Nợ thuê tài chính dài hạn	2.947.100.283	2.999.447.979
Tổng cộng	**1.174.321.938.138**	**703.872.709.130**
Trong đó		
• Số phải trả trong vòng 12 tháng	496.525.024.725	354.103.609.188
• Số phải trả sau 12 tháng	677.796.913.413	349.769.099.942

Các khoản vay dài hạn được hoàn trả theo lịch biểu sau:

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trong vòng một năm	495.589.576.655	353.007.554.443
Trong năm thứ hai	321.853.860.942	260.887.573.374
Từ năm thứ ba đến năm thứ năm	323.714.066.958	86.978.133.334
Sau năm năm	30.217.333.300	-
	1.171.374.837.855	**700.873.261.151**
Trừ: số phải trả trong vòng 12 tháng (được trình bày ở phần vay ngắn hạn)	495.589.576.655	353.007.554.443
Số phải trả sau 12 tháng	**675.785.261.200**	**347.865.706.708**

28. Vốn chủ sở hữu

Thay đổi trong vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
Số dư đầu năm trước	**6.136.367.720.000**	**49.465.703.201**	**667.035.271.273**	**(823.760.000)**	**14.965.650.460**	**222.962.521.203**	**87.230.283.704**	**5.293.166.046.073**	**12.470.369.435.914**
Phát hành cổ phiếu	30.672.000.000	-	-	-	-	-	-	-	30.672.000.000
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	-	-	3.135.723.250.490	3.135.723.250.490
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	-	-	(276.493.604.433)	(276.493.604.433)
Trích và sử dụng quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	-	-	84.545.709.935	-	(95.776.600.202)	(11.230.890.267)
Chia cổ tức bằng cổ phiếu	616.547.160.000	-	103.242.050.000	-	-	-	-	(719.789.210.000)	-
Chia cổ tức bằng tiền	-	-	-	-	-	-	-	(1.294.897.908.000)	(1.294.897.908.000)
Biến động khác	-	475.738.159	(4.944.856.414)	-	(22.738.787.522)	18.342.091	15.755.248.086	(81.255.017.459)	(92.689.333.059)
Số dư đầu năm nay	**6.783.586.880.000**	**49.941.441.360**	**765.332.464.859**	**(823.760.000)**	**(7.773.137.062)**	**307.526.573.229**	**102.985.531.790**	**5.960.676.956.469**	**13.961.452.950.645**
Phát hành cổ phiếu	33.917.900.000	(228.227.949)	-	-	-	-	-	-	33.689.672.051
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	-	-	3.539.673.675.225	3.539.673.675.225
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	-	-	(311.913.047.596)	(311.913.047.596)
Trích và sử dụng quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	-	-	134.811.709.648	-	(102.804.743.727)	32.006.965.921
Chia cổ tức bằng cổ phiếu (*)	1.022.370.080.000	-	131.859.930.515	-	-	-	-	(1.154.230.010.515)	-
Chia cổ tức bằng tiền (*)	-	-	-	-	-	-	-	(1.465.573.212.000)	(1.465.573.212.000)
Biến động khác	-	-	22.889.014.825	-	21.269.888.339	33.297.064	(15.782.438.766)	(74.923.489.404)	(46.513.727.942)
Số dư cuối năm nay	**7.839.874.860.000**	**49.713.213.411**	**920.081.410.199**	**(823.760.000)**	**13.496.751.277**	**442.371.579.941**	**87.203.093.024**	**6.390.906.128.452**	**15.742.823.276.304**
Trong đó:									
Lợi nhuận thuần trong năm kết chuyển từ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất								*3.538.007.738.822*	*3.538.007.738.822*
Lợi ích cổ đông không kiểm soát									
• *Số đầu năm*	*1.465.751.055.014*	*32.465.761.888*	*1.846.533*	-	*141.687.851*	*325.879.730.671*	*18.789.771.234*	*992.056.597.170*	*2.835.086.450.361*
• *Số cuối năm*	*1.609.937.256.478*	*45.177.850.175*	*30.103.744.793*	-	*96.837.829*	*448.213.156.949*	-	*726.565.278.200*	*2.860.094.124.424*

(*) Cổ tức

Cổ tức của công ty mẹ

Ngày 09 tháng 4 năm 2020, Đại hội đồng Cổ đông thường niên đã thông qua phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu cho năm 2019 với tỷ lệ 15% (20 cổ phần hiện hữu được chia thêm 03 cổ phần mới) và trả cổ tức bằng tiền mặt đợt 2 năm 2019 với tỷ lệ 10% trên mệnh giá (1.000 VNĐ/cổ phiếu). Theo đó, Công ty đã phát hành 102.237.008 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 và đã thực hiện thanh toán cổ tức bằng tiền với giá trị 681.668.102.000 VNĐ.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, Hội đồng Quản trị đã phê duyệt phương án tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền với tỷ lệ 10% trên mệnh giá (1.000 VNĐ/cổ phiếu). Theo đó, Công ty đã thực hiện thanh toán cổ tức bằng tiền với giá trị 783.905.110.000 VNĐ.

Cổ tức của các công ty con

Trong năm, các công ty con đã chia cổ tức bằng tiền và cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông/ Hội đồng Quản trị của từng công ty con.

Tình hình sử dụng vốn thu được trong năm

(Đơn vị: VNĐ)

STT	Chỉ tiêu	Mục đích	Tăng/(giảm)		Sử dụng đúng mục đích	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1	Tăng vốn từ phát hành cổ phiếu	Bổ sung vốn lưu động	1.056.287.980.000	647.219.160.000	1.056.287.980.000	647.219.160.000
	Tổng cộng		**1.056.287.980.000**	**647.219.160.000**	**1.056.287.980.000**	**647.219.160.000**

Cổ phiếu

(Đơn vị: Cổ phiếu)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vốn cổ phần được duyệt	**783.987.486**	**678.358.688**
Cổ phiếu đã phát hành	**783.987.486**	**678.358.688**
Cổ phiếu phổ thông	783.987.486	678.358.688
Trong đó cổ phiếu bị hạn chế quyền chuyển giao quyền sở hữu	*11.642.061*	*10.072.368*
Cổ phiếu quỹ	**(82.376)**	**(82.376)**
Trong đó cổ phiếu bị hạn chế quyền chuyển giao quyền sở hữu	-	-
Cổ phiếu đang lưu hành	**783.905.110**	**678.276.312**
Cổ phiếu phổ thông	783.905.110	678.276.312
Trong đó cổ phiếu bị hạn chế quyền chuyển giao quyền sở hữu	*11.642.061*	*10.072.368*

Mệnh giá cổ phiếu phổ thông đang lưu hành là 10.000 VNĐ/cổ phiếu. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty. Các quyền lợi của các cổ phiếu đã được Công ty mua lại đều bị tạm ngừng cho tới khi được phát hành lại.

Các cổ phiếu bị hạn chế quyền chuyển giao quyền sở hữu có mệnh giá là 10.000 VNĐ/cổ phiếu. Các cổ phiếu này phải chịu hạn chế mà theo đó cổ đông nắm giữ cổ phiếu ưu đãi không được bán lại các cổ phiếu mà họ nắm giữ trong một thời gian quy định kể từ ngày phát hành.

29. Doanh thu

(Đơn vị: VNĐ)

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**29.921.698.144.296**	**27.791.982.176.829**
Trong đó:		
• Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa	3.052.175.538.910	3.532.759.159.076
• Doanh thu cung cấp dịch vụ	26.869.522.605.386	24.259.223.017.753
Các khoản giảm trừ doanh thu	**91.297.617.472**	**75.022.024.554**
Doanh thu thuần về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	**29.830.400.526.824**	**27.716.960.152.275**

Chi tiết doanh thu theo từng bộ phận của Tập đoàn được trình bày tại Thuyết minh số 4 - Báo cáo bộ phận.

30. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp

(Đơn vị: VNĐ)

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của thành phẩm, hàng hóa đã bán	2.526.561.598.424	2.981.061.229.485
Giá vốn dịch vụ đã cung cấp	15.440.947.643.160	14.018.706.582.249
Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	49.233.810.513	5.142.717.419
	18.016.743.052.097	**17.004.910.529.153**

31. Chi phí sản xuất, kinh doanh theo yếu tố

(Đơn vị: VNĐ)

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên vật liệu	3.526.489.923.446	4.163.120.186.842
Chi phí nhân công	12.390.313.936.118	10.267.171.008.109
Chi phí khấu hao	1.490.607.476.892	1.354.613.458.881
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.459.249.587.142	6.670.464.594.499
Chi phí khác bằng tiền	1.381.733.859.793	1.259.287.783.542
	25.248.394.783.391	**23.714.657.031.873**

32. Doanh thu hoạt động tài chính

(Đơn vị: VNĐ)

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi và tiền cho vay	716.020.184.362	509.021.946.024
Lãi chênh lệch tỷ giá	102.340.583.506	137.760.701.888
Doanh thu tài chính khác	3.535.656.914	3.711.893.287
	821.896.424.782	**650.494.541.199**

33. Chi phí tài chính

(Đơn vị: VNĐ)

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	385.337.754.896	358.987.537.452
Lỗ chênh lệch tỷ giá	198.940.371.225	182.638.938.524
Chi phí hoạt động tài chính khác	(36.112.914.504)	50.759.574.085
	548.165.211.617	**592.386.050.061**

34. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp

(Đơn vị: VNĐ)

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		
• Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	865.056.667.445	747.736.183.007
• Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay	77.757.451.186	14.253.429.109
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	**942.814.118.631**	**761.989.612.116**

(Đơn vị: VNĐ)

	Năm nay	Năm trước
(Thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		
• (Thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	(103.102.706.262)	(9.171.267.283)
Tổng (thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	**(103.102.706.262)**	**(9.171.267.283)**

Thuế suất áp dụng

Theo quy định trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty mẹ và các công ty con và các quy định thuế hiện hành, Tập đoàn có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10% trên lợi nhuận chịu thuế đối với dịch vụ đào tạo đã cung cấp; thuế suất ưu đãi theo địa bàn đối với hoạt động sản xuất Kinh doanh của một số đơn vị trong các khu Công nghệ cao; 20% trên lợi nhuận chịu thuế đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh còn lại. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp cho năm tài chính được ước tính dựa vào thu nhập chịu thuế và có thể có những điều chỉnh tùy thuộc vào quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

Thuế suất áp dụng cho các công ty con của Công ty Cổ phần FPT tuân theo theo các quy định thuế hiện hành.

35. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 được tính dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông và số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm, cụ thể như sau:

(Đơn vị: VNĐ)

	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại)
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập (VNĐ)	3.538.007.738.822	3.135.350.376.654
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (VNĐ)	311.913.047.596	276.493.604.433
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân (cổ phiếu)	783.071.063	779.706.604
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ/cổ phiếu)	**4.120**	**3.667**

Điều chỉnh lại số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty Cổ phần FPT đã thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu dẫn đến việc điều chỉnh hồi tố số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền đang lưu hành của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 như sau:

	Số cổ phiếu bình quân gia quyền	Lãi cơ bản trên cổ phiếu
	Cổ phiếu	**VNĐ**
Số trình bày trên báo cáo năm trước	677.469.596	4.220
Ảnh hưởng của việc trả cổ tức bằng cổ phiếu được phát hành trong năm	102.237.008	(553)
Số đã điều chỉnh lại	**779.706.604**	**3.667**

36. Nghiệp vụ và số dư với các bên liên quan

Danh sách các bên liên quan có giao dịch và số dư chủ yếu trong năm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Synnex FPT	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư FPT	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Công nghệ HOMA	Công ty liên kết

Trong năm, Tập đoàn có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

(Đơn vị: VNĐ)

	Năm nay	Năm trước
Nhận cổ tức bằng tiền		
Công ty Cổ phần Synnex FPT	171.133.791.000	28.522.298.500
Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	36.754.000.000	31.960.000.000
Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	12.025.139.500	10.931.945.000
Mua hàng hóa và dịch vụ		
Công ty Cổ phần Synnex FPT	917.375.331.498	881.721.409.821
Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	86.499.125.208	-
Giảm các khoản cho vay		
Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	450.000.000.000	20.000.000.000
Tăng khoản vay ngắn hạn		
Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	625.000.000.000	220.000.000.000

Số dư chủ yếu với các bên liên quan tại ngày kết thúc niên độ kế toán:

(Đơn vị: VNĐ)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Các khoản ủy thác đầu tư và cho vay		
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư FPT	41.366.081.776	72.366.081.776
Vốn góp		
Công ty Cổ phần Synnex FPT	398.500.000.000	398.500.000.000
Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	110.000.000.000	110.000.000.000
Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	94.000.000.000	94.000.000.000
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư FPT	27.500.000.000	27.500.000.000
Công ty Cổ phần Công nghệ HOMA	47.000.000.000	47.000.000.000
Phải trả ngắn hạn khác		
Phải trả qua tài khoản tập trung		
Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	1.526.452.162	2.993.176.666
Phải trả người bán ngắn hạn		
Công ty Cổ phần Synnex FPT	136.459.087.719	98.861.271.404
Vay ngắn hạn		
Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	845.000.000.000	220.000.000.000

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác:

Thù lao thành viên Hội đồng Quản trị

(Đơn vị: VNĐ)

STT	Họ Tên	Chức danh	Năm nay
1	Ông Trương Gia Bình	Chủ tịch	0
2	Ông Bùi Quang Ngọc	Phó Chủ tịch	0
3	Ông Đỗ Cao Bảo	Ủy viên	0
4	Ông Lê Song Lai	Ủy viên	264.000.000
5	Ông Jean Charles	Ủy viên	600.000.000
6	Ông Hamaguchi Tomokazu	Ủy viên	2.326.425.000
7	Ông Dan E Khoo	Ủy viên	2.326.425.000
	Tổng cộng		**5.516.850.000**

Thù lao thành viên Ban Kiểm soát

(Đơn vị: VNĐ)

STT	Họ Tên	Chức danh	Năm nay
1	Ông Nguyễn Việt Thắng	Trưởng ban	588.000.000
2	Ông Nguyễn Khải Hoàn	Thành viên	303.600.000
3	Bà Nguyễn Thị Kim Anh	Thành viên	303.600.000
	Tổng cộng		**1.195.200.000**

Tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác

(Đơn vị: VNĐ)

STT	Họ Tên	Chức danh	Năm nay
1	Ông Nguyễn Văn Khoa	Tổng Giám đốc	3.520.000.000
2	Ông Nguyễn Thế Phương	Phó Tổng Giám đốc	2.750.000.000
3	Ông Hoàng Việt Anh	Phó Tổng Giám đốc	2.200.000.000
4	Ông Hoàng Hữu Chiến	Kế toán trưởng	1.540.000.000
5	Bà Bùi Nguyễn Phương Châu	Phụ trách Quản trị & Công bố thông tin	1.100.000.000
	Tổng cộng		**11.110.000.000**

37. Các khoản cam kết vốn

Ngày 25 tháng 02 năm 2015, Tập đoàn thực hiện thỏa thuận hợp tác toàn diện với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong trong việc hỗ trợ các học viên nhập học khóa học được tổ chức tại Nhật Bản thuộc chương trình 10.000 kỹ sư cầu nối. Mục tiêu của chương trình này là đào tạo tiếng Nhật (theo các khóa từ 6 đến 12 tháng) cho 10.000 học viên tại Nhật Bản trong các năm tới. Các học viên tham gia khóa đào tạo tại Nhật Bản sẽ được Tập đoàn bảo lãnh tài chính bằng 90% tổng nghĩa vụ tín dụng của học viên phát sinh tại ngân hàng, với mức cho vay tối đa 500 triệu VNĐ/người. Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2020, số lượng học viên tham gia chương trình tại Nhật Bản được bảo lãnh là 155 người, với tổng giá trị bảo lãnh tương ứng là 21.760.581.896 VNĐ.

38. Sự kiện sau ngày kết thúc niên độ kế toán

Theo Nghị quyết số 01.01-2021/NQ-HĐQTFPT ngày 26 tháng 01 năm 2021, Hội đồng Quản trị Công ty đã phê duyệt:

- Tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Phần mềm FPT từ mức vốn hiện tại là 2.800 tỷ VNĐ lên 3.300 tỷ VNĐ và tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Đầu tư FPT từ mức vốn hiện tại là 800 tỷ VNĐ lên 1.000 tỷ VNĐ;

- Thành lập công ty con là Công ty TNHH FPT Digital (tên tiếng anh: FPT Digital Company Limited) dưới hình thức công ty TNHH một thành viên với vốn điều lệ là 60 tỷ VNĐ. Công ty TNHH FPT Digital đã được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0109525069 ngày 08 tháng 02 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Nguyễn Trọng Nhân	**Hoàng Hữu Chiến**	**Nguyễn Thế Phương**
Người lập biểu	Kế toán trưởng	Phó Tổng Giám đốc

Ngày 04 tháng 03 năm 2021

Mạng lưới hoạt động

Công ty Cổ Phần FPT

Trụ sở chính: FPT Tower, Lô D28, Khu đô thị mới, Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
Điện thoại: +84 24 7300 7300
Fax: +84 24 3768 7410
Website: http://fpt.com.vn

Chi nhánh FPT TP Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lầu 3-4, tòa nhà FPT Tân Thuận, lô L29B-31B-33B, đường Tân Thuận, KCX Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Tp.Hồ Chí Minh
Điện thoại: +84 28 73007300
Fax: +84 28 7300 7388

Công ty thành viên

Công ty TNHH Hệ thống Thông tin FPT

Trụ sở chính: Tầng 22, tòa nhà Keangnam, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Tp.Hà Nội
Điện thoại: +84 24 3562 6000
+84 24 7300 7373
Fax: +84 24 3562 4850
Website: http://www.fis.com.vn

Công ty TNHH Phần mềm FPT

Trụ sở chính: Tầng 6, tòa nhà FPT, số 17 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu,quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội

Điện thoại: +84 24 3768 9048
Fax: +84 24 3768 9049
Website: http://www.fpt-software.com

Công ty TNHH FPT Smart Cloud

Trụ sở chính: FPT Tower, Lô D28, Khu đô thị mới, Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

Điện thoại: +84 24 73007300
Fax: +84 24 37687410

Công ty TNHH FPT Digital

Trụ sở chính: FPT Tower, Lô D28, Khu đô thị mới, Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

Điện thoại: +84 24 73007300
Fax: +84 24 37687410

Công ty Cổ phần Viễn thông FPT

Trụ sở chính: Tầng 5, tòa nhà PVI, số 1 Phạm Văn Bạch, quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội

Điện thoại: +84 24 7300 2222
Fax: +84 24 3795 0047
Website: http://www.fpt.vn

Công ty Cổ phần Dịch vụ Trực tuyến FPT

Trụ sở chính: Số 1, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Tp.Hồ Chí Minh

Điện thoại: +84 28 7300 9999
Fax: +84 28 7300 9998
Website: http://www.fptonline.net

Công ty TNHH Giáo dục FPT

Trụ sở chính: Trường Đại học FPT, phân khu Giáo dục Đại học – Khu CNC Hòa Lạc, Km 29, Đại lộ Thăng Long, huyện Thạch Thất, Tp.Hà Nội

Điện thoại: +84 24 6291 4068
Fax: +84 24 3768 7718
Website: http://www.fpt.edu.vn

Công ty TNHH Đầu tư FPT

Trụ sở chính: Tòa nhà FPT, số 17 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội

Điện thoại: +84 24 73007300
Fax: +84 24 37687410

Công ty, văn phòng tại nước ngoài

MỸ

Texas

801 East Campbell Rd., Suite 525, Richardson, Texas 75081, USA

Điện thoại: +1 214 253 2662
Fax: +1 214 253 2988
Email: fusa.contact@fsoft.com.vn

Denver

6 Inverness Court East, Suite 250, Englewood, CO 80112

Điện thoại: +1 303 708 1575

Atlanta

2 Concourse Parkway, Suite 100, Atlanta, GA 30328

Điện thoại: +1 404.442.8000

Boston

197 First Ave, Suite 200, Needham, MA 02494

Điện thoại: +1 860.677.4427

Detroit

17197 N Laurel Park Dr #273, Livonia, MI 48152

Hartford

10 Stanford Drive, Farmington, CT 06032

Điện thoại: +1 860.677.4427

Los Angeles

801 Parkview Drive North, Ste#100, El Segundo, CA 90245

Điện thoại: +1 424 336 9888

Renton

901 Powell Avenue SW, Suite 111, Renton, WA 98057

Điện thoại: + 1 650 931 7246

Raleigh

2530 Meridian Parkway, Durham, NC 27713

Điện thoại: +1 919.806.4237

NHẬT BẢN

Tokyo

6th Floor, Cross Place Building, Hamamatsu-cho, Shiba Park 1-7-6, Minato-ku, Tokyo, Japan

Điện thoại: +81 3 6634 6868
Fax: +81 3 6634 6869

Okinawa

JEI Naha Building 6F 2-8-1 Kumoji, Naha-shi, Okinawa Prefecture 900-0015

Điện thoại: 098-861-7311
Fax: 098-861-7313

Fukuoka

8th Floor, Hanamura Building, 1-12-6, Hakata Eki Higashi, Hataka-ku, Fukuoka 812-004, Japan

Điện thoại: +81 92 452 9911
Fax: +81 92 452 9912

Nagoya

7th Floor, Tomita Building, 2-5, Ushijimacho, Nishi-ku, Nagoya-shi, Aichi pref. 451-0046, Japan

Điện thoại: +81 052 756 3456
Fax: +81 052 756 3457

Osaka

Shinfujita building 16F 2-4-27 Dojima, Kita-ku Osaka-shi, Osaka-fu 530-0003 Japan

Điện thoại: +81 (6) 6344 9010
Fax: +81 (6) 6344 9020

Sapporo

7th floor Sapporo Tokeidai building, Jonishi 2-1 Kita 1 Chuo-ku, Sapporo-shi, Hokkaido 060-0001 Japan

Điện thoại: 011 223 1266
Fax: 011 223 1267

Shizuoka

Daiju Seimei Hamamatsu Bld 6F, Tokiwa-cho 145-1, Naka-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka, 430-0917 Japan

Điện thoại: +81 (53) 451 7038
Fax: +81 (53) 451 7039

Toyota Development Center

Toyota Grand Bld 2F, Wakamiya-cho 2-66, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-0026 Japan

Điện thoại: +81 (565) 37 3584
Fax: +81 (565) 37 3585

Yokohama

Pacific Marks Yokohama East 6F, Sakaecho 3-12, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa-ken, 221-0052 Japan

Điện thoại: +81 (45) 440 3738
Fax: +81 (45) 440 3739

Hiroshima

Sankyo Hiroshima Bld 7F, Naka-ku, Komachi 3-25, Hiroshima-shi, Hiroshima-ken, 730-0041 Japan

Điện thoại: +81 (82) 545 9806
Fax: +81 (82) 545 9808

Kariya

THE TERRACE 4F, Aio-Cho 1-28, Kariya-shi, Aichi-ken, 448-0027 Japan

Điện thoại: +81 (566) 63 6028
Fax: +81 (566) 63 6029

PHÁP

Paris

8 Terrasse Bellini, 92800 Puteaux, France

Điện thoại: +33 018 0874 812

Toulouse

Aeropole, Bat 1, 5 Avenue Albert Durand, 31700 Blagnac, France

Điện thoại: +33 056 1500 437

ĐỨC

Am Thyssenhaus 1-3 (Haus 3), 45128 Essen, Germany

Điện thoại: +49 201 4903 9350
Fax: +49 201 8675 296
Email: fger.contact@fsoft.com.vn

CANADA

242 Rue de Bayeux, Boucherville QC J4B 7T9, Canada

Điện thoại: +1 514 566 5658
Fax: +1 450 641 3325

SLOVAKIA

Južná trieda 6, Košice 040 01, Slovakia

Điện thoại: +42 155 610 1600
Fax: +42 155 610 4005
Email: fsvk.contact@fpt.sk

CZECH REPUBLIC

Limuzská 3135/12, 108 00 Strašnice, Czech Republic

Email: fsvk.contact@fpt.sk

ANH

London St Pauls, 16 St Martin's Le Grand, St Paul's, London, United Kingdom.

Email: feu.contact@fsoft.com.vn

HÀN QUỐC

Siencestar R.1001, 42 Magokjungangro, Gangseo-gu, Seoul, Korea

Điện thoại: +82 2 567 6650
Fax: +82 2 3663 6650
Email: fsoft.contact@fsoft.com.vn

TRUNG QUỐC

16th Floor, Global Creative Center, Lane 166, Minhong Road, Shanghai, P.R, China

Điện thoại: +86 21 5416 2767
Email: fcn.contact@fsoft.com.vn

HONG KONG

Room 1318-20, Hollywood Plaza, 610 Nathan Road, Mongkok, Kowloon, Hong Kong

Email: TrungNH@fsoft.com.vn

SINGAPORE

8 Kallang Avenue, 12-09 Aperia Tower 1, Singapore 339509

Điện thoại: +65 6338 4353
Fax: +65 6338 1987
Email: fap.contact@fsoft.com.vn

MALAYSIA

19-01, Level 19, Menara Hap Seng 2, Plaza Hap Seng, No.1, Jalan P.Ramlee, 50250 Kuala Lumpur

Điện thoại: 03-20220333/03-20220303
Email: fmas.sales@fsoft.com.vn

CAMPUCHIA

No. 25, 470 Street, Sangkat Toul Tumpoung II, Khan Chamkar Morn, Phnom Penh, Cambodia

Điện thoại: +855 236 877 779
Fax: +855 236 877 778

LÀO

4th floor, Hatady Nuea Dits, Sailom road, Vientiane Plaza hotel, Hatsady Neua village,Chanthabouly district, Vientiane, Laos.

Điện thoại: +856 309 800386
Fax: +856 20 9999 1319

ẤN ĐỘ

1st floor ASR CREST Plot No.42&43, Image Garden Road, Madhapur, Hyderabad – 500081, India

Điện thoại: (091) 916 047 7345
Email: pramod.reddy@fpt-software.com

THÁI LAN

35th Floor, Tower A, The Ninth Tower, 33/4, Rama 9 Road, Huaykwang District, Bangkok

Điện thoại: +66 91 827 9252
Email: fthai.contact@fsoft.com.vn

PHILIPPINES

G/F eBloc Tower 3, Geonzon St., Cebu IT Park, Apas, Cebu City, 6000, Philippines

Điện thoại: +63 32 410 6957/ +63 32 410 6858
Email:fsoft.contact@fsoft.com.vn

INDONESIA

Sovereign Plaza 6th Floor, Jl. TB Simatupang Kav. 36, Jakarta 12430

Điện thoại: +021 2940-0239
Fax: +021 2940-0238
Email:fsoft.contact@fsoft.com.vn

ĐÀI LOAN

9F-4, No. 149-49, Keelung Road, Sec.2, Taipei 11054, R.O.C.

Điện thoại: +886 93 613 7693

MYANMAR

Yanggon

E02-03, 2nd floor, Tower 5, Diamond Tower, Pyay Road, Kamayut Township, Yangon, Myanmar

Điện thoại: +95 9685 1111 32

Yanggon

603, 605, 16 Building, MICT Park, Hlaing University, Hlaing Township, Yangon, Myanmar.

Điện thoại: +95 1 9339 230

ÚC

Sydney

Level 13, 2 Park Street, Sydney NSW 2000, Australia

Điện thoại: +61 2 9004 7160
Fax: +61 2 9004 7070

Melbourne

Level 27, Rialto South Tower, 525 Collins Street, Melbourne, Victoria, 3000, Australia

Điện thoại: + 61 3 9935 2700
Fax: +61 3 9935 2750

Perth

Level 32, 152 St. Georges Terrace, Perth WA 6000, Australia

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2020

CÔNG TY CỔ PHẦN FPT

FPT Tower, Lô D28, khu Đô thị mới Cầu Giấy,
phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

+84 24 7300 7300
+84 24 3768 7410

www.fpt.com.vn